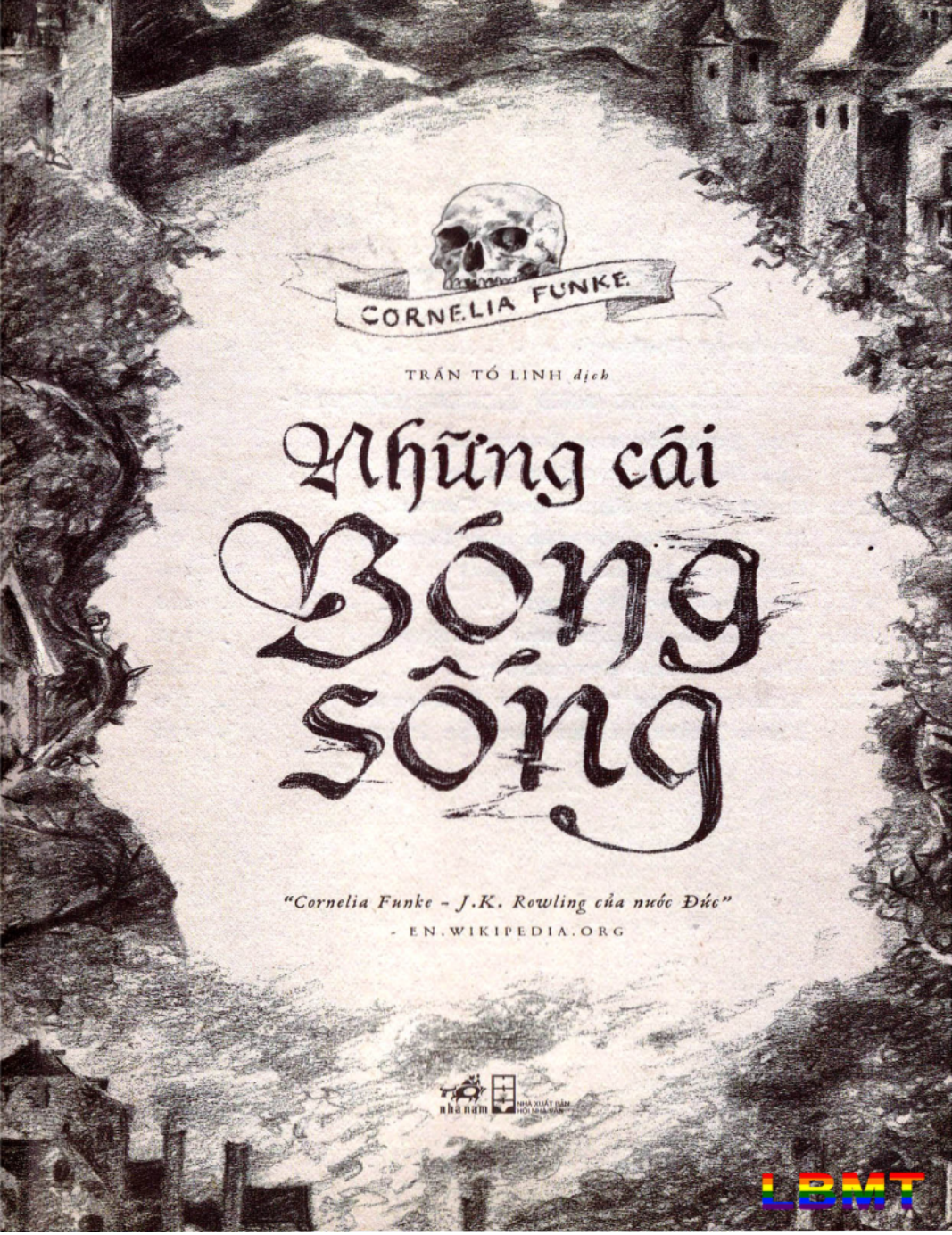CORNELIA FUNKE

TRẦN TÓ LINH *dịch*

Những cái Bóng sống

"Cornelia Funke - J.K. Rowling của nước Đức"

- EN.WIKIPEDIA.ORG

nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LBMT

CORNELIA FUNKE
sinh ngày 10 tháng 12 năm 1958, tại Dorsten, North Rhine-Westphalia (Đức). Bà là tác giả của hơn 50 đầu sách thiếu nhi, được dịch ra hơn 40 thứ tiếng, chủ nhân của nhiều giải thưởng, như Kalbacher Klapperschlang năm 1998 (*Dragon Rider – Kỵ sĩ Rồng*), Preis der Jury der jungen Leser 2004 (*Inkheart - Tim mực*), Book Sense Children's Literature Award (*Children's Literature Honor Books*) năm 2004 (*Inkheart – Tim mực*), Book Sense Book of the Year Children's Literature Winner năm 2006 (*Inkspell – Máu mực*)... Sau *Ở xứ sở sau gương*, *Những cái bóng sống* là phần hai trong bộ truyện bestseller mới, đầy lôi cuốn của Cornelia Funke.

Tạp chí Time đã bình chọn Cornelia Funke là một trong 100 người có ảnh hưởng nhất hành tinh năm 2005 và gọi bà là "người phụ nữ Đức có ảnh hưởng nhất thế giới."

Cornelia Funke còn được mệnh danh là "J.K. Rowling của nước Đức", và so sánh với nhà văn Anh nổi tiếng Philip Pullman. Sách của bà đã bán được hàng chục triệu bản trên toàn thế giới, và có nhiều tác phẩm đã được chuyển thể thành phim bởi các đạo diễn hàng đầu.

Cornelia Funke hiện sống tại Los Angeles (Mỹ).

"Kích thích, đau đớn, cuốn hút."

- KIRKUS REVIEWS
(starred review)

"Tăm tối, bí ẩn."

- BOOKLIST

"Một kết hợp thông minh của các truyện cổ thần tiên ma quái và thực tại u tối luân phiên."

- VOTA

"Trí tưởng tượng của Cornelia Funke không hề có ranh giới. Bà tận hưởng điều đó khi mô tả những công trình hư ảo, những chiến thuật hiểm độc, những cung điện nguy nga và mầm đá..."

- DEUTSCHLANDRADIO KULTUR

BECOME A FAN
nhanampublishing
LBMT

Những cái bóng sống

Tác giả: Cornelia Funke

Phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn 2016

—★—

Mọt Truyện Group

Vui lòng quét mã QR để truy cập

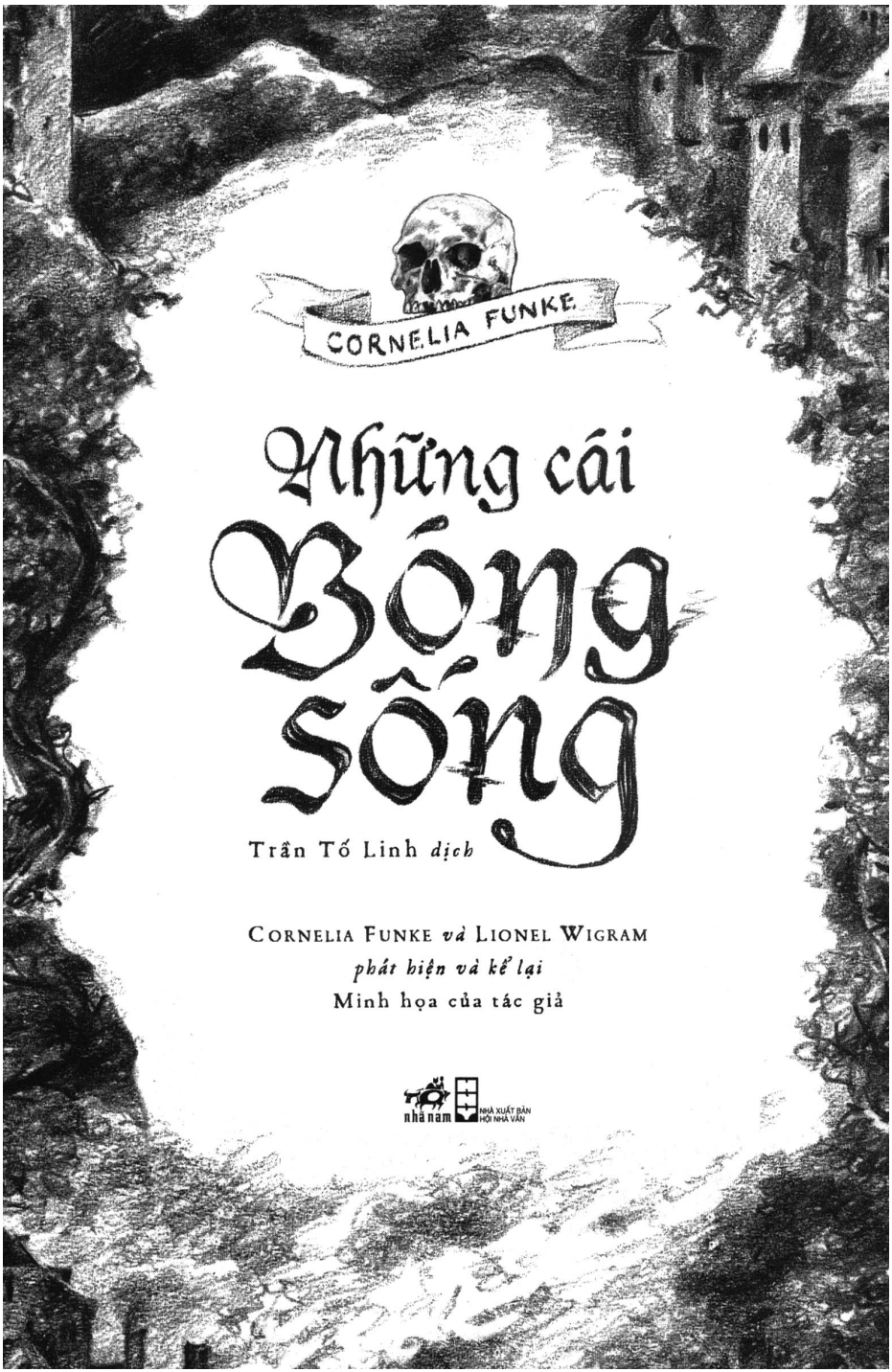

Những cái Bóng sống

Trần Tố Linh *dịch*

CORNELIA FUNKE *và* LIONEL WIGRAM
phát hiện và kể lại
Minh họa của tác giả

nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Dành tặng Ben, nguồn cảm hứng cho tôi
sáng tạo nên Jacob và Will.
Tặng Paula, người luôn bên cạnh ủng hộ tôi.

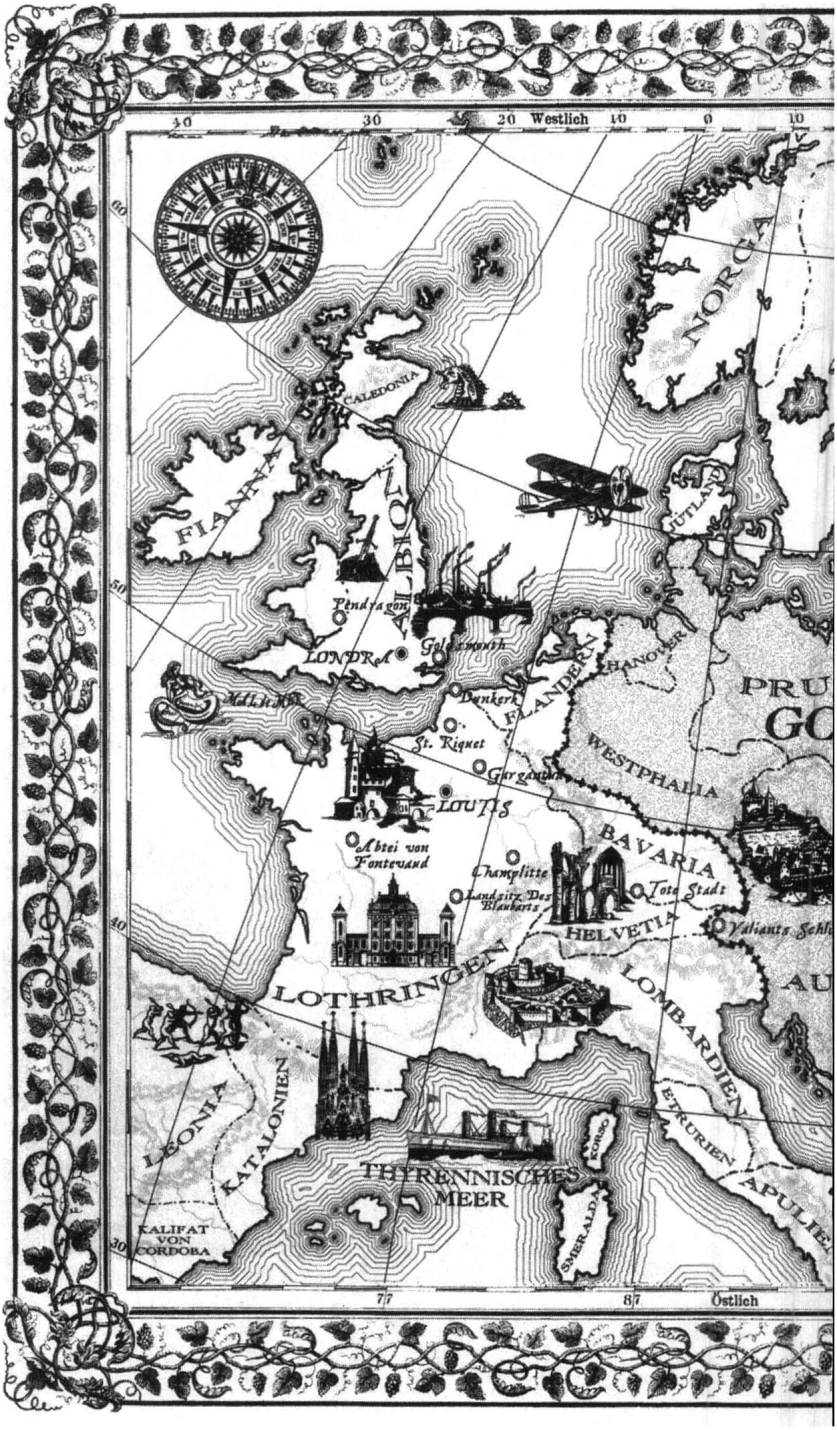
40
30
20 Westlich
10
0
10
60
50
40
30
NORGA
CALEDONIA
FLANDRIA
ALBION
Pendragon
LONDRES
Gelbermouth
Dunkerk
FLANDERN
HANOVER
PRU
GO
WESTPHALIA
St. Riquet
Gargantua
Louis
Abtei von Fontevaud
BAVARIA
Champlitte
Landsitz Des Blauharts
Tote Stadt
HELVETIA
Valiants Schl
LOTHRINGEN
LOMBARDIEN
AU
LEONIA
KATALONIEN
ETZURIEN
APULIEN
THYRENNISCHES MEER
KORSO
SMERALDA
KALIFAT VON CORDOBA
7/7
8/7
Östlich

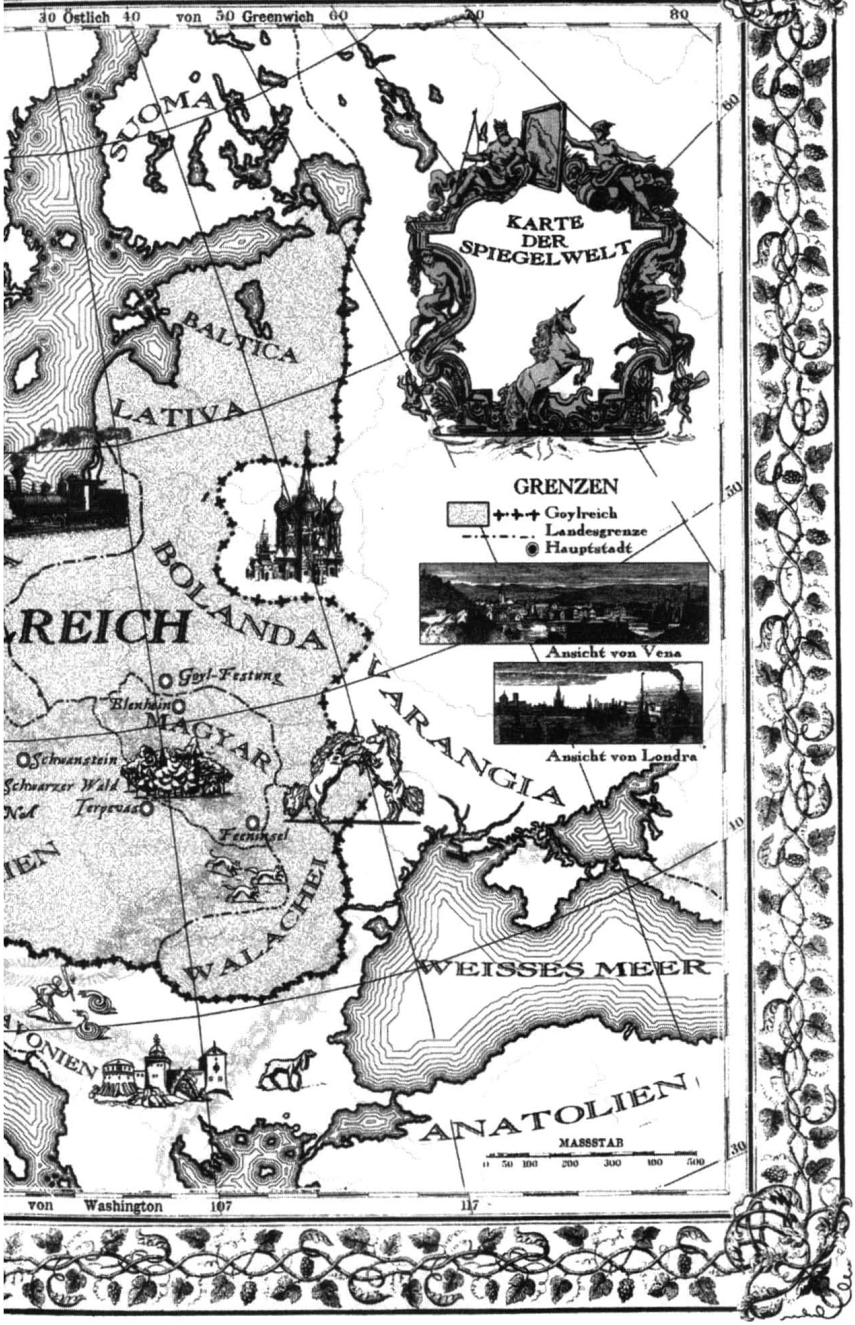
30 Östlich 40 von 50 Greenwich 60 70 80
SUOMA
BALTICA
LATIVA
BOLANDA
REICH
MAGYAR
VARANGIA
WALACHEI
WEISSES MEER
ANATOLIEN
KARTE DER SPIEGELWELT
GRENZEN
Goylreich
Landesgrenze
Hauptstadt
Ansicht von Vena
Ansicht von Londra
Goyl-Festung
Blenheim
Schwanstein
Schwarzer Wald
Terpevas
Feeninsel
MASSSTAB
0 50 100 200 300 400 500
60
50
40
30
von Washington 107 117

1
CHỜ ĐỢI

Anh vẫn chưa trở lại.

Anh sẽ không ở lại đó lâu. Cáo lau nước mưa trên mặt. Với Jacob, câu này chỉ có ý nghĩa tương đối. Đôi khi anh ở lại đó hằng tuần. Đôi khi hằng tháng.

Khu thành cổ đổ nát vẫn nằm đó, hoang tàn như mọi khi, và sự tĩnh lặng giữa những bức tường cháy sém làm cô thấy lạnh lẽo không kém những hạt mưa ngoài kia. Làn da con người chẳng thể giữ ấm nhiều cho cô, dù vậy cô vẫn ngày càng ít khoác lên mình bộ lông cáo. Cô cảm nhận quá rõ bộ lông ấy đã bào mòn những năm tháng thanh xuân của mình như thế nào - thậm chí không cần Jacob phải nhắc nhở.

Anh ôm siết cô vào lòng trước lúc ra đi, như thể anh muốn mang hơi ấm của cô trở về thế giới nơi mình sinh ra. Có điều gì đó làm anh sợ

hãi, nhưng vốn dĩ anh chẳng bao giờ thừa nhận. Anh vẫn như một cậu bé con, luôn ngây thơ tin rằng có thể chạy thoát khỏi cái bóng của chính mình.

Họ đang trên hành trình lên phương Bắc, đến Sveriga và Norga, nơi những cánh rừng vẫn còn ngập tuyết và cái đói xua hàng đàn sói nhằm về các thành phố. Trước đó họ đã đi rất xa xuống phía Nam, đến nỗi bây giờ đây cô vẫn còn cảm thấy những hạt cát sa mạc bám trên bộ lông cáo. Hàng ngàn dặm... qua những thành thị và những miền quê mà cô chưa từng nghe tên, qua tất cả những nơi chốn ấy, để tìm một chiếc đồng hồ cát. Nhưng Cáo hiểu Jacob quá rõ để có thể tin vào điều đó.

Dưới chân cô, những bông anh thảo dại đầu tiên đã xuyên lên giữa đá phiến nứt vỡ. Cô ngắt một cành mềm, giọt sương lấp lánh vương trên nụ hoa vẫn còn lạnh buốt. Đó là một mùa đông rất dài, và những tháng đông giá đã qua còn để lại cảm giác băng lạnh trên làn da Cáo. Rất nhiều thứ đã xảy ra kể từ mùa hè trước. Nỗi lo lắng cho đứa em trai của Jacob... và cho anh nữa. Quá nhiều sợ hãi. Quá nhiều yêu thương. Tất cả đều quá nhiều.

Cô ấp nhẹ một bông hoa vàng vào trong ve áo. Đôi bàn tay... chúng bù đắp cho cái lạnh giá mà cơ thể người của cô phải chịu đựng. Khi khoác trên mình bộ lông cáo, Cáo nhớ da diết cảm giác được cảm nhận thế giới này dưới những ngón tay.

Anh sẽ không ở lại đó lâu.

Nhanh như chớp, cô tóm được một tên quỷ lùn[*] đang cố thò bàn tay bé tí xíu vào túi áo khoác cô. Hắn chỉ chịu bỏ lại đồng tiền vàng khi bị cô lắc mạnh, theo cách một con cáo lắc con chuột nhắt. Tên trộm nhỏ cắn phập vào tay cô trước khi chạy bắn đi, miệng lầm bầm nguyền rủa. Jacob luôn nhét một vài đồng tiền vàng vào túi xách cho cô trước khi anh rời đi. Anh vẫn chưa quen với sự thật rằng giờ đây cô

đã có thể hòa nhập vào thế giới loài người - thậm chí không cần anh bên cạnh.

Anh sợ hãi điều gì?

Cáo đã từng hỏi anh câu ấy, sau nhiều ngày cùng lang thang từ làng quê nghèo này đến làng quê nghèo khác, để rồi cuối cùng thấy mình đứng dưới gốc cây lựu chết khô của một vị Sultan[*] đã qua đời. Cô lại hỏi Jacob lần nữa, khi anh uống say khướt ba đêm liên tiếp sau khi bọn họ chỉ tìm thấy một giếng nước cạn khô trong khu vườn um tùm cỏ dại. "Không có gì. Em đừng lo lắng." Một nụ hôn phớt trên má, và nụ cười mỉm vô tư mà cô đã thấu hiểu từ năm mười hai tuổi. "Không có gì…"

Cô biết anh nhớ cậu em trai, nhưng dường như vẫn còn điều gì đó khác nữa. Cáo nhìn lên ngọn tháp trong khu thành cổ hoang tàn. Những phiến đá ám đen thì thầm một cái tên. Clara. Lẽ nào là như thế?

Tim cô vẫn thắt lại mỗi khi nghĩ đến dòng suối nhỏ phơi xác đôi sơn ca. Jacob lùa tay vào tóc Clara, môi anh áp trên môi cô. Khao khát.

Có lẽ đó là lý do cô suýt thì cùng đi với anh. Cô thậm chí đã theo chân Jacob lên tháp, nhưng rồi không còn chút can đảm nào khi đứng trước tấm gương đó. Tấm gương như một mặt băng tăm tối khiến trái tim cô đông cứng.

Cáo xoay lưng về phía ngọn tháp.

Jacob nhất định sẽ trở lại.

Anh luôn trở lại.

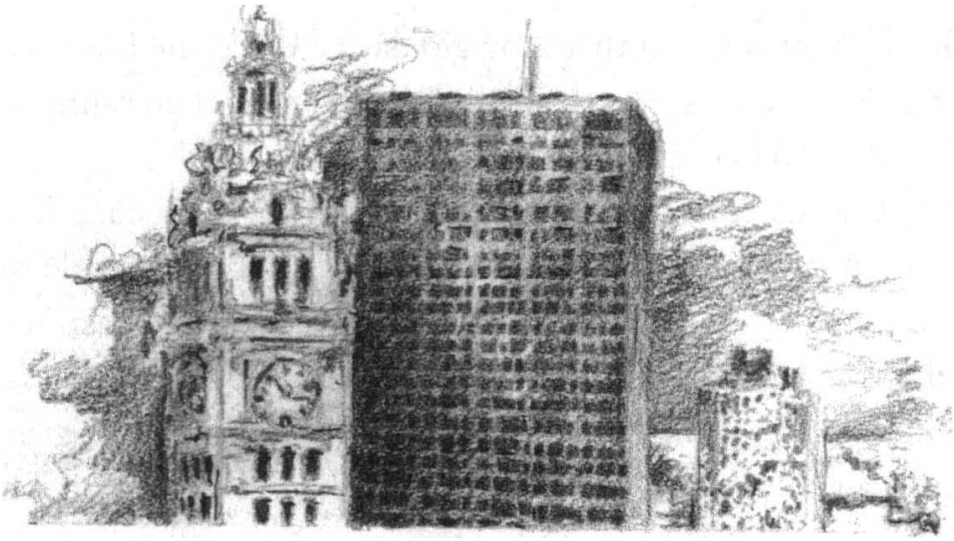

2
THẾ GIỚI PHÍA BÊN KIA

Hội trường buổi đấu giá nằm trên tầng ba mươi. Những bức tường ốp gỗ, một tá dãy ghế, gã canh cửa cười bâng quơ đánh dấu những cái tên trên bản danh sách đăng ký. Jacob cầm cuốn catalog gã đưa rồi bước tới đứng bên cửa sổ. Những tòa nhà chọc trời chen chúc vươn lên như cánh rừng, phía sau là Hồ Lớn lấp loáng ánh bạc như gương.

Anh mới từ New York đến Chicago sáng nay, đoạn đường mà anh lẽ ra phải mất hàng tuần nếu đi bằng xe ngựa. Dưới chân anh, ánh nắng phản chiếu lấp lánh trên các tường kính và những mái nhà dát vàng. Thế giới này cũng tươi đẹp hệt như thế giới sau gương, vậy mà giờ đây Jacob cảm thấy nhớ nhà.

Anh ngồi xuống ghế, quan sát người xung quanh. Rất nhiều khuôn mặt quen thuộc: những tay buôn đồ cổ, các quản lý viện bảo tàng, các nhà sưu tập nghệ thuật. Giống như anh, bọn họ đều săn lùng báu vật,

cho dù mọi báu vật trong thế giới này không có phép màu nào khác ngoài dấu ấn thời gian và vẻ đẹp.

Cái chai mà Jacob đã theo dấu đến tận nơi này được giới thiệu trong cuốn catalog, nằm giữa chiếc ấm trà của một hoàng đế Trung Hoa và cái lục lạc bằng bạc của một hoàng tử Anh quốc. Vẻ ngoài của nó chẳng lấy gì làm nổi bật, đủ để Jacob hy vọng rằng nó sẽ không lọt vào mắt xanh bất cứ một tay đấu giá nào. Lớp bao da đã sờn bảo vệ thủy tinh sẫm màu bên trong, một con dấu bằng sáp đóng trên cổ bình.

"Xuất xứ: Scandinavi, đầu thế kỷ 13," dòng chú thích dưới ảnh tiết lộ. Đó chính xác là những gì Jacob đã giới thiệu về cái chai, khi anh bán nó cho một tay buôn đồ cổ ở London. Lúc ấy Jacob nghĩ rằng sẽ thật hài hước nếu làm cho kẻ đang trú ngụ trong chai trở nên vô hại bằng cách này. Trong thế giới sau tấm gương, tự do cho hắn sẽ là nguy hiểm chết người, nhưng trong thế giới này, hắn vô hại như không khí bị nút kín trong chai. Hắn không là gì sau lớp thủy tinh nâu sẫm.

Cái chai đã qua tay nhiều chủ nhân kể từ khi bị Jacob bán đi. Anh mất ròng rã gần tháng trời truy tìm lại dấu vết của nó. Thời gian, anh không có nhiều. Quả táo quyền năng chữa lành mọi vết thương, giếng nước tuổi trẻ vĩnh hằng... anh đã phung phí nhiều tháng trời để tìm kiếm những thứ sai lầm. Cái chết vẫn ngày ngày giăng tổ trên ngực anh. Đã đến lúc phải thử một liều thuốc nguy hiểm hơn.

Con bướm ma in dấu trên ngực trái anh mỗi ngày một đậm nét hơn: con dấu của bản án tử hình mà Hắc Tiên đã tuyên cho kẻ nào dám nói ra tên nàng. Em gái nàng đã thì thầm cái tên đó vào tai Jacob giữa hai nụ hôn họ trao nhau. Bản án tử ngọt ngào nhất. Tình yêu bị phản bội... Màu đỏ máu viền quanh dấu con bướm ma nhắc nhớ tội trạng mà vì nó anh phải chết.

Một phụ nữ mỉm cười với Jacob từ hàng ghế đầu tiên, đó là người

nhiều năm về trước anh đã bán một bình đựng rượu tuyệt đẹp bằng thủy tinh màu (mà bà ta tưởng là thủy tinh Ba Tư). Trước đây Jacob từng mang rất nhiều thứ từ bên kia gương trở về, để trang trải học phí cho Will và thuốc thang cho mẹ. Không khách hàng nào ngờ nổi anh bán cho họ những phẩm vật mang về từ một thế giới khác.

Jacob liếc đồng hồ và nôn nóng ngước nhìn người chủ trì cuộc đấu giá. Sắp đến lúc rồi. Thời gian đã mất. Anh không đếm được mình đã mất bao nhiêu thời gian. Nửa năm, hay có lẽ ít hơn....

Cái ấm trà của hoàng đế Trung Hoa được bán với mức giá cao nực cười, nhưng cái chai, như mong đợi, không mấy gây hào hứng khi được đặt lên bàn đấu giá. Giữa lúc Jacob khá chắc chắn rằng mình là người duy nhất trả giá cho cái chai, thì ở phía sau anh vài hàng ghế, một cánh tay giơ lên.

Người vừa giơ tay có vóc dáng thanh mảnh như một đứa trẻ. Chiếc nhẫn kim cương trên ngón tay ngắn ngủn của hắn giá trị bằng toàn bộ các món được mang ra đấu giá ở đây cộng lại. Mái tóc ngắn đen sì như lông quạ đối lập với khuôn mặt già nua. Nụ cười mỉm của hắn dành cho Jacob dường như ngụ ý rằng hắn ta biết điều gì đó.

Vô ích thôi, Jacob.

Jacob đã đổi hẳn một vốc lớn tiền vàng để đến buổi đấu giá này. Bó tiền mà anh đổi được xem chừng quá đủ. Nói cho cùng thì anh chẳng kiếm được nhiều lúc bán cái chai. Dù vậy, mỗi lần anh nâng mức giá tay lạ mặt kia cũng giơ cao tay, và Jacob thấy tim anh mỗi lúc một đập dồn trong cơn giận dữ, khi người chủ trì xướng lên giá mới. Tiếng xì xầm vang khắp khán phòng khi giá đã vượt qua mức bán chiếc ấm của hoàng đế Trung Hoa. Một tay đấu giá khác nhảy vào, và mức giá ngày càng leo thang.

Từ bỏ đi, Jacob!

Sau đó thì sao? Anh không biết mình nên tìm kiếm điều gì nữa, cả

trong thế giới này lẫn trong thế giới bên kia gương. Ngón tay anh bất giác chạm nhẹ vào tấm khăn Vàng-ơi-rơi-ra trong túi, nhưng ở đây phép mầu của nó cũng vô hiệu như phép màu đang bị giam cầm trong cái chai kia. Đừng bận tâm, Jacob. Đến khi họ nhận ra người không đủ tiền để trả, người đã thoát thân sang thế giới bên kia gương lâu rồi.

Anh giơ tay lần nữa, dù mức giá người chủ trì vừa xướng lên khiến anh buồn nôn. Anh quay sang nhìn đối thủ. Đôi mắt nhìn lại anh xanh như màu cỏ mới cắt. Hắn chỉnh cà vạt, mỉm cười với Jacob lần nữa - rồi hạ bàn tay đeo nhẫn xuống

Tiếng búa của người chủ trì vang lên, và Jacob choáng váng đầu óc bởi gánh nặng được trút bỏ, tìm đường bước tới giữa những hàng ghế. Ở hàng đầu tiên một nhà sưu tập trả mười ngàn đô la cho chiếc lục lạc bạc. Báu vật, ở cả hai thế giới.

Người thu ngân mồ hôi đầm đìa trong chiếc áo khoác đen, thoa quá nhiều phấn bột trên làn da nhão.

Jacob nở nụ cười thân thiện nhất và đẩy mớ tiền về phía cô ta. “Tôi hy vọng số tiền này đủ để đặt cọc chứ, thưa cô?”

Anh đặt thêm ba đồng vàng xuống. Dĩ nhiên là ở thế giới này, những đồng vàng cũng được ưa chuộng không kém. Hầu hết những người tham gia đấu giá đều nghĩ anh bị điên, không hiểu giá trị của những đồng tiền cổ, và với những kẻ tò mò về hình nữ hoàng trên đồng tiền vàng, anh cũng chuẩn bị sẵn một câu chuyện phiêu lưu để kể. Nhưng cô gái thu ngân ném một cái nhìn đầy nghi ngờ về phía những đồng vàng và gọi một trong những người chủ trì đấu giá đến giúp đỡ.

Cái chai chỉ còn cách Jacob khoảng hai bước chân, nằm giữa những món đồ đã được trả giá cao ngất khác. Kể cả từ khoảng cách gần như thế này cũng khó đoán biết được đằng sau lớp thủy tinh sẫm màu kia là gì. Trong một thoáng Jacob đã muốn bất chấp đám gác cửa để mang chiến lợi phẩm đi, nhưng một tiếng đẳng hằng nhỏ cắt

đứt ngay dòng suy nghĩ viển vông của anh.

"Những đồng vàng hết sức thú vị, thưa ông... Xin hỏi quý danh của ông là..."

Gã mắt xanh. Gã chỉ đứng tới vai Jacob. Tai bên trái của gã đeo một hạt ruby nhỏ xíu.

"Reckless. Jacob Reckless."

"À vâng." Kẻ lạ mặt cho tay vào trong chiếc áo vest được cắt may khéo léo của hắn và mỉm cười với người chủ trì buổi đấu giá. "Tôi đảm bảo cho ông Reckless đây," hắn nói, đồng thời đưa danh thiếp của mình cho Jacob. Giọng gã khàn khàn, âm vực mỏng nhẹ khiến Jacob nghe không rõ.

Người chủ trì buổi đấu giá gật đầu, tỏ vẻ kính trọng.

"Xin theo ý ngài, thưa ngài Earlking." Ông ta nhìn Jacob dò hỏi. "Cái chai sẽ được gửi đến đâu, thưa ông?"

"Tôi sẽ mang nó theo!"

"Dĩ nhiên rồi." Earlking mỉm cười. "Nó đã ở sai chỗ quá lâu rồi, không phải sao?"

Gã đàn ông nhỏ thó cúi chào trước khi Jacob kịp trả lời. "Chào em trai cậu hộ tôi nhé," gã nói. "Tôi biết em trai và mẹ cậu khá rõ." Rồi gã quay lưng đi và biến vào trong đám đông ăn vận đẹp đẽ.

Jacob liếc nhìn tấm danh thiếp trong tay. Norebo Johann Earlking. Không thêm thông tin nào khác.

Người chủ trì buổi đấu giá trao cho anh cái chai.

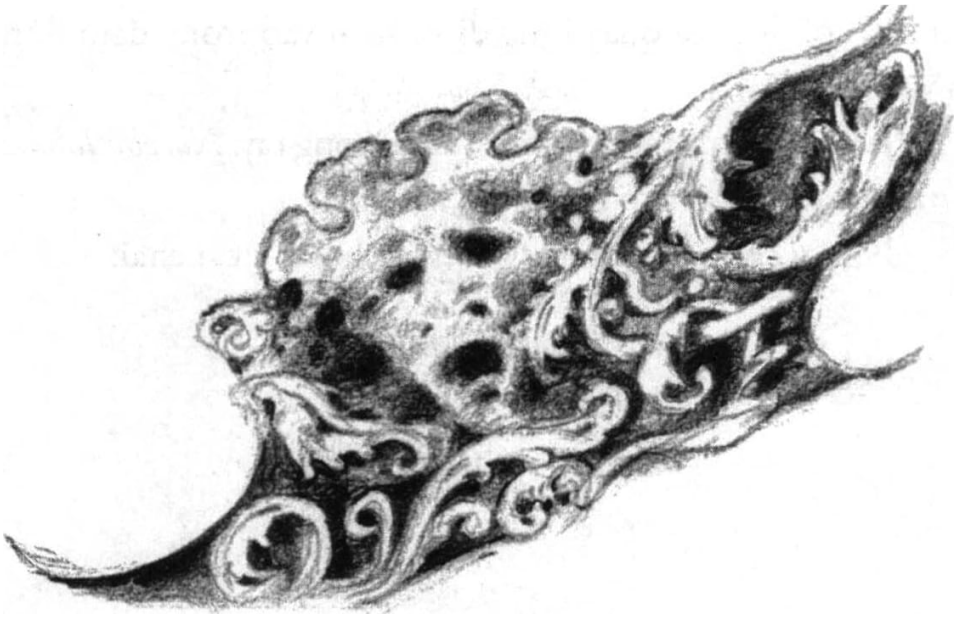

3
ÁC MA

Thế giới phía bên kia. Tay nhân viên an ninh ở sân bay kiểm tra cái chai rất kỹ, đến mức Jacob chắc hẳn đã chĩa súng vào ngực áo đồng phục của gã, nếu anh đang ở thế giới sau gương. Chuyến bay chở anh hạ cánh muộn ở New York, và taxi kẹt cứng trong dòng xe cộ ban đêm, khiến Jacob ước gì mình đang ngồi trong một chiếc xe ngựa băng qua những con đường ngái ngủ của Schwanstein. Ánh trăng chiếu xuống vũng nước tù đọng bẩn thỉu trước khu chung cư cũ kỹ, trên bức tường gạch ngay lối vào là những khuôn mặt đá xấu xí trừng trừng nhìn xuống, ngày bé Will rất sợ chúng, cậu luôn cúi đầu bước thật nhanh mỗi khi qua cổng. Từ đó đến nay khí thải đã tàn phá rất nặng nề, khiến giờ đây chúng gần như lẫn vào rất khó phân biệt giữa đám dây leo bám quanh trên tường.

Dù vậy Jacob vẫn cảm thấy cái nhìn chằm chằm của những khuôn mặt kia rõ ràng hơn bao giờ hết khi anh bước lên các bậc thang dẫn đến cánh cửa ở lối vào, và không nghi ngờ gì em trai anh cũng sẽ cảm thấy hệt như vậy. Từ khi làn da của Will dần hóa đá, những khuôn mặt méo mó này mang đến một nỗi sợ hoàn toàn mới.

Người gác cửa bên lối vào vẫn là ông gác ngày xưa thường túm cổ hai thằng nhóc Jacob và Will lôi ra khỏi thang máy vì thói nghịch ngợm ưa bấm thang chạy lên chạy xuống nhiều lần. Ông Tomkins. Ông đã già đi và béo hơn. Trên quầy nơi ông giữ các bưu phẩm vẫn là lọ thủy tinh đầy kẹo mà ông hay dùng để dỗ hai anh em làm những việc vặt cho mình. Có lần Jacob đã thuyết phục được Will tin rằng ông Tomkins là kẻ ăn thịt người, và nhiều ngày liền em trai anh không chịu đến trường mẫu giáo vì sợ hãi khi đi qua chỗ người gác cửa.

Thời gian trôi đi. Nó giăng tổ ở mọi ngóc ngách trong tòa nhà cũ. Phía sau hàng cột trong tiền sảnh, nơi Will và anh hay chơi trốn tìm, trong hành lang, nơi khung cửa tò vò tối đen anh lần đầu chơi trò săn lùng kho báu (nhưng không thành công), hay trong thang máy bọc lưới sắt, tùy theo ý thích của hai đứa trẻ mà biến thành tàu vũ trụ hay cái chuồng của một mụ phù thủy. Thật lạ lùng khi viễn cảnh về cái chết của chính mình có thể gợi lại quá khứ - đột nhiên từng khoảnh khắc sống động hiển hiện và thì thầm: có lẽ đó là tất cả những gì ngươi nhận được, Jacob.

Cánh cửa thang máy vẫn kẹt khi người ta nhấn nút đi lên.

Tầng bảy.

Will để lại lời nhắn cho anh ở cửa vào căn hộ. Bọn em ra ngoài mua sắm. Thức ăn trong tủ lạnh. Chào mừng anh trở về nhà!

Will.

Jacob nhét mảnh giấy vào túi áo khoác trước khi đóng cửa lại. Anh đã trả giá bằng cả mạng sống của mình để được nghe lời chào

mừng trở về này, và nếu phải trả giá thêm lần nữa anh vẫn sẽ không ngần ngại, để lại một lần nữa được cảm nhận rằng mình có một đứa em trai. Họ đã không còn gần gũi như trước, khi đêm nào Will cũng bò vào giường anh và vẫn tin rằng ông gác cửa thỉnh thoảng ăn thịt người. Tình yêu thật quá dễ mất đi, dễ dàng một cách khủng khiếp.

Bóng tối chờ đợi Jacob phía sau cánh cửa vừa xa lạ vừa thân thuộc. Will đã sơn lại hành lang, mùi sơn mới hòa quyện với mùi sơn cũ của tuổi thơ họ. Ngón tay anh lần tìm được công tắc đèn trong bóng tối. Đèn đã được thay mới, chiếc tủ có ngăn kéo cạnh cửa cũng thế. Tấm ảnh gia đình cũ không còn ở đó, lớp giấy dán tường phai bạc mà sau nhiều năm trời vẫn còn nhìn ra được dấu vết chỗ từng treo bức ảnh của cha họ, nay đã được thay màu sơn trắng.

Jacob đặt túi xuống sàn nhà lát gỗ.

Chào mừng trở về nhà.

Có thật anh đã trở về nhà, sau từng ấy năm khi mà tất cả những gì anh muốn tìm kiếm ở đây là tấm gương. Một bình hoa hồng vàng đặt trên nóc tủ. Dấu hiệu của Clara. Viễn cảnh gặp lại cô làm anh lo lắng, từ trước khi anh trở về từ bên kia gương. Anh không rõ trái tim anh đập loạn nhịp chỉ vì những kỷ niệm, hay nước suối sơn ca vẫn còn tác dụng. Dù thế nào thì mọi sự rồi cũng ổn. Thật tốt khi gặp lại cô và Will, trong thế giới này, thế giới mà từ lâu anh đã không còn thuộc về. Rõ ràng cô không muốn kể cho Will nghe câu chuyện về suối sơn ca.

Nhưng Jacob vẫn cảm thấy những ký ức chung đã kết nối họ với nhau, như thể họ đã cùng lạc lối trong rừng, và cùng nhau, họ đã tìm được đường về.

Căn phòng của mẹ anh được Will gần như giữ nguyên, phòng làm việc của cha cũng thế. Jacob khẽ mở cửa. Cạnh giường là mấy thùng gỗ đựng sách của Will, tấm ảnh gia đình trước đây treo trong hành

lang giờ dựa vào tường bên dưới cửa sổ.

Căn phòng vẫn vương mùi hương của mẹ. Tấm khăn trải giường bà tự may ghép từ những mảnh vải nhỏ sắc màu sặc sỡ. Những mụn vải từng rải rác khắp trong nhà. Hoa lá, muông thú, nhà cửa, thuyền buồm, mặt trăng và những vì sao. Dù tấm khăn trải giường muốn kể điều gì về mẹ anh đi nữa, Jacob cũng không bao giờ đoán ra. Ba mẹ con vẫn thường ngồi trên tấm khăn trải giường ấy, khi bà đọc truyện cho hai anh em nghe. Ông của họ vẫn kể những câu chuyện cổ tích đã cùng ông lớn lên ở châu Âu, trong đó đầy những phù thủy và những nàng tiên - mà sau này Jacob đã gặp gỡ ở sau tấm gương. Còn chuyện của mẹ, dù vậy, lại là những câu chuyện Mỹ. "Kỵ sĩ không đầu", "Johnny Hạt Táo", "Người anh sói", "Bà tiên phép thuật" và "Người khổng lồ Seneca". Jacob vẫn chưa khám phá ra dấu vết của những nhân vật ấy đằng sau tấm gương, nhưng anh tin họ vẫn tồn tại - như những nhân vật cổ tích của ông mình.

Trên chiếc bàn cạnh đầu giường của mẹ là bức ảnh chụp bà, anh và Will trong công viên. Nom bà hạnh phúc rạng rỡ. Và rất trẻ. Cha anh chụp tấm ảnh đó. Khi ấy, hẳn ông đã khám phá ra thế giới sau gương.

Jacob lau bụi trên mặt kính. Rất trẻ. Và rất xinh đẹp. Cha anh đã tìm kiếm điều gì mà ông nghĩ mình sẽ không thể tìm thấy khi ở bên cạnh mẹ anh? Anh nhiều lần tự hỏi như thế khi còn là một đứa trẻ. Anh đã nghĩ mẹ hẳn đã làm sai điều gì đó - và oán giận. Oán giận vì sự yếu đuối của bà. Oán giận vì bà không thể ngừng yêu cha anh, vẫn chờ đợi ông trở về, bất chấp bao lý lẽ khôn ngoan hơn. Hay có lẽ bà chờ đợi đứa con trai lớn của mình một ngày nào đó sẽ tìm ra cha và mang ông trở lại? Chẳng phải anh đã tự vẽ vời ra viễn cảnh ấy trong tâm trí mình suốt những năm tháng đó sao? Rằng một ngày nào đó anh sẽ mang cha trở về và gột sạch những buồn đau trên gương mặt mẹ?

Ở thế giới sau tấm gương có chiếc đồng hồ cát có thể làm thời gian ngừng lại. Đã từ rất lâu Jacob tìm kiếm nó cho nữ hoàng. Ở Lombardy có một vòng quay ngựa gỗ có thể biến trẻ con thành người lớn và ngược lại, biến người lớn thành trẻ con. Ở Varangia có một lãnh chúa sở hữu chiếc hộp nhạc có thể mang người ta trở về quá khứ chỉ bằng cách lên dây cót. Jacob thường tự hỏi, liệu những đồ vật đó có làm thay đổi mọi thứ, hay con người ta rốt cuộc vẫn sẽ hành động như cách họ đã lựa chọn trong quá khứ: cha anh rốt cuộc vẫn sẽ du hành qua tấm gương. Anh vẫn sẽ theo chân cha, rồi Will cũng vậy, mẹ anh vẫn bị bỏ lại một mình.

Thiên đàng, Jacob! Viễn cảnh về cái chết của chính mình làm anh thấy yếu lòng.

Trong những tháng gần đây anh cảm tưởng như trái tim mình hết lần này đến lần khác bị quẳng vào lò luyện kim, bị nung chảy thành một thử méo mó không hình dạng. Nếu cái chai cũng vô hiệu như quả táo và giếng nước, mọi nỗ lực của anh sẽ là dã tràng xe cát, và anh rồi cũng giống như mẹ, chẳng còn là gì ngoài một bức ảnh lồng trong chiếc khung bạc nhem nhuốc. Jacob đặt bức ảnh của mẹ trở lại trên bàn ngủ rồi vuốt phẳng khăn trải giường, như thể chỉ sau giây lát bà có thể bước vào phòng.

Có tiếng gõ cửa căn hộ.

“Jacob đang ở đây, Will.” Giọng của Clara vang lên quen thuộc như giọng của em trai anh. “Túi của anh ấy ở đây này.”

“Jake?” Giọng Will nghe không còn nhuốm màu mầm đá, thứ màu đã nhuộm da anh. “Anh trốn ở đâu?”

Jacob nghe thấy tiếng em trai anh bước dọc hành lang, và trong một khoảnh khắc anh lỉnh sang một hành lang khác, đứng phía sau khuôn mặt biến dạng của Will. Tất cả đã kết thúc rồi, Jacob. Không, nó sẽ không bao giờ kết thúc, và tốt hơn là như vậy. Anh không muốn

quên mình đã có thể mất Will dễ dàng như thế nào.

Will đứng đó ngay ngưỡng cửa, không còn ánh vàng kim trong mắt, làn da cũng mềm mại như da anh, chỉ hơi nhợt nhạt hơn một chút. Dù sao thì Will cũng đâu phải trải qua cuộc hành trình nhiều tuần liền trong sa mạc chết tiệt.

Will ôm anh thật chặt, y như trước đây, khi anh bảo vệ cậu trên sân trường trước một thằng oắt học lớp bốn chuyên bắt nạt bạn bè. Đúng, cái giá phải trả rất xứng đáng, miễn là em trai anh không biết giá cao đến mức nào.

Những ký ức của Will về thế giới sau gương như những mảnh thủy tinh vỡ mà cậu nỗ lực hàn gắn trong vô vọng. Nói cho cùng, không ai muốn sống với ký ức trắng trơn về những tuần lễ quyết định sinh tử của đời mình.

Mỗi lần Will kể cho Clara và anh nghe về những nơi chốn và những khuôn mặt từng gặp, anh càng cảm nhận rõ hơn em trai anh đã một mình trong thế giới sau gương như thế nào. Như thể Will có thêm một chiếc bóng, nó theo cậu như một kẻ lạ mặt - và làm cậu đôi lúc sợ hãi.

*

Đã đến lúc Jacob phải quay về, anh không thể chờ thêm được nữa, nhưng Clara nài anh ở lại ăn bữa tối, ai mà biết được khi nào anh mới có thể gặp lại cô và Will. Anh ngồi xuống bên chiếc bàn trong bếp, chiếc bàn mà khi còn nhỏ anh đã dùng con dao đầu tiên của mình khắc những chữ cái viết tắt tên anh lên đó, cố gắng ra vẻ thản nhiên nhất có thể. Nhưng rõ ràng anh đã đánh mất khả năng bịa chuyện và khiến Will tin sái cổ. Jacob nhiều lần bắt gặp ánh mắt suy tư của em trai, khi anh giải thích về lý do của chuyến đi Chicago với một ông chủ nhà máy ở Schwanstein và sự hứng thú của ông ta đối với những ác ma trong chai.

Với Cáo anh thậm chí sẽ không cố kể câu chuyện bịa đặt này. Sau

hết thảy những nỗ lực không ngừng nghỉ tìm kiếm những thứ sai lầm của họ, anh gần như đã muốn nói sự thật với Cáo, nhưng nghĩ đến cảnh phải thấy nỗi sợ của chính mình in trên gương mặt cô thì anh chùn lại. Anh yêu thương Will, đối với cậu, trước hết anh luôn là một người anh trai lớn. Với Cáo anh đơn giản chỉ là anh. Cô nhìn thấu rất nhiều thứ mà anh che giấu với những người khác - cho dù anh không mấy thích điều này, và cả hai hiếm khi nói ra những điều họ hiểu về nhau.

"Em có biết một gã tên là Norebo Earlking không, Will?"

Em trai anh nhăn trán. "Khá nhỏ con? Giọng nói rất kỳ lạ??

"Chính hắn."

"Mẹ đã bán cho hắn một vài món đồ của ông ngoại lúc túng tiền. Em nghĩ là hắn có vài cửa hàng đồ cổ ở đây và cả ở châu Âu. Sao anh lại hỏi?"

"Hắn nhờ anh chuyển lời chào em."

"Em ư?" Will nhún vai. "Mẹ không bán cho hắn tất cả những gì hắn muốn. Có lẽ bây giờ hắn muốn thử vận may với chúng ta. Hắn là một tay kỳ quặc khôi hài. Em không chắc mẹ có ưa hắn không." Will xoa nhẹ cánh tay. Anh hay sờ lên da mình như để chắc chắn rằng lớp da đá đã thực sự biến mất. Clara cũng để ý thấy động tác ấy. Những ác ma... Will đứng dậy và tự rót cho mình một ly rượu.

"Em nên làm gì nếu nhận được một lời đề nghị từ hắn? Hành lang chất đầy đồ đạc phế thải cũ kỹ. Cứ như thể chúng ta không hề vứt đi thứ gì từ khi ngôi nhà này được xây lên. Không còn nhiều chỗ trống cho những tấm ảnh trên tường. Clara cần một phòng làm việc và..." Will bỏ lửng câu nói, như thể linh hồn cha mẹ họ đang chăm chú lắng nghe từ những căn phòng bỏ trống.

Jacob sờ tay lên những chữ cái viết tắt tên mình khắc trên bàn ăn. Anh đã bí mật mua con dao ấy.

“Bán đi, bất cứ thứ gì mà em muốn,” anh nói. “Dọn sạch tất cả đi. Cứ dùng phòng của anh nếu bọn em muốn. Anh có thể ngủ trên ghế sofa, vì anh hiếm khi ở đây mà.”

“Đừng ngốc thế. Phòng của anh vẫn ở đó.” Will đẩy một ly rượu đến trước mặt anh. “Khi nào anh đi?”

“Hôm nay.” Không dễ làm ngơ trước vẻ thất vọng hiện lên trên gương mặt em trai anh như trước kia nữa. Anh sẽ rất nhớ cậu.

“Mọi thứ ổn chứ?” Will nhìn anh lo lắng. Đúng, không dễ đánh lừa Will như trước đây nữa rồi.

“Chắc chắn rồi. Thật khó khi phải sống cùng lúc ở cả hai thế giới.” Jacob cố làm giọng thật hài hước, nhưng mặt Will vẫn lộ nét căng thẳng. Giống hệt khuôn mặt của mẹ. Cách Will nhăn trán thậm chí cũng y hệt như mẹ.

“Anh nên ở lại đây. Việc này quá nguy hiểm!”

Jacob cúi đầu để Will không thấy anh mỉm cười. Việc này chỉ trở nên nguy hiểm vì em, em trai bé bỏng. “Anh sẽ sớm trở lại,” anh nói. “Chắc chắn.”

Dù sao anh vẫn là một tay nói dối siêu đẳng. Cơ hội một phần nghìn để kẻ trú ngụ trong chai cứu anh thay vì giết anh. Một phần nghìn, Jacob. Anh đã từng thắng ván cược còn khó hơn.

4
ĐỘC DƯỢC

Trở lại. Mưa gió quất từng cơn vào mặt Jacob khi anh leo lên tháp cổ. Anh thoáng tưởng như thấy lại những giọt mưa lăn dài trên kính cửa sổ ở nhà mẹ anh ngày trước. Mắt anh dõi tìm bóng Cáo giữa những bức tường đổ nát như lúc họ cùng ở đây dạo cuối đông, nhưng chỉ có một người tí hon giúp việc lao qua dưới chân anh, ốm yếu và đói meo. Cô đâu rồi? Thật kỳ lạ vì Cáo không chờ anh. Cô vẫn thường dự cảm được thời điểm anh trở về trước nhiều ngày. Dĩ nhiên anh nghĩ ngay đến những chiếc bẫy thú hay nòng súng săn của một nông dân muốn bảo vệ lũ gà của bác ta. Vô lý, Jacob. Cô biết tự chăm sóc mình tốt hơn cả anh. Anh nhất định không muốn cô ở bên cạnh khi anh mở cái chai.

Sau hết thảy ồn ào trong thế giới phía bên kia, sự tĩnh lặng đang vây quanh anh dường như phi thực hơn cả một người tí hon giúp việc, như mọi khi, mắt anh cần một vài giây để quen với bóng đêm đen thẫm. Trong biển ánh sáng của thế giới phía bên kia, người ta nhanh

chóng quên rằng đêm có thể tối đến nhường nào. Anh quay nhìn xung quanh. Anh cần một chỗ để giữ kẻ trú ngụ trong cái chai không trốn thoát lên những tầng mây. Ngoài ra anh không được phép mạo hiểm làm hư hại ngọn tháp và tấm gương ngự trong đó.

Nhà nguyện cũ trong lâu đài.

Nhà nguyện, cũng như ngọn tháp, vẫn nguyên vẹn trong ngọn lửa đã phá hủy lâu đài, nằm sau khu vườn hoang phế trải suốt sườn đồi. Jacob phải dùng thanh kiếm có lưỡi cong của mình mở đường xuống đó. Những bậc thang rong rêu, những tượng đá vỡ toác, những đài phun nước với bể cẩm thạch ngập lá rụng rữa nát từ mùa đông. Trước nhà nguyện, những ngôi mộ đá thấp thoáng trong vạt cỏ cao không cắt: Arnold Fischbein, Luise Moor, Kaethchen Grimm. Mộ của những người quản gia vẫn nguyên vẹn sau cơn hỏa hoạn, nhưng nhà mộ của chủ nhân lâu đài chỉ còn là một vòng đá cháy đen.

Tấm gỗ cửa nhà nguyện nở dày vì khí ẩm, khiến Jacob mở ra rất khó nhọc. Cảnh tượng bên trong tiêu điều. Các ô kính cửa sổ nhiều màu sắc vỡ tan, những băng ghế gỗ bị đem làm củi sưởi ấm các căn lều lạnh lẽo, nhưng mái nhà thì vẫn còn tác dụng - không gian trong nhà thờ cao không quá bốn mét. Bấy nhiêu là đủ.

Một tên quỷ lùn từ trên rìa bể chứa nước thánh cạn khô ló nhìn đầy lo lắng khi Jacob gỡ vỏ da bọc ngoài cái chai. Lớp thủy tinh nâu lạnh buốt đến mức suýt làm bỏng tay Jacob. Kẻ trú ngụ trong đó không đến từ phương Nam, nơi người ta có thể tìm thấy những ác ma trong chai ở bất cứ khu chợ trên sa mạc nào. Thứ thần dược mà Jacob cần chỉ có ở những ác ma phương Bắc. Chúng hiếm gặp hơn rất nhiều lần và đặc biệt nguy hiểm, vì vậy những kẻ săn đuổi chúng còn đáng sợ hơn lão Chanute nhiều. Ác ma mà Jacob định thả ra đã làm kẻ đi săn hắn thương tích trầm trọng sau khi cầm cự cuộc chiến chỉ được vài giờ. Jacob đã tự tay chôn kẻ xấu số.

Anh đuổi tên quỷ lùn ra ngoài trước khi trí tò mò giết chết hắn, rồi đóng cánh cửa lại.

"Tất cả bọn chúng đều là kẻ sát nhân, Jacob, đừng bao giờ quên điều đó." Chanute đã cảnh báo anh hơn một lần về những ác ma trong chai đến từ phương Bắc. "Bọn chúng bị giam giữ vì rất thích giết chóc, và chúng nhận hình phạt phải làm tôi tớ cho bất cứ tên ngốc nào sở hữu cái chai suốt cuộc đời bất tử của chúng. Điều duy nhất chúng bận tâm là làm thế nào giết được chủ nhân và tự mình làm chủ cái chai."

Jacob bước đến giữa nhà nguyện.

Họa tiết khắc trên bề mặt thủy tinh của chai cũng chính là sợi dây xích thật trói các linh hồn lại bên trong chai. Jacob vẽ lại mẫu họa tiết trên lòng bàn tay trước khi rút con dao ra. Thả linh hồn lũ ác ma này ra lần nữa còn khó khăn hơn bắt giữ chúng. Nhưng anh còn gì để mất?

Con dấu niêm phong trên cổ chai được đóng bởi tòa án nơi đã tuyên cho các linh hồn bản án chung thân sau lớp thủy tinh nâu. Jacob dùng dao cạy sáp, đặt cái chai xuống gạch lát nền và bước lùi lại thật nhanh.

Khói dâng lên từ cổ chai màu xám bạc như vảy cá. Ngón tay, rồi cánh tay và vai dần dần hiện hình. Những ngón tay quờ quạng trong khí lạnh, thu lại thành nắm đấm, rồi từ vai trồi lên một cái gáy, trông như gáy thằn lằn.

Cẩn thận, Jacob!

Anh cúi nhìn luồng khói vẫn bốc lên từ miệng chai. Phía trên anh, bộ xương có vầng trán thấp tịt và mớ tóc rối bù ngang vai đang thành hình. Một cái miệng há ra giữa đám thịt màu bạc. Hơi thở dốc tuôn từ đó làm những bức tường nhà nguyện rúng động như khung xương sườn của một con thú. Cửa sổ nứt toác, bụi thủy tinh cuộn lên xộc thẳng vào mũi Jacob. Hàng ngàn mảnh vỡ đủ màu sắc trút như mưa xuống đầu anh trong khi ác ma từ từ mở mắt trên cao. Chính giữa con

mắt trắng dã như lòa trồi lên một con ngươi đen ngòm như họng súng. Khi cặp mắt ném cái nhìn sốt ruột vào Jacob, anh đang nắm cái chai trong tay, những ngón tay siết chặt quanh cổ chai.

Thân hình khổng lồ cúi xuống trong tư thế một con mèo sửa soạn chồm lên.

"Nhìn xem." Giọng ác ma trong chai vang lên khàn đục, như thể hắn đã quên mất cách nói năng sau từng ấy năm bị giam cầm trong ngục thủy tinh. "Ngươi là ai? Tên kia đâu, kẻ đã bắt giam ta đâu?"

Hắn nghiêng người về phía Jacob. "Hắn chết rồi phải không? Ta vẫn nhớ đã bẻ gãy xương sườn của hắn thế nào. Nhưng thế vẫn chẳng nhằm nhò gì với chuyện ta sẽ làm với lão quan tòa. Bao nhiêu năm nay ta luôn nghĩ đến cảnh này. Ta sẽ vặt hắn như vặt một bông hoa, xỉa răng bằng xương của hắn, và xì mũi lên da hắn…"

Nhà nguyện ngập tràn giọng nói khào khào giận dữ của hắn. Họa tiết trên lòng bàn tay Jacob phủ một lớp băng tinh.

"Đừng huênh hoang nữa!", anh ngước lên bảo ác ma. "Ngươi sẽ không làm điều gì giống vậy cả. Ngươi phải phục vụ ta cho đến khi nào ta hết muốn, nếu không ta sẽ nhốt ngươi vào cái chai mà người ta mang quẳng vào kho không hơn gì một chai rượu tầm thường."

Ác ma trong chai hất nùi tóc rối trước trán. Chúng được làm từ thủy tinh dẻo, thứ thủy tinh đáng giá cả gia tài ở bất cứ vương quốc nào sau gương.

"Láo xược!", ác ma lầm bầm. Khuôn mặt hắn nom rất ghê sợ, tai trái nát bươm. Nơi quê hương lạnh lẽo của mình, những ác ma như hắn thường được sử dụng trong các cuộc chiến.

"Tốt thôi. Vậy chủ nhân mới của ta ước gì?", hắn gầm gừ. "Như mọi khi? Vàng. Quyền lực. Đối thủ bị giẫm bét như ruồi dưới chân?"

Cái chai thủy tinh lạnh đến mức tay Jacob đã mất cảm giác. Giữ nó thật chắc, Jacob.

“Đưa nó cho ta!” Ác ma trong chai cúi thấp đến mức những sợi tóc thủy tinh của hắn chạm vào vai Jacob. “Đưa ta cái chai, rồi ta sẽ hoàn thành điều ngươi muốn. Ngươi mà giữ nó, ta sẽ suốt đêm ngày tìm cách giết ngươi. Lớp thủy tinh nâu bao lâu nay khiến ta không nhìn được, và tiếng gào của ngươi sẽ thổi bay bụi bẩn trong lỗ tai ta.” Viễn cảnh đó vẽ nên nụ cười đắc ý trên khuôn mặt xảo quyệt của hắn. Lũ ác ma trong chai thích tán chuyện y hệt như thích giết người.

“Để lấy cái chai,” Jacob nói vọng lên. Mùi lưu huỳnh hôi thối từ lớp da xám xịt xộc mạnh làm anh buồn nôn. “Hãy đổi bằng một giọt máu của ngươi.” Ác ma nhe những chiếc răng cũng xám xịt y như màu da của hắn. “Máu của ta?” Hắn cười chế giễu, vẻ hí hửng trước nỗi đau của kẻ khác lộ liễu không che đậy. “Ngươi đang bị thứ gì hủy hoại? Thuốc độc. Bệnh tật? Hay một lời nguyền?”

“Không phải việc của ngươi,” Jacob đáp. “Có đồng ý không?”

Nụ cười chế giễu chuyển sang tàn bạo. Thông thường ác ma sẽ tìm cách cắn đứt đầu của nạn nhân ngay khi kẻ xấu số đưa chai cho chúng. Jacob biết số phận của hai tay săn kho báu đã kết thúc như thế. Răng lũ ác ma trong chai cực kỳ khỏe. Phải hành động thật nhanh, Jacob. Cực nhanh.

Ác ma chìa tay về phía anh. “Nhất trí.” Ngón tay ngắn nhất của hắn còn dài hơn cả cánh tay của người thường.

Jacob siết chặt cái chai, dù thủy tinh lạnh bỏng tay anh. “Không. Ta cần có giọt máu của ngươi trước.” Ác ma nhe răng nghiêng mình nhìn xuống Jacob đầy nhạo báng. “Sao ngươi không tự đến đây mà lấy?”

Jacob chỉ chờ có thế.

Anh nắm một sợi tóc thủy tinh và bật nhảy lên cao. Ác ma vồ lấy anh, nhưng Jacob nhanh tay cắm phập cái chai vào mũi hắn. Ác ma rống lên, dùng hết sức bình sinh giằng cái chai ra khỏi lỗ mũi bằng

những ngón tay cục mịch. Làm ngay, Jacob. Anh nhảy qua vai hắn, vung dao chém nát bươm tai hắn. Máu đen phụt mạnh. Jacob xoa máu lên da, trong khi ác ma hoài công cố kéo cái chai ra khỏi mũi. Các tinh thể băng nhảy múa trong không trung theo nhịp thở hổn hển và tiếng rên của hắn. Jacob nhảy khỏi vai ác ma. Anh suýt gãy chân khi đáp xuống nền gạch phủ băng. Đứng dậy, Jacob! Trên đầu anh mái nhà nguyện bắt đầu rung chuyển khi ác ma dựa lưng vào tường trong cơn thịnh nộ. Anh trượt nhanh ra cửa.

Chạy đi, Jacob.

Anh chạy về hướng cây thông cao mọc sau nhà nguyện, nhưng trước khi có thể an toàn dưới lùm thông thì đã bị những ngón tay lạnh buốt tóm lấy nhấc bổng lên cao. Jacob cảm thấy xương sườn như bị bóp nát. Độc dược.

"Lấy nó ra!"

Jacob hét lên đau đớn khi ác ma siết chặt thêm. Những ngón tay khổng lồ đưa anh lên cao hơn, cho tới lúc tay anh ngang tầm với hai lỗ mũi khổng lồ.

"Nếu mày để nó rơi," ác ma thì thào, "tao vẫn thừa thời gian bẻ gãy từng cái xương của mày!"

Đúng thế. Nhưng hắn cũng sẽ giết Jacob dù lấy được cái chai. Không còn gì để mất. Những ngón tay của Jacob nắm cổ chai và tóm thật chắc lớp thủy tinh lạnh buốt.

"Lấy... nó... raaaaaaaaaaaa." Ác ma gào lên, giọng hắn bủa vây quanh anh trong cơn khát máu lạnh lẽo.

Jacob không vội. Đây có thể là những khoảnh khắc cuối của đời anh. Cao cao trên đồi anh nhìn thấy ngọn tháp từ đống đổ nát vươn thẳng lên bầu trời tối đen, bên dưới một con chồn đang gặm những chồi non vừa nhú. Mùa xuân đang đến. Sống sót hay là chết, Jacob. Một lần nữa thôi.

Anh rút cái chai ra khỏi lỗ mũi ác ma, ném thật lực về phía nóc nhà nguyện.

Tiếng thét thịnh nộ của ác ma làm con chồn bất động. Những ngón tay xám ngoét siết chặt hơn quanh thân Jacob, khiến anh ngỡ như nghe tiếng từng khúc xương đang gãy. Trong cơn đau, thoáng vọng đến tiếng thủy tinh vỡ choang. Những ngón tay khổng lồ buông lơi - Jacob rơi xuống.

Anh rơi rất lâu.

Cú chạm đất rút cạn kiệt hơi thở của anh, trên cao ác ma nổ tung như thể bị nhồi chất nổ đầy trong thân. Thịt xương xám xịt của hắn bắn tung muôn ngàn mảnh, rơi xuống đầu Jacob như cơn mưa bùn tuyết nhầy nhụa, anh nằm đó và liếm máu đen chảy tràn trên môi. Nó ngọt, và làm lưỡi anh bỏng rát.

Jacob đã có thứ anh muốn.

Và anh vẫn còn sống.

5
ALMA

Trên những con đường được chiếu sáng bằng đèn khí gas của Schwanstein từ lâu đã vắng bóng phù thủy. Các phù thủy là một phần của quá khứ, còn cư dân Schwanstein tin vào tương lai. Họ thích được chữa trị bởi các bác sĩ từ Vena chuyển đến hơn là tin vào phép thuật và thảo dược đẳng nghét. Chỉ khi nào các loại thuốc hiện đại không hiệu nghiệm, họ mới tìm về ngôi làng nằm ở phía Đông ngọn đồi nơi lâu đài tọa lạc.

Nhà Alma Spitzweg nằm ngay sát nghĩa trang, nhưng bà thường có cách giữ cho bệnh nhân không bị chuyển hộ khẩu vào đó quá sớm. Dưới mắt chính quyền, bà điều hành một phòng mạch bình thường. Alma có thể chữa trị gãy xương chân tay như bất cứ bác sĩ nào ở

thành phố lớn. Đôi lúc bà thậm chí kê đơn thuốc viên giống họ, nhưng Alma cũng chữa cho bò và người lùn với sự cẩn trọng y như chữa cho các bệnh nhân người của mình, trang phục của bà đổi màu theo thời tiết, và đồng tử mắt bà hẹp y chang mắt của con mèo bà nuôi.

Phòng mạch của Alma vẫn còn đóng khi Jacob gõ cửa sau. Mất khá lâu sau bà mới mở cửa. Hẳn bà vừa qua một đêm mệt mỏi, nhưng khuôn mặt sáng lên vui mừng khi thấy anh. Sáng nay nom bà giống hệt mụ phù thủy mà anh hình dung khi còn nhỏ, nhưng anh đã có dịp thấy Alma dưới nhiều diện mạo và bộ dạng khác nhau.

"Giá như tối qua có con giúp ta," bà nói, trong khi con mèo của bà gừ gừ chào đón anh. "Lão người nhện trên khu thành đổ nát cố bắt cóc một đứa trẻ. Con không thể đuổi lão đi sao?"

Lão người nhện... sinh vật đầu tiên mà anh gặp sau tấm gương. Jacob vẫn còn mang những vết sẹo gây ra bởi bộ răng vàng khè của lão trên tay. Anh đã hàng tá lần cố bắt lão, nhưng lão người nhện láu cá là tay chơi trốn tìm bậc thầy.

"Con sẽ cố lần nữa." Con hứa. Jacob ẵm con mèo vẫn kêu gừ gừ lên tay và theo Alma bước vào căn phòng trống trải, nơi bà bào chế các loại thuốc cả cũ lẫn mới. Bà lắc đầu mệt mỏi khi trông thấy vết máu đen trên sơ mi lúc anh cởi áo khoác ngoài.

"Gì nữa đây?" bà hỏi. "Con không thể một lần đến chỗ ta chỉ vì bị cúm hay đau bao tử sao? Ta sẽ còn hối hận cho đến ngày nhắm mắt xuôi tay vì đã không cản con đến học việc chỗ lão Albert Chanute."

Alma chưa bao giờ ưa lão già săn kho báu. Jacob vẫn hay trốn ở chỗ bà mỗi lần lão Chanute đánh đập anh, và cũng như những phù thủy khác, bà không mấy ưa trò săn lùng kho báu. Jacob gặp bà lần đầu ở khu thành cổ đổ nát. Alma đã tuyên bố trước những cây thuốc mọc ở đó. "Bị nguyền rủa ư? Phân nửa thế giới này đều bị nguyền rủa, bà bình luận về câu chuyện lời nguyền ám trên khu thành cổ đổ nát.

“Lời nguyền bốc hơi còn nhanh hơn mùi thối. Trên đó chỉ có dăm cục đá cháy sém thôi.”

Bà chưa bao giờ hỏi một đứa con nít mười hai tuổi làm gì một mình giữa những bức tường của một tòa lâu đài bị cháy. Bà không hỏi, có lẽ vì bà hẳn đã biết câu trả lời. Bà mang Jacob về nhà, cho mặc quần áo để tránh ánh mắt tò mò của người khác, và cảnh báo anh về bọn quỷ lùn và quạ vàng. Trong những năm đầu tiên sống sau tấm gương, anh luôn được thưởng thức những bữa ăn nóng sốt, có chỗ ngủ ấm áp trong nhà bà. Alma đã chữa trị khi anh lần đầu tiên bị sói cắn, bó lành cánh tay gãy của anh khi anh cố cưỡi một con ngựa bị yểm bùa, và dạy anh nên tránh xa những kẻ nào trong thế giới sau gương.

Bà quệt chút máu đen trên da anh đưa lên mũi ngửi. “Máu ác ma phương Bắc.” Bà nhìn anh lo lắng. “Con cần thứ này để làm gì?”

Bà đặt bàn tay lên bên ngực có trái tim anh. Rồi bà cởi áo sơ mi của anh ra và sờ vào dấu con bướm ma.

“Đồ ngốc!” Bà đấm ngực anh bằng nắm tay xương xẩu. “Con lại tìm đến ả tiên ấy! Ta chưa bảo con phải tránh xa ả ta ra sao?”

“Con cần cô ta giúp!”

“Thì sao? Tại sao con không đến tìm ta?” Bà mở cái tủ cất giữ dụng cụ dùng trong vài phương pháp chữa bệnh ít hiện đại hơn.

“Đó là lời nguyền của tiên. Bà chẳng thể làm gì đâu.” Không phù thủy nào có thể chống lại phép thuật của các nàng tiên. “Nó liên quan đến em trai con,” anh nói thêm.

“Em trai con đáng để con trả giá cả mạng sống của mình sao?”

“Vâng.”

Alma im lặng nhìn anh hồi lâu. Rồi bà mở tủ lấy dao cắt một nhúm tóc của Jacob. Nhúm tóc bắt lửa ngay lập tức khi bà vò nó trong tay. Phù thủy có thể làm bốc cháy hầu hết mọi thứ chỉ bằng tay không.

Alma quan sát nhúm tro bám trên đầu ngón tay - rồi liếc nhìn Jacob. Những ngón tay của bà trắng như tuyết. Bà không phải giải thích cho anh hiểu như thế nghĩa là gì. Một lần anh đã tự mình hóa giải một lời nguyền. Khi anh để Alma kiểm tra liệu anh đã thật sự phá được lời nguyền chưa, nhúm tro trên đầu ngón tay bà hóa thành màu đen.

Máu ác ma trong chai vô tác dụng.

Anh cài lại cúc áo sơ mi. Ngươi là một kẻ đã chết, Jacob.

Có phải Hồng Tiên đã theo dõi anh từ nhiều tháng nay, chứng kiến hy vọng nối tiếp hy vọng của anh rốt cuộc chỉ là hão huyền? Những nàng tiên có nhiều cách để biết điều họ muốn. Chắc hẳn nàng đã chờ ngày anh chết, từ khi thì thầm tên người chị gái vào tai anh. Không, Jacob. Từ khi ngươi rời bỏ nàng.

"Còn bao lâu nữa?", anh hỏi.

Nỗi đau buồn hiện lên trong mắt Alma lớn hơn cả cơn giận dữ của bà. "Hai, ba tháng nữa, có lẽ ít hơn. Làm sao mà cô ta lại ếm lời nguyền lên con?"

"Cô ta làm con phải thốt ra tên người chị hắc ám của mình."

Con mèo của Alma cọ cọ vào chân anh, như muốn an ủi. Người ta không thể đoán được con mèo có thể trở nên nguy hiểm đến thế nào nếu nó không ưa kẻ viếng thăm.

"Ta đã tưởng con biết về tiên nhiều hơn ta. Con quên họ đã dựng lên bí ẩn gì xung quanh những cái tên của mình sao?" Alma bước đến chỗ tủ thuốc cũ, trong các ngăn kéo tủ chứa đầy đủ thứ mà con người ở thế giới sau gương có thể dùng làm dược liệu.

"Con đã gọi tên Hồng Tiên không biết bao nhiêu lần."

"Thì sao chứ? Với Hắc Tiên thì khác đấy." Cái rễ cây mà Alma lấy từ một ngăn kéo ra giống con nhện trắng bệch có mấy cái chân buông thõng dưới bụng. "Nàng ta quyền lực hơn các tiên khác rất nhiều,

nhưng không giống như họ, nàng ta không sống dưới sự bảo vệ của đảo tiên. Điều đó làm nàng ta dễ bị tổn thương. Nàng không cho phép bất kỳ ai biết tên nàng. Chắc hẳn nàng không nói cả tên mình với người tình!" Bà nghiền nhỏ cái rễ trong cối rồi đổ đầy bột vào một túi nhỏ. "Con đã mang con bướm ma trên ngực bao lâu rồi?"

Anh luồn tay vào dưới áo sơ mi. Khó mà cảm nhận được dấu con bướm ma.

"Ban đầu Hồng Tiên cứu sống con với cái này."

Alma cười cay đắng. "Cô ta cứu con chỉ để giết con theo cách cô ta muốn. Tiên thích đùa giỡn với chuyện sinh tử của người khác... Và ta chắc rằng báo thù làm cô ta sung sướng vì đã biến người chị quyền lực của mình thành kẻ giúp đỡ bất đắc dĩ." Bà đưa cho Jacob cái túi nhỏ chứa bột rễ cây nghiền nhuyễn. "Đây. Đây là tất cả những gì ta có thể làm. Uống một ít khi cơn đau ập đến, nó sẽ đến đấy."

Bà đổ đầy một chậu nước lạnh múc từ dưới giếng sau nhà lên cho Jacob rửa sạch máu của ác ma trên người, trước khi nó ăn mòn da anh. Nước đổi màu xám xịt như màu da của ác ma.

Vào ngày sinh nhật năm ngoái anh đã viết đầy vào tờ giấy tên những báu vật mà anh muốn tìm kiếm trong đời mình. Đó là sinh nhật lần thứ hai mươi lăm của anh. Ngươi không thể già thêm một tuổi nữa rồi, Jacob.

Hai mươi lăm.

Chiếc khăn tay Alma đưa cho anh có mùi bạc hà.

Anh không muốn chết. Anh yêu cuộc sống của mình. Anh không muốn sống một cuộc đời khác, chỉ cần sống lâu thêm cuộc đời này là đủ.

"Bà có thể nói cho con biết nó sẽ xảy ra thế nào không?"

Alma mở cửa sổ để hắt nước ra ngoài. Trời hửng sáng dần. "Hắc Tiên dùng con dấu của em gái cô ta để đòi lại tên mình. Con bướm ma

trên ngực con sẽ dần dần hồi sinh. Sẽ không dễ chịu đâu. Khi bướm ma tách ra khỏi da thịt con và bay đi, con sẽ chết. Có lẽ con vẫn sống thêm được vài phút, hay một giờ... nhưng không có thuốc chữa." Bà đột ngột quay đi. Alma ghét để người khác nhìn thấy bà khóc. "Ta ước gì ta có thể làm điều gì đó cho con, Jacob," bà nói nhỏ. "Nhưng tiên có nhiều quyền lực hơn ta. Quyền lực ấy sinh ra từ sự bất tử của họ."

Con mèo nhìn anh. Jacob vuốt ve bộ lông đen của nó. Bảy mạng. Anh luôn tin rằng ít nhất mình phải sở hữu được chừng ấy mạng.

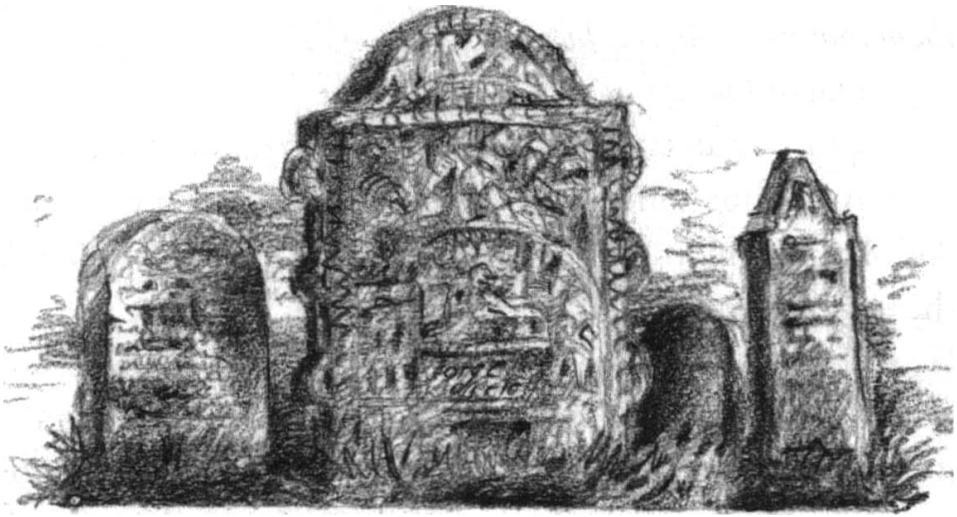

6
GIỜ THÌ SAO?

Ở nghĩa trang sau nhà Alma có vô số mộ từ thời dân Troll di cư đến Austrien để tránh mùa đông lạnh giá chốn quê nhà. Kỹ thuật khắc gỗ tuyệt diệu khiến rất nhiều người trong họ giàu sụ, đó là lý do tại sao những tấm bia mộ của họ thường được mạ vàng. Jacob không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua khi anh đứng đó ngắm những bức tranh khắc gỗ miêu tả công việc của một người Troll đã quá cố nào đó. Xung quanh anh đàn ông, phụ nữ, trẻ con đang trên đường đến nơi làm việc. Mấy chiếc xe đẩy dằn xóc trên mặt đường lát đá gồ ghề chạy qua trước cổng nghĩa trang. Một con chó sủa người nhặt đồng nát rách rưới đang quanh quẩn giữa những nếp nhà đơn sơ, còn Jacob chỉ đứng sững nhìn chằm chằm các bia mộ, đầu óc trống rỗng.

Jacob từng đinh ninh anh sẽ tìm được cách nào đó để tự cứu mình. Nhưng rốt cuộc thì công cốc. Anh đã rất tin tưởng vào điều đó, từ khi trở thành học trò của lão Chanute. Tay săn kho báu số một mọi thời

đại... từ khi lên mười ba tuổi - đó là mục tiêu duy nhất của đời anh - là cái danh duy nhất mà anh muốn mang. Nhưng có vẻ như rốt cuộc những thứ anh săn lùng được chỉ là những thứ người khác thèm muốn. Chiếc giày thủy tinh mang đến tình yêu vĩnh cửu, cây gậy đánh đuổi mọi kẻ thù, con ngỗng đẻ trứng vàng, hay con sò có thể nghe lén mọi đối thủ, chúng có nghĩa gì với anh chứ? Anh đã muốn trở thành không gì khác hơn là người tìm ra tất cả những thứ đáng mơ ước ấy. Và anh đã tìm thấy tất cả. Giờ đây đến lượt anh đi tìm thứ gì đó cho chính mình, anh tìm trong tuyệt vọng: đó chính xác là những gì đã xảy ra với cha anh, và giờ đây nó đang xảy ra với phép mầu có thể cứu sống anh.

Xúi quẩy, Jacob.

Anh quay lưng lại các bia mộ và hình chạm khắc vàng trên đó. Phần lớn chúng miêu tả những trận ẩu đả trong quán trọ hoặc những cuộc đọ tửu lượng - các hoạt động mà người Troll rất tự hào, tuy không phải lúc nào cũng là những hoạt động đáng được tôn trọng -, trong khi một số ít trong đó miêu tả những tác phẩm mà người quá cố đã tạc ra từ gỗ: những con rối sống động, những chiếc bàn tự hát và thìa tự khuấy. Trên bia mộ ngươi sẽ khắc những gì, Jacob? Jacob Reckless, sinh ra ở một thế giới khác, bị giết bởi lời nguyền của một nàng tiên... Anh cúi xuống dựng viên đá ốp mộ một người lùn giúp việc lên.

Ngừng than thân trách phận đi.

Em trai anh đã lấy lại được làn da.

Trong một khoảnh khắc anh ao ước một cách mãnh liệt rằng Will chưa bao giờ bước qua tấm gương. Đi tìm cái đồng hồ cát đi, Jacob. Quay ngược thời gian và không tìm đến nàng tiên nào cả. Hoặc đập vỡ tấm gương trước khi Will theo chân mi.

Một phụ nữ mở cánh cổng gỉ sét trong bức tường nghĩa trang. Bà

đặt hoa lên một ngôi mộ. Ánh mắt của bà làm anh nghĩ đến Cáo, có lẽ vì cô cũng sẽ nhìn mộ anh với ánh mắt hệt như thế. Hẳn Cáo sẽ đặt trên mộ anh một bó hoa dại. Hoa violet hoặc hoa anh thảo. Loài hoa yêu thích của cô.

Anh quay người và bước về phía cánh cổng.

Không. Anh sẽ không đi tìm cái đồng hồ cát nào hết. Kể cả khi anh có thể quay ngược thời gian thì mọi sự vẫn diễn ra như vậy. Tất cả kết thúc tốt đẹp rồi. Ít nhất là với em trai anh.

Jacob mở cổng và ngước nhìn lên phía đồi, tòa tháp trong khu thành cổ đổ nát in bóng trên bầu trời rạng đông. Anh có nên quay về và kể với Will tất cả?

Không. Không phải bây giờ. Anh phải đi tìm Cáo trước.

Anh nợ cô sự thật nhiều hơn nợ bất cứ ai khác.

7
VÔ VỌNG

Hắc Tiên đã nhượng bộ. Jacob Reckless. Nàng không muốn thấy mặt anh nữa. Tất cả những nỗi sợ hãi, và cả nỗi đau... Nàng cảm thấy cái chết từ lời nguyền tên nàng mang đến cho anh như vết thương trên làn da trắng muốt.

Đó không phải ý muốn báo thù của nàng. Dù mặt đầm nước đang soi cho nàng thấy nỗi sợ hãi của anh cũng chính là đầm nước trong vườn thượng uyển, nơi anh biến da nàng thành vỏ cây.

Cô em Hồng Tiên của nàng chắc hẳn đã thấy những hình ảnh này trên mặt hồ nơi hai chị em họ sinh ra. Nó trông đợi gì ở cái chết của anh? Cái chết ấy sẽ xoa dịu nỗi đau bị phản bội, hay chữa lành lòng tự trọng bị tổn thương của nó? Cô em Hồng Tiên của nàng chẳng hiểu gì về tình yêu cả.

Mặt đầm tối sẫm lại như bầu trời đang soi bóng xuống nó, bóng

nàng run rẩy trên những con sóng. Mặt nước làm méo mó bóng nàng, như thể sắc đẹp nàng đang dần tàn phai. Rồi sau đó? Kami'en sẽ chẳng bao giờ thèm nhìn mặt nàng nữa. Ông ta chỉ còn nhìn thấy cái bụng ngày càng to ra mà cô vợ người trần của ông đang mang.

Tiếng ồn của thành phố vọng vào màn đêm trong vườn thượng uyển.

Hắc Tiên xoay người lại. Nàng không muốn nhìn thấy bất cứ thứ gì nữa, cả bản thân nàng cũng như người tình phản bội của em gái nàng. Thỉnh thoảng nàng ước ao được trở lại làm lá và vỏ cây như lúc anh hóa phép nàng.

Nom anh hoàn toàn không giống người em trai.

Con bướm ma đậu trên vai nàng, như một vụn đêm trên làn da trắng như tuyết. Giờ đây ngay cả đêm cũng thuộc về kẻ khác. Kami'en ngủ ở chỗ công chúa có khuôn mặt búp bê của ông ta ngày càng thường xuyên hơn.

Em gái nàng muốn gì ở tất cả những nỗi sợ và nỗi đau đó? Chúng chẳng thể mang tình yêu trở về.

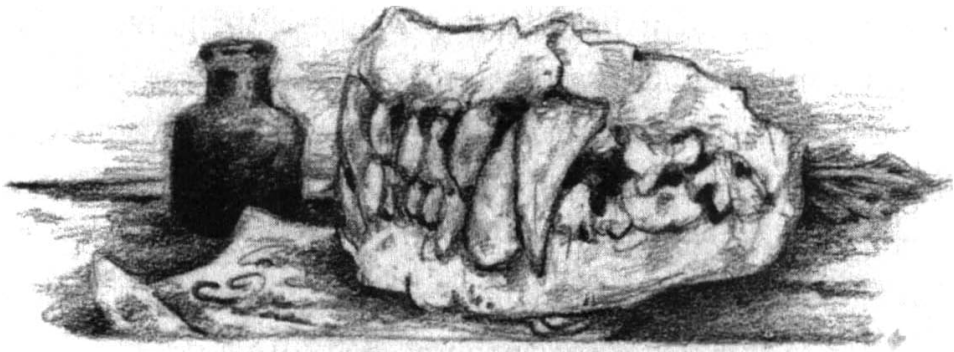

8
LÃO CHANUTE

Trên con đường dẫn đến Schwanstein, công nhân tụ tập chen chúc trước cổng hãng dệt. Còi hiệu báo bắt đầu ca sáng hú vang, và Jacob khó khăn lắm mới ghìm được con ngựa già mượn của bà Alma giữa tiếng còi inh ỏi và chuông nhà thờ rộn rã sớm mai. Con ngựa cái dỏng tai nghe ngóng đầy âu lo như thể bầy rồng đã trở lại, nhưng những gì lọt vào tai nó chỉ là thanh âm của thời kỳ mới. Tiếng còi hú. Tiếng đồng hồ tích tắc. Những cỗ máy thúc giục thời gian, và nó lồng lên gấp gáp.

Nhiều người trong đám đàn ông đang tê cóng đứng chờ trước cổng nhìn Jacob cưỡi ngựa ngang qua. Kẻ săn tìm kho báu, luôn rủng rỉnh vàng trong túi, kẻ đến rồi đi bất cứ khi nào anh ta muốn, kẻ không bao giờ biết tới lao động khổ sai hay cuộc sống nhàm chán đơn điệu, những thứ đang giết dần giết mòn cuộc đời họ. Nếu là một ngày nào khác Jacob chắc hẳn đã thông cảm với vẻ ghen tị trên những khuôn mặt mệt mỏi, nhưng sáng hôm ấy anh tình nguyện đổi chỗ cho bất cứ ai trong họ, kể cả khi điều đó có nghĩa là phải làm việc mười bốn tiếng mỗi ngày, kiếm được hai đồng bạc mỗi tiếng. Được sống vẫn tốt hơn là phải chết, đúng không?

Buổi sáng hôm ấy trời lại đẹp như trêu người. Cây cối đâm chồi nảy lộc, xanh tươi dịu mát... đến cả bộ lông của con ngựa già cũng thoang thoảng hương xuân. Thật ngu ngốc. Có lẽ mùa đông khiến người ta dễ dàng chấp nhận cái chết hơn, nhưng Jacob ngờ là anh có khi chẳng còn nhiều thời gian đến thế.

Một thằng bé nằm ngủ bên vệ đường, cố ôm chặt cái bọc nhem nhuốc vào ngực, không cho bọn quỷ lùn nẫng mất chút tài sản nhỏ nhoi của nó. Jacob cũng trạc tuổi thằng bé khi lần đầu đặt chân đến Schwanstein - khác chăng là anh được nuôi nấng tốt hơn một chút nhờ có Alma.

Những mái đầu hồi nhọn hoắt như hình minh họa trong các cuốn truyện cổ tích đã ngả màu của ông bà anh, muội than đen lửng lơ trong không khí xem chừng kỳ thú gấp vạn lần khí thải của thế giới phía bên kia. Tất cả đều thấm đẫm mùi vị phiêu lưu: bộ yên cương da trên cỗ xe ngựa, phân ngựa vương vãi trên đá lát đường nhớp nhúa, đống tàn dư của các cuộc ẩu đả mà đám người lùn giúp việc đang bởi móc nhặt nhạnh. Vài tháng sau anh gặp lão Albert Chanute, và trái tim anh đã mãi mãi lạc lối trong thế giới sau gương.

Cửa sổ Quán Ăn Thịt Người còn đóng khi Jacob cột con ngựa của Alma trước cửa quán. Chỉ có cửa phòng anh vẫn mở, y như lúc anh ra đi. Những khi anh đi vắng, thỉnh thoảng Cáo đến ngủ đêm ở đây. Anh đã suy ngẫm suốt dọc đường về những lời sẽ nói với cô. Nhưng không nghĩ ra được gì có vẻ xuôi tai.

Trong phòng, đầu bếp mới của lão Chanute đang rửa những ly tách bẩn còn sót lại đêm qua. Chanute đã tuyển cựu chiến binh này sau khi có quá nhiều thực khách phàn nàn về đồ ăn do lão nấu. Tobias Wenzel mất chân trái trong trận chiến với quân Goyl và nát rượu, nhưng gã là một đầu bếp thiên tài.

“Ông ấy ở trên tầng,” gã nói khi Jacob bước tới chỗ mình bên quầy bar, “nhưng cẩn thận: ông ấy đang đau răng, mà bọn Goyl lại vừa tăng thuế.”

Goyl đã cai trị xứ Austrien từ hơn nửa năm nay, nhưng dân Schwanstein chẳng ai mà không nghi ngờ chuyện anh em nhà Reckless có dính líu đến sự việc này. Nhưng hiếm ai trong họ có hứng tìm hiểu ngọn ngành. Đàn ông trai tráng từ mặt trận đã trở về (nếu còn sống sót), người Goyl xây nhà máy, mở mang đường sá giúp giao thương thuận lợi, và thị trưởng của họ vẫn tại vị. Ở thủ đô vẫn xảy ra những cuộc đánh bom và nổi dậy, nhưng phần lớn dân chúng đã quy thuận đức vua mới, còn trên ngai vàng của nữ hoàng giờ đây là công chúa con gái bà, đã mang thai đứa con của người chồng có làn da đá.

Lão Chanute gắt gỏng quát “Gì?” khi Jacob gõ cửa. Phòng lão ở chất đồ lưu niệm về những ngày tháng săn tìm kho báu của lão còn nhiều hơn cả trong phòng khách Quán Ăn Thịt Người.

“Xem kìa,” lão lầm bầm và ép lòng bàn tay lên bên má sưng phồng. “Ta đã nghĩ lần này chú mày hẳn là không về nữa.” Đau răng. Không phải thứ người ta muốn mắc phải trong thế giới sau gương. Jacob đã nhổ răng đau một lần ở Vena. Đánh nhau với một con quỷ ăn thịt người còn cần ít dũng khí hơn.

“Sao?” Chanute nheo mắt nhìn Jacob từ đầu đến chân. “Chú mày đã tìm được cái chai chưa?”

“Rồi.”

“Thấy chưa! Ta đã nói với chú là sẽ không vấn đề gì mà.” Chanute phủi một cọng lông trên bàn tay gỗ của lão và nhìn chằm chằm tờ giấy trước mặt. Lão đang viết hồi ký đời mình, từ khi bị gã thực khách say bét nhồi vào đầu cái ý nghĩ lão sẽ giàu to với cuốn hồi ký đó.

“Tôi đã tìm thấy cái chai, đúng vậy…” Jacob bước đến bên cửa sổ. “… nhưng máu ác ma hoàn toàn vô dụng.”

Chanute đặt cây bút lông ngỗng xuống tờ giấy. Lão cố không tỏ ra lo lắng, nhưng lão chưa bao giờ là một diễn viên giỏi. “Mẹ kiếp,” lão lầm bầm. “Nhưng đừng lo. Chú mày hãy nghĩ đến cái khác. Quả táo thì sao? Quả táo trong khu vườn bị yểm bùa của Sultan ấy, chú mày biết mà.”

Câu trả lời đã chực tuôn ra khỏi miệng Jacob, nhưng nom lão già lo lắng quá mức, anh đành nuốt trở lại. Chanute hẳn sẽ cưỡi ngựa đến bất cứ đâu có thể để tìm một phương thuốc nếu anh nói cho lão biết sự thật. Chanute đã già đi nhiều. Lão ngày càng ít mang cánh tay giả, vì nó làm lão mỗi lúc một đau đớn hơn, đồng thời tai lão kém hẳn đi, đến nỗi lão đã vài lần va phải xe ngựa trên bãi chợ. Jacob vẫn còn nhớ cảm giác những đòn roi từ đôi tay chai sần của lão già quất trên da mình, nhưng mọi thứ anh có được ở thế giới này đều nhờ Albert Chanute và những điều lão dạy anh. Anh nợ lão một lời nói dối.

“Hẳn rồi,” anh nói. “Quả táo. Làm sao tôi quên nó được chứ?”

Khuôn mặt xấu xí của lão Chanute dãn ra thành một nụ cười nhẹ nhõm. “Đúng rồi. Chú mày sẽ làm được. Bất đắc dĩ lắm thì vẫn còn cái giếng nước ấy.”

Jacob quay lưng lại phía lão, để tránh bị đọc ra sự thật đang in rành rành trên mặt anh.

“Mẹ kiếp! Ta cứ ước gì con quỷ ăn thịt người cắn mất đầu chứ không phải cánh tay ta. Chanute lại ấn ấn tay lên bên má đau. “Chú mày còn rễ cây đầm lầy không?” Thứ rễ cây ăn để giảm đau, nhưng người ta sẽ bị ảo giác như hàng đàn ma trơi lập lòe trước mặt. Jacob lôi chiếc hộp thiếc tròn trong ba lô ra, nó là nhà thuốc di động của anh: rễ cây đầm lầy, thảo dược giảm sốt, một loại thuốc cao trị thương mà Alma đã bôi cho anh, i-ốt, aspirin và một ít thuốc kháng sinh mang từ thế giới phía bên kia. Jacob lấy trong hộp ra một cái rễ đưa cho Chanute. Nó giống con sâu róm khô quắt, vị rất tởm.

“Cáo đâu rồi? Cô ấy có đây không?”

Từ lâu cô đã linh cảm có gì đó không ổn, nhưng chừng nào anh còn hy vọng, anh vẫn cảm thấy dễ dàng tự thuyết phục bản thân rằng tốt nhất cô không nên biết sự thật. Anh nôn nóng được gặp lại cô.

Nhưng lão Chanute lắc đầu trong khi vẫn đang nhai rễ cây trong cái miệng méo xệch vì đau. “Không,” lão càu nhàu. “Nó bỏ đi mấy tuần nay rồi. Lão lùn Valiant muốn thuê chú mày tìm cho hắn bộ lông thiên nga lai người, nhưng vì chú mày không có ở đây nên nó nhận việc đó. Đừng có nhìn ta kiểu đó! Nó cẩn thận hơn chú mày nhiều và khôn bằng cả hai chúng ta cộng lại. Nó đã lấy được bộ lông, nhưng con thiên làm cánh tay nó bị thương. Chẳng có gì đáng lo đâu. Nó đang ở chỗ lão lùn chờ vết thương bình phục hẳn. Lão đã dùng số vàng kiếm được từ cái cây của chú mày mua một lâu đài đổ nát nào đó. Cáo có gửi cho chú mày địa chỉ chỗ ấy.”

Lão nhấc hàm răng quỷ ăn thịt người dùng làm đồ chặn giấy lên, đưa cho Jacob một phong bì. Dấu huy hiệu khắc trên đó thếp vàng. Cái cây vàng Jacob bán để đổi lấy đường vào pháo đài của Goyl đã giúp Evenaugh Valiant trở thành một lão lùn giàu nứt đố đổ vách.

“Mang cho nó cái này khi chú mày đến gặp nó.” Chanute đẩy về phía anh một cái gói bọc vải lụa nho nhỏ. “Nói với Cáo cái này của Ludovik Rensman gửi. Cha hắn có một văn phòng luật sư nằm sau nhà thờ. Ludovik là người tốt. Chú mày phải thấy mặt hắn kìa, khi ta kể với hắn rằng bà ấy đã đi rồi.” Lão đảo mắt đầy vẻ mỉa mai. Người phụ nữ cuối cùng mà lão Chanute có dính dáng tới là một bà góa giàu có ở Schwanstein, nhưng bà không ưa mấy cái tiêu bản đầu sói lão mang treo trong phòng khách nhà bà.

“Aahhh!” Lão Chanute như vừa trút được gánh nặng, ngả người xuống giường. “Mấy cái rễ có vị còn tởm hơn mông phù thủy, nhưng công hiệu miễn bàn!” Lão vẫn đắp cái chăn sờn rách mà lão đã ngủ

ngáy cùng nó trong những chuyến phiêu lưu nơi hoang dã. Có lẽ nó giúp lão mơ về những ngày tháng phiêu lưu xưa cũ của mình.

Vụn vàng lá dính trên ngón tay Jacob khi anh mở phong bì đựng lá thư của Cáo ra. Chữ viết của cô cơ bản là dễ đọc hơn chữ anh nhiều, mặc dù chính anh đã dạy cô viết. Trong thư vỏn vẹn một dòng chào hỏi lạnh nhạt và chỉ dẫn đường đi. Anh đi khỏi quá lâu rồi.

"Gallberg," anh lẩm bẩm. "Cách đây hơn mười ngày đường. Lão lùn muốn gì với một tòa lâu đài nơi khỉ ho cò gáy như thế?"

"Làm sao ta biết được?" Ánh mắt lão Chanute lờ đờ. "Có lẽ lão muốn gần gũi với mẹ thiên nhiên chăng? Chú mày biết mấy lão lùn nhạy cảm thế nào khi tuổi đã cao mà."

Đúng là vậy, nhưng nghe chẳng giống Evenaugh Valiant chút nào. Chắc hẳn lão đã khám phá được một kho bạc chôn bên dưới lâu đài. Jacob nhét lá thư của Cáo vào ba lô. Bộ lông thiên nga lai người... một chiến lợi phẩm nguy hiểm, nhưng Chanute đã đúng. Cũng như anh, từ bấy đến nay Cáo đã học được rất nhiều trong nghề săn kho báu.

"Sao chú mày không nhậu đi?" lão Chanute lè nhè, tay hươ hươ mấy con ma trơi tưởng tượng trước mặt. "Quả táo chẳng chạy đi đâu mà sợ!" Lão cười hi hi như trẻ nít với câu đùa của mình. "Ngộ nhỡ nó không công hiệu, chú mày vẫn còn danh sách của ta mà!"

Danh sách của lão Chanute. Nó được treo trong phòng khách bên dưới thanh kiếm lưỡi cong sứt mẻ cũ sì của lão: danh sách những báu vật thần kỳ mà lão lùng sục nhưng không bao giờ tìm ra. Jacob thuộc lòng những cái tên đó, nhưng chẳng có cái tên nào trong số đó có thể cứu mạng anh.

"Chắc rồi," anh nói và đặt thêm vài rễ cây đầm lầy cạnh gối Chanute. "Giờ thì ngủ đi." Mười ngày. Lão lùn chết tiệt. Anh chỉ có thể hy vọng rằng Alma đúng và anh vẫn còn chút thời gian. Nếu anh chết trước khi gặp được Cáo, ngay cả cơ hội vặn cái cổ ngắn ngủn của lão

Valiant anh cũng không có.

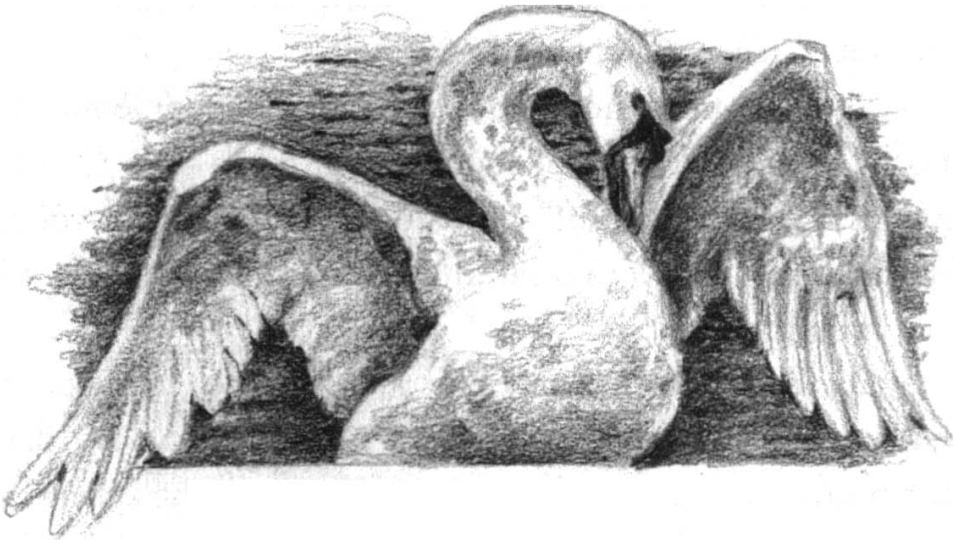

9
NÚI KHỈ HO CÒ GÁY

Mười ngày đường trên lưng ngựa... Sau khi nghiên cứu tấm bản đồ lốm đốm vết bẩn của lão Chanute, Jacob quyết định đi bằng xe lửa. Lâu đài của Valiant tọa lạc ở nơi quá hiểm trở đến nỗi lũ ngựa có thể gãy chân trên đường leo lên đó, và may mắn thay những người lùn trong mấy năm vừa rồi đã cho phá núi đào hầm, nên giờ đây ở gần đó có một nhà ga xe lửa.

Mất bốn ngày bốn đêm đi xe lửa. Một quãng thời gian quá dài với cái chết cận kề làm hành trang. Qua mỗi đường hầm, hơi thở của anh lại càng khó nhọc hơn, như thể có ai đang dùng xẻng đào đất trên ngực anh. Anh cố ép mình nghĩ đến những hồi ức của một tay săn kho báu từng săn chim lửa và trái hồ đào ngọc thạch cho lãnh chúa Varangia, nhưng trong khi Jacob cố hướng ánh mắt mình vào những chữ cái in trên giấy, anh lại thấy những hình ảnh khác: máu trên áo sơ

mi khi anh bị bọn Goyl bắn vào tim, Valiant trước ngôi mộ mới đào, và cứ trở đi trở lại là hình ảnh Hồng Tiên thì thầm tên cô chị vào tai anh. Bốn ngày...

Anh bước xuống thềm ga ngái ngủ, đi tiếp cáp treo lên đỉnh núi đá lởm chởm nơi tòa lâu đài của Valiant tọa lạc. Những bức tường vươn thẳng lên trên lớp tuyết dày, và Jacob nguyền rủa lão lùn thậm tệ khi anh phải trả một đồng tiền vàng cho một nông phu để thuê con lừa cáu kỉnh của gã leo lên đoạn đường dốc dựng ngược còn lại.

Tòa lâu đài trông chẳng ấn tượng chút nào. Tháp bên trái đã bị sập, mấy tòa tháp khác trông xấu xí tan tành như bị nã đạn, vậy mà lão Valiant nhe răng cười đầy tự hào khi đón Jacob trước cổng vào mục nát, như thể lão đã mua được cung điện của nữ hoàng.

"Không tồi, đúng không?" lão vừa bước về phía Jacob vừa nói, trong khi tên người hầu cáu kỉnh đỡ lấy túi xách từ tay anh. "Ta là chủ nhân của một cung điện! Ừ, ta biết mà. Việc sửa sang đang bị đình trệ một chút," lão nói thêm khi thấy Jacob nhìn khắp một lượt tòa tháp đổ sập. "Không dễ để chở vật liệu xây dựng lên đây. Ngoài ra...," lão liếc nhanh về phía tên hầu rồi hạ giọng, "... ngoài ra cái cây vàng làm ta tức điên. Gần đây nó chỉ toàn mưa ra phấn hoa vàng hôi thối."

"Thật sao?" Jacob cố không để lộ vẻ thỏa mãn. Trước đây anh hiếm khi gặp may với cái cây.

Valiant vuốt chỏm râu lão đang nuôi. Nó nằm vắt ngang môi trên của lão như con rết, nhưng người lùn nào nuôi nhiều râu hơn đều bị cho là cổ lỗ sĩ vô phương cứu chữa. "Chú mày khỏe chứ hả? Có đang đi săn thứ gì không?" Lão ném cho Jacob cái nhìn soi mói. "Trông chú mày nhợt nhạt quá!"

Tốt lắm. Bình tĩnh nào, Jacob. Không thể để cho lão lùn biết anh đang gặp rắc rối.

"Không, tôi ổn cả," anh đáp. "Tôi đang tìm một thứ nhưng không

tìm ra." Lời nói dối an toàn nhất chính là lời nói dối gần với sự thật hơn cả.

Người hầu mở cửa lâu đài cho họ là một người trần. Không tên lùn nào với tới được tay nắm cửa, và không gì có thể chứng minh sự sung túc của Valiant ấn tượng hơn một người hầu là người trần. Trong khi người hầu đỡ lấy cái áo khoác bám đầy tuyết của Jacob, Valiant thao thao giới thiệu giá của từng món đồ nội thất đặt trong sảnh ở lối vào lồng lộng gió lùa. Tất cả chúng đều được làm ra cho người trần dùng - mấy gã lùn thích nhắm mắt làm ngơ chiều cao khiêm tốn của mình -, nhưng Jacob chẳng buồn để mắt đến mấy cái lọ hoa xứ Mauretanien hay mấy tấm thảm treo tường vẽ cảnh hoàng đế cuối cùng của người lùn làm lễ đăng quang.

"Nó ở trên lầu," Valiant nói, khi nhận thấy ánh mắt anh. "Hôm qua ta đã gọi bác sĩ đến khám cho nó, dù nó không muốn. Hai đứa bây đã ở cùng nhau quá lâu. Giờ nó cũng cứng đầu hệt như chú mày. Nhưng nó mang về cho ta cái lông tuyệt cú mèo. Chú mày không kiếm ở xó xỉnh nào ra cái tốt hơn đâu!"

Lão Valiant để Cáo ở trong tòa tháp còn nguyên vẹn nhất lâu đài của lão. Khi Jacob bước vào phòng, cô đang ngủ trên cái giường rộng thênh thang đối với một người lùn, nhưng chỉ vừa đủ dài với cô. Cô đã gặp may. Con thiên nga chỉ làm cô bị thương phần mềm. Jacob nhặt chiếc áo vấy máu rơi dưới sàn cạnh giường lên. Nó từng là của anh. Cáo đã học được từ Clara việc quần áo đàn ông có thể hữu dụng đến chừng nào.

Jacob kéo chăn đắp bên vai bị băng bó của cô. Trong mấy tháng qua cô đã thay đổi quá nhiều. Không còn nhiều dấu vết của cô bé xuất hiện trước mắt anh trong hình dáng người trần lần đầu cách đây năm năm. Cáo đã già đi quá nhanh đến độ anh phải liên tục cảnh báo cô

không được biến hình quá thường xuyên. Một ngày nào đó cô sẽ phải lựa chọn giữa bộ lông cáo và cuộc sống dài lâu dưới hình dạng một người trần. Anh luôn tin rằng mình sẽ sát cánh bên cô khi cô phải ra quyết định ấy, nhưng giờ thì không có vẻ gì là anh có đủ thời gian chờ đến lúc ấy.

Anh vén sợi tóc đỏ rủ trên trán cô. Một chiếc lông vũ nằm trên bàn ngủ cạnh giường. Anh cầm nó trên tay và mỉm cười. Cô giữ một cái lại cho riêng mình. Lão Chanute cũng dạy anh hệt như thế: "Bất kể chú mày đi săn thứ gì cho khách hàng, luôn luôn nhớ giữ lại một ít cho riêng mình." Đó là một chiếc lông vũ đẹp không tì vết. Jacob hiếm thấy cái nào đẹp hơn thế. Trong trường hợp đơn giản nhất là cô đã trộm nó từ tổ thiên nga, nhưng như thế thì quá nguy hiểm. Bọn thiên nga lai người cực kỳ hiếu chiến. Nỗi sầu thương không thể hóa giải được biến chúng thành thiên nga và chỉ có máu của đồng loại mới có thể giải thoát và trả lại chúng hình dạng con người. Jacob đã có lần suýt phải trả giá bằng một bên mắt khi đi tìm đứa con trai bị hóa thiên nga của vợ một người thợ làm bánh mì. Lông vũ của người lai thiên nga chạm vào bất cứ thứ gì, thứ ấy cũng sẽ biến mất và chỉ xuất hiện trở lại nơi người ta đặt chiếc lông xuống. Lão Chanute dùng cách này để vận chuyển rất nhiều báu vật. Dù vậy không phải lúc nào nó cũng hiệu quả. Một số bị thất lạc trên đường.

"Đừng mơ tưởng. Chiếc lông vũ là của em." Đôi mắt Cáo vẫn còn lơ mơ ngái ngủ. Cô rùng mình khi chống bên cánh tay bị thương để ngồi dậy.

Jacob để chiếc lông vũ trở lại bàn ngủ. "Từ khi nào em đi săn kho báu không có anh đi cùng thế?" Anh rất nhớ em, anh muốn nói thêm, nhưng ánh mắt cô thật lạnh lùng - vẫn như mọi lần khi anh rời đi quá lâu.

"Nhiệm vụ không mấy khó khăn. Còn em đã quá mệt mỏi vì phải

chờ đợi."

Cô đã trở thành phụ nữ từ khi nào anh không nhận ra. Trong mắt anh cô luôn xinh đẹp, từ lúc cô vẫn còn là một đứa bé gái gầy gò gỡ những quả ngưu bàng bất trị bám trên tóc. Xinh đẹp như những gì vốn hoang dại và tự do. Nhưng giờ đây cô mang vẻ đẹp của cáo trên làn da con người.

"Em lại biến hình quá nhiều rồi," anh nói. "Nếu không cẩn thận, không chóng thì chầy em sẽ trông già hơn anh đấy."

Cô gạt tấm chăn ra. "Thì sao nào?" Cô đang mặc chiếc váy lông, cô luôn mặc nó mỗi khi ngủ vì sợ bị trộm mất. "Thôi lo lắng cho em đi. Trước giờ anh có như thế đâu." Đúng vậy, Jacob, ngươi đang làm gì vậy? Ngươi sẽ thấy cô ấy có thể sống tốt biết bao khi không có ngươi ở bên. Nhưng anh sẽ không được chứng kiến điều ấy.

Anh lấy trong ba lô ra cái gói nhỏ mà lão Chanute đã đưa cho. "Em chưa bao giờ kể với anh rằng ở Schwanstein có một người rất giàu có muốn cầu hôn em."

Cáo gỡ lớp giấy và mỉm cười. Bên trong là một chiếc khăn choàng. Cô vuốt ve lớp nhung xanh ngọc rồi đặt cái khăn xuống cạnh chiếc lông vũ.

"Anh thì sao?" Cô nhìn anh dò hỏi. "Anh đã tìm thấy thứ cần tìm chưa?"

"Có và không."

"Thế nghĩa là sao?" Cô kéo tay áo che bên vai bị băng bó. "Cuối cùng thì anh có chịu nói cho em biết anh đang tìm kiếm gì không?"

Nói đi, Jacob. Ngươi muốn nói với cô ấy mà. Cô ấy là người duy nhất ngươi muốn kể sự thật. Anh đã rất nhớ cô. Anh không thể chịu đựng việc phải che giấu nỗi sợ hãi của mình thêm nữa.

Anh cởi áo sơ mi.

“Anh đang đi tìm một phương thuốc.”

Viền đỏ quanh dấu con bướm ma trông như thể có ai đó dùng máu vẽ lên.

Cáo hít một hơi thật sâu. “Thế này nghĩa là sao?” Giọng cô nghe khàn đục hơn bình thường.

Cô đọc được câu trả lời trên khuôn mặt anh.

“Thì ra đây là cái giá.” Cô cố giữ giọng thản nhiên. “Em biết em trai anh không thể lấy lại làn da vô điều kiện như thế mà.” Đôi mắt cô ngấn nước. Mắt Cáo có màu nâu như màu vàng xỉn. Cô không biết liệu mình sinh ra đã có màu mắt ấy hay đó là do bộ lông cáo mang lại cho cô.

“Nàng tiên nào vậy?”

Nói gì đi, Jacob. Nói gì đó dỗ dành cô ấy đi. Nhưng nói gì mới được?

Anh bước đến và lau nước mắt trên má cô. “Người ta phải nhận hình phạt là cái chết khi dám bỏ rơi một nàng tiên, và anh đã làm mích lòng cả hai người bọn họ.”

Cáo vòng tay ôm lấy anh.

“Còn bao lâu nữa?” cô thì thầm.

“Anh không biết. Anh chẳng biết gì nữa hết.” Đó chỉ là một nửa lời nói dối. Jacob vùi mặt vào tóc cô. Anh chẳng muốn nghĩ gì thêm nữa. Anh muốn quay ngược thời gian, khi anh cùng cô đi tìm những phép màu đã mất và sống với niềm tin rằng mình bất tử và làm chủ cả thế giới này. Anh muốn vẽ vời ra mọi điều anh sẽ làm khi đã già như Chanute, mơ mộng sẽ mua một tòa lâu đài ở Etrurien hoặc kéo được mẻ lưới đầy vàng của cướp biển trên Biển Trắng. Những giấc mơ trẻ con. Anh hy vọng mình vẫn có thể mơ những giấc mơ ấy trong sinh nhật lần thứ một trăm. Thay vì vậy, giờ anh phải nghĩ xem mình muốn được chôn cất ở thế giới nào.

Có tiếng gõ cửa.

Valiant không đợi mời vào. Cáo rời vòng tay anh khi lão lùn bước vào phòng. Điều đó chỉ càng kích thích trí tưởng tượng của Valiant, nhưng Jacob không có ý định giải thích cho lão lùn biết lý do thật sự đằng sau những giọt nước mắt của cô.

"Bữa tối thế nào đây?" Lão Valiant tặng Jacob một nụ cười châm chọc. "Ta có thịt linh dương. Ta biết nghe không có vẻ hấp dẫn lắm, nhưng ta thuê một đầu bếp từ Vena, hắn có thể nấu cả một bữa tiệc thịnh soạn chỉ từ một con lừa!" Lão gật gù với Cáo. "Hỏi nó xem, nếu chú mày không tin ta!"

Cáo cố nặn ra một nụ cười trên môi.

"Anh nên thử thịt linh dương đi," cô nói.

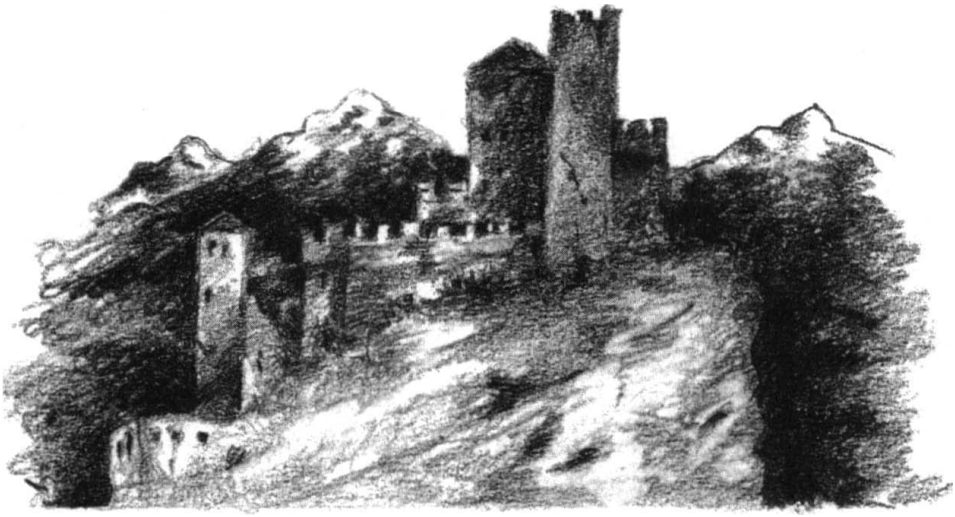

10
ĐÀO SÂU

Phòng ăn của lão Valiant cũng gió lùa y như những chỗ khác trong tòa lâu đài của lão, và Cáo cảm thấy biết ơn vì Jacob đã khoác chiếc áo jacket lên vai cô. Tất nhiên áo jacket hay ngọn lửa đang được người hầu của lão Valiant nhóm trong lò với thứ gỗ ẩm ướt đều không thể giúp cô chống đỡ nỗi sợ hãi trong lòng.

Bàn, ghế, chén đĩa, ly tách, ngay cả bộ dao nĩa cũng có kích cỡ dành cho người trần dùng, nhưng ghế có gắn những bậc thang cho lão lùn leo lên mà không phải xấu hổ vì phải nhờ người hầu đỡ. Tâm trạng lão đang tốt và may mắn làm sao lão cho rằng sự im lặng của Jacob là vì mệt mỏi sau chuyến đi.

Ngươi sắp mất anh ấy rồi, Cáo.

Những lời đó như chiếc vòng sắt bóp nghẹt tim cô.

Cô xấu hổ vì đã nghĩ rằng anh bỏ đi lâu như thế là vì Clara. Sau

từng ấy năm đáng lẽ cô phải hiểu anh rõ hơn. Nhưng cô đã quá mệt mỏi - tình yêu vô vọng, nỗi khát khao anh. Thật tốt khi có thể quay lưng lại với Schwanstein và được một mình trong chốc lát, để cảm nhận sức mạnh của bản thân cô. Sống hạnh phúc mà không có anh. Yêu quá nhiều chẳng bao giờ là tốt cả, đặc biệt là yêu một kẻ cho rằng cảm xúc chẳng có ý nghĩa gì hơn một cơn say mà người ta nên quên đi sau giấc ngủ dài. Đôi lần cô thậm chí đã nghĩ rằng sẽ không quay lại Schwanstein nữa. Nhưng giờ mọi sự đã khác. Làm sao cô có thể bỏ mặc anh một mình được?

Valiant hỏi cô có thích thịt linh dương không.

Làm sao mà cô thích cho được? Ngay cả miếng thịt cũng nhắc cô nhớ đến cái chết. Cô chọc cái nĩa vào miếng thịt và ngước lên nhìn Jacob. Khuôn mặt anh trông rất trẻ, ngay cả khi anh đang sợ hãi. Và dễ tổn thương.

Ngươi đã hứa sẽ bảo vệ anh ấy. Trái tim cô thì thầm mãi những lời ấy. Ngày đó, khi anh ấy cứu ngươi thoát khỏi cái bẫy. Thì sao? Lời hứa trở thành vô dụng khi bị đem ra cân đong với cái chết. Nó giống như một con sói đang đói ngấu trong rừng. Cha ruột của cô bị nó cướp đi chẳng bao lâu sau khi cô chào đời, giờ đây cô chẳng thể nhớ nổi gương mặt ông, rồi ba năm sau đến lượt người chị gái duy nhất của cô cũng trở thành chiến lợi phẩm của nó.

Nhưng không phải Jacob!

Làm ơn, không phải Jacob.

Lão Valiant xúc đầy đĩa lần thứ ba và đánh cuộc với Jacob là bọn Goyl tiếp theo sẽ tấn công Lothringen chứ không phải Albion. Ai thèm quan tâm điều đó chứ, hay liệu con gái của nữ hoàng có thật sự sinh cho vua Goyl một đứa con không. Ngoài kia gió rít từng cơn như con thú đói khát và đêm trở nên lạnh lẽo như nỗi sợ hãi trong lòng cô.

"Ừ, ta biết mà. Ta đã bỏ phiếu chống trong Hội Đồng Người Lùn!"

Valiant đã uống quá nhiều. Cơn say càng làm lão thêm lắm mồm. Dĩ nhiên cái tăm mà lão đang dùng để khều thịt linh dương khỏi kẽ răng cũng được mạ vàng. "Kể ra cũng tham lam khi đào sâu như thế, nhưng cho đến giờ thì không gì mang lại nhiều tiền hơn mỏ sắt." Lão lùn chờ cho đến khi người hầu dọn sạch mấy cái đĩa bẩn rồi mới chồm người trên bàn về phía Jacob. "Bọn chúng chẳng bao giờ có ý định đào sâu xuống Thành Phố Chết. Lũ ngu đó chỉ nhận ra điều ấy một khi chúng mở cánh cửa!"

"Thật sao?" Jacob ậm ừ.

Anh hầu như không ăn gì.

Cáo ném mấy mẩu xương trên đĩa cho hai con chó giữ nhà nằm trước lò sưởi. Bản năng cáo trong cô mách bảo thịt chúng mới ngon làm sao. Valiant không thích chó. Chúng quá to, lão chỉ cao hơn chúng ngót một gang tay, nhưng chúng được bán kèm với tòa lâu đài.

"Bọn chúng lẽ ra nên đổ cả xe tải đá ở trước cửa và quên phứt đi." Valiant thả cái tăm xỉa răng vào tay người hầu. "Chú mày biết ta luôn thích những kèo thơm mà. Nhưng chúng muốn bán thứ đó cho ai chứ, trong trường hợp chúng quay trở vào đó?"

Jacob rót nốt chỗ rượu ít ỏi lão Valiant chừa lại trong chai. "Quay trở vào cái gì?"

Rõ ràng là anh cũng ít để tâm lắng nghe như Cáo.

"Vào hầm mộ! Chú mày nghĩ nãy giờ ta đang nói về cái gì chứ? Nó chưa kể gì với chú mày hả?" Valiant ném cho Cáo cái nhìn đầy trách móc. Lão có lẽ đã kể câu chuyện cả tá lần. Nhưng cô bận rộn với những suy nghĩ của riêng mình và không thể chịu đựng thêm việc phải chăm chú lắng nghe những bài giảng dài vô tận về lịch sử và các vấn đề chính trị của người lùn. Một trong hai con chó đến ngửi ngửi bàn tay cô. Có lẽ nó đánh hơi được mùi cáo dưới lớp da người.

Lão Valiant hạ giọng. "Hầm mộ của đức vua không thể gọi tên ra.

Kuesmund hay gì đó. Chú mày biết mà... Kẻ Tàn Sát Phù Thủy."

Jacob uống cạn ly rượu. "Guismund?"

"Ừ. Gì cũng được. Tối mật." Lão Valiant vẫy một người hầu đến, chỉ chai rượu đã cạn. "Ngươi nghĩ cái này là gì hả?" lão quát. "Mang chai mới lên đây!"

"Gần đây rất nhiều người làm rượu trộn lẫn vang đỏ với bột tiên nhí!" lão thì thầm với Jacob trong khi người hầu vội vã chạy đi. "Ta tự hỏi sao họ không nghĩ ra trò này sớm hơn. Bọn họ nhốt tiên nhí trong lồng. Cả trăm cái lồng. Tuyệt vời." Lão nâng ly với Jacob. "Uống mừng thời đại mới!"

Jacob nhìn ly của anh, như thể đang có mấy tiên nhí bị nhốt bơi trong đó.

"Hầm mộ có bị cướp phá không?" Giọng anh nghe thờ ơ như thể anh đang hỏi về tay thợ may y phục của lão Valiant.

Lão lùn nhún vai. "Chú mày biết Hội Đồng Người Lùn mà. Tiết kiệm không đúng chỗ. Không một tay săn kho báu nào họ gửi tới đó có thể trở ra. Nhưng ta phải nói là: Tốt thôi! Ai mà thèm thứ vũ khí có thể kết thúc mọi cuộc chiến chỉ với một phát bắn? Giao dịch như thế thì hay ho gì...?"

Lão lùn vẫn tiếp tục nói, và Cáo cảm thấy Jacob đang tìm kiếm ánh mắt cô. Cô không chắc mình sẽ thấy gì trong mắt anh, niềm hy vọng hay nỗi sợ hãi. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy. Cô gắng nhớ lại những kẻ săn báu vật có dính líu gì với cái tên đó, nhưng tất cả những gì cô nhớ được là người ta có thể tìm thấy ở mọi nghĩa trang của phù thủy một bia đá nguyền rủa tên ông ta.

"Ông dẫn tôi đến khu hầm mộ được chứ?"

Valiant đang hào hứng nói về lợi nhuận khổng lồ mà người ta có thể thu được trong những cuộc chiến, nhưng câu hỏi của Jacob đột ngột làm lão lùn im miệng. Lão nở nụ cười quỷ quyệt trên môi, để lộ

mấy cái răng bọc vàng dưới hàng ria mép khôi hài. "Ta biết mà. Chú mày gần như đã thuyết phục được ta rằng chú mày vẫn còn có lương tâm. Nhưng cuối cùng thứ chú mày quan tâm chỉ là làm ăn, đúng không?"

Jacob lấy ly rượu từ tay lão. "Ông đưa tôi đến đó được không? Tôi cần ông trả lời, trước khi ông ngã khỏi cái ghế đó vì uống quá nhiều."

Valiant giật lại cái ly. "Chú mày muốn bán thứ đó cho ai? Bọn Goyl chăng? Hay chủ mày muốn thay đổi để làm vui lòng một vị vua người trần với sự giúp đỡ của chú mày và sửa sai những gì chú mày đã làm cho bọn mặt đá trong nhà thờ? Jacob Reckless, tay săn báu vật, kẻ định đoạt ai sẽ thống trị thế giới."

Mặt Jacob hơi tái đi. Anh không thích nhớ lại Đám Cưới Đẫm Máu và vai trò của anh trong đó. Giọng anh khàn đi vì giận dữ khi trả lời lão lùn.

"Tôi không giúp bọn Goyl, tôi giúp em trai mình."

Valiant đảo mắt mỉa mai. "Ừ, ta biết. Chú mày là thánh nhân mà. Dù vậy chú mày nên mừng là bọn Goyl vẫn giữ bí mật về kẻ đã giúp chúng bảo vệ làn da đá trong Đám Cưới Đẫm Máu. Bọn chúng đang bị căm ghét hơn bao giờ hết. Những cuộc tấn công ở Vena chẳng là gì nếu so với sự chống đối mà chúng đang vấp phải ở các tỉnh phía Bắc. Ở Prussia và Holstein các cuộc mưu sát diễn ra hằng ngày, và Albion đang cung cấp vũ khí cho những người nổi dậy. Thế giới này là một thùng thuốc súng. Buôn bán thuốc nổ và đạn dược chưa bao giờ ngon ăn hơn. Hoa bách hợp tiên và kim phù thủy…" lão lùn làu bàu đầy khinh miệt, "Buôn bán mấy thứ đó xưa rồi! Buôn bán vũ khí. Đó mới là tương lai. Đôi tay người lùn làm ra những quả bom siêu hữu dụng!"

Nụ cười lão trông thật điên rồ như đang nhìn thấy thiên đường.

"Có gì trong hầm mộ vậy?" Cáo nhìn Jacob dò hỏi.

Lão Valiant dùng khăn ăn chùi chỏm ria mép ướt rượu.

“Cái nỏ có khả năng sát thương ghê gớm nhất từ trước đến nay.” Lưỡi lão líu lại vì say. Cáo phải cố để hiểu được những lời lè nhè của lão. “Một mũi tên vào ngực tướng quân, thế là cả đạo quân sẽ biến thành một núi thây. Không tồi chút nào... chính bọn Goyl cũng chẳng kiếm đâu ra thứ vũ khí lợi hại như thế.”

Cáo nhìn Jacob khó hiểu. Chuyện này có nghĩa gì đây? Không lẽ anh muốn dùng thời gian còn lại của mình đi săn kho báu?

“Phần của ta năm mươi phần trăm,” lão Valiant nói. “Không… sáu mươi. Hoặc chú mày quên việc này đi.”

“Tôi sẽ chia cho lão sáu mươi lăm,” Jacob nói. “Nếu chúng ta lên đường ngay sớm ngày mai.”

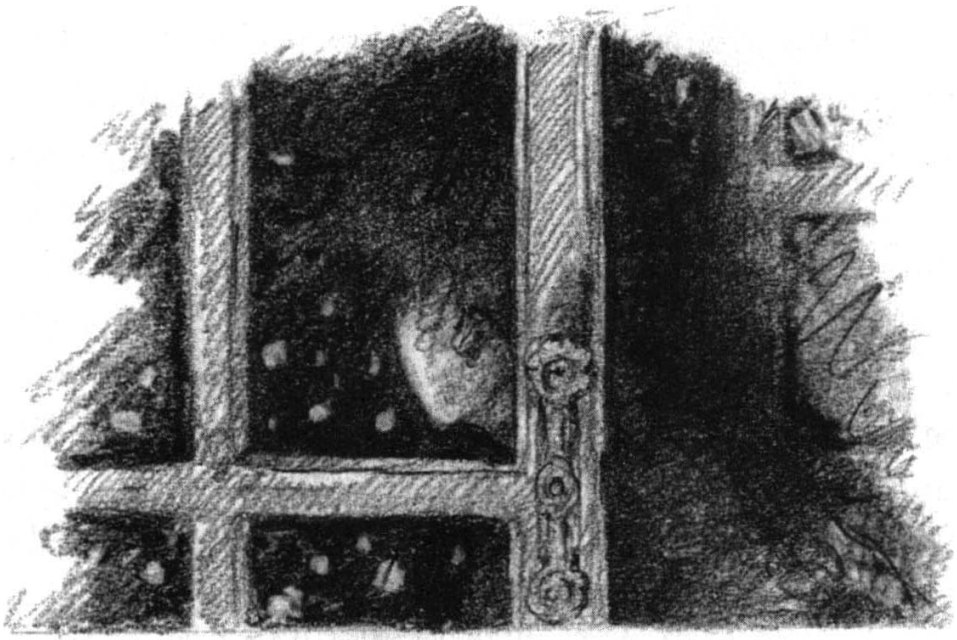

11
CÙNG NHAU

Bột tiên nhí và rượu vang đỏ. Khi Jacob đưa Cáo về phòng, lão Valiant còn ngồi trên chiếc ghế to quá khổ của lão, chân gác trên cái bàn cũng quá khổ, đang nói chuyện với mấy bức tranh treo trên tường, trong tòa lâu đài đổ nát, to lớn nực cười của lão. Lão và những nhân vật trong tranh, tất cả bọn họ đều đang đuổi theo những giấc mơ thời thơ ấu của mình.

Vai Cáo vẫn đau, cả khi cô cố gắng che giấu điều đó, Jacob tìm thấy dưới bếp một người hầu đang ngáp vắn ngáp dài, yêu cầu anh ta nấu cho anh một nồi nước nóng. Cái mỏ của thiên nga lai người chẳng phải là thứ vũ khí sạch sẽ gì, nên anh bôi thêm thuốc cao mà Alma đã trộn cho anh lên vết thương.

Vết cắn, vết dao cắt, những ngón tay cháy nám... Cũng như anh, Cáo chắc cũng không đếm nổi họ đã chữa thương cho nhau bao nhiêu lần trong suốt những năm qua. Jacob đã quá quen thuộc với cơ thể cô như quen với chính cơ thể mình, nhưng lần này anh bắt gặp mình ngượng ngùng khi chạm vào cô. Cô thuộc về anh như hình với bóng. Cô em gái nhỏ, người bạn thân tín nhất. Jacob yêu cô nhiều đến nỗi những thứ tình yêu khác dường như đều là những thứ anh phải bảo vệ cô tránh xa: trò chơi đầy khao khát mà người ta tốt hơn nên kết thúc trước khi đi quá xa. Anh ước gì mình nhận ra được luật chơi của Hồng Tiên sớm hơn.

Cáo không nói lời nào trong lúc anh thay băng cho cô. Thường thì sự im lặng của cô thể hiện niềm tin tưởng không lời, thứ đã kết nối họ với nhau. Nhưng lần này không như thế. Jacob mở cửa sổ hắt chậu nước loang máu ra ngoài trời tối. Gió thổi hoa tuyết bay vào phòng.

Cô bước đến bên cạnh anh, giơ tay ra bắt lấy mấy bông tuyết.

"Anh tính sao? Anh muốn trao cây nỏ cho Hắc Tiên để đổi lấy mạng sống sao?" Cô vươn người ra ngoài cửa sổ, hít khí lạnh vào lồng ngực như thể điều đó có thể xua đi nỗi sợ hãi trong cô.

"Hàng trăm ngàn cái chết chỉ để đổi lấy làn da cho anh sao? Từ bao giờ em nghĩ về anh xấu như thế?"

Cô nhìn anh. "Vì em trai mình anh có thể làm điều đó. Anh làm mọi thứ vì cậu ấy. Tại sao không làm cho bản thân anh được?"

Phải rồi, tại sao không, Jacob? Vì anh lớn lên với ý nghĩ hiển nhiên rằng mạng sống của Will đáng giá hơn của anh sao? Gì cũng được.

"Anh không định trao đổi hay buôn bán cái nỏ đâu," anh nói. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy đã sử dụng nó ba lần. Mũi tên đầu tiên giết chết một tướng quân xứ Albion. Ông mang theo năm mươi ngàn người cùng xuống mồ. Mũi tên thứ hai giết chết tướng chỉ huy xứ Lothringen và bảy mươi ngàn binh lính. Vài tuần sau đó Guismund lên ngôi vua của

cả hai vương quốc.

Cáo vươn tay ra đón lấy những bông tuyết đang rơi.

"Em nghĩ là em biết mọi việc sẽ tiếp diễn như thế nào. Em đã quên mất câu chuyện. Nó luôn làm em sợ hãi."

Tuyết gieo hoa băng trên da cô. "Một ngày nọ…," tiếng cô vang lên trong đêm như thể cô bắt được những lời ấy từ trong bóng tối, "… con trai út của Guismund đang hấp hối. Gahrumet. Em nghĩ đó là tên của cậu ta. Một phù thủy đã đầu độc cậu ta để báo thù vì cha cậu đã giết chết hàng trăm anh chị em của bà ta. Con trai của hắn đau đớn quá kinh khủng đến nỗi hắn không thể chịu đựng thêm được nữa. Hắn bắn mũi tên vào tim cậu, nhưng con trai hắn không chết, mà ngược lại được cứu sống. Sau này cậu rất căm ghét cha của mình, nhưng cậu sống rất thọ."

Cô đóng cửa sổ và quay người lại. "Đó chỉ là một câu chuyện cổ tích không hơn không kém, Jacob."

"Thì sao? Tất cả mọi thứ trong thế giới này đều nghe như chuyện cổ tích. Anh sắp chết vì đã gọi tên một nàng tiên!"

Anh bước đến phủi những bông tuyết bám trên tóc cô. "Tại sao không thể có thứ vũ khí có thể giết người khi được sử dụng với lòng căm ghét, nhưng có thể cứu sống mạng người khi tình yêu hiện hữu chứ?"

Cáo lắc đầu. "Không có đâu."

Họ đều biết rõ ai sẽ là người phải bắn ra mũi tên.

Jacob cầm tay cô.

"Em đã nghe lão Valiant nói rồi đó: không ai sống sót quay trở ra khỏi hầm mộ. Em biết là chúng ta sẽ làm được mà. Hay chúng ta cứ cùng nhau ngồi chờ ở đây cho đến khi Thần Chết đến mang anh đi?"

Cô nên nói gì nữa đây?

12
NHỮNG CÁI BÓNG SỐNG

Nhìn thung lũng nơi lão lùn phát hiện ra ngôi hầm mộ, không ai có thể nghĩ rằng trước đây nó từng nổi tiếng với những sườn đồi trải thảm hoa. Những nụ hoa gương có thể giúp ngay cả bộ mặt xấu xí nhất cũng trở nên quyến rũ trong một vài giờ, nhưng làm giàu bằng buôn bán quặng sắt nhanh hơn thế nhiều.

Thung lũng nằm trong dãy núi hiểm trở xứ Helvetia, cách lâu đài của lão Valiant non một ngày đường. Helvetia là một vương quốc quá nhỏ bé đến nỗi phải tốn nhiều công sức và tiền của để cầu hòa những người láng giềng hùng mạnh. Vương quốc này đã từng một lần bị Lothringen chiếm đóng, nhưng giành được độc lập với sự trợ giúp của đội quân người khổng lồ. Từ lúc một gã Stilz[*] cướp mất người thừa kế duy nhất của vị vua cuối cùng, vương quốc nhỏ bé được quốc hội cai trị, giữ gìn hòa bình với bọn Goyl bằng cách cho quân đội của chúng hành quân qua vùng lãnh thổ này. Khi Jacob hỏi lão lùn đã phải trả

bao nhiêu để được phép khai thác quặng sắt trong những thung lũng nở đầy hoa của Helvetia, Valiant chỉ mỉm cười thương hại. Vương quốc này cần nhiều đường hầm nếu họ muốn đưa vào khai thác những tuyến đường xe lửa và giao thông thuận tiện hơn, như những nước láng giềng của mình. Không ai có thể phá núi đào hầm giỏi hơn người lùn.

Ủng Jacob ngập lún vào tuyết khi anh trèo ra khỏi xe ngựa của lão Valiant. Từ mấy căn lều xiêu vẹo xung quanh khu khai thác quặng sắt người ta không thể nghĩ rằng ở đây có cả một gia tài đang được đào bởi lên từ lòng đất, khói bay ra từ ống khói viết một tương lai đen tối lên bầu trời.

Trước mấy cái thang lồng chạy xuống lòng đất, một đám lít nhít con cái của những người lùn đang chờ. Chúng có thể bò sâu xuống hầm mỏ như bao người khác và không hề sợ hãi trước các yêu tinh ở đó, những kẻ khiến cho hầm mỏ ở thế giới sau gương còn nguy hiểm hơn ở thế giới phía bên kia.

"Đây là thứ mà ông gọi là giao dịch hời hả?" Jacob hỏi lão lùn trong lúc họ đi ngang qua đám thiếu niên xanh xao còi cọc. "Trẻ con đi đào hầm mỏ sao?"

"Thì sao? Không có ta thì bọn chúng cũng làm thế thôi," lão Valiant đáp trả vô cảm. "Cuộc đời này đầy rẫy những điều xấu xí!"

Cáo nhìn chăm chú những người phụ nữ đang dỡ quặng từ những xe nhỏ chở hàng chạy ra từ lòng đất. "Ông có nghe nói về vụ một ông chủ hầm mỏ ở Austrien bị công nhân của mình bán cho yêu tinh không?" cô thì thầm với lão lùn.

Valiant ném cho Jacob một cái nhìn cảnh báo. "Chú mày nên chú ý đến nó đi!" lão lầm bầm và ghê tởm xô một trong mấy đứa trẻ lùi lại khi nó giơ bàn tay nhỏ xíu nhem nhuốc chạm vào chiếc áo khoác lông chồn của lão. "Nó nói năng cứ như bọn vô chính phủ chuyên đi bôi trét

khẩu hiệu lên tường không sót nhà máy nào vậy."

"Tôi sẽ thích lão hơn nếu lão ít tiến hành những vụ làm ăn đáng kính này đi," Jacob nói khi anh đỡ đứa trẻ lên. "Giờ thì, dẫn chúng tôi đến hầm mộ ngay, trước khi một kẻ nào đó giết chúng ta để cướp áo khoác của lão trong cái lạnh căm căm này."

Ba tòa nhà nằm sau hàng rào mắt cáo gỉ sét, nóc nhà phủ đồng để tránh yêu ma trên núi, đường sắt, ống khói, một kênh đào thoát nước... Không có dấu hiệu nào cho thấy người lùn đã tìm ra thứ gì khác ngoài quặng sắt nơi đây.

Cáo nhìn quanh. "Người ta có thể trông thấy Thành Phố Chết từ đây không?"

Lão Valiant lắc đầu và chỉ về phía Tây. "Nếu cô nhìn xuyên được núi."

Kẻ Tàn Sát Phù Thủy đã cho xây dựng thành phố sau khi thống nhất cả ba vương quốc Albion, Austrien và Lothringen bằng chiếc nỏ thần và xứ Helvetia trở thành trung tâm của đế chế khổng lồ ấy. Silberthur. Đó là tên ông ta đặt cho nó trước đây, nhưng giờ nó chỉ còn là Thành Phố Chết, vì tất cả cư dân của thành phố đã biến mất cùng với cái chết của Guismund. Có những câu chuyện kể rằng khuôn mặt họ vẫn cúi nhìn từ những bức tường đổ nát. Jacob chưa bao giờ được tận mắt nhìn thành phố hoang phế, vì lão Chanute luôn tránh xa Thành Phố Chết. Sau hơn bốn thế kỷ, bước trên những con đường bị bỏ hoang của thành phố vẫn được coi là không tốt cho sức khỏe.

Lão Valiant mở cánh cửa nơi hàng rào gỉ sét. Dây xích bị lỏng và nhiều dấu chân trên tuyết bẩn dẫn đến thang nâng của hầm mỏ.

"Tôi tưởng các người đóng cửa mỏ rồi chứ?" Cáo hỏi.

Lão Valiant nhún vai. "Một quản đốc thỉnh thoảng ghé qua đây để kiểm tra mọi thứ. Tay thợ săn kho báu cuối cùng đã vào đó được một

tuần rồi. Lão nặn ra một nụ cười thỏa mãn trên môi. “Ta cá ba chỉ vàng rằng tên ngốc đó sẽ không trở ra được.”

Jacob mở cánh cổng. “Ba chỉ vàng? Nghe không tồi chút nào. Ông đặt cược gì cho tôi nào?”

Nụ cười của lão Valiant ngọt như mật ong. “Chú mày nghĩ ta ngu cỡ nào hả?”

Cáo thắp sáng một chiếc đèn mỏ trong hầm, treo phía dưới mấy cái thang nâng. Lão Valiant cẩn thận nhìn quanh, nhưng không ai trong đám đàn ông đang trông coi công nhân làm việc sau hàng rào chú ý đến họ. “Một lần nữa, để tránh rắc rối,” lão lùn thì thầm. “Ta…”

“… ta chỉ đưa tụi bây tới đây để xin lời khuyên của Jacob.” Cáo leo lên cái lồng lắc lư. “Ông nhai đi nhai lại với chúng tôi nhiều đến nỗi giờ mấy con chó của ông cũng thuộc lòng rồi đó. Nhưng tôi quên phần tiếp theo sẽ như thế nào rồi. Chúng tôi lấy cắp cái nỏ thần, rồi ông bị yêu tinh bắt cóc trước khi kịp ngăn chúng tôi lại? Hay là yêu tinh ăn cắp nỏ thần và chúng tôi bắt cóc ông?”

“Hài quá thể!” Valiant càu nhàu. “Rõ là cô chẳng hiểu ta đã mạo hiểm thế nào! Hội Đồng Người Lùn sẽ xử bắn ta nếu họ nghi ngờ bất cứ điều gì! Không ai bên ngoài hội đồng biết về hầm mộ đâu!”

“Không ai ngoài những thành viên hội đồng, thư ký của họ, vợ con, những công nhân hầm mỏ đã tìm ra khu hầm mộ…” Jacob nâng lão lùn lên thang. “Tôi không tin là bí mật của các người được đảm bảo. Bị xử bắn ư - vớ vẩn, lão luôn giỏi khua môi múa mép mà. Tôi phải hiểu điều đó chứ. Tôi đã muốn bắn lão cả tá lần rồi.”

Thang lồng chìm sâu xuống mãi. Khi nó chạm đất, ánh sáng từ những ngọn đèn của họ soi sáng vách hầm đẽo gọt thô, từ đây tỏa đi nhiều đường hầm khác. Những cột gỗ chống đỡ trần hầm thấp lè tè. Cuốc nhọn và xẻng dựng giữa những đống đá cuội. Trên một phiến đá

phẳng là những đồ cống nạp cho yêu tinh còn sót lại: bột cà phê, những mẩu da vụn, mấy đồng tiền xu. Khi bọn chúng biến mất, các công nhân được dễ thở hơn một chút. Khi chúng ở đây, thể nào cũng có những tiếng thét the thé trong bóng tối, những cơn mưa đá và những ngón tay khẳng khiu chọc ngoáy vào mắt, vào mũi.

Đường hầm mà lão Valiant chọn hướng về phía Tây, nơi phía cao trên đầu họ là Thành Phố Chết nằm giữa những ngọn núi. Những chiếc máy khoan nặng trịch mà thỉnh thoảng họ va phải, có lẽ chỉ có ở viện bảo tàng trong thế giới của Jacob, vậy mà lão Valiant thuyết minh về chúng đầy tự hào như là những thành tựu tối tân nhất của giới kỹ sư người lùn. Máy khoan làm lộ ra trên bức tường đá một cánh cổng tò vò, sau cánh cổng là cầu thang rộng dốc đứng dẫn sâu xuống phía dưới, hai hàng đuốc cháy sáng chạy dọc hai bên cầu thang. Muội than vẫn còn dính trên những giá đỡ bằng sắt. Một căn buồng rộng rãi mở ra phía cuối cầu thang. Mấy cái đèn khí gas nằm chỏng chơ rọi một dòng suối ánh sáng trắng nhợt nhạt lên nền đá, giữa sàn một gã khổng lồ con đang ngủ. Gã mặc đồng phục của quân đội người lùn, loạng choạng đứng dậy khi bị lão Valiant đá vào hông.

"Ngươi gọi thế này là đứng gác sao?" lão lùn quát gã. "Bọn ta trả cho ngươi gấp ba bọn lính gác người trần để làm gì hả?"

Gã khổng lồ con nhặt mũ bảo hộ lên, tỏ vẻ sợ sệt mặc dù lão Valiant đứng cao chưa đến đầu gối gã.

"Báo cáo không có gì bất thường ạ!" gã ấp úng, lưỡi vẫn còn líu lại vì buồn ngủ. "Tôi được giao nhiệm vụ không để kẻ nào..."

"Được rồi, được rồi, ta biết!" lão Valiant sốt ruột cắt ngang. "Ta đưa một chuyên gia từ xa đến đây. Đây là giấy phép của anh ta."

Cái phong bì lão rút từ túi xách ra nhỏ xíu đến nỗi những ngón tay to bè khó lòng mà cầm được, lão Valiant nháy mắt xảo quyệt với Jacob khi gã khổng lồ con ngẩn mặt nhìn chăm chú tờ giấy bé xíu.

“Sao nào?” lão Valiant quát gã. “Nhìn ta mà xem! Ta biết với các người thì người lùn nào trông cũng giống nhau, nhưng đáng lẽ ngươi phải nhớ mặt ta kỹ hơn chứ. Ta là một trong những chủ nhân của khu hầm mỏ này.”

Gã khổng lồ con ngáp một cái và chỉnh lại nón bảo hộ. Đoạn gã nhét cái phong bì vào túi áo đồng phục và bước sang một bên. Cánh cửa lộ ra sau thân hình khổng lồ của gã viền quanh bởi một dãy đầu lâu. Những vết cắt nhỏ trên mũi chứng tỏ tất cả đều là đầu lâu của những phù thủy.

Guismund, Kẻ Tàn Sát Phù Thủy... Lão Chanute đã có lần kể cho Jacob nghe về ông ta trong một nhà nghỉ đầy chấy rận. Lúc ấy lão say khướt đến mức không phát âm nổi cái tên. “Guismund... đúng vậy... không người nào hiểu rõ về pháp thuật hơn hắn. Chú mày biết họ gọi ông ta là gì không?” Jacob nghĩ anh đã nghe thấy giọng nói của chính mình, giọng trong trẻo của một chú bé: “Kẻ Tàn Sát Phù Thủy.” Cái tên ấy chứa đựng tất cả lý do để anh đi theo lão già săn kho báu: sự nguy hiểm, những điều kỳ bí và lời hứa hẹn về những kho báu được phù phép, những thứ có thể dát vàng cuộc đời anh, cuộc đời mà ở thế giới bên kia gương anh chỉ biết đến sự nhàm chán và thèm muốn.

Ngay từ hồi đó lão Chanute đã không phải giải thích với Jacob vì sao Guismund lại có biệt hiệu đó. Trong cả hai thế giới ở hai bên gương, không ai có quyền năng phép thuật bẩm sinh, nhưng trong thế giới này có cách để lĩnh hội được điều đó. Đó là một con đường tàn bạo mà Guismund không phải là kẻ độc hành trên đó: Người ta uống máu phù thủy khi nó vẫn còn ấm. “Ông ta đã giết bao nhiêu phù thủy?” Lão Chanute rót đầy ly lần nữa với thứ rượu cay sè, thứ rượu đã cướp đi của lão một cánh tay và gần như cả sự minh mẫn. “Làm sao ta biết được? Hàng trăm. Hàng ngàn... Chẳng ai đếm nổi. Có lẽ hắn uống cả vại máu mỗi tuần.”

Jacob nhìn chăm chăm phần còn lại của cái huy hiệu trên cánh cửa mạ vàng: một con sói đội vương miện, một vại máu, và cây nỏ thần…

Sau lưng họ, gã khổng lồ con dựa lưng vào bức tường đá.

Cáo ném cho gã cái nhìn suy tư. "Vệ sĩ của các ông hay buồn ngủ một cách đáng ngờ." Cô nói với lão Valiant.

"Bột tiên nhí," lão lùn trả lời. "Mấy gã ngu to xác ấy lúc nào cũng để dành trong túi. Không thể làm tụi nó từ bỏ thói xấu này."

Jacob chăm chú lắng nghe, nhưng tất cả những gì anh nghe được là hơi thở nặng nề của gã khổng lồ con. Bột tiên nhí ư? Có lẽ thế. Anh rút một đôi găng tay ra khỏi túi. Cáo tặng chúng cho anh sau lần phép bảo vệ một hầm mộ suýt thì lấy mất của anh một ngón tay. Giống như tất cả những người có khả năng biến hình khác, cô miễn nhiễm với loại phép thuật như thế.

Nhưng lão Valiant bồn chồn nhìn Jacob. "Chú mày dùng đôi găng tay để làm gì?"

"Chừng nào ông chưa đụng đến thứ gì thì ông không cần đến chúng. Ông có chắc chắn muốn đi với chúng tôi không?"

"Chắc." Nghe giọng lão lùn không có vẻ thuyết phục lắm, nhưng một chiến lợi phẩm vô cùng giá trị đang chờ lão. Nó thậm chí còn nặng ký hơn nỗi khiếp sợ một thầy phù thủy đã chết.

Jacob trao đổi một cái nhìn với Cáo và ấn bàn tay lên hình con sói đội vương miện. Anh không phải dùng nhiều sức để mở cánh cửa. Có thể thấy rằng đã có vài người trước anh cũng làm điều tương tự.

Thứ mùi lởn vởn quanh họ thật khó nhận biết được. Hoa cẩm chướng trồng trong hầm mộ là một cách đơn giản để bảo vệ người chết trước lòng tham của những kẻ còn sống. Jacob giữ lão Valiant lùi lại trong khi Cáo rút ra một cái túi nhỏ từ thắt lưng. Cô đưa cho mỗi người trong bọn họ mấy hạt giống trông không lớn hơn hạt táo là bao.

“Ăn đi!” cô ra lệnh, khi lão nhìn cô chằm chằm đầy hoài nghi. “Nếu lão không muốn trông giống như bánh mì mốc meo sau vài bước nữa.”

“Cẩn thận bước chân của ông!” Jacob thì thầm với lão. “Đừng có sờ mó thứ gì và giữ mồm giữ miệng khi ai hỏi lão cái gì.”

“Hỏi ta? Ai chứ?” Valiant nhét mớ hạt vào mồm và sửng sốt nhìn chằm chằm vào đường hầm đang trải ra trước mắt lão. Trên vách là những dãy hộc được đẽo vào trong tường dùng chứa xác chết. Cáo chụp được lão lùn đúng lúc lão suýt vấp phải một xác ướp.

“Ông nghĩ tại sao người ta lại được chôn ở đây chứ?” Cáo rít lên giận dữ trong lúc Jacob đẩy cái xác ướp trở lại trong hốc tường. “Đó là mộ của một phù thủy! Tôi chắc là họ rất dễ bị đánh thức đấy.”

Người đàn ông mà họ tìm thấy cách đó vài bước chân chỉ mới chết cách đây vài ngày. Những bông hoa cẩm chướng phủ lên ông ta một lớp thảm hoa xanh xao chết chóc. Giọng nói thì thầm vang lên ngay khi Cáo bước qua xác ông ta.

“Các người là ai?” Giọng nói vang vọng khắp hầm mộ.

Lão Valiant đứng yên, sửng sốt, nhưng Jacob đẩy lão tới trước. “Không trả lời!” anh thì thào với lão. “Đám xác ướp vẫn vô hại chừng nào ông còn câm miệng.”

Những xác ướp mang thắt lưng gài vũ khí và khiên che ngực bên ngoài những bộ y phục rách nát. Hầu hết hiệp sĩ của Guismund đã chết theo ông, nhưng qua những ghi chép lịch sử về thời đại ấy, người ta tin rằng có rất ít hiệp sĩ tình nguyện làm điều đó.

Họ tìm thấy năm cái xác còn mới nữa: những kẻ săn tìm kho báu không thể trở ra. Trên một vài cái xác ngoài hoa cẩm chướng phủ đầy còn có cả vết kiếm đâm - tiếng thì thầm của những người chết vang vọng mãi quanh họ. Jacob chưa bao giờ trông thấy khuôn mặt láu cá của lão Valiant lại sợ hãi như thế. Chính lão Chanute khi đi vào trong

các hầm mộ mặt mũi cũng tái mét hơn so với đi vào những chốn khác. Jacob thường không bị ảnh hưởng gì. Theo kinh nghiệm của anh, những nơi có người sống còn nguy hiểm hơn nhiều. Thế nhưng khi đi ngang qua những hốc tường chứa các xác ướp, anh cảm thấy con bướm ma như một bàn tay lạnh lẽo trên ngực. Nhìn chúng mà xem, Jacob. Ngươi sẽ trở thành giống bọn chúng, rất nhanh thôi. Làn da như da thuộc, răng nhe ra và nhện giăng tơ khắp trong bốc mắt. Hơi thở của anh khó nhọc đến nỗi Cáo nghe ra được. Không nói một lời, cô đẩy anh qua một bên rồi bước lên trước, như thể cô muốn nhử Thần Chết đang vẫy gọi anh từ trong những hốc tường theo dấu chân cô. Đường hầm đi vào một khúc ngoặt. Đột nhiên mùi hoa cẩm chướng xộc mạnh trong không khí như nước hoa ám vào da họ, và rồi họ đứng trước một tấm rèm bằng xác người. Mười hai xác ướp kỵ sĩ lủng lẳng từ trần nhà chắn lối đi, nhưng một trong những cái xác ấy bị đứt lìa ngay phần xương sườn. Kẻ nào đó đã chặt đứt lìa phần còn lại của cái xác bằng mấy nhát kiếm. Không phải một cách tao nhã cho lắm để mở đường đi qua tấm rèm xác, nhưng kẻ ấy đã đạt được mục đích. Có lẽ đám người lùn đã không thuê phải toàn lũ ngu.

Lão Valiant chửi thề đầy kinh tởm, mặc dù lão là kẻ duy nhất có thể đứng thẳng người mà đi qua cái xác què quặt. Phần thưởng đang chờ phía sau bức màn ghê rợn ấy: một cánh cửa nữa, khảm bên trên là bức chân dung bằng vàng của một người đàn ông.

Chiếc vương miện cho biết người đàn ông này là một hoàng đế, áo choàng bằng lông mèo chứng tỏ ông ta là một thầy phù thủy. Trên vai ông ta đậu một con quạ vàng, biểu tượng vương giả tột bậc, đôi hia bảy dặm mang dưới chân tượng trưng cho sự vĩ đại của đế chế mà ông ta trị vì. Chiếc nỏ được ông ta giữ trong tay phải. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy được cho là đã bán linh hồn cho quỷ vì chiếc nỏ ấy. Những chuyện đồn thổi. Nhưng Jacob đã tận mắt trông thấy quá nhiều những chuyện đồn thổi như thế thành sự thật ở thế giới sau gương này, và chuyện này

cũng không phải ngoại lệ.

Cánh cửa khảm bức chân dung bằng vàng của Guismund hơi hé mở. Tay thợ săn kho báu mà cái xác đang nằm ngay sau cánh cửa hẳn ngỡ rằng y đã chạm tới đích mà quên mất rằng những cái bẫy thường được để ngỏ đầy cám dỗ. Cái xác cho thấy, như Jacob nhìn qua khe hở, không có vết thương ngoài da, nhưng nỗi kinh hoàng trên khuôn mặt tái nhợt như sáp đã nói lên quá đủ. Cáo nhìn qua vai anh.

"Phép thuật của những chiếc bóng?" cô thì thầm.

Đúng, hẳn là thế. Jacob đặt cây đèn xuống nền nhà và rút con dao ra. Nhựa cây mà anh bôi lên lưỡi dao hòa lẫn mùi vỏ cây trong bầu không khí ô nhiễm. Cạnh anh Cáo đang biến hình. Đôi khi những giác quan của cáo cái còn hữu ích hơn là có thêm một khẩu súng. Quên nó có thể cứu mạng ngươi đi, Jacob. Tận hưởng chuyến đi săn đã. Cảm giác ấy đã quay lại: niềm hưng phấn quen thuộc pha lẫn sợ hãi và nỗi khao khát chiến thắng. Không thể cưỡng lại. Anh chưa bao giờ phải giải thích điều này với Cáo. Cô bước lên phía trước anh, đi qua cánh cửa.

Lăng mộ cực kỳ đồ sộ.

Những bức tranh tường vẫn tỏa sáng với màu sắc đậm nét trên nền bóng tối bao bọc lấy chúng từ thuở chúng bắt đầu được vẽ nên. Bức tranh miêu tả địa ngục được vẽ với kỹ thuật bậc thầy, đến nỗi người ta tin rằng lửa đang thật sự cháy trên da thịt mình. Trên một bức tường khác là hình ảnh Guismund trong bộ áo giáp kỵ sĩ cưỡi ngựa băng qua ngọn lửa bùng cháy. Con quỷ mà ông ta đang cưỡi ngựa phóng đến chỉ giống những con quỷ Jacob đã biết trong thế giới của anh ở cặp sừng. Ngoài ra trông hắn ta như người bình thường trong y phục thương nhân giàu có. Những bức họa trên trần vẽ cảnh một bãi chiến trường nơi hồn các tử sĩ lìa khỏi xác. Những cây cột chống trần được làm từ cẩm thạch đen như của cỗ quan tài đá đứng ngay giữa

hầm mộ. Bốn kỵ sĩ tạc bằng đá quỳ phủ phục xung quanh cỗ quan tài, những thanh gươm mà họ tựa vào cũng đen như màu cỗ quan tài họ đang canh giữ.

Jacob nghe thấy đằng sau anh lão Valiant bật ra tiếng chửi thề đầy thất vọng.

Cỗ quan tài đã bị mở.

Họ đến quá trễ.

Jacob nhìn Cáo. Người ta không dễ dàng nhận ra cô nghĩ gì khi cô khoác trên mình bộ lông cáo, nhưng trải qua năm tháng anh đã học được cách thấu hiểu cô. Nỗi thất vọng anh nhìn thấy trong mắt cô còn tệ hại hơn nỗi thất vọng trong lòng anh. Niềm hy vọng anh có thể tự cứu mình không kéo dài lâu.

Những mảnh nắp quan tài vỡ nát nằm rải rác giữa các kỵ sĩ quỳ gối. Nằm cạnh những mảnh vỡ là người bảo vệ mà Jacob đã lăm lăm giơ dao đối phó: cái bóng của Guismund, không có mặt, rất đỗi to lớn, như thể mặt trời đêm đã ném nó lên gạch lát sàn. Vũng máu chảy xung quanh cái bóng chứng tỏ rằng nó đã được hồi sinh bằng phép thuật của một phù thủy hoặc của những người uống máu phù thủy.

Một cái bóng như thế giết người cũng âm thầm như cách nó đi theo chủ nhân lúc còn sống. Jacob cúi người phía trên nó. Một con dao cắm vào cổ. Có mùi nhựa cây. Nếu người ta phạm sai lầm rút con dao ra, cái bóng sẽ ngay lập tức sống lại. Bất cứ ai từng giết nó cũng đều biết điều này. Jacob đứng thẳng dậy. Trong một thoáng anh nghĩ mình nghe thấy tiếng bước chân giữa những hàng cột, nhưng khi anh quay người lại, chỉ có Cáo đang đứng sau anh.

"Bột tiên nhí!" Cô ném cho lão Valiant cái nhìn khinh bỉ.

Jacob cúi xuống cô. "Hắn còn đây không?"

Cô hếch mõm đánh hơi. Rồi lắc đầu.

Mẹ kiếp. Jacob nhét con dao trở lại thắt lưng. Không nhiều tay săn

kho báu biết cách vượt qua một gã khổng lồ con mà không bị thương tích gì hoặc loại nhựa cây nào có thể khống chế cái bóng của người chết. Trong những cuộc đi săn họ vẫn thường tránh ngáng đường nhau, nhưng Jacob biết tất cả bọn họ, ít nhất cũng nghe qua tên tuổi. Kẻ nào đã làm điều này?

"Tên khốn." Lão Valiant đứng trên đống mảnh vụn nắp quan tài, nhìn trân trân vào cỗ quan tài mở toang. "Hắn thuổng luôn cả chiếc vương miện!" lão rủa xả. "Mà kẻ nào đã nói cho hắn biết nên moi quả tim ra ngoài chứ? Bây giờ mấy lão râu xám trong hội đồng làm ăn cả với phù thủy hắc ám sao?"

Cái xác trong quan tài không bị hư hỏng gì, nhưng thiếu mất tay phải và đầu, và nơi trước đây từng là trái tim giờ chỉ còn lại một lỗ hổng trên ngực. Vết thương cũng được khảm vàng tương tự như vết thương trên cổ và chỗ cánh tay cụt, cho thấy rằng cái xác đã được đặt vào quan tài trong tình trạng như họ đang thấy. Lão Valiant vươn tay ra định cầm cây trượng nằm cạnh cái xác, nhưng Jacob kéo giật lão lại. "Ông có thấy những chiếc lá héo úa bên dưới cái xác không hả? Chúng đã bị yểm bùa, ông nghĩ vì sao cái xác không bị thối rữa chứ?"

Anh nhìn xung quanh. Nền lăng mộ lát đá cẩm thạch xanh, từ mỗi cây cột chạy ra một đường ngọc thạch thẳng đến cỗ quan tài như cây kim la bàn. Jacob cầm chiếc đèn mỏ mà lão lùn đã gạt sang bên cạnh quan tài, và bước dọc theo một đường ngọc thạch. Trên đó khảm các chữ cái bằng vàng trắng. Trong màu đá trắng sáng thật khó phát hiện ra chúng.

HOUBIT WESTARHALP

Mọi tay săn kho báu đều biết thứ ngôn ngữ này. Đó là ngôn ngữ của những thầy phù thủy. Cáo nhìn theo Jacob khi anh bước dọc theo

đường thẳng thứ hai và thứ ba.

%HANDU SUNDARHALP

%HERZA OSTARHALP

Những chữ khắc trên đá không khó để giải mã:

%THỦ CẤP Ở PHƯƠNG TÂY
%TAY Ở PHƯƠNG NAM
%TIM Ở PHƯƠNG ĐÔNG

Có lẽ cuộc đi săn vẫn chưa kết thúc.

Jacob bước lên đường thẳng thứ tư. Dòng chữ trên đó dài hơn nhiều so với những cái còn lại:

%NIUWAN ZISAMANE BISIZZANT HWAZ THERO EINAR BIGEROT. FIRBORGAN HWAR SI ALLIU BIGANNUN.

"Chú mày đeo găng tay để làm gì thế hả? Lấy cây trượng của lão ta đi chứ!" lão Valiant la ó. "Hắn vẫn còn chiếc nhẫn mang huy hiệu trên bàn tay còn lại kìa."

Jacob phớt lờ lão lùn. Anh nhìn xuống hàng chữ.

%CHỈ KHI CÙNG NHAU NGƯỜI TA MỚI ĐẠT ĐƯỢC,
%THỨ MỖI NGƯỜI HẰNG KHAO KHÁT.
%ĐƯỢC CẤT GIẤU, NƠI TẤT CẢ HỌ BẮT ĐẦU.

Không. Kẻ kia đã không tìm được cây nỏ thần. Vẫn chưa.

"Jacob." Cáo vẫn khoác trên mình bộ lông.

Tiếng bước chân...

Khó mà nghe ra.

Jacob nhấc chiếc đèn lên. Anh nghĩ mình đã nhận ra một bóng dáng nào đó giữa những cây cột, tối đen như đá, đang cố giấu mình.

Cáo phóng đến trước khi Jacob kịp ngăn. Bản tính khao khát săn mồi của loài cáo làm cô thiếu thận trọng, và trong lúc chạy đuổi theo cô, anh tự nguyền rủa mình đã không lùng sục quanh khu lăng mộ trước. Anh nghe thấy tiếng Cáo rên ư ử và suýt thì vấp phải cô. Cô nằm giữa những cây cột và đã biến hình trở lại, trong lúc vẫn đang cố đứng dậy. Cùng lúc ấy lão lùn thét lên kêu cứu phía sau họ.

Gã đàn ông vừa xô Valiant ngã vận bộ quần áo làm từ da kỳ nhông bên ngoài làn da đá cẩm thạch đen. Một tên Goyl. Jacob nhắm bắn hắn, nhưng lão Valiant loạng choạng ngã vào tầm ngắm của anh, và tên Goyl vẫy tay với anh đầy chế nhạo trước khi mở cánh cửa lăng mộ sau lưng hắn. Valiant thét lên, vấp ngã vào cánh cửa. Lão bấu chặt tay vào dãy đầu lâu, tuyệt vọng rung lắc cánh cửa đến nỗi đám xương xẩu gãy vụn ra dưới tay lão.

"Sao mày không bắn nó chứ?" lão gào lên. "Bỏ mạng trong hầm mộ! Mày nghĩ đó là cách hay để chết sao?"

Trán Cáo loang lổ máu. Jacob cẩn thận vén tóc cô lên, nhưng vết thương khuất dưới tóc không sâu lắm.

"Sao em không đánh hơi ra hắn ta nhỉ?"

"Hắn không có mùi." Cô giận dữ. Giận dữ với chính bản thân mình và với kẻ lạ mặt đã giăng bẫy cô.

Không có mùi. Jacob hướng mắt về phía cái bóng vẫn còn cắm con dao dính nhựa cây trên cổ. Tên Goyl hiểu rõ việc hắn làm.

“Chúng ta sẽ chết đói mất!” Lão Valiant nhìn quanh như một con chuột cống mắc bẫy.

Jacob bước trở lại phía những đường thẳng bằng ngọc thạch và chăm chú quan sát các chữ cái trên đó.

“Chết ngạt thì đúng hơn.”

Cáo bước đến bên cạnh anh. “Em sẽ lần ra dấu hắn,” cô thì thầm với anh. “Em hứa.”

Nhưng Jacob lắc đầu. “Quên gã Goyl đi. Hắn không có cây nỏ đâu.” Anh nhìn những chữ cái. Đó chính là dấu vết mà họ phải lần theo. Một kẻ đã chết… Vẫn chưa.

“Các người làm cái quỷ gì ở đó vậy?” Giọng lão Valiant vang vọng khắp hầm mộ trong cơn kinh hoàng tột cùng. “Làm cái gì đi chứ! Ta chắc chắn đây không phải lần đầu tiên các người bị nhốt trong hầm mộ!”

Lão lùn nói đúng. Jacob quay lại phía cỗ quan tài, với bàn tay đeo găng ra nắm lấy cây quyền trượng. Những người xây dựng lăng mộ thường nghĩ rằng chủ nhân của họ chỉ ngủ một giấc và một lúc nào đó sẽ tỉnh dậy. Họ cũng đặt chìa khóa vào trong quan tài. Kể cả khi khả năng hồi sinh cho một ông vua mất đầu khó có thể xảy ra hơn những kẻ khác.

Cửa lăng mộ bật mở ngay lập tức khi Jacob viết tên Guismund trong không khí bằng cây trượng. Trút được gánh nặng, lão Valiant bước ra khỏi hầm mộ, suýt vấp ngã, còn Jacob bước qua xác tay săn kho báu nằm ngáng trước cửa, cẩn thận nghe ngóng. Xác những kỵ sĩ treo lủng lẳng chầm chậm đung đưa tới lui, và anh nghĩ rằng mình nghe được tiếng bước chân xa xa.

“Làm sao tên Goyl đó biết về hầm mộ được chứ?” lão Valiant gầm gừ. “Nếu Hội Đồng Người Lùn lén lút sau lưng ta đi thuê hắn thì…”

“Vô lý - hắn đánh thuốc mê gã khổng lồ con làm gì nếu hắn đến

đây vì hợp đồng với Hội Đồng Người Lùn?" Jacob ngắt lời lão. "Không." Anh lột áo khoác ngoài của cái xác sau cánh cửa ra. "Người ta gọi hắn là con lai, nhưng hẳn là gã Goyl duy nhất giỏi trò săn tìm kho báu."

"Con lai... hẳn nhiên rồi!" Lão Valiant xoa xoa mặt. Mồ hôi lạnh vẫn lăn trên trán lão. "Hắn thích cắt cụt ngón tay đối thủ của mình."

"Ngón tay, lưỡi, mũi... hắn nổi tiếng xấu xa." Jacob quấn cây quyền trượng trong chiếc áo khoác ngoài của kẻ đã chết.

"Chú mày không thấy đưa cho ta cây quyền trượng đó là đúng đắn sao?" lão Valiant rì rầm với Jacob và nở nụ cười vô tội nhất mà lão nặn ra được. "Vì tất cả lòng hiếu khách và sự giúp đỡ lớn lao của ta?"

"Thật sao?" Cáo cầm lấy cái gói bọc cây quyền trượng từ tay Jacob. "Ông vẫn còn nợ tôi phân nửa tiền thù lao cho cái lông thiên nga, nhưng chúng tôi sẽ giảm giá cho ông chút đỉnh nếu ông chuẩn bị cho chúng tôi ngựa và lương khô đi đường."

"Lương khô để làm gì?" Vẻ vô tội biến mất ngay lập tức. Dù sao thì vẻ mặt ngây thơ của lão Valiant trông cũng chướng mắt chẳng khác nào bị mấy nốt ban đỏ nổi trên mặt.

"Trở lại hầm mộ đi, nếu ông muốn biết vì sao. Tôi chắc là tên khốn đó không bị mù như ông."

Jacob bước đến trước cửa lăng mộ và chăm chú nhìn bức chân dung bằng vàng của Guismund. Anh chỉ có thể hy vọng rằng tên Goyl đó sẽ không thể giải câu đố của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy nhanh hơn anh.

Tuyệt vời. Cứ như thể chạy đua cùng tử thần vẫn chưa đủ với anh vậy.

13
GÃ KIA

Đại sảnh nơi Vua Gù đón tiếp bọn họ tối đen như mực đến nỗi Nerron khó lòng nhìn thấy đôi bàn tay của chính mình. Ánh sáng rọi vào từ những cửa sổ trên cao bị những tấm rèm gấm xanh thẫm thêu chỉ vàng nuốt chửng, và ánh nến cạnh ngai vàng không làm đau mắt bọn người Goyl. Vua xứ Lothringen là một người đàn ông khôn ngoan. Ông ta đã chuẩn bị thật chu đáo để những vị khách da đá của mình được hết sức thoải mái, vì khi một vị khách cảm thấy dễ chịu, gã sẽ ít cảnh giác hơn.

Charles xứ Lothringen đã chữa khỏi bệnh gù lưng từ nhiều nằm trước bằng một cái nẹp lưng làm từ xương cá được phù phép, nhưng

biệt hiệu Vua Gù thì vẫn còn đến ngày nay. Là một người đàn ông tự phụ, ông ta rất căm ghét cái tên này. Người ta đồn rằng ông ta dùng bạc nghiền nhuyễn thành bột để chữa râu và tóc bạc và rất không vui vì những nếp nhăn ngày càng hằn sâu do tuổi tác và nghiện hút thuốc uống rượu.

Thủ lĩnh da cẩm thạch đen cúi đầu chào trong lúc bước về phía ông ta. Trong cung điện xứ Lothringen người ta tránh các nghi thức cung đình kiểu cũ mà bộ tộc da cẩm thạch đen rất coi trọng. Không quỳ gối cúi chào, không mặc đồng phục ngoài những dịp lễ chính thức. Vua Gù cất những áo choàng dài bằng lông chồn và áo khoác gấm thêu chỉ vàng vào tủ cùng với băng phiến chống mối. Ông ta yêu thích những bộ y phục bằng lụa đen, được cắt may theo thời trang mới nhất, và say mê những điếu xì gà thanh mảnh mà đại sứ xứ Albion mang cống nạp cho Lothringen. Lúc này ông ta cũng đang kẹp một điếu giữa các ngón tay. Thuốc lá. Cái tên đối với Nerron nghe như một loài côn trùng chuyên đốt người. Có vẻ như Vua Gù muốn giấu mình sau đám khói thuốc để người ta không thể đọc được nét mặt ông ta. Charles xứ Lothringen chẳng khác nào một con mèo đội vương miện, thích giả vờ ra vẻ là kẻ ăn chay trong khi khóe miệng vẫn còn lủng lẳng một cái đuôi chuột. Khói xám bao bọc ông ta dày đặc đến nỗi vị khách mời của ông ho một tiếng, trước khi hắn đứng cách ngai vàng một khoảng thích hợp.

“Hoàng thượng vạn tuế.” Giọng lão Goyl già nghe không có cảm giác ghê tởm mà hắn hay cảm thấy đối với người trần. Gương mặt đen đúa của hắn che giấu sự căm ghét không khó khăn gì hệt như cách hắn che giấu nỗi thèm khát quyền lực vô biên của mình. Niasny - tên của hắn mang nghĩa Bóng Tối trong ngôn ngữ Goyl, và nó miêu tả chính xác hình dáng bề ngoài cũng như trái tim hắn. Hắn đã chỉ thị cho Nerron phải giấu mình cho tới khi được hắn gọi. Dễ như trở bàn tay. Một gã con lai được dịp luyện tập trở thành một cái bóng.

“Gã thợ săn kho báu của ngươi đã thất bại như những gã mà người lùn đã thuê. Ta rất thất vọng.” Vua Gù vẫy người hầu đang cầm cái gạt tàn thuốc bằng bạc đứng sau ngai vàng lại. “Rõ ràng là ngươi đã phóng đại khi tâng bốc tài năng của gã với ta.”

Nerron những muốn dí đầu điếu xì gà còn đang cháy vào trán ông ta. Bình tĩnh, đồ con lại. Ông ta là một vị vua. Nhưng gã vẫn chưa thể khống chế tốt cảm xúc của mình. Gã cũng không chắc là mình có muốn học cách khống chế cảm xúc của bản thân không.

“Gã đã mở cửa lăng mộ thành công, như tôi đã hứa với ngài, và gã sẽ tìm thấy cây nỏ thần! Tôi xin mạn phép nhắc các ngài rằng nếu không có gián điệp của chúng tôi các ngài sẽ không bao giờ biết về khu hầm mộ. Bọn người lùn hay ảo tưởng rằng bọn chúng, giống chúng tôi, quen thuộc với lòng đất như nhà mình, nhưng sẽ chẳng có bí mật nào trong lòng đất mà người Goyl chúng tôi không thể khám phá.”

Không. Lão thủ lĩnh già không thể giấu nổi tính kiêu ngạo trong giọng nói. Đá cẩm thạch đen. Màu da cao quý nhất mà một Goyl có thể có - cho đến lúc một Goyl da mã não tự xưng vua. Lòng căm hận của bộ tộc da cẩm thạch đen dành cho Kami’en tưởng chừng có thể làm tan chảy làn da đá của bọn họ. Để lật đổ Kami’en họ đã tiết lộ vị trí của pháo đài Goyl, và để biến ước mơ làm kẻ thù biến mất khỏi cõi đời này của Vua Gù thành sự thật, họ đã dùng rất nhiều gián điệp của Kami’en cho đến lúc không thể dùng được nữa. Thật kỳ diệu là vua Goyl vẫn còn sống đến tận bây giờ. Nerron biết có cả tá sát thủ mà bộ tộc cẩm thạch đen phái đến chỗ Kami’en, nhưng vệ sĩ của hắn ta là những tay cự phách, kể cả khi người Goyl ngọc thạch đã biến mất… Hắn ta vẫn còn có Hắc Tiên bên cạnh mình.

Lão cẩm thạch già quay người lại.

Cuối cùng cũng đến lúc.

Gã con lai xuất hiện.

Nerron bước ra khỏi cây cột mà gã đang nấp đằng sau và tiến về phía ngai vàng. Tay vịn ghế có lẽ được đẽo từ xương hàm của một người khổng lồ. Gì cũng được... những câu chuyện loại này chẳng qua chỉ để cố chứng minh rằng con người luôn luôn là ông chủ của thế giới này. Những cuốn sách lịch sử của người Goyl hiểu rõ hơn nhiều. Đem so sánh với tiên nhí, các nàng tiên và phù thủy thì con người chỉ như những đứa trẻ sơ sinh. Loài kỳ giông lưỡng cư dưới lòng đất còn có bề dày lịch sử hơn loài người.

Vua Gù chăm chú quan sát đánh giá gã, đến nỗi Nerron tưởng tượng ra cảnh đấm vào khung nẹp được phù phép giữa xương sườn, trong lúc tiến đến gần ông ta. Không phải là gã không quen với những ánh mắt kiểu đó. Gã chẳng có gì để bảo vệ chính mình trước những ánh mắt ấy, gã không đẹp mã mà xuất thân cao quý cũng không. Khi còn bé gã đã tự nói với mình rằng một nàng tiên đã tạo ra gã từ cẩm thạch của đêm và những đường kẻ màu xanh lá trên da gã chính là dấu vết của những chiếc lá mà nàng đã dùng.

Những vân đá khổng tước trên da Nerron có nguồn gốc từ mẹ gã. Một cách chính thống thì những người có làn da đá cẩm thạch chỉ kết hôn với nhau, nhưng phần lớn bọn họ đều có khao khát chiếm hữu những thứ không thuộc về mình. Và họ mong đợi ở những đứa con lai của mình những phẩm chất khác với những đứa con chính thức được thừa nhận. Nerron đã hiểu được điều này từ rất sớm. Một đứa con lai phải học bắt chước loài rắn, bò và trườn để tồn tại. Nhưng gã cũng học được những đức tính khác của loài rắn: nghệ thuật tàng hình, nghệ thuật lừa bịp, khả năng đánh lén từ trong bóng tối.

Nerron cúi đầu thật thấp như lão già da cẩm thạch đen đã làm. Hai bên trái và phải là hai vệ sĩ của Vua Gù. Ánh mắt bọn họ lạnh lùng như mặt ao rong rêu nơi đã sinh ra họ. Vua xứ Lothringen giao trọng trách bảo vệ mình cho những nam nhân ngư. Da họ cũng không có

cảm giác như da của người Goyl và với sáu con mắt, họ như được sinh ra để làm nhiệm vụ canh gác.

"Rồi?" Ánh mắt Vua Gù nhìn Nerron cũng chẳng ấm áp hơn ánh mắt những nam nhân ngư của ông ta. "Tại sao nhà ngươi không mang về cho ta chiếc nỏ thần, nếu ngươi đã thật sự vào được trong hầm mộ?"

Giọng điệu của những kẻ quyền lực đều như nhau, cho dù họ mang làn da người hay da đá. Quyền lực là thứ họ củng cố, và họ luôn muốn nhiều, nhiều, nhiều hơn nữa.

"Nó đã chẳng bao giờ ở đó." Giọng của Nerron không có vẻ quý phái nhung lụa như giọng của Vua Gù và thủ lĩnh đá cẩm thạch đen, mà nghe thô nhám và xù xì như quân phục của một người lính.

"Vậy sao? Vậy thì nó ở đâu chứ?"

"Trong cung điện của Guismund trong Thành Phố Chết."

Vua Gù phủi bụi bám trên cái quần đen. "Đừng nói với ta những lời nhảm nhí. Tòa lâu đài đã không còn nữa. Nó đã biến mất trong ngày ông ta chết, cùng với mười ngàn thần dân. Bà vú hồi bé đã kể cho ta nghe câu chuyện ấy, rốt cuộc thì ông ta là một trong những tổ tiên dòng họ ta. Ngươi không còn gì để dâng cho ta ngoài câu chuyện cổ tích của đám thợ săn kho báu ấy sao?"

Ồ, cơn thịnh nộ của người Goyl. Nerron cảm thấy nó như dầu sôi trong mạch máu. Ngày xưa ở Lothringen người ta dâng những ông vua cho rồng ăn thịt nếu mùa đông kéo dài quá lâu. Thịt của ông mang xông khói chắc hẳn cũng có vị như thịt bọn họ, Vua Gù ạ.

Nerron!

Gã cố nặn ra một nụ cười. "Cái xác của Guismund thiếu mất tim, đầu và bàn tay. Điều đó có nghĩa là ông ta đã sử dụng một loại phép thuật cổ xưa. Người ta giấu ba bộ phận của một cái xác ở ba nơi cách nhau rất xa, để làm cho thứ người ta thật sự muốn che giấu phải biến

mất. Thứ đó chính là tòa lâu đài đã mất của ông ta. Manh mối trong hầm mộ là quá rõ ràng. Còn chỗ cất giấu nào chắc chắn hơn thế nữa chứ. Nó sẽ xuất hiện trở lại ngay khi người ta ghép các mảnh xác hoàn chỉnh lại với nhau."

Ra vậy. Đôi mắt bên dưới hàng mi nặng trĩu chăm chú quan sát gã với một chút tôn trọng hơn.

"Và? Nhà ngươi có biết phải tìm ba phần xác bị thiếu ở đâu không?"

"Việc của tôi là đi tìm những đồ vật bị thất lạc mà."

Gã đã có thể tìm thấy chúng. Nếu Jacob Reckless không ngáng đường gã. Trong tất cả những thợ săn kho báu trên thế giới này, thật trớ trêu chính là Reckless lại đột ngột xuất hiện trong hầm mộ! Chính gã đã dọn cái bóng ngáng đường của Guismund cho Jacob. Chỉ cần Reckless xuất hiện muộn vài tiếng đồng hồ, những dòng chữ trên sàn nhà sẽ không thể đọc được nữa. Nerron đã cầm sẵn chai axit trong tay. Phẫn nộ. Quá sức phẫn nộ.

Họ đã vài lần phải đối đầu nhau trên đường. Reckless đã đánh bại Nerron trong cuộc săn lùng chiếc giày thủy tinh. Ảnh của anh xuất hiện trên khắp trang nhất các báo. Gã đã cắt nát và đốt chúng thành tro, với hy vọng rằng điều đó sẽ mang lại vận xui cho đối thủ. Nhưng kể từ dạo ấy Jacob Reckless càng nổi tiếng hơn, và khi được hỏi về thợ săn kho báu tài ba nhất, luôn luôn là tên của anh được nhắc đến.

Giờ thì, Nerron.

Lần này gã sẽ đánh bại anh.

Đôi mắt Vua Gù như những viên ngọc đen. Thế giới là một cái hang chuột, và ông ta là con mèo ngồi trước cái hang ấy, chờ đợi những nạn nhân của mình. Hãy để ông ta tin rằng, ngươi chẳng là gì khác hơn con chuột ấy, Nerron. Chỉ khi tin như thế thì những kẻ nắm quyền lực trong tay mới cho phép thuộc hạ của mình lên đường đi săn

tìm kho báu.

Vua Gù thì thầm gì đó vào lỗ tai đầy vảy của một trong những nam nhân ngư. Cái cách họ có thể di chuyển linh hoạt trên cạn thật đáng kinh ngạc.

Một luồng sáng rọi vào đại sảnh tối om khi nam nhân ngư biến mất sau một khung cửa cao, còn Charles xứ Lothringen đang chăm chú ngắm nghía những móng tay của mình như thể đang so sánh chúng với móng vuốt của người Goyl. "Với cây nỏ thần," ông ta nói, "rốt cuộc Lothringen cũng có một thứ vũ khí có thể đáp trả hiệu quả máu hiếu thắng của các người. Chắc hẳn các người đều hiểu là ta không thể để một gã Goyl đi một mình trong cuộc săn tìm được."

Goyl. Cái cách ông ta nói ra từ đó cũng giống như cái cách tất cả bọn họ đều làm với đôi môi mềm của mình: như thể họ đang ngậm thứ gì đó thiu thối trên lưỡi, thứ mà họ chỉ muốn khạc nhổ ra.

Khuôn mặt của Nia'sny biến hình thành một mặt nạ đá đen. Bộ tộc cẩm thạch đen không căm ghét gì hơn việc Kami'en buộc họ phải liên minh quân sự với đám người thịt mềm. Chỉ riêng ngửi mùi của đám người trần đã làm Nia'sny buồn nôn. Dù vậy người ta không thể nghe ra điều ấy trong giọng nói của hắn.

"Chắc chắn rồi, thưa Bệ hạ," hắn trả lời với lòng tôn kính được trình diễn hoàn hảo. "Bệ hạ chọn ai làm người hỗ trợ cho cuộc tìm kiếm?"

Nam nhân ngư đã quay trở lại. Hắn thì thầm gì đó với chủ nhân, trước khi trở về vị trí của mình bên cạnh ngai vàng. Charles xứ Lothringen nhăn vầng trán thịt mềm. Da thịt người trần cũng không có khả năng tự vệ như da thịt loài sâu bọ bò trườn trong ánh nắng mặt trời. Thật kỳ diệu là họ còn chưa bị chết khô.

"Louis con trai ta," trong giọng nói của đức vua có cả sự giận dữ và tình yêu miễn cưỡng, "theo như ta được tâu lại, đang đi săn, nhưng

tất cả đã được chuẩn bị sẵn sàng cho nó lên đường, ngay khi nó trở về. Nhiệm vụ lần này là một sự chuẩn bị cực kỳ có ý nghĩa cho trọng trách làm người thừa kế vương quyền của ta trong tương lai."

Louis xứ Lothringen. Nerron cúi đầu. Anh ta đi săn cái gì chứ? Hầu gái của mẹ mình chăng? Nerron nghe được một vài điều về vị thái tử này và không có điều nào trong số đó là tốt đẹp cả.

"Sẽ rất khó khăn để bảo đảm an toàn cho thái tử." Giọng Nerron không giấu nổi giận dữ. Gã luôn hành động một mình, luôn luôn một mình, và lần này là chuyến đi săn quan trọng nhất đời gã.

Thủ lĩnh da đá cẩm thạch ném cho gã cái nhìn cảnh báo.

Gì chứ? Kẻ nào tìm được cái nỏ thần, sẽ trở thành vô địch. Quyền lực. Đất đai. Vàng bạc... Có rất nhiều thứ mà những kẻ da đá cẩm thạch đen và Vua Gù sẽ bán cả vợ con để đổi lấy. Riêng gã chỉ muốn một thứ: trở thành kẻ giỏi nhất trong giới của gã. Không có gì trên đời này làm gã khao khát hơn thế, cả ở trên hay dưới mặt đất, nhưng gã sẽ không đi tìm cả tòa lâu đài bị mất lẫn chiếc nỏ thần nếu gã phải làm vú em cho một tên hoàng tử. Đặc biệt là với cuộc chiến mà gã sắp đối mặt. Nerron không kể bất cứ điều gì về Reckless cho những thành viên bộ tộc da đá cẩm thạch đen. Đối với gã cuộc tỉ thí này là việc cá nhân. Họ sẽ biết đến tên tuổi gã một khi cuộc đi săn kết thúc và Reckless là kẻ thua cuộc.

Nhưng ánh mắt Vua Gù trở nên lạnh lùng như da những vệ sĩ nam nhân ngư của ông ta. Đối với những vị vua chúa, được tiếp xúc với con trai của họ là một vinh dự người thường không dễ gì có được, kể cả khi họ không đánh giá tốt mấy về đứa con ấy của mình.

"Ngươi sẽ đảm bảo an toàn cho nó. Ta đã từng xử bắn tay thợ săn cự phách nhất của ta, sau khi hắn mang Louis trở về từ một cuộc đi săn với một vết bắn sượt trên da." Con mèo đội vương miện giương móng vuốt ra. "Ta sẽ cử thêm một cận vệ giỏi nhất của ta đi cùng

Louis.”

Tuyệt vời.

Có lẽ vị thái tử còn đem theo cả thợ cắt may trong chuyến đi săn. Hoặc người hầu lo cung cấp bột tiên nhí. Người ta nói rằng Louis là một con nghiện thứ bột ấy.

Nerron cúi đầu và hình dung những nấm mốc từ hầm mộ của Guismund sẽ nhuộm xanh da của Vua Gù như thế nào.

Dù thế nào gã cũng sẽ đánh bại Jacob Reckless.

14
MỘT TẤM DANH THIẾP

Anh chạy, chạy mãi. Anh đã mất bàn chân, nhưng anh cứ vấp mãi lên phần chân máu me đã cụt, băng qua cánh rừng còn tối tăm hơn cánh rừng nơi anh giáp mặt gã thợ may. Luôn luôn là anh đuổi theo sau người đàn ông mà anh biết chắc là cha mình, dù ông không một lần nào quay đầu lại. Đôi khi anh chỉ muốn đuổi kịp ông. Đôi khi anh muốn giết chết ông. Đó là một cánh rừng tăm tối.

"Jacob! Tỉnh dậy đi!"

Anh giật bắn mình thức giấc. Áo sơ mi ướt đẫm mồ hôi đến nỗi anh run lập cập trong làn khí lạnh ban đêm. Trong một thoáng anh không biết mình đang ở đâu. Anh không chắc là mình đang ở thế giới nào, cho đến khi anh trông thấy hai mặt trăng giữa những nhánh cây phía trên đầu và Cáo đang quỳ gối cạnh bên.

Flander, Jacob. Những bãi cỏ lầy lội, những chiếc cối xay gió.

Những dòng sông mênh mông. Họ bị rận cắn khi ngủ trong nhà nghỉ mới đây, vì vậy họ quyết định ngủ ngoài trời. Họ đang trên đường đến bờ biển để đón chuyến phà đi Albion.

"Ổn cả chứ?" Cáo nhìn anh đầy lo lắng.

"Ừ. Chỉ là một cơn ác mộng thôi." Trong tán cây sồi phía trên họ một con cú đang kêu. Cáo trông vẫn rất lo lắng. Dĩ nhiên rồi, Jacob. Từ khi cô ấy biết sự thật, mỗi cái hắt hơi của mày nghe cũng có vẻ như mày sắp chết. Anh cầm lấy tay cô và đặt lên tim mình. "Em nghe thấy không? Nhịp tim mạnh và đều. Có lẽ những lời nguyền của tiên chỉ có tác dụng khi người ta sinh ra trong thế giới này."

Cáo cố mỉm cười, nhưng không được thuyết phục lắm. Cả hai người họ đều biết người kia đang nghĩ đến điều gì: em trai anh không đến từ thế giới này, dù vậy cậu vẫn mắc phải lời nguyền mang làn da ngọc thạch.

Họ đã rời khỏi khu mỏ bốn ngày trước và hầu như đi không ngừng nghỉ từ lúc ấy. Jacob khá chắc chắn rằng anh hiểu những hàng chữ viết trên nền lăng mộ có nghĩa là gì, nhưng chỉ khi họ nắm được trong tay chiếc nỏ, đó mới là bằng chứng duy nhất cho thấy anh đã hiểu đúng. Cả hai người họ đều hiểu ra rằng người chết thiếu mất thủ cấp, tay và tim là để che giấu điều gì đó, ngay khi họ trông thấy cái xác què quặt - đó là một phép thuật rất thông dụng -, nhưng những con chữ bằng ngọc thạch tiết lộ với họ rằng chiếc nỏ không phải là vật duy nhất Guismund làm biến mất. Cáo và anh đã sắp xếp tới lui những chữ cái, cho đến khi họ thống nhất là chúng chỉ có thể có một ý nghĩa mà thôi.

Kẻ Tàn Sát Phù Thủy có ba người con. Người con trai cả Feirefis (hay Firefist, như ông ta tự xưng sau này), đòi quyền cai trị Albion khi vua cha băng hà. Albion nằm ở hướng Tây. Gahrumet em trai ông ta, người có lẽ đã được chiếc nỏ thần cứu sống, lên ngôi vua Lothringen,

phần đất phía Nam trong đế chế của Guismund, còn người con gái duy nhất của Guismund, Orgeluse, lập nên triều đại của những hoàng đế xứ Austrien, bà cưới một trong những kỵ sĩ của cha mình và hạ sinh hai người con trai. Austrien nằm ở phía Đông.

%THỦ CẤP Ở PHƯƠNG TÂY
%TAY Ở PHƯƠNG NAM
%TIM Ở PHƯƠNG ĐÔNG

Feirefis nhận thủ cấp của vua cha. Gahrumet nhận tay. Orgeluse nhận quả tim.

%CHỈ KHI CÙNG NHAU NGƯỜI TA MỚI ĐẠT ĐƯỢC,
%THỨ MỖI NGƯỜI HẰNG KHAO KHÁT.

Không khó để đoán được "thứ mỗi người hằng khao khát" ám chỉ cây nỏ thần.

%ĐƯỢC CẤT GIẤU, NƠI TẤT CẢ HỌ BẮT ĐẦU.

Tất cả ba người con của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy đều được sinh ra trong cung điện Guismund cho xây dựng phía trên Thành Phố Chết, nhưng nơi cung điện tọa lạc chỉ còn là một vùng đất trơ trọi sau cái chết của ông ta. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy hô biến cả một tòa lâu đài để che giấu cây nỏ thần, và chỉ phó thác cho ba đứa con của mình những chiếc chìa khóa rùng rợn để giải câu đố. Nếu chứng loạn trí mà ông ta mắc phải những năm cuối đời làm ông tin rằng làm thế có thể củng cố hòa bình giữa ba người bọn họ, thì mong muốn ấy đã không thành

hiện thực. Họ căm ghét lẫn nhau cũng như căm ghét chính cha họ. Một vài câu chuyện khẳng định rằng mẹ của họ là một phù thủy và là lý do vì sao Guismund lại căm ghét phù thủy đến vậy. Một số câu chuyện khác lại kể rằng người vợ thứ hai của ông ta là một phù thủy và chính bà ta đã tiết lộ cho ông con đường để trở thành một kẻ sở hữu phép thuật. Dù sự thật là gì đi nữa, những hậu duệ của Guismund gây chiến với nhau mà không giải câu đố của vua cha để lại, và có lẽ họ đã chẳng bao giờ đọc được những dòng chữ trong lăng mộ. Nhưng gã con lai đã trông thấy chúng, và Jacob không hề ảo tưởng khi nghĩ rằng gã Goyl đó đã giải mã được những dòng chữ. Câu hỏi được đặt ra chỉ là ai trong số họ sẽ nhanh chân hơn trong cuộc tìm kiếm ba chiếc chìa khóa.

Thủ cấp, bàn tay, tim. Phía Tây, phía Nam, phía Đông.

Cáo đề xuất nên đi theo con đường xa nhất trước tiên. Đến Albion. Nếu may mắn, họ sẽ đến được đó trong hai ngày - trong trường hợp phà có hoạt động. Vào thời điểm sớm như thế này trong năm, phà vẫn đậu trong cảng để tránh bão. Hai, ba tháng. Có lẽ ít hơn. Thời gian sẽ rất hạn hẹp, kể cả khi gã lai không thể tìm ra những của thừa kế rùng rợn của Guismund trước anh.

Cáo lôi chiếc váy lông trong túi đeo yên ngựa ra.

"Anh nghĩ gã lai làm việc cho ai?"

Cô vẫn biến hình hầu như mỗi đêm, mặc dù cô hiểu rất rõ bộ lông cáo sẽ cướp đi tuổi xuân của cô nhanh nhường nào, nhưng cô đã đúng: anh không thể tự cho mình quyền có ý kiến gì về việc này. Anh sẽ không vì mẹ mình hay Will mà từ bỏ việc đi xuyên qua tấm gương, và chắc chắn anh cũng sẽ không làm điều ấy chỉ để đổi lấy một cuộc sống ít nguy hiểm hơn và có lẽ là thọ hơn. Có những thứ con tim tha thiết đến nỗi lý trí trở thành kẻ quan sát vô dụng ngoài lề. Trái tim, tâm hồn, bất cứ thứ gì...

“Theo như anh biết, gã thường làm việc cho đám người cẩm thạch đen,” anh nói trong lúc lôi cái đĩa thiếc từ trong túi đeo yên ngựa ra, cái đĩa đã cứu anh khỏi nhiều đêm không phải đi ngủ với cái bụng rỗng. “Cha của gã là một trong những thủ lĩnh cấp cao của bọn họ. Nếu gã tìm được cây nỏ thần, người Goyl sẽ sớm có một vị vua mới.”

Jacob dùng ống tay áo chà xát cái đĩa, ngay lập tức nó đầy ắp bánh mì và pho mát. Anh không thật thấy đói, nhưng anh sợ lại chìm vào giấc ngủ lần nữa và lại thấy mình loạng choạng chạy đuổi theo cha trong khu rừng. Lý trí của anh không thật sự chấp nhận ý nghĩ ấy, nhưng nó luôn hiện diện ở đó như một lời thì thầm phiền nhiễu: Thực ra người sẽ chết mà không thể gặp lại ông ấy một lần nào, Jacob.

Cáo đánh đổi những bộ quần áo trần tục lấy bộ váy lông. Nó lớn lên cùng với cô như làn da thứ hai và vẫn óng ánh như tơ như lần đầu tiên Jacob trông thấy nó.

“Jacob…”

“Sao?” Anh gần như không mở mắt nổi.

“Nằm xuống ngủ đi. Chúng ta đã không nghỉ ngơi nhiều ngày trời rồi. Dù sao thì phà cũng không đến trước sáng mai đâu.”

Cô nói đúng. Anh với lấy cái ba lô đeo lưng. Đâu đó trong ba lô còn một vài viên thuốc ngủ anh mang đến từ thế giới bên kia gương. Nếu nhớ không lầm thì anh lấy chúng trên bàn ngủ cạnh giường mẹ. Trong nhiều năm trời bà không thể ngủ nếu thiếu thuốc. Anh nhặt tấm danh thiếp rơi trong ba lô xuống bãi cỏ phủ đầy sương giá. Norebo Johann Earlking. Kẻ lạ mặt khó hiểu, người đã đảm bảo cho anh trong buổi đấu giá và tỏ ra hứng thú với đám của thừa kế bám bụi của gia đình anh.

Cáo biến hình và liếm láp bộ lông như thể cô phải xua đi mùi người trên đó. Cô nhanh nhẹn dụi vào lòng anh như ngày trước, khi dưới bộ lông vẫn là một đứa trẻ. Cả hai vẫn còn là những đứa trẻ khi

anh cứu cô khỏi cái bẫy. Jacob vuốt ve đôi tai nhọn của cô. Rất xinh đẹp. Trong cả hai hình dạng.

"Cẩn thận đấy. Đến giờ mấy gã thợ săn đi săn mồi rồi." Cứ như thể anh phải nhắc nhở cô về điều ấy.

Cô ngoạm tay anh - đó là cách mà loài cáo thể hiện tình yêu - và biến mất không một tiếng động dưới mấy tán cây, như thể chẳng có chút sức nặng nào trên đôi bàn chân cô.

Jacob nhìn chằm chằm tấm danh thiếp trong tay. Anh muốn hỏi Will để tìm hiểu thêm về vị cứu tinh kỳ lạ của mình. Thủ cấp của Guismund ở đâu chứ? Ở đâu mới được, Jacob? Thần Chết đã đuổi đến sau gáy mi. Norebo Johann Earlking phải đợi thôi, dù ngươi có không thích màu mắt của ông ta đến thế nào.

Anh ném tấm danh thiếp vào bãi cỏ. Hai, ba tháng... Mất hai ngày đi phà và ai mà biết được họ sẽ cần bao nhiêu thời gian để đến Albion tìm thủ cấp của Guismund. Rồi sau đó quay lại Lothringen và Austrien để tìm bàn tay và quả tim. Hàng trăm dặm với Thần Chết đã đuổi đến sau gáy. Có lẽ cơ hội cuối cùng của anh đến quá trễ.

mang Cơn gió luồn qua lần áo sơ mi ẩm mồ hôi của anh đến mùi bùn hôi khó chịu gần đâu đây. Hai mặt trăng khuất bóng sau đám mây đen, và trong một khoảnh khắc thế giới quanh anh bỗng tối đen như mực và trở nên xa lạ, như thể muốn nhắc anh nhớ rằng đây không phải nhà anh. Người muốn chết ở đâu, Jacob? Ở đây hay ở kia?

Gió thổi mấy chiếc lá khô bay vào đống lửa cùng với tấm danh thiếp của Earlking.

Nó không cháy.

Những chiếc lá nằm dưới tấm danh thiếp cháy thành tro, nhưng tấm giấy vẫn không hề hấn gì, nguyên vẹn như lúc Earlking ấn nó vào tay anh. Jacob rút con dao ra và dùng lưỡi dao lấy nó ra khỏi đống lửa. Tấm giấy trắng tinh không một vết bẩn khi anh cầm nó lên.

Một vật mang phép thuật.

Làm sao nó đến được thế giới bên kia tấm gương chứ? Câu hỏi ngu ngốc, Jacob. Ác ma trong chai đến đó bằng cách nào chứ? Nhưng ai đã mang tấm danh thiếp đi xuyên qua tấm gương - và Earlking có biết ông ta đã đưa cho anh thứ gì không? Quá nhiều câu hỏi và Jacob có linh cảm không tốt rằng anh sẽ chẳng thích câu trả lời chút nào.

Anh lật tấm danh thiếp lại. Mặt sau tấm danh thiếp đầy kín chữ, mực dính trên ngón tay anh khi anh sờ lên những chữ cái đó.

> Xin chào, Jacob,
> Tôi rất tiếc chúng ta đã gặp nhau chỉ trong chốc lát, hy vọng rằng trong tương lai ta sẽ còn nhiều dịp hội ngộ nữa. Có lẽ một lúc nào đó tôi sẽ có ích cho cậu trong nhiệm vụ mà cậu đang phải đối mặt. Dĩ nhiên không phải hoàn toàn không vụ lợi cá nhân, nhưng tôi đảm bảo cái giá cậu phải trả sẽ không quá đắt.

Chữ viết mờ dần rồi biến mất ngay sau khi Jacob đọc xong chữ cuối cùng, và tấm danh thiếp chỉ còn lại tên của Earlking được in trên đó.

Mắt xanh màu cỏ.

Một Leprachaun[*]? Hay là một trong những người Gilche, có lẽ được phù thủy trên phía mạn Soumi nặn từ đất sét và thổi hồn cho bằng tiếng cười của họ. Ở Chicago ư? Không. Đây chắc phải là trò đùa rẻ tiền nào đó, chuyện cười của một ông già nhỏ thó tình cờ sở hữu được một vật mầu nhiệm. Trong một giây Jacob những muốn ném tấm danh thiếp đi, nhưng rồi anh gói nó lại trong chiếc khăn tay vàng và nhét trở lại vào túi. Cáo nói đúng. Anh cần ngủ. Nhưng khi anh nằm xuống cạnh đống lửa đang tàn, anh nghe thấy tiếng súng ở đâu đó,

anh chỉ nằm đó và chăm chú lắng nghe trong bóng tối cho đến vài giờ sau đó, khi cuối cùng anh nghe thấy tiếng chân khẽ khàng của cáo cái và một lát sau là tiếng của chính Cáo khi cô trải chăn của mình ra cạnh anh.

Cáo nhanh chóng thở đều và sâu trong một giấc ngủ say, và Jacob quên hết cả cơn ác mộng đang chờ anh, cả tấm danh thiếp và những dòng chữ đến từ thế giới bên kia gương, với hơi ấm của Cáo bên cạnh, cuối cùng anh cũng chìm vào giấc ngủ.

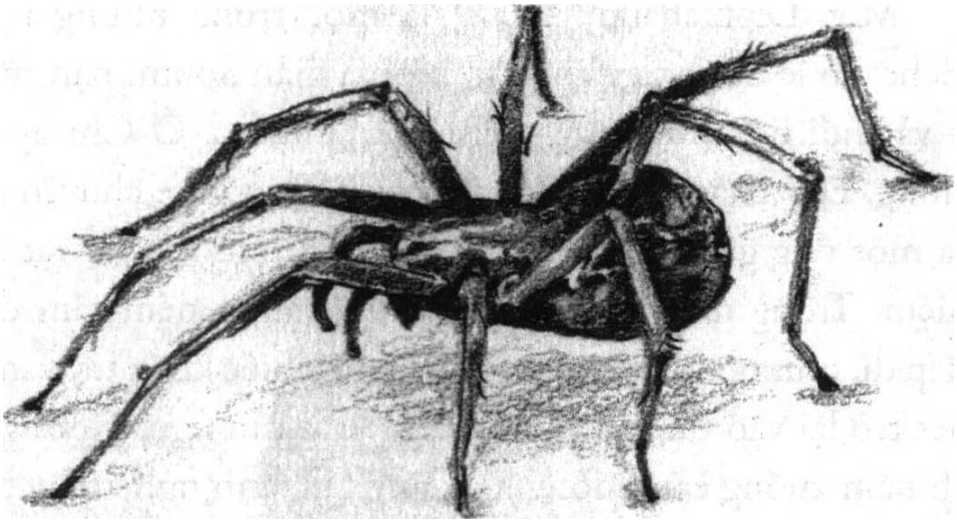

15
TIN NHỆN

Xe ngựa và ngựa đua. Charles, vua xứ Lothringen, sưu tầm chúng như sưu tầm chân dung các nữ diễn viên. Nerron ngồi trên cỗ xe ngựa sơn các màu biểu tượng của vương quốc Lothringen với những cánh cửa nạm kim cương. Rõ ràng óc thẩm mỹ khi chọn trang phục của Vua Gù tốt hơn hẳn khi chọn xe. Đã từ rất lâu Nerron tìm một nơi không bị gián điệp của nhà vua cũng như của bộ tộc cẩm thạch đen giám sát, vì thứ mà gã đang tìm kiếm chẳng liên quan gì đến cả hai phe.

Jacob Reckless đang trốn ở đâu? Mẹo nhỏ nơi cánh cửa chắc chắn không thể giữ chân anh ta lâu trong hầm mộ. Quy tắc vàng đầu tiên của giới săn kho báu (và của cuộc sống nói chung): không bao giờ đánh giá thấp khả năng của đối thủ.

Vậy thì - anh ta ở đâu?

Tấm mề đay Nerron lôi ra từ bên dưới chiếc áo làm bằng da kỳ

nhông là một trong những tài sản quý giá nhất của gã. Con nhện bò ra từ trong đó do gã ăn cắp được vào sinh nhật lần thứ năm - cùng với nó gã đã tự cứu mạng mình. Bộ tộc cẩm thạch đen mời tất cả những đứa con lai màu da của họ trong khoảng từ năm đến bảy tuổi đến một cung điện bên bờ một cái hồ dưới lòng đất. Cái hồ sâu đến nỗi loài cá lịch sống dưới đó có lẽ dài hàng trăm mét. Nerron không thể hiểu tại sao mẹ gã lại không vui khi được vinh dự mời tới cung điện. Bà hầu như không nói một lời trong khi gã há hốc miệng vì ngưỡng mộ kỳ quan dưới lòng đất. Cho tới lúc ấy đối với gã, nhà chỉ là một cái lỗ trên tường, với một hốc tường bằng đá để ngủ và một cái bàn để mẹ gã mài đá khổng tước, loại đá như trên da bà. Nerron lớn lên không cao lớn mà cũng chẳng đẹp mã - hai phẩm chất được bộ tộc cẩm thạch đen đánh giá rất cao - và mẹ gã biết điều đó có nghĩa là gì. Các thủ lĩnh bộ tộc cẩm thạch đen rất bủn xỉn với dòng máu của mình. Những đứa con lai không vượt qua được kỳ tuyển quân sẽ bị dìm chết dưới hồ sâu nơi tòa lâu đài tọa lạc. Nhưng một đứa trẻ năm tuổi có khả năng ăn cắp trót lọt một công cụ tình báo đắt giá như thế trong khi chờ án phạt của mình trong thư viện, hứa hẹn sẽ trở nên hữu ích một lúc nào đó.

Con nhện đang buồn ngủ, nhưng bắt đầu điệu nhảy của mình ngay khi Nerron chọc móng vuốt của gã vào cái bụng trắng hếu của nó.

Nhện sinh đôi.

Rất quý hiếm.

Mất nhiều tháng gã mới hiểu được những gì con vật tám chân viết trên lòng bàn tay gã. Điệu múa không lời cũng giống như điệu múa của loài ong dẫn đường cho đồng loại tìm đến những bông hoa hứa hẹn nhiều mật ngọt nhất. Nhưng con nhện không đưa những tin tức chính nó nhìn thấy, thay vào đó là những tin tức mà người chị em sinh đôi của nó nhìn thấy. Và người chị em sinh đôi này đã bò vào trong áo

của Jacob Reckless trong lăng mộ của Guismund.

Thủ cấp. Bàn tay. Trái tim. Anh ta sẽ đi tìm thứ gì đầu tiên?

Những gì con nhện viết ra nghe như những mảnh rời rạc của một đoạn hội thoại: ... một người bạn cũ... không biết... rất lâu trước đây... hai, ba tiếng đi phà...

Phà... Chỉ có thể là Albion, nghĩa là hướng Tây. Rất tốt. Chỉ riêng ý nghĩ về Kênh Lớn đã làm Nerron thấy buồn nôn. Nỗi sợ những nơi ẩm ướt của người Goyl... Trong trường hợp cái đầu ở Albion, Reckless sẽ thật sự ban cho gã một ân huệ nếu anh ta tìm và mang nó trở về đại lục.

Con nhện vẫn tiếp tục nhảy múa, nhưng chị em song sinh của nó nhiều chuyện khủng khiếp và cứ lảm nhảm về bất cứ thứ gì nó tình cờ nghe được. Kẻ quái quỷ nào thèm quan tâm bầu trời Reckless nhìn thấy có màu gì chứ, nó có mùi như thế nào và liệu anh ta ngủ ngoài trời hay trong khách sạn? Thôi nào! Chính xác thì Reckless đang đi đâu? Anh ta đã biết cần đến nơi nào để tìm bàn tay và quả tim chưa. Nhưng tất cả những gì con nhện đưa tin là những món trên thực đơn của một nhà nghỉ ở Flander. Mẹ kiếp, giá mà con quái vật ấy khôn ra một chút.

"Ông có phải Goyl được cử đi hộ tống thái tử không?"

Giọng nói không khác gì một lời thì thầm ướt át.

Một nam nhân ngư đứng trước cửa sổ xe ngựa, da đầy vảy như da con kỳ nhông làm y phục cho Nerron. Sáu con mắt của hắn cũng không màu như nước những nô bộc mang ra cho ngựa của Vua Gù.

Người Goyl hộ tống thái tử. Tuyệt vời...

"Thái tử đang chờ." Mỗi từ nam nhân ngư thốt ra nghe như một lời đe dọa.

Tốt thôi. Thái tử có thể đợi đến lúc rêu mọc ra dưới cái nách hoàng tộc của hắn. Nerron cho con nhện chui tọt trở lại vào trong tấm

mề đay.

Bộ đồng phục nam nhân ngư mặc gợn lên những nếp sóng trong lúc hắn ta dẫn đường Nerron đi vào trong cung điện, cứ như cơ thể hắn đang biểu tình phản đối bộ y phục. Trong ao chuôm của mình họ chỉ che đậy làn da đầy vảy với tảo và bùn. Trên bờ họ cũng không thật sạch sẽ. Hiếm có sinh vật nào làm người Goyl ghê tởm hơn nam nhân ngư.

Một hoàng tử và một nam nhân ngư. Đồ lưỡng cư đê tiện... Nerron nhổ ra - và nhận ngay lấy một tia nhìn không đồng tình từ những con mắt không màu. Ít nhất thì nam nhân ngư cũng được biết đến như những kẻ kiệm lời, và trong vai trò vệ sĩ hoàng gia, hy vọng họ sẽ ngưng không lôi những cô gái người trần nhan sắc trung bình xuống suối.

Thái tử đang chờ.

Nerron nguyền rủa Vua Gù trong mỗi bước chân mang gã đến gần hậu duệ của nhà vua hơn. Louis xứ Lothringen đang chờ họ ở trước chuồng nhốt ngựa săn của cha hắn. Trang phục đi đường của hắn thu hút sự chú ý của khách bộ hành từ cách hàng trăm dặm. Người ta chỉ có thể hy vọng rằng chúng sẽ bẩn chỉ trong vài ngày và bọn quỷ lùn sẽ vặt trộm sạch mớ cúc kim cương. Kẻ kế vị Lothringen rõ rành rành là ăn rất nhiều và rất khỏe, và những lọn tóc xoăn vàng nhạt rối bù rủ trên khuôn mặt mập ú búng ra sữa, như thể người hầu mới lôi hắn từ trên giường xuống. Hắn thậm chí mang theo cả một người hầu: lão ta chỉ cao đến ngang ngực chủ nhân và trông như một con bọ trong chiếc áo choàng dài đen cứng đờ. Lão chăm chú quan sát Nerron bằng ánh mắt ngạc nhiên như thể lão chưa bao giờ trông thấy một người Goyl nào. Nerron hằn học nhìn trả. Tất cả những điều lão nghe được về chúng tôi đều là sự thật, lão Người-Bọ ạ.

Một nam nhân ngư, một hoàng tử và một con bọ... Jacob Reckless

sẽ xoa tay hoan hỉ khi biết điều này.

"Vậy thì, chính xác là chúng ta đi tìm cái gì?" Giọng Louis nghe cau có, như người ta thường thấy ở một đứa trẻ dòng dõi vua chúa được nuông chiều. Hắn vừa mới ăn mừng sinh nhật lần thứ mười bảy, nhưng khuôn mặt ngây thơ kia là lừa bịp. Dễ thấy rằng hiếm có thứ gì được an toàn dưới tay hắn, cả những hầu gái của mẫu hậu hắn cho đến vàng bạc của bà, bị hắn thường xuyên đánh cắp để trả nợ cờ bạc và trả công cho thợ may.

"Phụ thân ngài đã truyền rằng việc này có liên quan đến Guismund Kẻ Tàn Sát Phù Thủy, thưa thái tử." Giọng lão Bọ nghe như thể lão bị gọng kính bằng kim loại kẹp chặt mũi. "Hạ thần chắc thái tử vẫn còn nhớ bài học của chúng ta về lịch sử dòng dõi hoàng gia. Người con trai út của Guismund là một trong những tổ tiên của ngài, không trực hệ" - những tổ tiên trực hệ đã bị thần dân Lothringen mang ra chém đầu -, "mà là thông qua một người anh em họ được sinh ra ngoài giá thú," Lão Bọ ngậm miệng lại và vuốt mở tóc mỏng dính, như thể muốn tự tán dương đầu óc uyên bác của mình.

Một gia sư. Vua Gù cử cả một gia sư đi cùng con trai ông ta trong chuyến săn tìm kho báu. Nerron ước gì mình tránh xa, thật xa khỏi chỗ này. Địa ngục xem ra còn có vẻ hấp dẫn hơn.

Louis nhún vai ngao ngán và nhìn chằm chằm một cô hầu gái giúp việc trong nhà bếp đang đi ngang qua sân chầu. Hy vọng là hắn thật sự ngu ngốc như vẻ ngoài của mình. Như thế sẽ dễ giữ bí mật với hẳn hơn. "Ít nhất thì chúng ta cũng có thể dùng cỗ xe mới chứ?" hắn hỏi. "Cỗ xe không cần đến ngựa ấy. Phụ thân ta đã nhập khẩu nó từ Albion."

Lờ hắn đi, Nerron. Nếu không cao nhất chỉ đến ngày thứ hai ngươi sẽ đánh chết hắn mất.

"Chúng ta sẽ lên đường trong một giờ nữa," gã nói với nam nhân

ngư. “Bằng ngựa”, gã nói thêm với ánh mắt nhìn vào Louis. “Nhưng trước hết tôi phải nhìn kỹ hơn gia sư của ngài đã.” Gã túm lấy cổ áo lão Bọ và lôi lão theo gã, điều này, như mong đợi, chẳng mảy may làm tên học trò của lão bận tâm.

“Arsene Lelou. Ta hộ tống thái tử không chỉ với vai trò là gia sư!” lão Bọ lắp bắp. “Phụ thân của Người đã truyền lệnh cho ta phải ghi chép lại cuộc phiêu lưu của Người cho hậu thế. Thậm chí có một vài tờ tạp chí có hứng thú.”

Nerron bắt lão câm miệng chỉ với một cú búng lưỡi. Người Goyl da cẩm thạch đen là bậc thầy gây khó dễ cho thuộc hạ.

“Tôi cho rằng ông biết một chút về người con trai út của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy?”

Trên cái miệng nhẵn nhụi râu của lão Bọ nở một nụ cười trịch thượng. “Ta biết tất tật về ông ta. Nhưng đương nhiên là ta không chia sẻ sự hiểu biết của mình về gia đình hoàng gia với bất cứ...”

“Bất cứ gì hả? Nghe ta nói đây, Arsene Lelou!” Nerron thì thào với lão. “Ta có thể giết lão dễ như trở bàn tay, như vặn cổ một tên quỷ lùn, và cả hai chúng ta đều biết rằng, học trò của lão thậm chí sẽ chẳng giơ một ngón tay ra để cứu lão. Có lẽ lão nên cân nhắc mách ta những gì lão biết.” Nerron nở một nụ cười tựa như chó sói với lão.

Mặt Arsene Lelou đỏ lựng, như thể da lão vừa biến thành mã não hồng.

“Ngươi muốn biết điều gì?” lão nói giọng mũi. Lão cố tỏ ra là một con bọ can đảm. “Ta có thể liệt kê thời gian và địa điểm những chiến thắng quan trọng nhất của ông ta. Ta còn thuộc nằm lòng một phần quan trọng trong thư từ của ông ta trao đổi với chị gái Orgeluse về thứ tự kế vị ở Austrien, những thỏa thuận đình chiến với người anh cả mà Feirefis nhiều lần phá vỡ, và...”

Nerron mất kiên nhẫn gạt ngoài tai tất cả những điều đó. “Ông có

biết tí gì về một bàn tay bị cắt rời mà Kẻ Tàn Sát Phù Thủy để lại cho Gahrumet không?"

Làm ta vui đi nào, lão Bọ. Nói có đi.

Nhưng Lelou chỉ dẩu môi đầy kinh tởm. "Rất tiếc. Ta chưa bao giờ nghe về một của thừa kế kỳ cục như thế. Tất cả chỉ có thể sao?"

Cái cằm trợt của gã run lên, không rõ vì giận dữ hay vì bị sỉ nhục. Gã cúi mình chào cứng đơ và hấp tấp quay lại chỗ những người khác, nhưng gã khựng lại chỉ sau hai bước chân.

"Quả thực đã có một biến cố," Lelou đẩy gọng kính với một vẻ mặt ta-đây-biết-tuốt khiến Nerron suýt thì đấm vỡ mũi lão, "liên quan đến người hầu thân tín nhất của cháu nội Gahrumet. Hắn bị một bàn tay đứt lìa siết cổ đến chết."

Đòn trúng đích.

"Chuyện gì đã xảy ra với bàn tay ấy?"

Lelou vuốt lại áo gi lê cho phẳng. Chiếc áo được gắn thêm không biết bao nhiêu là quốc huy của Lothringen. "Cháu nội của Gahrumet xử nó tội chết. Trong một phiên tòa bình thường"

"Nghĩa là sao?"

"Nó được giao cho đao phủ, chặt làm bốn và chôn dưới chân nạn nhân của nó."

"Ở đâu?"

"Trong nghĩa trang tu viện Fontevaud"

Fontevaud. Mất sáu ngày đi ngựa tới đó - trong trường hợp tên thái tử ấy không phải nghỉ ngơi quá thường xuyên. Reckless chắc chắn cũng rong ruổi ít nhất ngần ấy thời gian ở Albion.

Thủ cấp hướng Tây. Bàn tay ở phương Nam.

Nerron mỉm cười. Gã chắc chắn rằng mình sẽ đoạt được bàn tay trước khi Reckless có thể tìm ra cái đầu ở đâu. Dễ dàng hơn mong đợi.

Có lẽ không quá tồi khi mang theo một con bọ có học thức như thế trong chuyến đi săn. Nerron hoàn toàn không hảo sách vở, trái ngược hẳn với Reckless, kẻ được đồn rằng biết tất cả mọi thư viện nằm giữa Biển Trắng và Iceland, bỏ hàng tuần nghiên cứu những văn tự cổ xưa trước khi lên đường săn tìm kho báu. Không, đó không phải phong cách của Nerron. Gã thích truy tìm dấu vết kho báu trong các nhà ngục, nhà nghỉ hay bên vệ đường. Nhưng một con bọ có học thức thế này... Nerron gõ gõ lên đôi vai gầy gò của Lelou.

"Không tồi, Arsene," gã nói. "Rõ ràng ông đã làm tăng cơ hội sống sót của mình qua chuyến phiêu lưu này lên rồi đấy."

Lelou trông có vẻ không mấy chắc chắn rằng lão có nên yên tâm về câu nói này không. Trước chuồng gia súc Louis đang bàn bạc với nam nhân ngư xem họ cần bao nhiêu ngựa để vận chuyển đủ hành lý của hắn.

"Không được hé răng về cuộc nói chuyện của chúng ta!" Nerron thì thầm với Lelou trong lúc họ quay trở lại với hai người kia. "Và quên chuyện báo chí đi, kể cả khi Louis muốn chường mặt lên trang nhất các báo. Ta muốn đọc từng chữ một lão viết về chuyến phiêu lưu của hắn, và dĩ nhiên là ta mong đợi vai trò của mình trong đó được khắc họa thật hoành tráng."

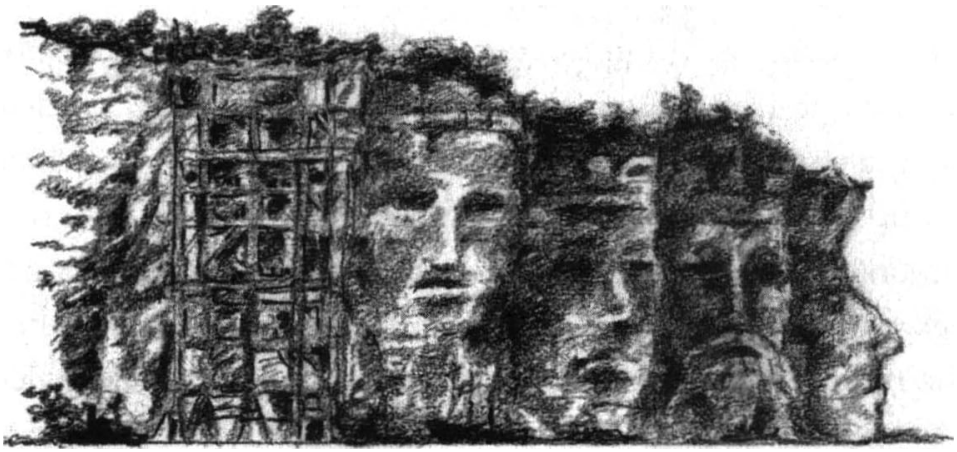

16
THỦ CẤP PHÍA TÂY

Ở thế giới sau gương, phần lớn tàu bè neo đậu trong cảng Dunkerk vẫn cần dùng sức gió để ra khơi. Ngọn gió thổi giữa những cột buồm thêm gia vị vào bầu không khí với tất cả những mùi vị nó mang về từ mọi chân trời góc bể xa xôi trên thế giới này: mùi tiêu bạc, mùi gỗ trầm, mùi của những động vật lạ lùng trong vườn thú hoàng gia của Lothringen và Flander... một danh sách dài bất tận những cái tên. Tuy vậy trên những chuyến phà đến Albion, cột buồm bị thay thế bằng ống khói, khinh miệt thổi vào cơn gió những làn hơi nước bẩn thỉu.

Chuyến phà mà Jacob và Cáo đi dù vậy vẫn cần hơn ba ngày để vượt qua Kênh Lớn ngăn cách giữa Albion và đại lục. Biển động, thuyền trưởng thì liên tục cho giảm tốc độ để tránh con mực khổng lồ vài tuần trước đã nhấn chìm một chiếc phà khác xuống đáy biển sâu.

Jacob có cảm giác thời gian đang trôi tuột đi như cát chảy qua tay, còn Cáo thì đứng trên bao lơn nhìn những con sóng cuồn cuộn, như thể bằng cách đó cô có thể làm dải bờ biển hiện ra trước mắt.

Jacob, cũng như người Goyl, không thích tàu bè cho lắm. Trong khi đó Cáo lại khác hẳn, cô đứng trên sàn tàu như thể cô được sinh ra trên đó. Cô là con gái của một ngư dân mà. Ít nhất thì cô đã nói thế với Jacob về xuất thân của mình. Cáo vẫn miễn cưỡng hơn anh nhiều khi nhắc đến quá khứ. Tất cả những gì Jacob biết là, cô được sinh ra trong một ngôi làng ở phía Bắc Lothringen và cha ruột cô đã qua đời không lâu sau khi cô chào đời, mẹ cô đi thêm bước nữa và cô có ba đứa em trai cùng mẹ khác cha.

Bờ vực đá phấn trắng trông giống hệt như trong thế giới của Jacob, rốt cuộc cũng sừng sững hiện ra giữa những con sóng xám xịt. Bảy ông vua và một nữ hoàng trông ra những con tàu đang cập bến từ bờ đá trắng xứ Albion. Mỗi bức chân dung đồ sộ đến nỗi người ta có thể trông rõ chúng từ cách xa hàng nhiều dặm vào những ngày trời quang mây tạnh. Bầu không khí mặn chát mùi biển không ngừng ăn mòn khuôn mặt những bức tượng như khói thải từ xe ô tô ăn mòn những tượng đài ở thế giới bên kia gương, và khuôn mặt của đương kim hoàng đế bị bao phủ bởi một giàn giáo, trên giàn giáo ấy một tả những người thợ tạc tượng đang bận rộn tạc hàng ria mép đã mang lại cho ông ta biệt danh "Hải Cẩu".

Cáo nhìn chăm chăm bờ biển Albion như thể nhìn vào lãnh thổ kẻ thù. Trong những nhà hát ở Albion những người có khả năng thay hình đổi dạng bị đưa lên sân khấu để biến hình thành lừa hoặc chó trong khi đám đông reo hò phía dưới. Trên những ngọn đồi xanh xanh ở đây người ta săn cáo với cùng một niềm phấn khích như thế, chính vì thế Jacob buộc cô phải hứa không được khoác bộ lông cáo khi đang ở trên đảo.

Albion... Lão Chanute đã khẳng định trước kia ở xứ này có nhiều những tạo vật kỳ diệu hơn cả Lothringen và Austrien cộng lại, nhưng giờ đây những nhà máy mọc lên trên những bãi cỏ ẩm nước mưa của

Albion với tốc độ còn nhanh hơn ở Schwanstein. Trong lúc Jacob dẫn con ngựa của mình len giữa những xe cút kít đang chờ sẵn nơi phà cập bến, anh tưởng tượng mình thấy những thành phố ào ạt mọc lên trên những ngọn đồi xung quanh ở thế giới bên kia gương. Nhưng những ngọn đồi vẫn được bao phủ bởi những khu rừng bị phù phép, những cánh rừng ấy hiểu tiếng nói từ con tim anh, chứ không phải những con đường và công viên nơi anh lớn lên cùng Will. Jacob thường tự hỏi liệu có phải cha anh yêu thế giới này vì vẻ hoang dại của nó, hay chỉ vì cảm giác ông tự huyễn hoặc mình rằng nó là phát hiện của riêng ông.

Họ chọn một trong những con đường ít người qua lại hơn để đến mạn Tây Bắc, con đường quanh co qua những ruộng lúa và đồng cỏ, làm người ta quên đi rằng ngày nay ở Albion ngày càng hiếm gặp quỷ lùn và Stilze, cũng như Hobs, một giống người lùn giúp việc xứ Albion, hay những con thủy mã da bong vảy mà chỉ vài năm trước đây thôi còn thấy gặm cỏ ven các bờ sông. Con quạ vàng cuối cùng giờ chỉ còn là một tiêu bản, đang mở to mắt nhìn trân trân từ tủ kính viện bảo tàng, ngựa một sừng chỉ còn trên huy hiệu của nhà vua, và người Albion cho xây dựng ở cố đô Londra những cung điện để ăn mừng phép mầu mới: khoa học và nghệ thuật kiến trúc. Dù vậy, đích đến của Jacob là một thành phố khác.

Pendragon nằm sâu trong đất liền không quá bốn mươi dặm, cũng có nhiều tòa tháp như Londra và rất cổ xưa đến nỗi có hẳn những cuộc tranh luận bất tận về năm thành lập thành phố này. Ngoài ra thành phố cũng là nơi tọa lạc trường đại học nổi tiếng nhất Albion. Một tảng đá lớn đánh dấu trung tâm thành phố. Bề mặt tảng đá được không biết bao nhiêu bàn tay chạm vào, mài nhẵn bóng. Cáo cũng ghì cương ngựa lại và xoa tay lên đó trước khi đi tiếp. Arthur Pendragon được cho rằng đã kéo từ tảng đá ra một lưỡi gươm thần và tự xưng vua xứ Albion - rất lâu trước thời Guismund. Không có vị vua nào ở thế giới sau gương này mà tên tuổi được bao bọc bởi một mạng lưới rối như tơ

vò những sự thật pha lẫn huyền thoại như Arthur. Chuyện kể rằng một nàng tiên đã sinh ra ông và cha ông là một Erlelf, một trong những nhân vật bất tử trong huyền thoại, biến mình trở thành kẻ thù của loài tiên và bị bọn họ hủy diệt hoàn toàn, đến nỗi khó mà tìm ra dấu vết của họ được nữa. Arthur không chỉ để lại cái tên cho thành phố Pendragon, mà còn là người thành lập nên ngôi trường đại học nổi tiếng nơi đây - phù phép tảng đá nền với phép thuật thật mạnh đến nỗi những bức tường cũ kỹ sáng trưng trong bóng đêm, khiến đèn lồng trở nên thừa thãi.

Những tòa nhà nằm sau một hàng rào sắt rèn, các hàng rào bao bọc chúng từ hàng thế kỷ nay như những tàn tích của một thành phố bị phù phép. Cánh cổng được đóng vào lúc hoàng hôn. Cáo lắng nghe trong bóng tối trước khi phóng qua. Những người canh gác khu đất vào ban đêm này đã thực hiện nhiệm vụ của mình từ rất nhiều năm trước, lẽ ra họ đáng được nghỉ hưu từ lâu rồi, vì tất cả những gì họ canh gác chỉ là một kho sách cũ khổng lồ và mùi của quá khứ, do dự hòa trộn với hương thơm của sự phát triển.

Những tòa tháp và đầu hồi được xây từ đá xám nhạt. Những cửa sổ tối om phản chiếu ánh sáng của đôi mặt trăng. Jacob yêu mê cung uyên bác của Pendragon. Anh đã bỏ không biết bao nhiêu tiếng đồng hồ ngồi trong Thư Viện Lớn, tham gia các bài giảng về Leprachauns hay thổ ngữ của phù thủy xứ Lothringen trong những giảng đường cổ kính, học được một vài động tác giả mới (đáng ngạc nhiên là rất hèn hạ) trong phòng học đấu kiếm... và luôn luôn chắc chắn rằng anh ham muốn được hiểu thế giới này nhiều hơn thế giới nơi anh được sinh ra. Tất cả những năm tháng anh dành để đi tìm những kho báu màu nhiệm cho anh cảm giác rằng mình là người bảo vệ một quá khứ mà những cư dân của thế giới này từ lâu đã không còn tha thiết đến.

Hầu hết cửa sổ của khoa Lịch sử tối om như cửa sổ ở những tòa

nhà khác. Chỉ ở tầng hai còn sáng đèn. Robert Lewis Dunbar thích làm việc muộn vào ban đêm.

Ông không ngẩng đầu lên khi Jacob bước vào phòng làm việc. Bàn viết của Dunbar chất đầy sách đến nỗi người ta khó lòng trông thấy ông, và Jacob tự hỏi lần này ông đang lạc giữa thế kỷ nào. Thật không dễ dàng gì khi vừa là con của một FirDarrig[*] thuần chủng vừa là một nhà sử học tài năng. Người ta phải giỏi giang hơn tất cả những đồng nghiệp thuần chủng người, nhưng điều đó chưa bao giờ gây khó dễ cho Dunbar, mặc dù cha ông để lại cho ông một cái đuôi chuột và làn da rậm rì lông.

Dunbar không thừa hưởng cái mõm nhọn. Vẻ đẹp của người mẹ cho ông một khuôn mặt bình thường dễ coi. Hầu hết FirDarrig đều xuất thân từ Fianna, hòn đảo láng giềng thường xuyên xung đột với Albion. Họ có thể tự tàng hình, và có trí nhớ bằng hình ảnh, điều này rất ít người biết đến.

"Jacob..." Dunbar vẫn không ngẩng đầu lên. Ông lật sang trang và gãi gãi bên má đầy lông. "Một trong những câu đố của vũ trụ này là lãnh đạo trường đại học của chúng ta vẫn thuê những người gác cổng đêm, những kẻ vừa điếc vừa mù. Thật may bước chân cướp biển của cậu không thể nhầm lẫn được. Dĩ nhiên tôi chẳng nghe thấy tiếng chân cô, Cáo!" Ông nhìn lên và nở một nụ cười với cô. "Những con cáo lớn lên dưới thanh gươm của Pendragon. Và cô vẫn kè kè bên cạnh hắn sao?" Ông đóng quyển sách lại và ném cho Jacob một ánh nhìn chế nhạo. "Lần này cậu tìm gì đây? Một cái áo được Habetrot[*] dệt? Một cái móng của con Gryphon[*]? Cậu nên đổi nghề đi. Bóng đèn, pin, aspirin, những từ màu nhiệm trong thời đại ngày nay."

Jacob bước đến bên bàn giấy và nhìn chăm chú những quyển sách mà Dunbar đi lạc hằng đêm trong đó, như lạc trong một cảnh đẹp bằng giấy. "Lịch sử xứ Mauretanien, Thảm bay và Trong đế chế những

cây đèn thần. Ông có muốn đi một chuyến không?"

"Có lẽ." Dunbar bắt một con ruồi và nhẹ nhàng cho nó vào miệng. Không một FirDarrig nào có thể chịu được một con côn trùng bay vo ve trước mũi như thế. "Một nhà sử học thì làm được gì trong một đất nước chỉ còn nghĩ đến tương lai? Sẽ có gì tốt đẹp nếu chúng ta để kim đồng hồ và bánh xe răng cưa điều khiển cuộc sống của chúng ta chứ?"

Jacob mở một cuốn sách và quan sát hình vẽ minh họa một chiếc thảm bay đang chở hai con ngựa và cả người cưỡi chúng. "Tin tôi đi, đây mới chỉ là khởi đầu thôi."

Dunbar nháy mắt với Cáo. "Anh ta thích chơi trò tiên đoán lắm, đúng không? Nhưng khi tôi hỏi chính xác là anh ta thấy gì ở tương lai, anh ta liền né tránh tôi."

"Có lẽ một ngày nào đó tôi sẽ kể cho ông nghe." Không có ai Jacob có hứng thú kể về thế giới bên kia gương như với Dunbar. Mỗi lần gặp nhau, anh đều tưởng tượng ra cảnh đôi mắt cận thị của Dunbar sẽ mở to thế nào khi trông thấy những tòa nhà cao chọc trời hoặc máy bay phản lực. Cả khi Dunbar có thái độ rất gay gắt đối với những bước tiến bộ trong thế giới của ông - Jacob cũng chưa từng biết đến ai có học thức và thông thái nhiều như thế và đồng thời sở hữu trí tò mò không bao giờ là đủ của một đứa trẻ.

"Cậu vẫn chẳng bao giờ trả lời tôi." Dunbar cất một chồng sách trở lại vào mấy cái kệ sẫm màu xếp kín mỗi bức tường phòng làm việc của ông với những kiến thức được in trong đó. "Cậu đang tìm gì?"

Jacob đặt quyển sách về những chiếc thảm bay trở lại bàn viết. Anh ước gì mình đang trên đường đi săn một vật màu nhiệm vô hại như thế.

"Tôi đang tìm đầu của Guismund, Kẻ Tàn Sát Phù Thủy."

Dunbar đứng phỗng ra vì kinh ngạc, đến nỗi một trong mấy quyển sách rơi khỏi tay ông. Ông cúi xuống nhặt nó lên.

“Vậy thì cậu nên đi tìm lăng mộ của ông ta trước đã.” Giọng ông nghe lạnh lùng khác thường.

“Tôi đã tìm ra rồi. Xác của Guismund thiếu mất cái đầu, quả tim và bàn tay bên phải. Tôi tin rằng ông ta đã cho gửi thủ cấp của mình đến Albion. Đến chỗ người con trai cả.”

Dunbar nhét mấy quyển sách vào kệ, quyển này tiếp quyển kia mà không nói lời nào. Rồi ông quay người lại và dựa vào những cái gáy da của chúng. Jacob chưa bao giờ thấy khuôn mặt Dunbar đầy căm hận như thế. Ông vẫn mặc chiếc áo khoác dài như mọi khi để che đi cái đuôi chuột. Chỉ có màu đỏ sáng là cho thấy nguồn gốc FirDarrig. Họ hiếm khi mặc màu gì khác ngoài màu đỏ.

“Có liên quan đến cây nỏ thần, đúng không? Tôi biết tôi nợ ơn cậu, nhưng tôi sẽ không giúp cậu vụ này đâu.”

Nhiều năm trước Jacob bảo vệ Dunbar khỏi mấy tên lính say xỉn đang cố đốt bộ lông của ông làm trò mua vui. “Tôi không ở đây để đòi nợ. Nhưng tôi phải tìm được cây nỏ thần.”

“Cho ai?” Lông Dunbar dựng đứng lên như con chó đang hăng máu đánh nhau. “Nông dân vẫn đào được sọ người từ những chiến trường xưa. Cậu đã đánh đổi lý trí của mình lấy một túi vàng rồi phải không? Cậu có nghĩ đến việc mình đang làm không, dù chỉ thỉnh thoảng thôi? Những kẻ săn kho báu như cậu biến phép mầu của thế giới này thành món hàng để đổi lấy quyền lực!”

“Jacob đâu có định bán chiếc nỏ!”

Dunbar không để ý lời chen ngang của Cáo. Ông bước trở lại bàn viết, lơ đễnh lật lật mấy trang giấy ghi chú. “Tôi chẳng biết gì về cái thủ cấp ấy cả,” ông nói mà không nhìn Jacob. “Mà tôi cũng chẳng muốn biết gì về nó. Tôi chắc là cậu sẽ đi hỏi người khác, nhưng tôi rất hy vọng không ai có thể đưa ra câu trả lời mà cậu đang tìm. Thật may mắn là xứ sở này không còn hứng thú với pháp thuật hắc ám. Ít nhất

thì đó cũng là một bước tiến bộ. Bây giờ thì tôi xin lỗi. Ngày mai tôi có một bài giảng về vai trò của Albion trong việc buôn bán nô lệ. Một chương buồn khác."

Ông ngồi xuống sau bàn viết và mở một trong những cuốn sách trước mặt ra.

Cáo ném cho Jacob một ánh mắt bất lực.

Anh túm lấy cánh tay cô và lôi về phía cửa.

"Xin lỗi," anh nói với Dunbar. "Lẽ ra tôi không nên đến đây."

Dunbar không rời mắt khỏi quyển sách. "Có những thứ tốt nhất là không bao giờ nên được tìm thấy, Jacob," ông nói. "Cậu không phải là kẻ duy nhất muốn quên điều này."

Cáo định đáp trả nhưng Jacob đã đẩy cô ra ngoài cửa.

"Tôi quên điều này ít hơn ông nghĩ đó, Dunbar," anh nói, trước khi đóng cửa lại sau lưng.

Giờ thì sao đây?

Anh nhìn xuống hành lang tối đen như mực.

Trên mặt Cáo cũng mang cùng câu hỏi tương tự. Và cùng nỗi sợ hãi như thế.

Một ánh lửa đèn lồng lập lòe đột ngột hiện ra ở cuối hành lang. Người gác đêm với chiếc đèn lồng đó chắc hẳn cũng già cỗi như tòa nhà này.

Jacob phớt lờ ánh mắt kinh ngạc của người gác cổng và đi qua ông ta mà không nói một lời.

Đó là một đêm trời trong, ánh sáng từ hai mặt trăng vấy bẩn những mái nhà với màu gỉ sét và màu bạc. Cáo chỉ mở miệng khi họ đã lại đứng trước cánh cổng sắt.

"Anh luôn thủ sẵn kế hoạch B. Nó là gì nào?"

Đúng vậy, cô hiểu anh quá rõ.

“Anh sẽ tìm cho mình một vài mảnh máu vụn,” Anh định nhảy qua cánh cổng, nhưng Cáo tóm lấy cánh tay anh và đẩy mạnh anh về phía sau. “Không.”

“Không cái gì?” Anh không định cao giọng như thế. Nhưng anh đã kiệt sức và đã quá mệt mỏi phải chạy trốn Thần Chết. Ngươi đã quên một điều, Jacob. Nỗi sợ hãi. Ngươi sợ.

“Anh phải tìm ra cái đầu, và anh không biết mình phải tìm nó ở đâu, đó là chưa kể đến quả tim và bàn tay. Người duy nhất anh đặt hy vọng sẽ giúp mình lại cho rằng anh là một thằng ngốc mất trí, và viễn cảnh là chậm nhất ba tháng nữa anh sẽ nằm trong quan tài!”

“Sao chứ?” Giọng Cáo vỡ ra, như thể sự thật là một cái dằm gỗ chui tọt vào cổ họng cô.

Khốn kiếp, Jacob.

Cô đẩy anh vào trong cánh cổng sắt. “Anh đã nói là anh không biết mà!”

“Anh rất tiếc.” Cô miễn cưỡng để anh ôm cô vào lòng. Tim cô đập nhanh y như hồi đó, lúc anh lôi cái chân bị thương của cô ra khỏi chiếc bẫy.

“Bây giờ em mới biết thì cũng chẳng thay đổi được gì, đúng không?”

Cô đẩy anh ra.

“Đi cùng nhau,” cô nói. “Kế hoạch không phải là như thế sao? Đừng bao giờ nói dối em thêm lần nữa. Em không thích điều đó chút nào.”

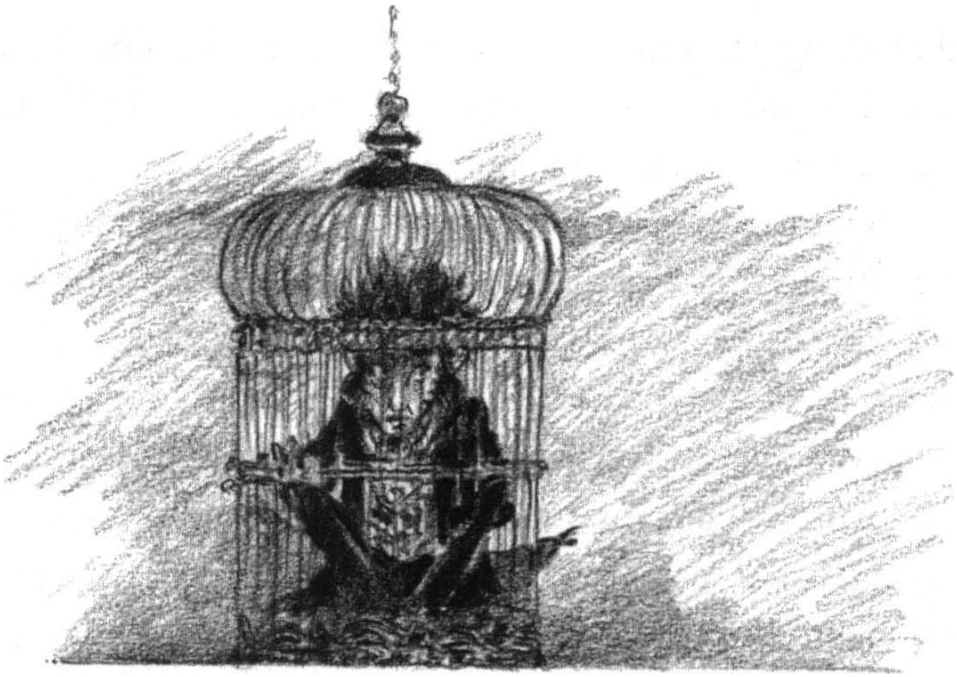

17
PHÁT CẮN ĐẦU TIÊN

Có những thứ người ta phải đi tìm trong bùn nhơ. Những thứ xấu xa, được tìm thấy bằng cách lần theo mùi của nghèo đói đến những con đường tối tăm dưới những ngọn đèn đốt bằng khí gas và những ngôi nhà trát vữa trắng, vào những mảnh sân sau đầy rác rưởi và thức ăn kinh tởm. Jacob hỏi đường một người đàn ông đang ngồi xổm trước lối vào nhà và ép thứ bột lấp lánh ánh bạc từ một tiên nhí đang bị nhốt trong lồng. Bột tiên nhí - thứ thuốc nguy hiểm để quên đi thế giới này.

Trong cửa sổ của cửa hàng mà ông ta dẫn bọn họ tới không tìm thấy gì khả nghi. Đã quá nửa đêm rất lâu rồi, tuy vậy tốt hơn là người ta nên buôn bán thứ mà Jacob đang tìm trong sự bảo vệ của bóng

đêm. Việc buôn bán những vật hoặc những chất mang phép thuật được quy định rất chặt chẽ ở Albion. Dù vậy người ta có thể tìm thấy hầu như mọi thứ có bán ở đại lục, nếu tìm ra đúng chỗ bán.

Tiếng thét của một chú Hob vang vọng qua cánh cửa khi Jacob gõ lên lớp kính trắng mờ như sữa. Giống người lùn giúp việc này của Albion có mái tóc cà rốt và chân dài hơn rất nhiều so với đồng loại ở Austrien. Người phụ nữ ra mở cửa cho họ cố ăn vận như một phù thủy, nhưng đôi con ngươi của bà cũng tròn xoe như của một phụ nữ người trần, và mùi thứ nước hoa hương hoa cỏ mà bà xức nơi cổ áo khoét sâu không có gì giống với mùi thơm cây cỏ tỏa ra từ người Alma. Một chú Hob đang ngồi chồm hổm trong lồng phía trên cánh cửa. Họ là những người gác cửa đáng tin cậy chừng nào còn được cho ăn thường xuyên, và tâm trạng của họ khi bị cầm tù cũng không tệ hơn khi được tự do là bao nhiêu. Cặp mắt đỏ của chú ta dán vào Cáo khi cô bước vào cửa hàng. Chú ta đánh hơi được người biến hình trong cô.

Bà phù thủy giả mạo cài then cửa trong lúc nhìn săm soi đánh giá bộ quần áo Jacob đang mặc trên người. Đường cắt may và chất liệu bộ y phục thì thầm vào tai bà ta chữ "Tiền", và bà nở một nụ cười với anh, nụ cười cũng giả tạo hệt như thứ nước hoa bà đang dùng. Cửa hàng có mùi hoa lily đầm lầy đã khô, không phải là một dấu hiệu tốt. Chúng thường được làm giả thành hoa lily tiên, và đám nấm thân lỗ treo lủng lẳng dưới trần nhà được bán như một loại tình dược, mặc dù công dụng của chúng chỉ là tạo ra những ảo giác mãn tính. Nhưng Jacob cũng tìm được trên kệ vài thứ mang phép mầu thật sự.

"Cửa hàng Goldilocks có thể giúp gì cho hai cô cậu dễ thương đây?" Giọng cười khào khào cho thấy bà ta là một kẻ nghiện nhai đậu lăng. Cơn nghiện mang tên Cô Bé Lọ Lem... giấc mơ được làm công chúa trong một vài giờ. Bà ta nở một nụ cười châm chọc với Cáo. "Cần thứ gì đó để thắp lại đam mê? Hay là có kẻ thứ ba?"

Jacob không muốn gì hơn là cho bà ta uống thứ độc dược mạnh nhất của bà. Những lọn tóc xoăn của bà ta có màu rất vàng. Thứ màu vàng dính nhớp mà những phù thủy giả mạo thích bào chế để nhuộm tóc và môi.

"Tôi cần một mảnh máu vụn." Jacob ném hai đồng bạc lên mặt quầy cáu bẩn. Thời gian qua chiếc khăn tay vàng trong túi anh càng ngày càng ít đáng tin cậy. Một vài chỗ trên đó bây giờ đã quá mỏng, anh phải đổi cái khác sớm thôi.

Goldilocks chà xát mấy đồng tiền giữa những ngón tay để kiểm tra. "Tội buôn bán mảnh vụn máu lĩnh án phạt 5 năm lao động khổ sai."

Jacob nhét thêm một đồng tiền nữa vào tay bà ta.

Bà ta nhét món tiền vào túi tạp dề và biến mất sau tấm rèm rách rưới. Cáo nhìn theo bà ta với khuôn mặt trắng bệch.

"Không phải lúc nào chúng cũng có tác dụng," cô nói mà không nhìn Jacob. Giọng cô nghe khào khảo như giọng phụ nữ nghiện nhai đậu lăng.

"Anh biết."

"Và anh sẽ mất máu nhiều tuần liền."

Ánh mắt cô nhìn anh tuyệt vọng đến nỗi trong một thoáng anh đã muốn ôm cô vào lòng và hôn lên khuôn mặt cô để xoa dịu. Ngươi đang làm gì vậy, Jacob? Tất cả những bụi bẩn bám trên kệ, tất cả những tình dược và những thứ bùa rẻ tiền, những xương ngón tay mang trong túi xách để cầu tình duyên và ước vọng thành hiện thực đã che mờ lý trí anh sao? Hay đó là một tác dụng khác do nỗi sợ cái chết mang lại?

Goldilocks trở lại với một cái túi. Mảnh thủy tinh vỡ mà Jacob lôi từ trong đó ra trong suốt và lớn hơn cái đáy chai một chút.

"Làm sao tôi biết được nó có phải đồ thật không?"

Cáo cầm mảnh vỡ từ tay Jacob và miết ngón tay lên lớp thủy tinh. Rồi cô đưa mắt nhìn bà phù thủy giả mạo. “Nếu anh ấy có thương tích gì, tôi sẽ tìm bà tính sổ,” cô nói. “Kể cả bà có trốn ở đâu đi nữa.”

Goldilocks bĩu môi chế nhạo. “Nó là một mảnh máu vụn, cưng à. Dĩ nhiên là nó sẽ làm anh ta bị thương rồi.” Mụ ta rút một cái chai nhỏ từ trong tạp dê ra và nhét vào tay Jacob. “Rửa vết thương bằng cái này, máu sẽ chảy ít hơn.”

Chú Hob nhìn chằm chằm theo hai người khi mụ chủ của chú cài then cửa lại sau lưng họ.

Một con chuột cống bò dọc con đường tối mò, xa xa người ta nghe vọng lại tiếng bánh một chiếc xe ngựa nghiến trên mặt đường lát đá.

Jacob bước lên thềm nhà kế bên và xắn cao tay áo. Mảnh máu vụn. Anh chưa từng sử dụng thứ này bao giờ, nhưng Chanute đã dùng một lần trên đường đi săn lùng cây đũa thần của một phù thủy. Người ta phải tưởng tượng ra trong đầu thứ mình muốn tìm càng cụ thể càng tốt. Sau đó dùng mảnh máu vỡ cắt thật sâu vào da thịt mình cho tới khi người ta thấy vật mình cần tìm hiện lên trên bề mặt kính như nhìn qua một cái ống nhòm - và hy vọng là mảnh kính cho thấy vừa đủ về vị trí của vật ấy. Mảnh máu vụn chỉ cho thấy được những vật đã từng bị phép thuật hắc ám phù phép, và chắc chắn là thủ cấp của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy chứa đầy phép thuật hắc ám trong đó.

“Hồi đó các anh có tìm được cây đũa phép không?” Cáo quay đầu đi khi Jacob ấn mảnh vỡ lên da.

“Có chứ.” Anh không kể với cô rằng lão Chanute đã suýt chết vì mất máu. Đó là một loại phép thuật xấu xa.

Một cơn đau nhói lên trong ngực khi anh vừa cắt mảnh vỡ vào da. Đó là một cơn đau mà Jacob chưa từng gặp phải bao giờ. Thứ gì đó vừa cắn ngập răng của nó vào trái tim anh. Mảnh vỡ tuột khỏi tay anh, và tiếng thét bật ra từ môi anh lớn đến nỗi một cánh cửa sổ bên

kia đường bật tung ra.

"Jacob?" Cáo nắm lấy vai anh.

Anh muốn nói một điều gì đó, một điều gì đó để làm cô an tâm, nhưng tất cả những gì anh có thể phát ra chỉ là tiếng thở hổn hển. Nhờ Cáo đỡ anh mới có thể đứng được. Cái tôi xưa cũ của anh muốn trốn tránh cô, anh quá kiêu hãnh để cho cô thấy anh đau đớn và tuyệt vọng đến nhường nào. Nhưng cơn đau không dễ dàng chấm dứt như thế.

Thở đi, Jacob. Thở. Rồi nó sẽ qua thôi.

Tên của Hắc Tiên có tất cả sáu chữ cái, nhưng giờ anh chỉ còn nhớ được năm mà thôi.

Anh dựa vào cửa ngôi nhà mà họ đang đứng phía trước, áp tay lên ngực, chắc chắn là chỉ một nháy mắt nữa thôi anh sẽ thấy máu mình rỉ ra từ ngón tay. Cơn đau đã giảm xuống, nhưng ký ức về nó vẫn làm nhịp thở anh dồn dập.

Sẽ không dễ chịu đâu. Câu nói giảm nói tránh của năm, Alma.

Cáo nhặt mảnh vỡ lên. Nó đã vỡ nhưng không dính chút máu nào trên đó. Cáo không thể tin nổi khi nhìn mảnh thủy tinh sạch bong. Cô kéo tay Jacob khỏi ngực. Con bướm ma trên ngực trái anh mang một vết đốm trên cánh trái, có hình dạng như một cái đầu lâu tí hon.

"Hắc Tiên đang lấy lại tên của mình." Anh không thể nói gì. Anh nghĩ vẫn còn cảm thấy tiếng thét đau đớn trong cổ họng.

Bình tĩnh nào, Jacob. Lòng kiêu hãnh chết tiệt của anh. Anh duỗi bàn tay đang run rẩy của mình ra. "Đưa anh mảnh vỡ." Cáo nhét nó vào túi áo khoác và kéo ống tay áo của anh xuống che đi khuỷu tay trần.

"Không," cô nói. "Và em không tin anh có đủ sức lấy nó khỏi tay em."

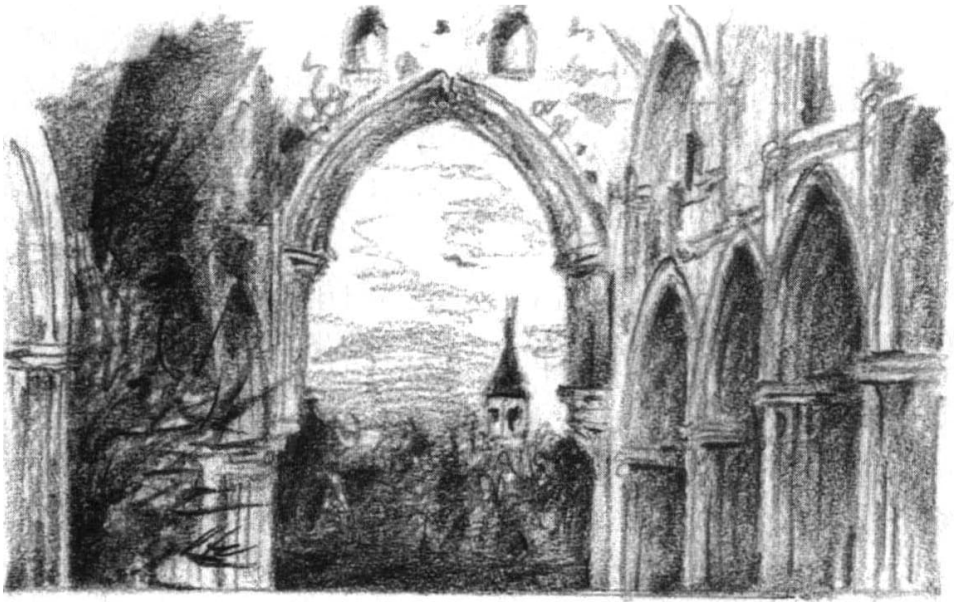

18
BÀN TAY Ở PHƯƠNG NAM

Nam nhân ngư hóa ra lại là người ít làm Nerron điên tiết nhất. Eaumbre... khi tên của hắn được thốt ra khỏi đôi môi đầy vảy, người ta có thể cảm nhận được bùn lầy ao chuôm nhơ nhớp trong tai mình. Cả Louis cũng không đến nỗi nào, kể cả khi hắn ta thường xuyên hỏi khi nào đến bữa ăn kế tiếp và cưỡi ngựa lẽo đẽo theo sau mấy cô thôn nữ. Nhưng còn Lelou! Lão Bọ luyên thuyên luôn miệng bất cứ khi nào lão không cắm mặt hí hoáy vào cuốn sổ ghi chép của mình. Mỗi cung điện giữa những ngọn đồi trồng nho trơ trọi trong mùa đông, mỗi nhà thờ đổ nát, mỗi tên địa danh trên một biển chỉ đường bị mưa gió bào mòn đều làm tuôn trào một dòng thác giải thích cắt nghĩa. Những cái tên, ngày tháng, những chuyện xầm xì nơi cung cấm. Những lời lải nhải của lão như tiếng ong vo ve trong tai Nerron.

“Lelou!” Gã cắt ngang giữa chừng khi lão đang giảng giải với niềm tin chắc chắn tại sao ngôi làng mà họ đang cưỡi ngựa đi qua không phải là nơi sinh ra của Chú Mèo Đi Hia. “Thấy cái này không?”

Arsene Lelou cứng họng và bối rối nhìn ba vật mà Nerron vừa mới lôi ra khỏi một cái túi da và thả vào tay lão. Vài giây trôi qua cho đến khi lão nhận ra lão đang cầm gì trong tay.

“Ông thấy đúng rồi đó!” Nerron nói. “Một ngón tay, một con mắt và một cái lưỡi. Tất cả bọn họ đều làm ta thấy phiền nhiễu. Ông nghĩ ta sẽ cắt thứ gì của ông?”

Im lặng. Sự im lặng mới ngon lành làm sao.

Nerron đã thu thập được ba món lưu niệm này, như cái cách mà gã dịu dàng gọi tên chúng, trong một buổng tra tấn của bọn người da cẩm thạch đen. Chúng chưa bao giờ mất đi tác dụng. Duy trì tiếng tăm xấu xa của mình là một việc khó khăn, đặc biệt là khi người ta không thấy hứng thú trong việc cắt tay hoặc moi mắt kẻ khác như Nerron.

Sự im lặng của Lelou chỉ duy trì được cho đến khi những bức tường của tu viện Fontevaud hiện ra trước mắt họ. Chỉ cần nhìn thoáng qua cánh cổng gỗ mục nát cũng có thể thấy được tu viện đã bị bỏ hoang. Trong lối đi tròn quanh sân tu viện mọc đầy cây tầm ma và trong những căn buồng nghèo nàn chỉ còn chuột trú ngụ. Khu nghĩa trang duy nhất mà bọn họ tìm thấy chỉ có tám cây thánh giá bằng gỗ, trên khắc tên của những vị tu sĩ và ngày tháng họ qua đời. Không có ngôi mộ nào quá sáu mươi năm tuổi, nhưng bàn tay, trong trường hợp lão Bọ nói đúng, đã được chôn ở đây hơn ba trăm năm.

Nerron bị thôi thúc bởi mong muốn cắt Lelou ra thành từng lát tròn như đá mặt trăng. Lão Bọ đọc được ý nghĩ đó trong mắt gã và lẹ làng lẩn ra sau lưng Eaumbre. Lelou không quên bộ ba món lưu niệm.

“Lão nông kia,” lão lắp bắp và chỉ những ngón tay run rẩy vào một ông lão đang đào khoai tây trên cánh đồng mọc đầy cỏ dại sau tu

viện. “Có lẽ ông ta biết gì đó.”

Ông lão làm rơi mớ củ ít ỏi mới thu hoạch được ngay khi ông nhìn thấy Nerron đi về phía mình. Ông nhìn gã sửng sốt như thể quỷ dữ đang từ dưới đất ẩm chui lên. Ở Lothringen hiếm khi người ta trông thấy một người Goyl, nhưng chắc chắn Kamien sẽ thay đổi điều này nhanh chóng thôi.

“Còn cái nghĩa địa nào khác ở đây không?” Nerron quát ông lão.

Người nông dân làm dấu thánh và nhổ xuống trước chân gã. Dân gian tin rằng cách đó có thể giúp chống lại quỷ dữ. Trúng đích. Nhưng không giúp chống lại người Goyl. Nerron muốn tóm lấy cần cổ khẳng khiu của ông lão mà lắc thật mạnh cho ông tỉnh người ra, khi ông ngã khuỵu xuống.

Louis đi cùng với Lelou và nam nhân ngư đến chỗ họ.

Y phục của thái tử đã cũ đi ít nhiều, nhưng trông vẫn còn tốt hơn bộ quần áo mà ông lão đang mặc trên người cả ngàn lần. Người đàn ông không hề biết rằng thái tử kế vị ngai vàng Lothringen đang đứng trước mặt ông - mà ông trông cũng không có vẻ gì là có đọc báo thường xuyên -, nhưng đám thuộc hạ đều biết mặt mũi chủ nhân của mình, và tốt hơn hết là vâng lệnh họ.

“Hỏi lão ta về cái nghĩa trang cũ ấy!” Nerron thì thầm với Louis.

Gã chỉ nhận được một ánh mắt giận dữ. Các vị hoàng tử không quen nhận mệnh lệnh. Nhưng Lelou đã đến giúp hắn.

“Gã Goyl nói đúng đấy, thưa thái tử!” Lão thánh thót vào cái tai thơm lừng nước hoa của Louis. “Ông ta chắc chắn sẽ trả lời Điện hạ mà!”

Louis ném một cái nhìn đầy ghê tởm lên bộ đồ dơ bẩn của người nông dân. “Còn cái nghĩa địa nào khác ở đây không?” hắn hỏi với giọng chán chường.

Ông lão cúi gầm mặt giữa đôi vai gầy guộc. Ông chỉ ngón tay

xương xẩu về phía mấy cây thông mọc sau cánh đồng. “Họ đã xây nhà thờ từ mấy cái cây đó.”

“Từ cái gì?” Nerron hỏi.

Ông lão càng cúi thấp đầu đầy kính sợ. “Mấy cái cây ấy mọc đầy mặt đất!” Ông lắp bắp trong lúc nhặt nhạnh ngẫu nhiên vài củ khoai tây nhét vào cái túi đã dãn rộng thùng thình. “Họ còn làm được gì với chúng nữa chứ?”

Ngôi nhà thờ mà ông lão dẫn họ đến trông không khác gì những nhà thờ khác trong vùng. Cũng đá màu xám, một tòa tháp vững chãi với mái bằng và những bức tường thành răng cưa, nhưng ông lão đã tìm cách trốn thoát ngay khi Nerron mở cánh cửa mục nát ra.

Ngay cả huy hiệu được khắc trên tường đằng sau bàn thờ cũng được làm từ xương người. Những cây cột ốp đầy đầu lâu, và trong những hốc tường có rào chắn phía ngoài xương xếp chồng lên nhau đến tận mái nhà. Dĩ nhiên có cả những bàn tay nữa: chúng được dùng làm giá nến hoặc gắn xòe rộng ra trên tường như những món đồ trang trí. Chán nản, Nerron giẫm lên một cái đầu lâu. Với làn da xanh màu lá của mẹ, làm sao hắn có thể tìm ra bàn tay nào là đúng đây? Trong lúc gã bị vùi đến tận cổ trong đống xương mục nát thì Reckless sẽ tìm được cái đầu và quả tim dễ như trở bàn tay.

“Chúng ta lại đang tìm gì đây?” Louis chọt ngón tay vào hốc mắt trống rỗng của một cái đầu lâu.

“Cây nỏ của tổ tiên Ngài.” Tiếng thì thầm ẩm ướt của nam nhân ngư nghe càng có vẻ đe dọa hơn trong không gian nhà thờ trống rỗng.

“Một cây nỏ?” Louis bĩu môi khinh bỉ. “Không lẽ phụ vương ta mong đám người Goyl sẽ cười lộn cả ruột khi chúng tấn công chúng ta ư?”

“Đó là một cây nỏ rất đặc biệt, thưa thái tử…” Lelou bắt đầu.

“Nếu tôi hiểu đúng về người Goyl thì tình huống có phần hơi phức tạp.” Lão dẩu môi lên trong lúc nói như con cóc khạc nọc độc. “Trước tiên chúng ta phải tìm một bàn tay và rồi…”

“Giải thích cho hắn sau đi,” Nerron thô lỗ cắt ngang. Gã bước tới một hốc tường, nhìn chằm chằm qua hàng rào những khúc xương chất đống phía sau. “Nếu Lelou nói đúng, thì bàn tay đã bị chặt làm bốn. Ngoài ra hẳn là nó không bị thối rữa và có những móng tay mạ vàng.” Tất cả pháp sư đều mạ vàng móng tay của mình để tránh máu của phù thủy làm chúng lên mốc.

“Quỷ tha ma bắt!” Louis lầm bầm trong lúc nghịch mấy cái nút kim cương trên áo. Vẫn còn đủ. Không thể tin tưởng những tên quỷ lùn được nữa. Cứ vờ như hắn không có mặt ở đây, Nerron. Cả hắn, cả tên nam nhân ngư và cả lão Bọ huyên thuyên vớ vẩn ấy.

Gã dùng thanh kiếm cố cạy hàng rào lên và ngập trong đống xương xẩu đến tận đầu gối. Tốt thôi. Một cái cẳng tay vụn ra dưới ủng của gã. Xương của người Goyl sẽ hóa đá sau khi chết giống như da thịt họ. Thơm tho hơn nhiều so với sự thối rữa của con người.

“Thật vớ vẩn. Ta sẽ đi tìm một nhà nghỉ.” Nét chán chường trên mặt Louis đã thay bằng sự giận dữ. Tính khí hẳn trở nên nóng nảy nếu không được xoa dịu bằng bột tiên nhí hoặc rượu. Từ một cái đầu lâu được ốp trên cây cột cạnh hắn bò ra một gã Gnom[*] to bằng bàn tay. Eaumbre tóm lấy gã trước khi gã kịp cắn Louis.

“Một tên Follet[*] vàng!” Lelou nhanh chóng lôi chủ nhân mà lão phải bảo vệ ra xa. “Rất dễ nhầm lẫn với Follet nhà, nhưng…” Ánh mắt của Nerron chặn đứng bài giảng.

Rắc.

Nam nhân ngư treo xác của tên Follet trên mấy cái mạng nhện bắt bụi bặm và ruồi muỗi giữa những hàng cột. “Nếu ta bẻ cổ một tên, đó là lời cảnh cáo cho những tên còn lại,” hắn thì thầm.

Lelou nôn ọe giữa những đống xương, nhưng Louis mê mẩn nhìn đăm đăm những cái xác nhỏ xíu, và Nerron tin đã nhìn thấy một tia ác độc lóe lên trên gương mặt bị thịt của hắn. Không phải là hoàn toàn không phù hợp cho tính cách của một quân vương trong tương lai.

"Được rồi. Tìm kiếm vui vẻ nhé." Louis ném một cái đầu lâu vào ngực Lelou và bật cười ha hả khi lão Bọ loạng choạng vấp ngã ra sau. "Ngươi cũng ở lại đây!" hắn ra lệnh cho nam nhân ngư. "Ta không cần chó vệ sĩ chuốc rượu ta, còn gương mặt xấu xí của nhà ngươi sẽ làm các cô gái hoảng sợ mất"

Hắn quay người đi, nhưng Eaumbre đã bước đến chắn đường.

"Đây là lệnh của phụ thân ngài," nam nhân ngư thì thầm.

"Nhưng ông ấy không có ở đây!" Louis rít lên. "Tránh cái thây cá của nhà ngươi ra, hoặc là ta sẽ đánh điện về cho phụ thân ta, báo rằng ta bắt gặp nhà ngươi lôi một cô thôn nữ đang la hét dữ dội xuống ao làng"

Hắn hất mớ tóc xoăn và nở một nụ cười mang phong cách thái tử. "Chúng ta đều sẽ được vui vẻ mà." Rồi hắn bệ vệ bước ra khỏi nhà thờ trong tư thế của một kẻ nắm quyền lực và đóng sầm cánh cửa lại sau lưng, khiến vô số mảnh gỗ mục nát rơi xuống.

"Đi theo hắn đi," Nerron nói với nam nhân ngư.

"Đúng, đi theo thái tử đi, Eaumbre!" Lelou nói theo, giọng run sợ.

Nhưng nam nhân ngư chỉ đứng đó và nhìn chằm chằm cánh cửa mà Louis vừa mới biến mất sau đó bằng sáu con mắt.

"Đi đi, Eaumbre!" Lelou cao giọng lặp lại.

Nam nhân ngư vẫn không nhúc nhích.

Lòng tự trọng của nam nhân ngư. Cả người Goyl thậm chí cũng biết điều này.

"Đừng bận tâm. Hắn ta sẽ quay trở lại thôi," Nerron nói. "Thái tử

nói đúng. Hắn không cần chúng ta trong các cuộc nhậu nhẹt."

Lelou rên rỉ. "Nhưng phụ thân của..."

"Ông không nghe tôi nói gì sao? Hắn sẽ trở lại!" Nerron cắt lời lão. "Chúng ta phải tìm một bàn tay với những móng được mạ vàng. Ông cũng bắt đầu tìm đi, Lelou."

Lão Bọ muốn đáp trả. Nhưng cuối cùng lão cúi đầu xuống và bắt đầu lục lọi trong đống xương xẩu tràn ra từ hốc tường.

Eaumbre gật đầu với Nerron.

Lời cảm ơn từ sáu con mắt.

Ai mà biết được, sáu con mắt ấy còn làm tốt được việc gì.

19
CÓ LẼ

Khách sạn nơi Cáo để Jacob lại cũng đang xuống cấp như cửa hàng của mụ phù thủy giả hiệu. Cơn đau làm anh thức giấc nhiều lần hơn anh thừa nhận, và cô cũng không thể tìm ra xe ngựa trên những con đường không một bóng người để đến khách sạn nào tốt hơn.

Jacob nhắm mắt lại ngay khi vừa duỗi dài người trên giường, Cáo ngồi yên bên cạnh anh cho đến khi chắc chắn rằng anh đã ngủ say. Nhịp thở của anh rất nhanh, và trên khuôn mặt anh cô nhìn thấy những cái bóng của đau đớn vẫn còn hằn lại.

Cô khẽ vuốt trán anh, như thể ngón tay cô có thể lau sạch những cái bóng ấy. Cẩn thận, Cáo. Nhưng cô nên làm gì bây giờ? Bảo vệ trái tim cô và để mặc anh một mình với cái chết?

Cô cảm thấy tình yêu trong cô đang cựa quậy như một con thú

chuẩn bị thức giấc. Ngủ đi! Cô muốn thì thầm với nó. Ngủ tiếp đi. Hay tốt hơn là. Trở lại thành thứ mà mày đã từng là. Tình bạn, không hơn không kém. Không còn khao khát được chạm vào anh.

Trong giấc ngủ Jacob đưa tay lên ngực, như thể những ngón tay anh phải xoa dịu con bướm ma đang gặm nhấm trái tim anh.

Gặm nhấm trái tim tôi này!, Cáo nghĩ. Có tim thì tốt gì cho tôi chứ?

Trái tim cô cảm giác rất khác khi cô khoác bộ lông cáo trên người. Đối với loài cáo tình yêu có mùi vị của tự do. Và cơn thèm khát đến và đi như những cơn đói, không có nỗi khát khao mà con người mang lại.

Thật khó khăn để cô bỏ Jacob lại một mình. Cô lo rằng cơn đau sẽ quay trở lại. Nhưng điều cô sắp sửa làm, cô làm nó vì anh. Cáo khóa cửa căn phòng cũ kỹ lại phía sau, cầm theo chìa khóa và mảnh máu vụn.

Dunbar giờ này có lẽ đã rời khỏi bàn viết. Sớm mai đang đến gần. Cáo chỉ mới đến nhà ông một lần cùng với Jacob, nhưng loài cáo không bao giờ quên một con đường nào cả.

Hơi mất công sức một chút để giải thích với người đánh xe ngựa rằng cô không có địa chỉ trong tay, mà chỉ nhờ vào cây cối và mùi hương đánh dấu trên đường để dẫn cô tới đó, vậy mà cuối cùng ông cũng thả cô xuống được trước hàng giậu cao bao quanh nhà Dunbar. Cô nhấn chuông bên cạnh cửa cả nửa tá lần, trước khi cô nghe thấy một giọng nói cáu kỉnh vang lên từ trong nhà. Hẳn là Dunbar chỉ mới vừa đi ngủ.

Ông chĩa khẩu súng săn về phía cánh cửa trước khi mở nó ra, nhưng liền hạ vũ khí xuống ngay khi nhận ra ai đang đứng trước cửa. Không nói lời nào, ông vẫy Cáo vào phòng khách. Trên lò sưởi treo tấm chân dung người mẹ đã mất của ông và trên mặt đàn dương cầm bên cạnh ảnh của cha ông là tấm ảnh ông chụp chung với Jacob.

“Cô làm gì ở đây? Tôi nghĩ tôi đã nói quá rõ rồi chứ.” Dunbar dựng khẩu súng săn vào tường và nghe ngóng trước hàng hiện tối đen trước khi đóng cửa lại. Ông sống cùng với cha. Jacob đã từng kể lão FirDarrig già hiếm khi rời khỏi nhà. Người ta không thể chịu đựng được việc cứ bị nhìn chằm chằm. Ở Fianna vẫn còn một vài FirDarrig hàng trăm tuổi, nhưng ở Albion thì hiếm hoi như một mùa hè ấm áp.

Cáo vuốt tay dọc theo gáy những quyển sách vây xung quanh Dunbar y như ở trường đại học. Trong ngôi nhà cô đã lớn lên không có lấy một cuốn sách. Chính Jacob là người dạy cô yêu đọc sách.

“Bây giờ người ta cần cả vũ khí nếu trong nhà có một FirDarrig và mang dòng máu FirDarrig trong người sao?”

“Phòng ngừa vẫn hơn. Nhưng tôi vẫn chưa phải dùng nó bao giờ. Tôi không chắc liệu vũ khí là một phát minh tốt hay xấu. Đó là câu hỏi phải đặt ra với mỗi phát minh, nhưng tôi cảm thấy rằng đó là câu hỏi mà một người phải đặt ra quá thường xuyên thời nay.” Ông nhìn Cáo. “Cả hai chúng ta đều mắc kẹt trong thời gian, phải vậy không? Chúng ta mang quá khứ trên da thịt mình, nhưng tiếng gọi của tương lai quá lớn để chúng ta có thể làm ngơ. Cái gì đã qua và cái gì đang tới. Cái gì đã mất và cái gì được tìm thấy…”

Dunbar là một người thông minh. Thông minh hơn bất cứ ai mà Cáo biết, và trong một đêm nào đó khác cô sẽ không mong muốn gì hơn là được ngồi nghe ông giảng giải về thế giới. Nhưng không phải đêm nay.

“Tôi ở đây để Jacob không mất đi, Dunbar.”

“Jacob?” Dunbar cười to. “Và khi cả thế giới biến mất, cậu ta sẽ tìm được một thế giới khác!”

“Điều đó không ích gì cho anh ấy. Nếu chúng tôi không tìm thấy cây nỏ, anh ấy sẽ chết trong vài tháng tới.”

Mắt Dunbar là đôi mắt mèo thừa hưởng từ cha. FirDarrig, cũng như loài cáo, là những sinh vật sống về đêm. Cáo chỉ có thể hy vọng đôi mắt ấy nhìn ra được rằng cô không nói dối.

"Làm ơn đi, Dunbar. Nói cho tôi biết thủ cấp ở đâu đi."

Căn phòng khách chìm trong im lặng. Có lẽ nước mắt sẽ có ích, nhưng cô không thể khóc khi cô đang lo sợ.

"Dĩ nhiên rồi. Phát bắn thứ ba... người con út của Guismund" Dunbar bước đến bên cây dương cầm và lướt tay trên những phím đàn. "Cậu ấy quá tuyệt vọng đến nỗi đặt niềm tin vào một câu chuyện đã bị lãng quên một nửa sao?"

"Anh ấy đã thử tất cả những thứ khác."

Dunbar đánh một phím đàn. Cáo nghe như có nỗi u sầu của cả thế giới trong thanh âm ấy. Một đêm không ngon giấc.

"Hồng Tiên đã tìm ra cậu ấy?"

"Anh ấy tự nguyện quay lại chỗ cô ta."

Dunbar lắc đầu. "Vậy thì cậu ta đáng bị như thế."

"Anh ấy làm điều đó vì em trai." Nói đi, Cáo. Dunbar tin vào chữ nghĩa. Ông sống giữa những chữ nghĩa, nhưng con bướm ma đang gặm nhấm trái tim Jacob, và không từ ngữ nào có thể ngăn được điều đó.

"Làm ơn!" Trong một giây Cáo những muốn chĩa khẩu súng săn vào ngực Dunbar. Nỗi sợ hãi khiến người ta làm điều đó. Và cả tình yêu nữa.

Dunbar ném một ánh mắt về phía khẩu súng, như thể ông đọc được ý nghĩ của cô. "Tôi suýt quên mất rằng mình đang nói chuyện với một con cáo. Lốt người của cô thật dễ lừa gạt người ta. Nhưng nó rất hợp với cô."

Cô cảm thấy mặt mình đang đỏ lên. Dunbar bật cười, nhưng ngay

lập tức khuôn mặt ông lấy lại nét nghiêm túc.

"Tôi không biết thủ cấp ở đâu cả."

"Có, ông biết mà."

"Ôi trời, ai khẳng định thế?"

"Loài cáo."

"Thế thì chúng ta nói thế này: Tôi không biết, nhưng tôi có ý này." Ông với lấy khẩu súng và vuốt dọc nòng súng. "Cây nỏ đáng giá bằng hàng trăm ngàn khẩu súng như thế này. Nó biến người sử dụng thành kẻ giết người hàng loạt. Tôi chắc là một ngày nào đó họ sẽ chế tạo ra thứ máy móc có thể làm điều tương tự. Phép mầu mới là phép mầu đã cũ. Cùng một mục đích, cùng một tham vọng..."

Dunbar chĩa mũi súng về phía Cáo - rồi hạ nó xuống.

"Thề trên danh dự của cô đi. Trên bộ lông mà cô đang mang. Trên mạng sống của Jacob. Trên tất cả những gì thiêng liêng đối với cô, rằng cậu ấy sẽ không bán cây nỏ đi"

"Tôi sẽ đưa ông bộ lông làm tin." Chưa bao giờ cô phải thốt ra môi những lời khó khăn như thế.

Dunbar lắc đầu. "Không, tôi không cần nhiều đến thế."

Một cái đầu ló qua cửa phòng khách. Cái mõm chuột có màu xám và đôi mắt mèo đã bị tuổi tác làm mờ đục đi.

"Cha!" Dunbar quay lại với một tiếng thở dài. "Sao cha không ngủ?" Ông đưa ông cụ đến chỗ chiếc sofa Cáo đang ngồi.

"Hai người nên nói với nhau vài chuyện," Dunbar nói, khi ông lão FirDarrig quan sát Cáo đầy nghi ngờ. "Tin con đi, cô ấy biết tất cả về những lời nguyền và những phước lành khi khoác trên người bộ lông"

Dunbar đi ra cửa. "Truyền thống bắt nguồn từ một miền đất xa xôi," ông nói, trong lúc bước ra hành lang, "nhưng từ gần hai trăm năm nay Albion cũng tin vào sức mạnh thần thánh của lá trà. Thậm

chí vào lúc năm giờ sáng. Có lẽ chúng sẽ làm lưỡi con trơn tru hơn để nói những điều bố muốn nghe."

Cha Dunbar bối rối nhìn con mình. Dù vậy cuối cùng ông cũng quay sang phía Cáo và quan sát cô với đôi mắt mờ đục. "Một con cáo, nếu ta không lầm," ông nói. "Bẩm sinh sao?"

Cáo lắc đầu. "Lúc đó cháu bảy tuổi. Bộ lông là một món quà."

Ông già FirDarrig thở dài đầy cảm thông.

"Ồ, thật không dễ dàng," ông lẩm bẩm. "Hai tâm hồn trong một quả tim. Ta hy vọng cuối cùng phần người trong cháu sẽ không mạnh hơn. Con người khó mà chung sống hòa bình với thế giới này."

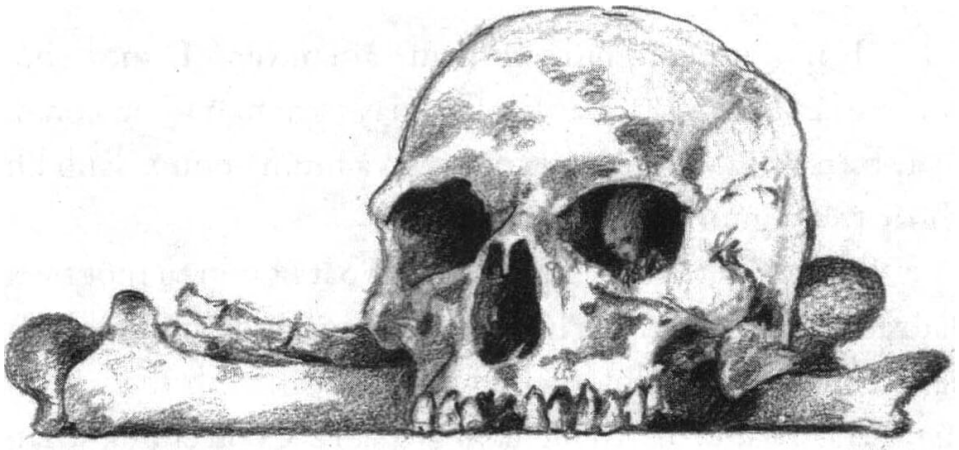

20
CÙNG DÒNG MÁU

Lại chẳng tìm thấy gì. Nerron ném một bàn tay khác vào đám xương xẩu mà họ đã tìm kiếm. Khó mà nhìn thấy Lelou sau đống xương. Eaumbre chẻ nhỏ một băng ghế ra và dùng các mẩu gỗ cắm vào những chân nến làm đuốc, nhưng bóng tối nuốt chửng ánh sáng yếu ớt mà ngọn lửa mang lại, và vẫn còn hàng ngàn khúc xương bị bóng tối che phủ, ngay cả dưới mắt người Goyl.

Sẽ ra sao nếu bàn tay không ở trong cái nhà thờ chết tiệt này? Sẽ ra sao nếu nó vẫn còn đâu đó ngoài kia, trong lòng đất ẩm? Chắc chắn là họ không thể đào tất cả xương dưới lòng đất lên!

Nerron đã dùng bằng hết những lời nguyền của mình, ước gì mình đang ở cả trăm nơi khác nhau và tự hỏi mình cả ngàn lần liệu Reckless đã tìm ra thủ cấp chưa. Nhưng tất cả những gì gã có thể làm là đào xới trong từng đống xương người trắng hếu và hy vọng vào một phép mầu.

Lelou và nam nhân ngư giúp Nerron không mấy hào hứng, nhưng

ít nhất thì có thêm bốn bàn tay nữa để phân loại xương chân, xương sọ và xương sườn với xương ngón tay. Hạt tốt cho vào nồi, hạt xấu đem gieo trồng - gã tưởng mình là Cô Bé Lọ Lem. Ý nghĩ sai lầm, Nerron. Ý nghĩ ấy chỉ làm gã nhớ lại Reckless đã đánh bại gã trong cuộc tìm kiếm chiếc giày thủy tinh như thế nào.

Nam nhân ngư ngẩng đầu lên và với lấy khẩu súng.

Người nào đó vừa đẩy cánh cửa nhà thờ.

Louis vấp phải cái đầu lâu đầu tiên chắn lối hắn và vịn vào một cây cột để khỏi ngã. "Rượu vùng này còn chua hơn cả nước chanh của mẫu hậu ta," lưỡi hắn líu lại. "Mấy đứa con gái thậm chí còn xấu hơn cả ngươi nữa, Eaumbre!"

Hẳn nhiên là hắn nôn ọe lên khắp đống xương mà họ còn chưa tìm kiếm.

"Các ngươi còn muốn làm việc này bao lâu nữa?" Hắn quệt ống tay áo được cắt may vừa vặn chùi mép và lảo đảo đi về phía Nerron. "Cuối cùng... những cuộc tìm kiếm kho báu... một cây nỏ thần... đáng lẽ cha ta nên tìm kiếm những kỹ sư giỏi như ở Albion mới phải!"

Hắn đột ngột đứng sững lại và nhìn chằm chằm vào đống đầu lâu ở bên trái. Có thứ gì đó đang chuyển động trong đó. Eaumbaum rút thanh gươm ra, nhưng Louis nóng nảy vẫy anh ta ra xa.

"Ta sẽ tự mình bẻ cổ nó," hắn lè nhè. "Không khó thế đâu. Con quái vật độc địa..."

Lelou ném cho Nerron một cái nhìn đầy cảnh báo. Vết cắn của một con Follet vàng cũng nguy hiểm như vết cắn của một con rắn độc. Dù vậy thứ đang bò ra giữa những khúc xương da không có màu vàng mà tay chân cũng không.

"Không!" Nerron hét lớn khi nam nhân ngư nâng thanh kiếm lên.

Ba ngón tay, nhợt nhạt như sáp nến.

Nó di chuyển nhanh nhẹn và linh hoạt như những cái chân châu chấu. Nerron cố tìm cách bắt chúng - nhưng rồi lập tức thả ra với một tiếng chửi thề. Cánh tay gã mất cảm giác đến tận vai. Bàn tay của một thầy phù thủy - người nghĩ gì vậy chứ, Nerron?

Những ngón tay hối hả chạy về phía Louis. Hắn vấp ngược ra phía sau, nhưng phía sau hắn một thứ gì đó đang bò xuống một cây cột. Ngón cái và ngón trỏ. Mảnh thứ hai. Eaumbre phóng thanh kiếm cong về hướng chúng. Những ngón tay khéo léo tránh được lưỡi dao. Louis kéo mạnh con dao của mình ra, tuy nhiên hắn ta quá say để rút nó ra khỏi vỏ đựng đeo ở thắt lưng.

"Mẹ kiếp!" hắn ta chửi lớn. "Làm gì đi chứ!"

Một mảnh bàn tay đang bò lên ủng của hắn.

"Bắt lấy nó!" Nerron hét lớn. "Làm đi!"

Trong mạch máu của Louis không còn nhiều dòng máu của Guismund chảy trong đó. Dù vậy, có lẽ nó vẫn đủ để bảo vệ hắn. Nếu không thì... Louis đã cúi xuống. Những ngón tay quẫy đạp như những cái chân của một con bọ lớn gớm guốc, nhưng chúng không động được đến Louis. Nhìn xem, Hoàng Tử Bé đã chứng minh mình thật sự có ích! Nó bò tứ phía về phía hắn. Hai phần cổ tay bò như những con rùa trên gạch lát sàn.

Louis ghép hai mảnh lại với nhau như đứa trẻ đang chơi bộ đồ chơi lắp ghép ghê tởm. Những miếng thịt chết dính lại với nhau như sáp nóng. Phần bị cụt và móng tay vẫn còn dính chút vàng. Nerron mỉm cười. Đúng vậy, nó đúng là bàn tay gã đang tìm kiếm.

Chiếc-túi-giấu-đồ gã lôi từ trong áo jacket ra có nguồn gốc từ một dãy núi ở Anatolien, nơi người ta một đi thì khó nguyên vẹn trở về, thế nhưng mỗi tay thợ săn kho báu đều cố sở hữu được ít nhất một cái túi như thế. Bất cứ thứ gì người ta giấu vào trong đó đều biến mất và chỉ xuất hiện trở lại khi người ta chạm thật sâu vào đáy túi để tìm nó.

Nerron đưa cho Louis cái túi.

Thái tử bước lùi lại mấy bước, giấu bàn tay sau lưng như một đứa trẻ ngỗ ngược.

“Không,” hắn nói, giật mạnh cái túi khỏi tay Nerron. “Tại sao nhà ngươi phải có nó? Bàn tay đã tìm đến ta!”

Lelou không thể giấu một nụ cười hả hê, nhưng nam nhân ngư trao đổi một cái nhìn với Nerron, trong ánh mắt ấy chứa đựng ký ức về lời sỉ nhục của Louis như một viên sỏi bơi trong ao.

Tốt.

Một ngày nào đó có lẽ điều này sẽ tránh cho gã không phải tự tay mình vặn cổ Hoàng Tử Bé kia.

21
BẤT KHẢ THI

Ngươi sẽ trở thành cái gì nếu không có cô ấy bở Jacob? Cáo đang nhìn ra ngoài qua khung cửa sổ tàu hỏa, nhưng anh không biết chắc, cô có thực sự nhìn những gì xảy ra bên ngoài hay đang nhìn gương mặt của mình phản chiếu qua mảnh kính. Jacob thường bắt gặp những khoảnh khắc cô xem làn da người của mình như thể nó của một kẻ xa lạ.

Cáo mỉm cười khi bắt gặp ánh nhìn của Jacob, một nụ cười pha lẫn giữa tự tin và lúng túng. Nụ cười chỉ có khi cô mang làn da người, dưới lốt cáo không bao giờ có được.

Bên ngoài cửa sổ những đám khói tàu hỏa trôi lững lờ và người phục vụ lịch lãm đang đẩy chiếc xe đồ ăn với đầy những ly tách chén dĩa ngang qua. Cảm giác về cơn đau nhói từ vết bướm ma trên ngực

đêm qua bất chợt đến với Jacob. Thế giới quanh anh vẫn yên tĩnh và tuyệt vời như anh đang cảm nhận, như lần đầu tiên anh bước vào thế giới sau gương. Anh nâng tách trà đã nhận từ người phục vụ. Đó là một tách sứ màu trắng có vẽ hình tiên nhí, loài mà ta có thể tìm thấy khắp trên những bông hoa ở Albion. Hai người đàn ông ở bàn bên cạnh đang tranh luận về việc sử dụng người khổng lồ trong đội thủy quân của Albion, một phụ nữ với chiếc vòng cổ tỏa sáng được làm từ những giọt nước mắt mỹ nhân ngư[*] trông như những hạt ngọc trai mềm và có thể tìm thấy rất nhiều ở bờ biển phía Đông của hòn đảo. Jacob yêu mến thế giới sau gương này biết bao, thậm chí cả khi nó có thể tước lấy mạng sống của anh.

Dù đựng trong chiếc tách tiên nhí, trà vẫn đắng khiến Jacob không nuốt nổi, nhưng nó lại giúp anh quên đi cơn đau đã tồn tại bên trong anh hàng tháng qua.

Cáo chạm vào tay anh: "Anh cảm thấy thế nào? Chúng ta sẽ nhanh đến nơi thôi."

Những mái nhà vùng Goldsmouth, bến cảng chính của đội thủy quân hoàng gia Albion, hiện ra sau những ngọn đồi. Biển hiện lên sau bến cảng, bao la và xám xịt. Nó có vẻ yên ả hơn trong chuyến vượt biển của họ. Tốt. Jacob không thể tin nổi anh đã phải lên tàu một lần nữa.

"Anh còn tiền chứ?" Cáo khẽ hỏi từ phía bên kia bàn. "Hay anh đã tiêu hết tất cả cho những mảnh máu vụng."

Jacob biết một nhân viên hậu cần của thủy thủ đoàn có thể giúp anh mua đồng phục hải quân nhưng dĩ nhiên không rẻ chút nào, mà chiếc khăn vàng của anh không phải lúc nào cũng tin tưởng được. Nó ngập ngừng cho ra đồng xu cuối cùng, họ đã suýt không đủ tiền mua vé tàu. Jacob cho tay vào mảnh khăn mòn vẹt và chạm phải tấm danh thiếp của Earlking. Anh không thể ngăn được tò mò. Anh rút tấm danh

thiếp ra.

Vết thương đau đớn lắm, phải không? Và cơn đau sau lại càng tệ hơn cơn đau trước. Các nàng tiên yêu thích những cơn đau mà họ có thể gây ra cho con người. Nhân tiện hôm nay ta cùng đã ghé thăm em trai của cậu.

Cáo liếc nhìn anh.

"Tấm danh thiếp của ai vậy?" Cáo cố tỏ ra tự nhiên, nhưng Jacob nhận ra cô đang nghĩ đến ai. Cô chưa bao giờ quên chuyện dòng suối Sơn ca. Anh vẫn nhớ nỗi đau trong mắt cô rõ hơn cả nhớ nụ hôn của Clara. Đáng lẽ người nên nói với cô ấy chuyện đó từ lâu rồi, Jacob.

Anh đẩy tấm danh thiếp qua bên kia bàn về phía Cáo. Những chữ viết đang mờ dần đi khi cô cầm lấy nó.

"Nó quả một vật mang phép thuật!" Cáo xoay tròn tấm danh thiếp trên tay, "Norebo Johann Earlking?"

Người soát vé đi dọc khắp các toa để thông báo ga dừng kế tiếp.

"Đúng vậy, và ông ta đã đưa nó cho anh không phải trong thế giới này." Jacob đứng dậy. Thế giới bên kia gương bất chợt ùa về rõ ràng trong anh, như thể những quần áo mà những người xung quanh anh đang mặc chỉ là trang phục hóa trang. Mũ ảo thuật, giày bốt cao, những viền xếp li... Trong một khoảnh khắc anh như lạc lối giữa hai thế giới, không ở bên này cũng không ở bên kia.

"Ông ta làm gì với Will?"

Phải rồi, làm gì? Mọi việc dường như không phải chỉ xoay quanh các món đồ cổ. Jacob không thích chuyện đó chút nào, nhưng chiếc gương giờ ở rất xa và phải mất vài tuần cho đến khi anh được gặp lại Will. Trong trường hợp anh còn có thể gặp lại Will.

Vớ vẩn... anh sẽ gặp lại cậu ấy.

Cáo đưa tấm danh thiếp lên mũi ngửi. Luôn là thói quen của cáo dù cô đang trong lốt người. "Bạc. Và có một mùi mà em không nhận

ra." Cáo trả lại anh tấm danh thiếp và với lấy chiếc áo măng tô của cô. Anh đã ở cùng cô khi cô mua chiếc áo. Màu lông của chiếc áo măng tô gần như giống với màu lông của cô. "Hãy cẩn thận, em không thích cái mùi đó chút nào."

Hành khách xô đẩy họ ra phía cửa toa tàu. Khói từ những đầu tàu làm ngợp cả nhà ga, nhưng gió đưa mùi hương của muối và hắc ín từ bến cảng nhẹ lan tỏa trên những đường ray xe lửa. Những phu khuân vác, những người xà ích. Hai phu khuân vác với chiếc ghế gỗ sau lưng đang chờ hai người lùn ngồi phía sau Jacob và Cáo trong khoang ăn. Cảm giác không dễ chịu chút nào khi phải chen lấn đi dọc suốt ga tàu chật ních người khi người ta chỉ cao chưa đầy một mét.

Họ leo lên một chiếc xe ngựa đang chờ ở cổng ra vào. Cáo muốn xuống ở một địa điểm mà người trong thủy thủ đoàn đã hẹn với họ, nhưng Jacob bảo xà ích đưa họ thẳng đến cảng. Họ chỉ có thể hy vọng là Dunbar đã đoán đúng về nơi giấu chiếc đầu của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy. Nhưng để tìm được nó, trước tiên Jacob phải tìm cách lên được chiến hạm chỉ huy của hoàng gia.

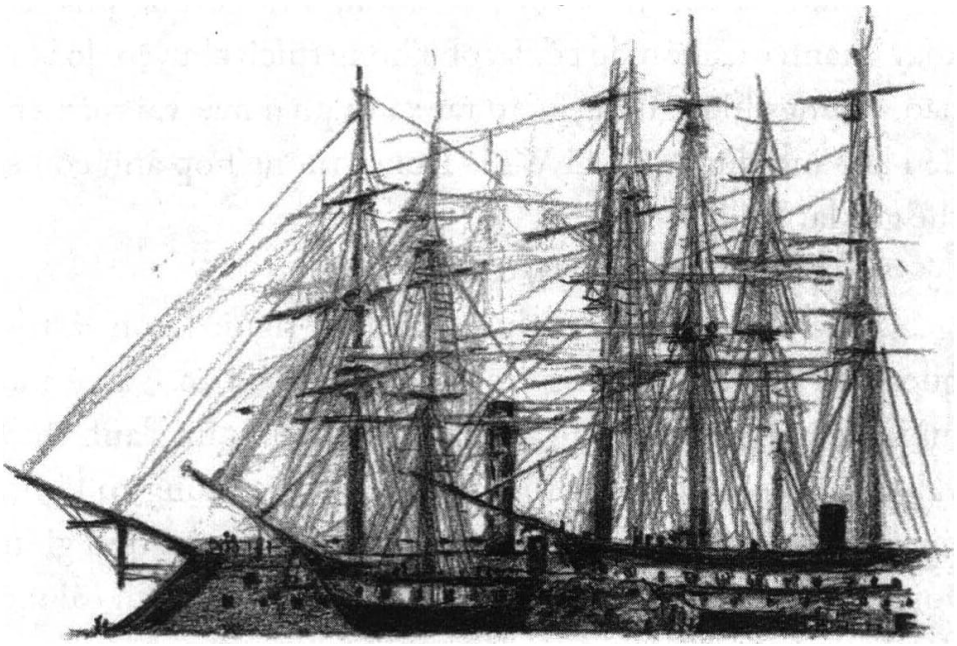

22
MẠN TÀU SẮT

Những chiếc thuyền nằm đó, xếp hàng nối nhau ở cảng. Tiếng cót két của dây chão cột buồm ẩm ướt hòa với tiếng hải âu xao xác và tiếng người xôn xao báo hiệu những chiếc tàu đã sẵn sàng xuất bến. Không hạm đội thủy quân nào ở thế giới sau gương có thể sánh bằng hạm đội Albion. Sự tự tin như được khắc trên trán của những thủy thủ vai khoác ba lô đi lên những cầu ván lắc lư, của những người sĩ quan đang đứng ở lan can tàu, và trên cả lá cờ có hình những con rồng đội vương miện. Albion không cần giữ bí mật nhiệm vụ thủy đội của họ.

Jacob nhặt một tờ báo trên mặt đường lát đá ẩm ướt. Những dòng tít trên trang bìa với chữ cái được vẽ uốn lượn, nhưng thông điệp vẫn rõ ràng như những dòng tít ở thế giới của anh.

HẠM ĐỘI THỦY QUÂN CỦA VƯƠNG QUỐC ALBION VẬN CHUYỂN VŨ KHÍ CHO FLANDER>

Những công xưởng ở Albion nhen nhóm niềm hy vọng chống lại quân đội Goyl.

Họ cảm thấy rất chắc chắn. Ai cũng biết Goyl sợ nước, sợ biển. Albion không chỉ cung cấp vũ khí cho Flander. Những chiến thuyền của họ còn mang vũ khí đến những vùng phía Bắc, nơi một liên quân đang được thành lập chống lại người Goyl. Hầu hết các chiến hạm nói chung vận hành nhờ vào hơi nước và sức gió, và sức công phá của những khẩu súng thần công trên các chiến thuyền này cũng rất nổi tiếng, nhưng rõ ràng thế vẫn chưa đủ cho Wilfred "Hải Cẩu".

Jacob nhìn chằm chằm vào bức phác họa được vẽ ở trang kế tiếp. Hình vẽ hầu như không thể nhận ra vì tờ báo quá ướt. Nhịp tim anh nhanh rộn ràng như khi anh nhìn thấy những chiếc máy bay trong pháo đài của người Goyl. Chuyến đi săn mà anh đã từ bỏ từ lâu. Những dấu vết luôn biến mất vào hư không. Và anh lại vấp phải nó lần nữa, ở một nơi mà anh không bao giờ nghĩ sẽ đi tìm.

CHIẾC VULCAN NEO Ở CẢNG GOLDSMOUTH

Cơn ác mộng của biể¬¬n cả nhổ neo lần thứ ba với nhiệm vụ hộ tống một chuyển vận chuyển vũ khí. Kiệt tác của ngành kỹ thuật Albion dạy cho người Goyl biết thế nào là run sợ.

Jacob bỏ tờ báo xuống, đưa mắt tìm dọc dãy thuyền đang neo đâu.

Nằm ngay phía bên trái là chiếc TITANIA, lý do để anh đến cảng Goldsmouth này: chiến thuyền hàng đầu của hạm đội Albion, được đặt theo tên mẫu hậu của hoàng đế Albion với sức chứa 376 người và 45 khẩu đại bác. Bức tượng thần điêu khắc ở mũi tàu[*] in bóng xuống dòng nước đen ngòm ở cảng. Nhưng ánh nhìn của anh chỉ lướt khẽ qua nó. Cái mà anh muốn nhìn thấy bây giờ là chiến thuyền mà bài báo đã

đề cập.

Nó ở đâu?

Jacob nhìn khắp một lượt qua những thân tàu gỗ và những cột buồm cho đến lúc bỗng dưng bị ánh mặt trời phản chiếu kim loại đập vào mắt.

Nó kia rồi, ở phía cuối cầu tàu. Xám xịt và xấu xí, như một con cá mập sắt đứng giữa một bầy cá thu bằng gỗ. Vỏ tàu phẳng nổi lên chỉ vài ba mét trên mặt nước. như một ống khói được mạ sắt nhô lên khỏi mặt nước. Ở thế giới hiện đại, chiếc tàu sắt đầu tiên chỉ xuất hiện từ cuộc nội chiến Mỹ nhưng vào lúc này, ở thế giới sau gương đã có một phiên bản hiện đại như thế.

Jacob, quên nó đi! Nhưng tâm trí của anh đã không thể rời khỏi nó. Trái tim anh đập rộn ràng khi anh rẽ lối đi xuyên qua những thùng hàng, những chiếc ba lô, ngang qua những thủy thủ đang chuyển lương thực và đạn dược lên tàu, ngang qua những cô gái đang chia tay người yêu, và những đứa bé úp khuôn mặt đẫm nước mắt vào bộ quân phục của cha chúng. Mọi chuyện diễn ra như thể anh đang ngã nhào vào giấc mơ của mình, giữa một rừng cột buồm.

Chiếc tàu sắt từ khoảng cách gần trông còn ấn tượng hơn. Dáng của nó thật to lớn, thậm chí nó còn che đi cả bóng của một phần lớn thân tàu in trên mặt nước. Bốn người đàn ông đứng trên tấm ván gỗ nối giữa bến cảng và sàn tàu. Ba trong số họ là sĩ quan của hạm đội hoàng gia, nhưng người thứ tư mặc thường phục. Ông ta đứng quay lưng về phía Jacob. Tóc ông ta màu xám và ngắn như Jacob vậy.

Sẽ thế nào nếu đó là ông ấy? Sau ngần ấy năm? Quay lại đi, Jacob. Mọi chuyện đã qua. Tất cả chỉ là quá khứ. Nhưng anh thấy như thể quay trở về thuở mười hai tuổi, quên đi dấu vết bướm ma trên ngực của mình, quên đi mất vì sao mình lại ở đây. Anh cứ đứng đấy và nhìn chằm chằm vào chiếc tàu sắt và tấm lưng của người xa lạ.

Jacob!

Một thủy thủ trẻ chạy ngang qua anh kẹp dưới cánh tay rắn chắc hai thùng thuốc lá. Người chạy những công việc lặt vặt cuối cùng cho các sĩ quan. Cậu ta nhìn lên hoảng sợ khi bị Jacob giữ chặt lại: "Cậu có biết người đàn ông ấy là ai không, người đứng cạnh các vị sĩ quan ấy?"

Cậu trai trẻ nhìn Jacob dò xét như thể anh vừa hỏi cậu tên của mặt trời. "Ông ấy là Brunel, người đã tạo nên con tàu VULCAN và đang dự định cho ra đời một chiếc tàu mới."

Jacob để cậu ta đi.

Một trong số các sĩ quan quay nhìn xung quanh, nhưng người đàn ông mặc thường phục vẫn quay lưng về phía anh.

Brunel, không phải là một cái tên phổ biến. Isambard Brunel là một trong những anh hùng trong lòng cha của Jacob. John Reckless đã từng diễn giải cho cậu con trai lớn của mình về những bản thiết kế của Brunel, khi Jacob còn là một cậu bé chưa đầy bảy tuổi.

Sau từng ấy năm, và đột nhiên bây giờ có thể ông ấy chỉ đứng cách anh vài bước.

"Quý ông Brunel?" Anh không chắc có phải chính mình đã thốt lên tiếng gọi đó. Mọi thứ như thể anh trở lại là cậu bé mười hai tuổi.

Brunel quay người lại và Jacob nhìn gương mặt của người xa lạ. Chỉ có đôi mắt màu xám là giống như đôi mắt của cha anh.

Anh không biết mình đang cảm thấy như thế nào lúc này. Thất vọng? Nhẹ nhõm? Hay cả hai? Hãy nói gì đi Jacob. Hãy tiếp tục đi.

"Brunel. Một cái tên không phổ biến cho lắm."

"Cha tôi xuất thân từ vùng Lothringen." Brunel mỉm cười. "Cho phép tôi được hỏi, anh là..."

"Jacob Reckless." Người sĩ quan đứng bên cạnh Brunel gật đầu chào Jacob. "Một kiểu làm ăn khá khác biệt: săn tìm những phép mầu

cổ xưa, và chàng trai đang đứng trước mặt ông là một người lừng danh trong lĩnh vực ấy." Người sĩ quan bắt tay Jacob. "Tôi là Cunningham. Không phải là một cái tên gây hứng thú. Trung úy hạm đội thủy quân hoàng gia Albion, rất hân hạnh được quen biết anh. Thật may mắn là báo chí của chúng tôi vẫn còn tường thuật về các thợ săn kho báu, kể cả khi họ biến mình thành trò cười với những chiến lợi phẩm họ kiếm được. Một huân chương từ nữ hoàng xứ Austrien là phần thưởng cho việc tìm được chiếc giày thủy tinh và huy chương thập tự sắt của xứ Bavaria cho đôi hia bảy dặm. Tôi phải thú nhận rằng tôi rất ghen tị với nghề của anh. Ngay từ bé, tôi đã quyết tâm không làm nghề nào khác ngoài thợ săn kho báu."

"Thật vinh hạnh cho tôi." Brunel cúi chào Jacob một cách kính trọng. Giọng của ông không mang âm điệu vùng Lothringen.

Phía sau họ những quả ngư lôi đang được vận chuyển lên tàu. Chúng sẽ xé tan các thân tàu gỗ dễ như xé toạc một mảnh giấy.

Cunningham nhìn theo Jacob khi anh chào từ biệt họ, nhưng Brunel đã nhanh chóng quay lại phía con tàu. Phép mầu mới của Albion.

Nhẹ nhõm và thất vọng. Một hy vọng xưa cũ gần như bị lãng quên. Jacob hầu như không biết được anh đã đi đâu. Thùng hàng, dây thừng, thùng lương thực... tất cả xung quanh anh mờ đi như thể anh đang soi mặt vào một tấm gương tối. "Nhìn đi, Jacob. Chiếc cầu này rất nhẹ và hoàn hảo như một hệ thống mạng nhện, nhưng nó được làm bằng sắt." Anh có còn nhớ hình dáng của cha mình ra sao không? Anh nhớ giọng nói, đôi bàn tay của ông, khi ông đặt anh lên chiếc bàn giấy để anh có thể sờ vào các mô hình máy bay được treo trên đó...

"Jacob!"

Ai đó nắm lấy cánh tay anh. Là Cáo.

"Tên hậu cần muốn cả một kho báu." Cô nhìn lơ đãng các thủy

thủ đang tải những túi than qua cửa hầm hàng tàu TITANIA. “Chúng ta chỉ đủ tiền cho một bộ đồng phục. Anh đã tìm ra cách nào để chúng ta có thể lên tàu chưa?”

Chết tiệt. Anh vẫn chưa tìm ra cách nào. Dường như trong thoáng chốc anh đã lạc lối và quên mất một điều, tương lai của anh sắp chấm hết rồi.

“Chuyện gì xảy ra với anh vậy?” Cáo nhìn anh lo lắng. “Có gì đã xảy ra lúc nãy sao?”

“Không, không có chuyện gì cả.” Đó là sự thật. Không có gì đã xảy ra. Anh chỉ là trông thấy một bóng ma, bóng ma mà anh vẫn vấp váp đuổi theo trong những giấc mơ của mình. Thời gian có thể giúp chôn vùi những ký ức không chỉ về mẹ anh mà cả về cha anh nữa. Từ lâu nay anh đã tin vào điều đó.

Anh cầm lấy cái gói đựng bộ đồng phục từ tay Cáo. Một vài thủy thủ nhìn Cáo chằm chằm không chút ngượng ngùng, Jacob ném cho bọn họ một ánh nhìn sắc lẻm. “Làm thế nào để em lên tàu?”

Cáo nhún vai: “Đội lốt cáo cũng là một cách giải quyết.”

“Cách đó quá nguy hiểm!”

“Quý ông Reckless?”

Jacob quay người nhìn lại. Trong một thoáng anh mong sẽ nhìn thấy gương mặt thon gọn của Brunel, nhưng người đứng phía sau anh lại là Cunningham.

Viên sĩ quan cúi người chào Cáo và mỉm một nụ cười ngượng ngùng với Jacob. “Chúng tôi… uhm… sẽ xuất bến trong một giờ nữa. Tôi rất hân hạnh được giới thiệu các vị với thuyền trưởng của chúng tôi. Tôi chắc chắn rằng ông ấy rất hứng thú với câu chuyện về những chuyến phiêu lưu của các vị.”

Jacob mở miệng định nói lời từ chối lịch sự nhưng Cáo đã lên tiếng trước anh, “Ông đang phục vụ cho tàu nào, thưa ông Cunningham.”

Cunningham chỉ về phía sau. “Trên chiếc TITANIA. Chúng tôi sẽ vận chuyển vũ khí đến Flander. Chúng tôi sẽ khởi hành lúc mặt trời lặn.”

Cáo tặng cho Cunningham nụ cười đẹp nhất của cô. “Đó là một vinh hạnh cho chúng tôi,” cô nói trong lúc cầm lấy túi đựng bộ đồng phục từ tay Jacob và kín đáo giấu nó ra sau lưng.

Hàm râu quai nón trên mặt Cunningham rung lên bày tỏ sự vui sướng, còn Jacob tự nhủ thầm lời xin lỗi với những nhà báo mà anh thường nguyền rủa vì những lời dối trá và phóng đại mà họ đã viết về anh trên báo.

“Chắc chắn rồi,” anh nói. “Chúng tôi đang không vội. Tôi thậm chí sẽ không phiền đi cùng các ngài cả chuyến hành trình. Tôi thích những chuyến đi biển.” Anh trước đây chưa từng nói những câu ba hoa tráo trở như thế.

Cunningham trông như thể không tin nổi vào vận may của mình.

Viên thuyền trưởng tàu TITANIA cũng có cùng niềm đam mê săn lùng kho báu như viên lái phụ của ông và dẫn họ đến khoang phía dưới, phòng dành cho đức vua khi ngài đến thăm hạm đội. Khi Cunningham giới thiệu với thuyền trưởng họ là Jacob Reckless và vợ, anh phải giải thích sự ngượng ngùng của Cáo là vì họ mới cưới nhau chưa bao lâu. Đó là một lời nói dối trong rất nhiều lời nói dối mà họ tiếp tục nói ra trong nhiều giờ kế tiếp.

Thuyền trưởng mời họ một bữa tối thịnh soạn như thể họ không phải chỉ đi biển có ba ngày mà là đi hẳn ba trăm ngày. Bếp trưởng trên tàu đã chuẩn bị bàn ăn sẵn sàng khi tàu nhổ neo rời bến, và Jacob cảm thấy ngày càng khó khăn trong việc phớt lờ nhịp chao đảo theo sóng của con tàu, trong khi Cunningham cứ đặt câu hỏi về những chuyến phiêu lưu của anh đã được một tờ báo nào đó bịa đặt ra. Khi thuyền trưởng, người có bộ ria mép giống hệt đức vua của ông, hỏi về

những phương cách đối phó những kẻ ăn thịt người thì Cáo viện cớ sợ những chủ đề máu me để xin phép về phòng. Jacob muốn theo cô, nhưng Cunningham đâu để anh dễ dàng bỏ đi, song anh tự an ủi mình rằng, cho tới khi anh có thể đứng dậy, Cáo đã biết được hết những biện pháp canh phòng trên tàu cũng như những lối thoát thân. Qua cửa sổ đuôi tàu trong cabin của thuyền trưởng, Jacob có thể nhìn thấy cột treo lồng đèn của những chiến hạm khác, và phía trước họ là mạn tàu bằng sắt sáng lên dưới ánh trăng, chiến hạm của Brunnel.

"Ông Brunel có ra khơi cùng chiến hạm VULCAN không?" Jacob tự hào vì đã vờ tình cờ thốt ra câu hỏi thật tài tình.

Thuyền trưởng lắc đầu một cách khinh miệt. "Theo hiểu biết của tôi ông ta không bao giờ rời khỏi Albion, phải không Cunningham?"

Lái phụ của ông gật đầu, trong khi tự rót cho mình một ly rượu khác. "Brunel không thích biển lắm..."

"Chúng ta có thể thấy điều đó qua chiến hạm ông ấy đã chế tạo." Thuyền trưởng nốc cạn ly rượu của mình như thể ông có thể nuốt trôi cả chiếc chiến hạm sắt cùng với rượu. "Đáng tiếc là đức vua của chúng ta lại rất sủng ái ông ta, kể từ khi ông ta chế tạo ra cỗ xe không cần ngựa kéo kia. Giờ chúng ở khắp nơi. Nực cười. Hoàn toàn nực cười. Và con quái vật sắt ngoài kia đang nhạo báng chúng tôi. Bảo mẫu giáp sắt của chúng tôi!"

Jacob không rời mắt khỏi chiếc VULCAN, trong khi Cunningham và ngài thuyền trưởng say sưa kể về những trận chiến đã qua trên biển và vẻ đẹp của những chiến thuyền gỗ bốc cháy. Khi cả hai bắt đầu bàn luận về sức công phá của những khẩu thần công hiện đại và cảm giác khó chịu khi trông thấy những tứ chi bị bắn nát vụn, anh cáo lỗi xin phép về phòng, dù họ rất thích thú với câu chuyện về cánh tay bị cụt của Chanute.

Ánh trăng bạc trông rất giống ánh trăng ở thế giới bên kia gương,

treo lơ lửng giữa những đám mây đen khi Jacob bước ra bên ngoài, nhưng người anh em song sinh màu đỏ của nó nhuộm màu những con sóng như màu sắt gỉ. Cáo đang đợi anh ở phía mũi tàu. Bên dưới cô là bức tượng điêu khắc ở mũi tàu vươn ra phía trên dòng nước sủi tăm.

"Dạ dày của anh thế nào rồi?" Không ai ngoài cô biết được chứng say sóng của anh. Kể cả lão Chanute. "May cho anh biển bây giờ rất lặng"

Và may mắn làm sao anh được một sĩ quan của hạm đội hoàng gia Albion biết đến, sau khi anh nhìn nhầm viên kỹ sư hàng đầu của Albion là cha mình. Phải chăng vận may của anh đã quay trở lại, từng chút một...

"Có ba lính canh ở mũi tàu." Cáo thì thầm với anh. "Em sẽ đánh lạc hướng chúng, trong khi anh leo lên bao lơn."

Một lính canh đứng cách họ chỉ vài ba mét, đang nhoài người ra giữa những chiếc xuồng cứu sinh, nhìn về phía họ. Anh ta đang nhìn gì? Một đôi tình nhân dưới ánh trăng? Sẽ ra sao nếu điều đó là sự thật, Jacob? Sẽ ra sao nếu anh cho phép mình quên đi Cáo có ý nghĩa gì với anh trong suốt những năm qua? Kể cả tên lính gác kia cũng muốn hôn cô. Mong muốn ấy rõ ràng như được viết trên trán của hắn ta.

Mày sẽ làm tan vỡ trái tim của cô ấy, Jacob! Hay Cáo sẽ làm tan vỡ trái tim anh.

"Anh còn chờ gì nữa?" Cáo nhấn chiếc ba lô vào tay anh.

"Đừng cho hắn ta quá nhiều hy vọng. Hắn cao hơn em gần hai cái đầu đó."

Cáo mỉm cười, "Em nghĩ nhiệm vụ của anh nguy hiểm hơn!"

Cô thong thả đi về phía tên lính canh, như một con cáo đang tiếp cận con mồi.

Jacob nhoài người qua bao lơn tàu. Bức tượng thần ở mũi tàu có thân rồng nhưng đầu của một người đàn ông. Dunbar đã từng lưu ý

gương mặt mạ vàng của bức tượng trông giống Kẻ Tàn Sát Phù Thủy đến thế nào trong một bài giảng về lịch sử của chiến hạm hải quân hoàng gia. Jacob vẫn chỉ cho đó là một lý thuyết táo bạo, nhưng bức tượng được cho là sẽ sống dậy nếu chiến hạm này bị tấn công. Thủ cấp của một phù thủy để bảo vệ thủy quân Albion. Những tà thuật đen tối như thế không thể gây hại gì trong thế giới hiện đại. Dunbar khẳng định rằng chắt của Feirefis đã bắt đầu truyền thống gắn chiếc thủ cấp ma thuật lên bức tượng ở mũi thuyền, mà không biết rằng đó chính là thủ cấp cụ cố phù thủy của ông.

Jacob nhìn xung quanh.

Robert Lewis Dunbar, tôi hy vọng ông không nhầm!

Từ chỗ này không còn thấy tên lính canh nữa. Cáo đã dụ anh ta đi đâu? Quên chuyện đó đi, Jacob. Cô ấy đã trưởng thành rồi. Anh lấy sợi tóc Rapunzel[*] từ chiếc hộp đựng thuốc lá anh dùng để cất giữ nó. Sợi tóc vàng là một trong rất ít những báu vật mà nhờ lão Valiant anh không bị mất trong pháo đài của bọn Goyl. Nó mọc thêm hết sợi này đến sợi khác khi anh về nó giữa những ngón tay, cho đến khi trở nên chắc chắn hơn bất kỳ sợi thừng bện từ cây gai dầu nào. Jacob cột một đầu vào lan can tàu. Anh ném đầu còn lại xuống phía dưới, sợi dây lập tức quấn quanh cổ bức tượng thần. Anh nhảy qua lan can và treo mình trên sợi dây thừng lấp lánh cho đến khi leo được lên lưng con rồng.

Đừng nhìn xuống dưới, Jacob.

Anh có thể đứng trên bất kỳ vực sâu nào mà dạ dày vẫn không nôn nao, nhưng nhìn thấy mặt nước bên dưới anh suýt nữa thì nôn lên chiếc đầu mạ vàng của Guismund. Đôi cánh được gắn trên thân rồng cũng phủ đầy vảy vàng, nhưng cổ và thân thì làm từ gỗ sơn son.

Jacob gỡ sợi dây Rapunzel khỏi chiếc cổ tượng to khỏe và buộc nó xung quanh hông. Rồi anh lôi một chiếc lưới đánh cá từ ba lô ra và

giăng xung quanh đầu và cổ của bức tượng, để tránh không làm rơi chiến lợi phẩm của mình xuống biển khi cắt lấy cái đầu. Ngón tay anh ướt bọt sóng, những con sóng cao làm anh trượt tay hai lần, dù vậy sợi thừng Rapunzel giữ anh không rơi xuống nước.

Thủ cấp được buộc vào thân rồng gỗ bằng một chiếc vòng kim loại lớn, nhưng con dao anh rút ra từ thắt lưng có thể cắt đứt sắt. Anh đã ăn cắp nó từ nhà bếp của lão Valiant. Không có gì tốt hơn một con dao của người lùn, vả lại Valiant nợ anh còn nhiều hơn một con dao vì những vết sẹo anh đang mang trên lưng vì ông ta.

Từ đường chân trời những tia nắng sớm như một chú bạch mã xuyên qua màn đêm. Nhanh tay lên, Jacob. Theo như anh dự đoán, Guismund đã phù phép ba bộ phận để đảm bảo chắc chắn chỉ có con cháu của ông mới an toàn khi chạm vào chúng, vì thế Jacob mang vào đôi găng tay đã giúp bảo vệ anh trong hầm mộ trước khi anh đưa mũi dao xuyên qua chiếc lưới. Con dao cắt qua chiếc vòng sắt như cắt qua bánh mì tươi và anh không cảm thấy gì khi chạm vào chiếc thủ cấp. Tốt. Jacob cắt được hơn phân nửa thì anh nghe có một tiếng động ở phía trên. Cáo đứng phía sau bao lơn. Anh ra hiệu cho cô chờ ở phía trên. Độ bám của bức tượng vào mũi tàu trông không đủ chắc chắn để có thể giữ được cả hai người. Nhưng đột nhiên phần thân gỗ của bức tượng phía dưới anh bật dậy. Chiếc đầu mạ vàng há miệng ra, mặc dù chỗ kim loại nối nó với phần thân gỗ chỉ còn khoảng vài đốt ngón tay, và phát ra một tiếng thét vang vọng trên mặt nước.

Jacob nghe thấy tiếng động cơ trước khi những chiếc trực thăng xuất hiện từ màn sương mù. Một phi đội máy bay hai tầng cánh lướt phía trên mặt sóng đen ngòm tiến về phía họ. Những thủy thủ chằm chằm nhìn chúng tiếp cận con tàu như không tin nổi vào mắt mình, trước khi chỉ có duy nhất một khẩu thần công nhằm hướng chúng. Chúng lượn qua trên đầu hạm đội Albion như con chim ưng săn mồi

lượn trên đầu một đàn cá không còn sức chống cự. Thân máy bay đỏ rực được tô điểm bởi viền đen của một con kỳ nhông lưỡng cư, biểu tượng thay thế hình bướm ma trên quân kỳ của người Goyl kể từ khi vua của họ cưới một cô gái người trần.

Bức tượng thần vỗ cánh, và thủ cấp của Guismund la hét trong chiếc lưới mà Jacob đã trùm lên làn da mạ vàng của nó. Jacob bám chặt lưng rồng khi quả bom đầu tiên phát nổ giữa những chiếc thuyền. Tiếng la hét và tiếng súng đạn trộn lẫn với tiếng rít của các động cơ máy. Những đợt bom xé toạc thân các thuyền gỗ và từ những cột buồm người rơi xuống biển hàng loạt như lũ chim bị bắn hạ. Cơn mưa lửa rơi xuống từ bầu trời, biến mặt biển thành một đám cháy. Cái đầu, Jacob! Hay ngươi sẽ chết như những người đang làm mồi cho cá dưới kia, kể cả khi có thể sống sót qua hôm nay.

Ở phía trên anh, Cáo đang tuyệt vọng cố giữ cho sợi thừng đứng yên. Jacob bấu chặt tay vào tấm lưới và nhanh chóng thụt đầu xuống để tránh một trong hai cái cánh đầy ngạnh cửa vào lưng anh. Cáo hét lên gì đó với anh nhưng Jacob không thể nghe được trong mớ âm thanh hỗn độn này. Anh cũng không còn nhìn thấy gì nữa. Khói cay sè bốc lên từ giữa những con tàu làm anh chảy nước mắt. Mặc cho cơn gió nồng mùi thuốc súng và gỗ cháy, những chiếc trực thăng vẫn tiếp tục tấn công. Tiếng rít chói tai của động cơ như muốn xé toạc màng nhĩ của Jacob, tàu TITANIA rên rỉ như con quái vật bị thương.

Cái đầu, Jacob! Anh đưa con dao xuyên qua phần vòng sắt còn lại và chiếc đầu cuối cùng cũng nằm gọn trong lưới. Khuôn mặt mạ vàng nhìn anh chằm chằm qua những mắt lưới và miệng vẫn không ngừng la hét. Chiếc túi-giấu-đồ anh lôi ra từ dưới chiếc áo ướt đẫm dính vào những ngón tay run rẩy của anh. Jacob nhét cái đầu vào túi và nhìn về phía lan can tàu. Cáo đang bám chặt vào đó trong khi một tay khác của cô giữ chặt sợi thừng Rapunzel. Họ hầu như không thể nhìn thấy

nhau qua màn khói bốc lên ngày càng dày đặc hơn từ những con tàu. Sàn tàu đang cháy, nhưng anh phải leo lên đó! Cáo đang ở đó và có lẽ vẫn còn vài chiếc xuồng cứu sinh chưa được đưa xuống nước.

Cô bắt đầu gắng sức kéo sợi thừng, nhưng thật khó để giữ chặt nó, chiếc TITANIA rung lắc dữ dội, và Jacob rất nặng. Chiếc tàu chìm dần mang theo nó cả hạm đội của Albion. Dập dềnh trên mặt nước giữa những chiến hạm thuyền buồm đang bốc cháy là chiến hạm sắt, thân bọc sắt bị xé nát thành từng mảnh, những chiếc máy bay bay lượn phía trên như bầy ong vò vẽ màu đỏ tươi.

Jacob nhét chiếc túi-giấu-đồ lại vào áo và bắt đầu leo lên, chân đạp mạnh vào thân tàu để giúp Cáo giảm bớt trọng lực kéo của dây. Phía dưới anh bức tượng vẫn không ngừng đập cánh như một con gà mất đầu. Cáo thét lên cảnh báo qua lan can tàu, nhưng đã quá muộn. Jacob cố gắng tránh những cái cánh, nhưng những cái ngạnh của chúng sắc như dao cạo. Phép thuật hắc ám được ém bên trong chúng cắt đôi sợi thừng Rapunzel ở vị trí cách đầu Jacob chưa đến một gang tay, và anh rơi xuống mặt biển đang bốc cháy như một hòn đá.

23
MỸ NHÂN NGƯ

Jacob không dám chắc tai anh đầy những tiếng thét của chính mình hay đó là tiếng kêu của những người đàn ông đang bị sóng đánh dập chìm xung quanh anh. Nước biển lạnh như băng, anh bám chặt lấy một tấm ván dập dềnh trôi ngang qua trong lúc tuyệt vọng tìm bóng Cáo trên con tàu. Nhưng khói bốc lên rất dày đặc. Jacob hy vọng cô đã nhảy xuống. Con tàu lớn sẽ hút tất cả mọi thứ xung quanh theo khi nó chìm xuống. Anh thét lớn tên cô, nhưng chính anh cũng không nghe được giọng của mình. Tiếng la thét, rên rỉ vang lên ầm ĩ, như thể bỗng dưng những con sóng rì rào bằng cổ họng của hàng ngàn con người. Một tiếng nổ lớn xé toạc một con tàu bị chìm, và chiếc TITANIA đã chìm về một bên rất nguy hiểm, nhưng Jacob vẫn tiếp tục tìm Cáo giữa những mảnh vỡ và những cái xác nổi lềnh bềnh.

Cô ở đâu?

Anh lật xem từng cái xác trên mặt nước. Những gương mặt trắng bệch trôi lềnh bềnh như những bông hoa làm bằng sáp giữa những

cánh buồm cháy đen và những thùng thuốc súng trống rỗng. Tứ chi anh tê dại trong làn nước lạnh giá, và khói làm từng hơi thở trở thành cực hình, nhưng anh phải tìm ra cô.

"Jacob." Một cánh tay ẩm ướt ôm lấy cổ anh. Gò má lạnh buốt áp vào gò má anh. Mái tóc đỏ của cô gần như chuyển màu đen và sũng nước, bết dính vào gương mặt, và anh ôm cô thật chặt cho đến khi nghe được nhịp đập trái tim cô dưới bộ quần áo ướt sũng. Anh không dám mạo hiểm buông cô ra vì sợ những con sóng sẽ đẩy cô đi mất.

"Anh có thủ cấp ở đó chưa?"

"Rồi."

"Chúng ta phải rời khỏi đây!"

Rời đi đâu? Jacob nhìn quanh. Dunbar sẽ nghĩ gì khi mở báo ra đọc vào sáng mai? Chiến hạm sắt, những chiếc máy bay, những quả bom từ trên trời rơi xuống... Liệu ông ấy có tự hỏi, có phải chiếc thủ cấp đã cùng chìm với chúng, và bắt đầu sợ hãi trước những ma thuật mới như đã từng sợ hãi ma thuật của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy.

"Bờ biển không còn xa mấy. Chúng ta đã đi nhiều giờ liền về hướng Đông Nam."

Bất cứ điều gì cô nói. Những chiếc máy bay đã biến mất, nhưng chắc chắn họ sẽ không gửi đến bất kỳ một đội cứu hộ nào.

"Đi theo em." Cáo kéo anh theo cô. Có vẻ như cô biết chắc chắn rằng bờ biển nằm ở đâu.

Bơi đi, Jacob.

Những làn khói vẫn theo họ một quãng xa. Khói. Mảnh vỡ. Tiếng kêu cứu. Nhưng cuối cùng xung quanh họ chỉ còn lại biển cả mênh mông thở phập phồng như con thú khổng lồ đang tiêu hóa những con mồi mà nó vừa nhấn chìm. Cáo nhìn anh đầy lo lắng. Cô là một tay bơi rất cừ, nhưng Jacob đã cảm thấy tay mình nặng trĩu, và anh khó nhọc hớp lấy không khí mỗi đợt sóng đánh. Cuối cùng Cáo phải bơi bên cạnh

anh, nhưng anh bơi ngày càng chậm dần. Đừng bám vào cô ấy, Jacob! Anh sẽ kéo cô chìm cùng mình. Da anh tê cóng đi vì lạnh, và anh cảm thấy mình đang mất dần cảm giác.

"Jacob!" Cáo vòng tay quanh người anh và giữ cho đầu anh cao khỏi mặt nước. "Anh không cần cố gắng bơi đến bờ đâu! Hãy thả lỏng để mình chìm xuống. Anh có nghe em nói gì không?"

Để mình chìm xuống ư? Cô ấy đang nói gì chứ? Anh gắng sức thở, nhưng không khí dường như chỉ còn mùi nước biển.

"Đây là cơ hội duy nhất của anh. Họ sẽ không xuất hiện trên mặt nước!"

Họ? Trước khi anh kịp hiểu những gì cô nói, cô đã kéo anh chìm xuống. Nước tràn vào miệng và mũi anh. Anh cố chống cự, nhưng Cáo không buông anh ra. Cô kéo anh xuống càng lúc càng sâu hơn, mặc cho anh ra sức vùng vẫy. Jacob cố gắng đẩy cô ra, anh muốn thở, chỉ cần thở thôi, rồi đột nhiên anh cảm nhận được những bàn tay khác nữa. Ấm áp và nhỏ nhắn như tay của trẻ con. Họ nhét vào miệng anh một cái vảy của họ, và phổi của anh bắt đầu thở trong nước như thể nó chưa từng làm điều gì khác trước đây. Những thân hình đang quây quanh Cáo và anh trong suốt như thủy tinh sữa. Cá hay người - họ là cả hai. Ở Lothringen người ta gọi họ là Mal de Mer, nhưng họ có tên gọi khác nhau ở mỗi vùng bờ biển. Người ta đồn rằng họ đánh chìm những chiếc thuyền để kéo linh hồn của những người chết xuống thành phố của họ dưới đáy biển sâu. Nữ hoàng có một phiên bản mỹ nhân ngư trong phòng chứa kho báu của bà, nhưng cái chết đã biến vẻ đẹp trong suốt của nàng thành một hình sáp vô hồn.

Họ quây quanh Cáo như thể cô là một người trong số bọn họ, cài những bông hoa lên tóc cô và vuốt ve khuôn mặt cô, nhưng cô không rời khỏi Jacob và đẩy các mỹ nhân ngư ra khi họ muốn kéo anh xuống sâu hơn. Cảnh tượng trông giống như một điệu múa giữa bầy mỹ nhân

ngư và Cáo, và rồi Jacob cảm thấy như mình bị những con sóng đánh dạt vào một nền đất cứng. Anh cảm thấy cát ẩm và những con sò cứa vào ngón tay mình. Mắt anh cay sè vì nước biển, nhưng cuối cùng anh cũng có thể mở mắt ra và nhìn thấy mây cùng bầu trời xám xịt ở phía trên. Cáo ngồi xổm bên cạnh anh. Cô đã rất yếu để tự đi bằng chân, nhưng anh và cô vẫn tiếp tục cùng nhau kéo mình ra xa dòng nước mà tiếng kêu của nó vang lên như muốn ăn tươi nuốt sống họ, cho đến khi cả hai kiệt sức và ngã xuống cát bên cạnh nhau.

Jacob nhả miếng vảy tiên cá mà mỹ nhân ngư đã đặt giữa môi anh vào tay và hít thở gấp gáp cho đầy bầu không khí ẩm ướt vào buồng phổi đau buốt. Không khí lúc này mang vị mặn của biển, lạnh và ngon lành hơn bất kỳ mùi vị nào trước đây anh từng nếm qua.

Thở. Chỉ đơn giản là thở thôi.

Cáo gỡ đi những bông hoa mà các mỹ nhân ngư đã cài vào mái tóc cô. Dưới làn nước biển chúng thật rực rỡ như bảy sắc cầu vồng, nhưng ở đây chúng trở nên rũ rượi và vô sắc. Cáo quăng chúng xuống làn sóng biển như thể cô muốn trả chúng về với cuộc sống của mình. Rồi cô lại quỳ xuống bên cạnh Jacob và vùi đôi bàn tay xuống lớp cát xám xịt.

"Suýt chút nữa." Giọng cô nghe đầy vẻ nghi ngờ như thể cô không tin rằng mình thực sự vẫn còn sống.

Sống sót... Jacob luồn tay xuống dưới lớp áo ướt sũng, nhưng tất cả những gì ngón tay anh chạm vào là dấu bướm ma trên ngực.

Chiếc túi-giấu-đồ đựng thủ cấp đã rơi mất.

Cáo mỉm cười lấy chiếc túi từ tay áo của mình ra và quăng nó lên ngực anh.

Đôi găng tay cùng cái ba lô đã chìm xuống biển, nhưng Jacob thấy ngón tay bị châm chích nhẹ khi cho tay vào túi và chạm phải những sợi tóc mạ vàng. Chiếc túi-giấu-đồ có thể hóa giải phần nào

những tà thuật đen tối, dù anh chưa từng gặp phải một loại tà thuật nào mạnh như thế. Dù thế nào đi nữa... anh đã có được cái đầu. Giờ anh chỉ có thể hy vọng gã Goyl đã ít thành công hơn anh trong cuộc tìm kiếm. Jacob buộc chiếc túi lại và nhìn lên bầu trời, nơi có vài con hải âu đói chao liệng tìm mồi. Trong trí nhớ của mình anh như vẫn còn thấy hình ảnh những chiếc phi cơ đỏ rực đảo quanh trên đầu những chiến hạm bốc cháy.

"Tại sao các mỹ nhân ngư lại giúp chúng ta?"

Cáo đang phủi cát dính trên cánh tay trần của mình. Cô đã cởi bỏ váy áo sũng nước dưới biển và chỉ còn mặc bộ váy lông. Cô luôn mặc nó dưới lớp quần áo bình thường để đề phòng bất trắc, nhưng lần này không phải cáo cái mà chính hình dạng con người của cô đã cứu sống cả hai.

"Thực ra họ chỉ giúp phụ nữ," cô nói. "Họ đã từng cứu chị gái của mẹ em khi em còn nhỏ. Họ thường bắt đàn ông theo họ xuống đáy biển, và em không chắc liệu mình có thể bảo vệ được anh không, nhưng nếu không có sự giúp đỡ của họ, anh chắc chắn đã chết chìm." Cáo mỉm cười "Thật may mắn họ đã nhận ra rằng em sẽ không dễ dàng để họ bắt mất anh." Đúng, thật may mắn, nhưng chính việc cô không biết sợ là gì đôi khi lại làm anh sợ hãi. Jacob ngồi dậy. Anh chỉ có thể hy vọng tìm được trái tim và bàn tay một cách dễ dàng hơn. Không phải là anh thật sự mong đợi mọi việc sẽ diễn ra như thế. Jacob nhìn quanh. Dốc đá cheo leo và bãi cát đầy đá. Có một ngọn hải đăng ở phía xa.

"Em có biết chúng ta đang ở đâu không?"

Cáo gật đầu. "Em đã lớn lên ở cách nơi này không xa. Em đã cầu xin các mỹ nhân ngư đưa chúng ta đến đây. Chúng ta đang ở Lothringen, chỉ còn cách biên giới với Flander vài dặm." Cô đứng dậy. "Chúng ta nên nhanh chóng rời khỏi đây. Ngư dân ở vùng này không

được thân thiện với người lạ cho lắm. Anh còn cái khăn tay vàng chứ. Chúng ta sẽ cần tiền mua ngựa và quần áo mới."

Jacob sờ vào túi. Chiếc khăn đã ướt sũng, nhưng tấm danh thiếp của Earlking rơi ra vẫn khô ráo và nguyên vẹn như thể nó chỉ mới lẻn vào tay anh. Cáo ném cái nhìn khó chịu vào tấm danh thiếp, nhưng giờ trên đó không còn chữ nào khác ngoài cái tên Earlking. Tấm giấy trắng xóa như thể nước biển đã gột sạch mực in trên nó. Jacob xua con nhện đang bò ra từ túi anh đi chỗ khác rồi nhét tấm danh thiếp lại vào túi. Anh luôn muốn vất nó đi, nhưng kể từ khi tên của Will xuất hiện trên đó, anh dù không nói được lý do nhưng đã xem tấm danh thiếp như sợi dây liên hệ với em trai mình.

Như thường lệ, chiếc khăn vẫn hoạt động tốt dù nó bị ướt, nhưng Jacob đã phải chà xát nó rất lâu và rất nhiều lần mới có được một đồng xu mỏng dính như giấy. Vâng, anh cần một chiếc khăn mới, nhưng nó không phải là vật dễ dàng tìm được.

Jacob trút hết nước khỏi đôi ủng.

"Đây là lần thứ bao nhiêu rồi?"

Anh gần như không đứng nổi trên đôi chân mình.

"Lần thứ bao nhiêu của cái gì?"

Cáo cũng gần như không thể đứng vững. Họ lạnh run trong bộ quần áo ướt sũng.

"Em đã cứu anh."

Cáo mỉm cười và phủi những hạt cát trên lưng anh.

"Em nghĩ chúng ta sắp hòa rồi."

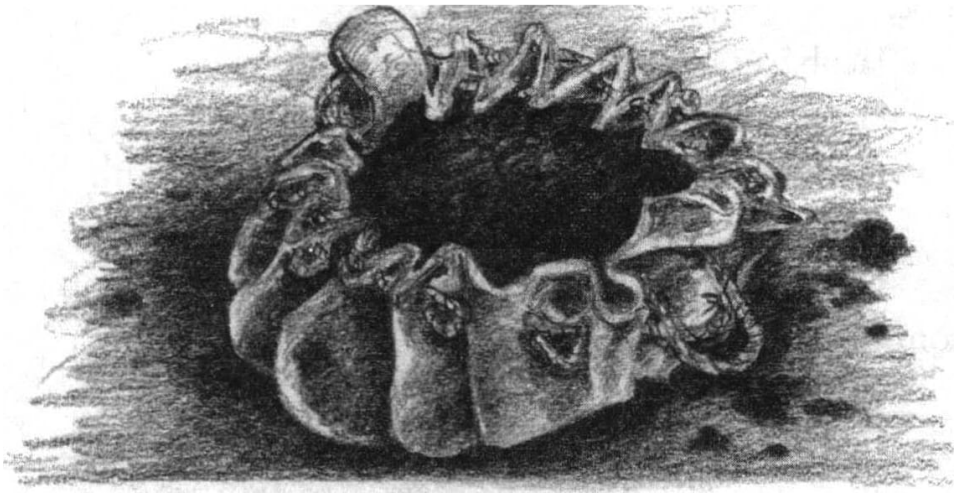

24
DẤU ỦNG

Bờ biển... bàn tay của gã... gần như dập nát. Con nhện nhảy múa ngập ngừng, như thể nó cũng đã nuốt phải nhiều nước như người chị em của nó.

Albion đã mất chiến hạm còn Nerron thì suýt mất điệp viên tám chân của mình, nhưng may mắn là nhện sinh đôi dẻo dai hơn những con tàu đóng từ gỗ và sắt. Reckless gặt được thành quả không tồi, nếu người ta tin vào tin nhện. Lửa bốc lên từ bầu trời... nước... khói... cái chết. Nerron chỉ có thể cố hết sức để hiểu xem chuyện gì đã xảy ra, nhưng rốt cuộc chỉ có hai việc khiến gã quan tâm: cuộc tấn công của người Goyl càng làm cho chiếc nỏ hấp dẫn hơn trong mắt những đối thủ của họ và Reckless đã quay về đại lục thành công - với cái thủ cấp.

Ồ, cuộc đua này vui đây. Kể cả nếu bây giờ Hoàng Tử Bé đang giữ bàn tay. Vừa nhắc đã đến... tiếng gõ lên cửa phòng Nerron nghe vẻ như của một kẻ nào đó không quen đứng trước những cánh cửa đóng kín.

Nerron xua con nhện vào lại tấm mề đay rồi mở cửa.

"Ngươi nhìn đi!" Louis gí ống tay áo sơ mi bạc màu vào mặt Nerron. "Trong cái nhà nghỉ này bọn họ còn không thể giặt quần áo! Ngươi nghĩ phụ thân ta sẽ nói gì nếu ta đánh điện về cho ông ấy bảo rằng sáng nay Lelou phải bắt chấy trên tóc cho ta?"

Nerron tưởng tượng ra cảnh gã sẽ làm một cái đèn chùm từ xương của Louis như thế nào. Trí tưởng tượng là một món quà tuyệt vời.

"Chúng ta đi tìm gì tiếp theo đây?" À há. Hắn đã nếm thấy máu. Nỗi thèm khát đi săn... Louis có quá nhiều kẻ cắp hoàng tộc trong dòng họ hắn để trở nên miễn dịch với điều đó.

"Gọi hai người kia rồi gặp tôi sau dãy chuồng ngựa."

Nerron định đóng cửa lại nhưng Louis đã kịp chèn đôi ủng đắt tiền của mình vào giữa. "Ngươi không phải là kẻ thích nói nhiều, Goyl. Ta tin rằng ngươi không nói cho chúng ta tất cả những gì ngươi biết về cuộc tìm kiếm này."

Tại sao ta phải làm vậy chứ, Hoàng Tử Bé? Để cho ngươi hay cha ngươi nảy ra ý đi tìm chiếc nỏ một mình sao?

"Hỏi Lelou ấy. Ông ta chắc chắn biết nhiều hơn tôi," gã đáp trả. "Còn về mấy con chấy, sao các người không đề nghị với chủ quán trọ miễn phí hóa đơn tiền rượu cho các người?"

Louis véo cái trán mỡ, chán ghét vần vò nó giữa những ngón tay.

"Được thôi," hắn nói rồi rút ủng ra khỏi cửa. "Sau dãy chuồng. Nhưng nhớ lấy. Ta không thích chờ đợi!"

Dĩ nhiên Nerron là kẻ phải đợi. Chắc hẳn bọn họ đã bắt thêm được vài con chấy. Thật kỳ diệu là nước hoa Eau de Toilette mà Louis dùng không giết chết tất cả bọn chúng ngay lập tức. Eaumbre yên lặng lê bước sau lưng thân chủ dòng dõi hoàng tộc của hắn, trong khi Lelou vẫn huyện thuyên không kịp thở với Louis như thường lệ. Lão chỉ chịu câm miệng khi trông thấy Nerron đứng cạnh mấy con ngựa đã thắng

yên cương.

"Lelou nói ngươi đã kể với ông ta rằng chúng ta còn phải đi tìm một quả tim và một cái đầu để nhận được chiếc nỏ đúng không?" Louis đeo chiếc-túi-giấu-đồ với bàn tay trong đó nơi thắt lưng mạ vàng. Hắn mân mê chiếc túi như thể muốn nhắc rằng, cho tới lúc này, không phải Nerron, mà chính hắn mới là tay săn kho báu thành công.

Tên quý tộc ngu ngốc.

Nerron mỉm một nụ cười ngây thơ với hắn.

"Vâng, đúng vậy, gã nói." Tốt hơn hết là để Lelou có ấn tượng rằng lão biết mọi chi tiết về chuyến đi săn. Bằng cách đó sẽ ngăn được lão Bọ đặt quá nhiều câu hỏi. Nhưng giờ đã đến lúc đi chệch khỏi sự thật một chút.

Gã sắm bộ mặt ra vẻ quan tâm. "Đáng tiếc tôi nghe nói rằng một tên gián điệp của Albion đã lấy được thủ cấp. Cho đến khi chúng ta đuổi kịp hắn bằng xe ngựa hay tàu hỏa, hắn cũng đã tìm được quả tim ở đâu đó rồi. Vì vậy tôi đề nghị chúng ta dùng phép thuật để ngăn hắn lại."

Louis nhướng vầng trán dô.

"Albion. Lại là Albion," hắn gầm gừ. "Cha ta đã quá thân thiện với chúng."

Lelou sờ cái mũi nhọn hoắt. "Tôi đã từng di chuyển bằng phép thuật một lần. Thật là có hại cho sức khỏe. Sau đó cái bóng của tôi còn trò chuyện với tôi nữa chứ!"

Nerron lôi ra một cái túi da từ yên ngựa. "Đừng lo. Người Goyl chúng tôi dùng một loại phép thuật không để lại tác dụng phụ đâu." Gã cũng không thật sự biết liệu điều đó có đúng với con người không, nhưng dĩ nhiên là gã không nhắc đến.

Cái túi chứa thứ đất mà Nerron đã lấy ở trước thang nâng trong hầm mỏ nơi lăng mộ Guismund được tìm thấy. Gã chắc chắn dấu ủng

để lại trên mặt đất là của Reckless. Lelou nghi ngờ quan sát Nerron trải đám đất ra trên một phiến đá bằng phẳng. Thật là một dịp hiếm có để thoát khỏi cả ba người bọn họ! Trong một giây gã không thể cưỡng lại ý muốn đó. Nhưng Louis giữ bàn tay còn những hiểu biết của Lelou có thể có ích cho cuộc săn tìm quả tim. Còn nam nhân ngư thì sao, Nemon? Ánh mắt gã quét nhanh qua Eaumbre. Bản năng mách bảo gã rằng Eaumbre có thể vẫn còn có ích, dù chỉ để thay gã giết hai kẻ còn lại.

"Đây... khá đơn giản. Miễn là các ngươi làm theo lời tôi nói." Nerron nôn nóng vẫy họ đến cạnh gã. "Dây cương bên trái và tay phải đặt trên vai người đứng trước."

Lelou phải nhón chân mới chạm được tới vai Louis, còn Hoàng Tử Bé mang găng tay da bê vào trước khi chạm vào nam nhân ngư, nhưng Eaumbre dùng những ngón tay tóm chặt vai Nerron như muốn nhắc nhở chúng có thể gây thương tích như thế nào.

Nerron giẫm ủng lên lớp đất mà vài ngày trước Jacob Reckless đã đứng trên đó - và ngửi thấy mùi muối trong không khí.

Nước.

Gã rùng mình.

Hy vọng nước không ngập đến cổ khi họ đáp xuống.

25
LẦN THỨ HAI

Họ đã có thủ cấp. Jacob bắt gặp mình trong tâm trạng phấn khởi nực cười khi họ thuê một nhà nghỉ, ít nhất để đánh một giấc trong chiếc giường ấm áp, sau tất cả những làn nước lạnh lẽo kia. Họ đang ở St. Riquet, một thị trấn nhỏ nơi những con hẻm gợi nhớ về một thời đã bị lãng quên từ rất lâu, thậm chí trong thế giới phía bên này tấm gương. Ở quảng trường chợ có những ngôi nhà khung gỗ được những người khổng lồ lợp mái, và chuông nhà thờ ngân vang trước mỗi lần Thần Chết mang một cư dân của thị trấn đi.

Tối hôm ấy Cáo tìm một chuồng chăm sóc ngựa cho thuê để chuẩn bị ngựa cho chuyến đi, còn Jacob đánh điện cho Dunbar và

Chanute với hy vọng tìm hiểu được gì đó có thể giúp ích cho họ trong cuộc tìm kiếm bàn tay và quả tim. Anh không chắc Dunbar sẽ phản ứng thế nào trước tin lý thuyết của ông đã đúng và họ đã tìm thấy thủ cấp, nhưng có lẽ ít nhất ông cũng sẽ vui vì họ vẫn còn sống. Jacob cũng gửi cho lão Valiant một bức điện tín chỉ để lão lùn được vui lòng. Dù vậy anh không báo cho lão biết chuyện về cái thủ cấp, cũng như nơi họ đang nghỉ chân. Jacob không tin vào sự kín miệng của lão Valiant, và lão lùn sẽ sớm phát hiện ra rằng anh không có ý định bán chiếc nỏ cho kẻ nào trả giá cao.

Đó là một ngày đầu xuân ấm áp. Dù vậy cô gái đi chân trần bán hoa anh thảo ở góc đường chắc hẳn vẫn lạnh cóng. Cô gầy gò như một con chim non và có mái tóc đỏ. Cáo cũng không lớn hơn cô bé là bao khi anh lần đầu gặp cô trong hình dạng con người. Anh mua một bó hoa giúp cô bé, vì anh biết Cáo thích hoa anh thảo nhiều thế nào. Cơn đau lại nhói lên trong lồng ngực khi anh nhận bó hoa từ bàn tay bé nhỏ của cô gái.

Cơn đau còn dữ dội hơn lần đầu tiên. Jacob vấp vào bức tường ngôi nhà bên cạnh và tì trán vào đá lạnh, tuyệt vọng hớp lấy không khí. Cơn đau ghê gớm đến nỗi anh suýt nữa phải quỳ gối cầu xin những nàng tiên cứu rỗi. Suýt nữa.

Cô bé nhìn anh khiếp đảm. Cô nhặt bó hoa anh làm rơi lên và đưa trả lại anh. Anh khó nhọc với lấy.

“Cảm ơn,” anh cố lắp bắp.

Anh cố nở một nụ cười lúc ấn vào tay cô vài đồng xu. Cô bé mỉm cười nhẹ nhõm với anh.

Nhà nghỉ chỉ còn cách vài con hẻm nữa, dù vậy anh vẫn rất khó nhọc mới về đến nơi. Cơn đau vẫn tiếp diễn khi anh mở khóa cánh cửa dẫn về phòng mình. Anh khóa cửa lại sau lưng trước khi mở cúc áo sơ mi. Con bướm ma đã mang vết đốm thứ hai trên cánh, và anh chỉ còn

nhớ được bốn chữ cái trong tên của nàng tiên mà thôi.

Bắt đầu đếm đi, Jacob.

Anh lấy một nhúm bột của Alma, nhưng tay anh run rẩy đến nỗi anh làm đổ gần hết ra ngoài.

Khốn kiếp, khốn kiếp...

Cáo đâu rồi? Tìm vài con ngựa không thể tốn nhiều thời gian như thế. Nhưng khi tiếng gõ cửa vang lên, đó là con gái bà chủ quán trọ.

"Thưa ngài?" Cô đã khâu chiếc áo gi lê lại cho anh. Cô sở tay lên lớp vải gấm thêu chỉ vàng đầy kính trọng trước khi đưa nó lại cho anh. Chiếc áo gi lê là một món quà của nữ hoàng. Bộ quần áo cô bé đang mặc chắc hẳn là thừa hưởng từ chị gái. Cô bé lọ lem. Chỉ có điều ở đây mụ dì ghẻ chính là mẹ ruột của cô. Jacob đã chứng kiến bà ta sai bảo cô con gái út như thế nào. Còn Jacob đã bán chiếc giày thủy tinh cho một bà hoàng. Có lẽ Dunbar đã đúng. Jacob vẫn còn nghe giọng nói giận dữ của ông trong tai. Đám thợ săn kho báu các người biến phép mầu của thế giới này thành một món hàng để củng cố quyền lực!

Cô đã làm tốt việc của mình. Jacob cho tay vào chiếc khăn tay vàng. Đồng xu mà anh lấy ra còn mỏng hơn đồng trước, nhưng cô gái nhỏ nhìn chằm chằm đồng tiền vàng với vẻ khó tin, như thể anh thật sự mang đến cho cô một chiếc giày thủy tinh vậy. Bàn tay cô thô nhám vì may vá và giặt giũ, nhưng mảnh dẻ như tay một nàng tiên, và cô nhìn anh mong mỏi như thể anh là chàng hoàng tử cô đã chờ đợi từ lâu. Tại sao không, Jacob? Một chút yêu thương chống lại Thần Chết? Mày vẫn còn sống mà. Nhưng tất cả những gì anh có thể nghĩ đến là rốt cuộc khi nào thì Cáo sẽ trở về.

Khi anh mở cửa cho cô, một lần nữa cô ngừng lại. "À vâng. Tôi tìm thấy thứ này trong áo gi lê của ngài, thưa ngài."

Tấm danh thiếp của Earlking vẫn trắng tinh. Ngoại trừ hàng chữ ở mặt sau.

Quên bàn tay đi, Jacob.

Cô gái đã đi từ lâu, nhưng Jacob vẫn đứng yên đó, nhìn chòng chọc tấm danh thiếp. Anh làm ấm nó giữa hai bàn tay (không, nó không phải phép thuật của tiên), nhúng nó vào dầu súng săn (cách đơn giản nhất để phát hiện ra bùa phép của Stilz hoặc Leprachaun) và chà xát nó với bồ hóng để loại bỏ bùa phép phù thủy. Tấm danh thiếp vẫn trắng sạch và chỉ có năm chữ: Quên bàn tay đi, Jacob. Nó có nghĩa quái quỷ gì chứ. Rằng bọn Goyl đã chiếm được nó chăng?

Jacob đã từng nhìn thấy ở thế giới sau gương rất nhiều phép thuật ở dạng chữ viết: những lời đe dọa đột nhiên hiện lên trên da, những mẩu giấy đầy những lời nguyền rủa sau khi cơn gió thổi nó đến trước mũi giày bạn, những lời tiên tri khắc trên vỏ cây. Bùa phép của Gnom, Stilz, Leprachaun... trò nghịch ngợm ma thuật đầy trong không khí của thế giới này như phấn hoa.

Quên bàn tay đi, Jacob. Rồi sao nữa?

Cáo trở về đúng lúc bà chủ quán trọ đang chỉ đường đến Gargantua cho Jacob. Trong thành phố có một thư viện sưu tập tất cả tài liệu về các vị vua của Lothringen, và Jacob hy vọng có thể tìm thấy manh mối để tìm ra bàn tay... hoặc thông tin rằng người Goyl đã ở đó....

Anh quyết định không kể cho Cáo nghe về vết cắn thứ hai của con bướm ma. Cô trông mệt mỏi và lơ đãng hiếm thấy. Khi anh hỏi thì cô trả lời là vì mấy con ngựa - chúng không thật sự tốt lắm, ở St. Riquet người ta có thể dễ dàng mua cừu hơn. Nhưng Jacob cảm nhận được còn gì đó khác đang lởn vởn trong đầu cô. Anh hiểu cô quá rõ cũng như cô hiểu anh.

"Giờ thì nói đi. Có chuyện gì?"

Cô tránh ánh mắt anh.

“Mẹ em sống cách đây không xa. Em tự hỏi bà có khỏe không.”

Đó không phải là tất cả, nhưng Jacob không ép cô thêm nữa. Giữa họ luôn có một thỏa thuận ngầm tôn trọng bí mật của người kia - và quá khứ là một vùng đất mà cả hai đều không muốn đến thăm.

“Đó không phải đường vòng quá xa. Em có thể gặp anh ở Gargantua tối nay.”

Trong một thoáng anh muốn bảo cô đi cùng mình. Ngươi làm sao thế, Jacob? Dĩ nhiên anh không làm thế. Một mình anh không kịp thấy mẹ mình trước khi quá muộn đã đủ tệ rồi. Thật quá đơn giản để giả vờ rằng bà vẫn luôn ở đó. Như ngôi nhà cũ hoặc căn hộ đầy những hồn ma.

“Hẳn rồi,” anh nói. “Anh sẽ ở trong nhà trọ ngay bên cạnh thư viện. Hay em muốn anh cùng đi?”

Cáo lắc đầu. Chỉ là Cáo không thích nói lý do tại sao cô bỏ nhà đi. Tất cả những gì Jacob biết là bộ lông không phải là lý do duy nhất.

“Cảm ơn,” cô nói. “Nhưng tốt hơn em nên đi một mình.”

Đúng vậy. Vẫn còn điều gì đó, nhưng nét mặt cô không mời gọi Jacob gặng hỏi thêm.

“Anh thấy thế nào rồi?” Cô đặt bàn tay lên trái tim anh.

“Tốt!” Jacob che đậy lời nói dối sau nụ cười rạng rỡ nhất của mình. Đánh lừa cô thật không dễ dàng chút nào, nhưng thật may anh có đủ lý do cho sự mệt mỏi trong giọng nói của mình.

Anh hôn lên má cô. “Hẹn gặp lại ở Gargantua.” Làn da cô vẫn còn mùi biển cả.

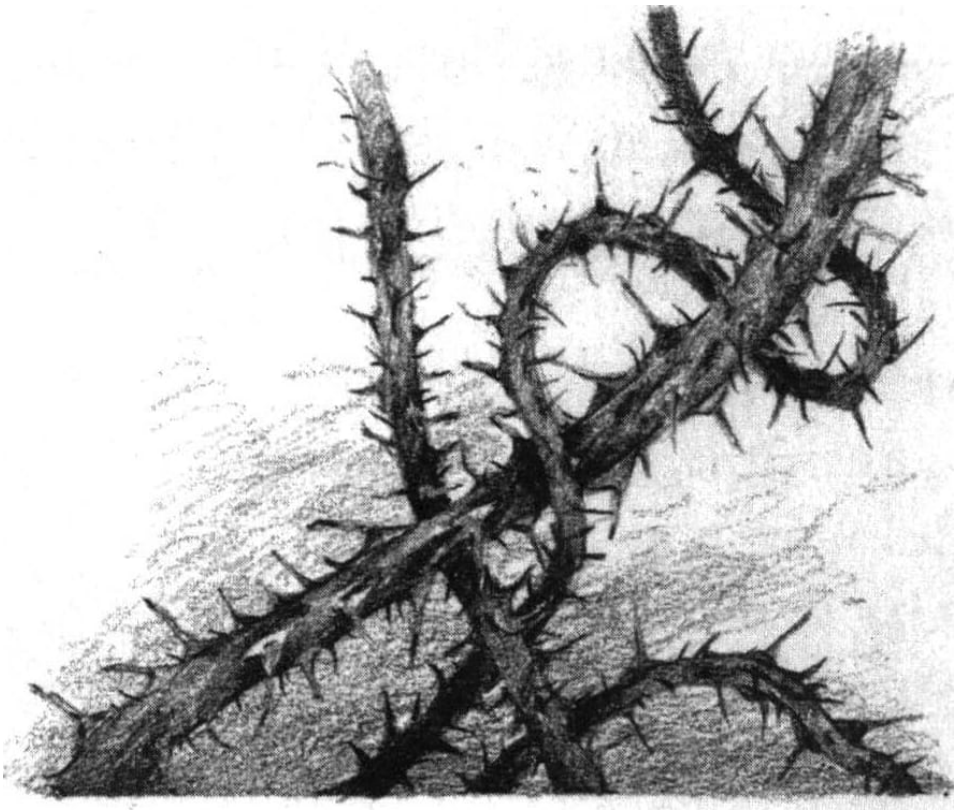

26
KẺ GIỎI NHẤT

Bọn họ không đáp xuống biển, mà là xuống bãi cát xám xịt như đá granite nghiền. Nam nhân ngư than phiền rằng mấy cái vảy của hắn bị ngứa, còn Lelou thề rằng ma thuật làm móng tay lão dài ra, nhưng những dấu vết trên cát còn quá mới đến nỗi một hoàng tử cũng có thể xoay xở để lần theo chúng. Nerron để mặc Louis với trò vui của mình cho đến ngã tư đường đầu tiên, nơi những dấu vết dưới mắt một kẻ không thông thạo mất hút giữa những dấu bánh xe ngựa. Với Nerron

những dấu chân ấy còn dễ đọc hơn những bảng chỉ dẫn bên vệ đường. Reckless đã đến St. Riquet, một thị trấn nhỏ nơi trước đây cư dân của nó vẫn thường xuyên bị người khổng lồ giẫm nát. Người ta vẫn còn tìm thấy răng khổng lồ trong những cánh đồng xung quanh. Ngà voi có giá cao ngất ngưởng.

Không quá khó để tìm ra Reckless và Cáo đang trú trong nhà nghỉ nào. Lão Bọ, với khuôn mặt vô tội của mình, thậm chí còn khiến bà chủ quán trọ đưa số phòng cho bọn họ.

"Chúng ta còn chờ gì nữa?" Louis hỏi, trong lúc nam nhân ngư với khuôn mặt không chút biểu cảm chăm chú nhìn những khung cửa sổ treo màn. "Bắt tên gián điệp ấy đi."

"Để hắn kịp hủy hoại cái thủ cấp ngay khi chúng ta bước qua cửa sao?" Nerron nôn nóng vẫy họ ra sau một chiếc xe ngựa đậu bên lề đường. "Chúng ta phải dụ hắn ra ngoài!" gã rít lên. "Với một miếng mồi ngon."

Lelou ném cho gã một cái nhìn sắc lẻm.

Ồ, sẽ khó khăn đây, Nerron. Nhưng gã phải rũ được ba kẻ này trong vài giờ. Reckless là của gã. Ngoài ra gã cũng không định nhìn cái thủ cấp lủng lẳng trên thắt lưng vô duyên của Louis.

"Chúng ta cần một thiếu nữ," gã thì thầm với cả bọn. "Nhưng tôi nghe được rằng hắn chỉ thích trinh nữ. Tóc vàng. Cao nhất là mười tám tuổi."

Lelou chỉnh lại kính. Đó luôn luôn là một biểu tượng cảnh báo. "Trinh nữ? Đó không phải miếng mồi quen thuộc để dụ kỳ lân sao?" lão nói giọng mũi.

"Lão định dạy tôi cách săn kho báu đấy à?" Nerron quát tháo. "Nhưng tôi chắc chắn là ông cũng hiểu rõ những gián điệp ở Albion như hiểu rõ lịch sử dòng họ Louis!"

Lão Bọ muốn đáp trả gì đó, nhưng Louis cảm thấy nhiệm vụ mới

của hắn nghe thật hấp dẫn, như Nerron mong đợi.

"Ta sẽ tìm cho gã Goyl một trinh nữ." Hắn nở một nụ cười tự mãn, đúng kiểu một hoàng tử. "Nhưng sau đó thủ cấp cũng là của ta."

Lelou mím cặp môi mỏng dính lại, còn Eaumbre ném cho Nerron một cái nhìn hiểu biết, trước khi đi theo Louis, chỉ vài phút sau cả ba người bọn họ đã biến mất sau một con hẻm nhỏ, và giờ đây Jacob Reckless chỉ còn cách gã một cú ném đá.

Nerron nấp trong một lối vào đối diện quán trọ, nhưng nhiều lần gã phải đổi chỗ vì một cư dân lương thiện nào đó cứ đứng lại và nhìn chằm chằm vào gã. Gã ước gì mình có một đội kỵ binh Goyl trong con hẻm nhỏ ngái ngủ này khi trông thấy Reckless bước ra khỏi quán trọ với một phụ nữ. Không nghi ngờ gì nữa, màu tóc của cô ta chính là màu của loài cáo. Cô ta thật xinh đẹp, như mọi người vẫn nói - mặc dù Nerron không có hứng thú với phụ nữ người trần. Gã tự hỏi liệu cô ta và Reckless có phải là một cặp không. Còn lý do nào khác để mang một phụ nữ đi cùng trong chuyến đi săn, trừ phi cô ta là một kẻ có khả năng thay đổi hình dạng? Phụ nữ hoặc là không thể nhìn thấu như nàng tiên mà Kamien si mê, hoặc là yếu đuối như mẹ gã, người phụ nữ đã dan díu với một kẻ trong bộ tộc cẩm thạch đen và sinh ra một đứa con lai. Thỉnh thoảng người ta tự thuyết phục rằng mình yêu họ, nhưng người ta không thể tin họ, và cuối cùng cái mà người ta khao khát chỉ là làn da đá thạch anh tím của họ. Gì cũng được... Cáo đánh ngựa về hướng Tây trong khi Jacob lên đường đi về hướng Nam. Tuyệt vời. Mọi việc sẽ đơn giản hơn nếu hắn ta đi một mình.

Con ngựa mà Nerron thuê cũng lo ngại ánh mắt của gã y như những cư dân của St. Riquet, và cho đến khi gã xoay xở ngồi được lên lưng nó thì Reckless đã khuất khỏi tầm mắt. Nerron đuổi kịp khi anh vừa đi vào cánh rừng thế chỗ cho những đồng cỏ và ruộng lúa ở phía

Nam thị trấn. Nerron biết ơn những bóng cây, không chỉ vì chúng giúp gã không bị anh phát hiện. Ánh nắng mặt trời không còn làm đau mắt gã nữa, từ khi nó được yểm bùa bởi một kẻ ăn thịt trẻ con, nhưng da gã vẫn nứt nẻ dù được bôi dầu mỗi ngày.

Khu rừng này trước đây là một trong những khu rừng của hoàng tộc, từng là nơi săn bắn của giới quý tộc Lothringen trong một thời gian dài. Từ đó đến nay nó cung cấp gỗ cho các nhà máy và ngành đường sắt, nhưng cây cối vẫn dày đặc trong cánh rừng này như thời xưa, khiến Nerron nhớ tới những cánh rừng đá dưới lòng đất, lấp đầy những hang động kỳ vĩ với nhánh cây từ ngọc thạch lựu và lá bằng đá khổng tước, thứ đá gã mang vân trên da.

Gã chỉ rút ống thổi đạn ra khi Reckless đi sâu vào giữa những hàng cây. Dây leo mà Nerron nhét vào cái ống thép mỏng đầy những gai nhọn chỉ một Goyl mới có thể chạm vào mà không bị rách da. Dây leo rơi xuống một khoảnh rừng trống mà Reckless đang cưỡi ngựa đi tới, và bắt đầu leo ngay khi chạm đất. Dây leo siết cổ leo rất nhanh. Nhanh hơn sức bất kỳ con mồi nào có thể chạy thoát.

Reckless ghìm cương ngựa khi nhận ra cái gì đang bò về phía anh. Anh muốn quay đầu lại, nhưng dây leo đã quấn xung quanh móng ngựa. Chúng bấu vào quần áo và cuộn quanh cánh tay anh trong khi con ngựa lồng lên kinh hoàng, anh suýt bị nó giẫm nát khi đám dây leo kéo anh khỏi yên ngựa. Cẩn thận! Nerron muốn bắt sống anh.

Gã cột ngựa vào một gốc cây. Con vật ngu ngốc vẫn còn sợ hãi lồng lên trước gã. Ngựa của Reckless đã thoát khỏi đám dây leo. Nó phi nước kiệu về phía gã, chảy máu và run rẩy khi gã bước lên con đường mòn. Nerron bắt con ngựa lại và thò tay vào ba lỗ treo trên yên ngựa. Cái thủ cấp được giấu trong một chiếc túi-giấu-đồ. Đương nhiên rồi. Chỉ có dân nghiệp dư mới để kẻ khác trông thấy chiến lợi phẩm mang theo bên mình.

Không còn thấy bóng dáng Reckless đâu nữa. Đám dây leo bao bọc anh với một cái kén đầy gai. Nerron kéo chúng ra cho đến khi gã thấy được khuôn mặt đối thủ của mình. Reckless đã bất tỉnh. Dây leo siết cổ làm ngạt thở nạn nhân của chúng quá nhanh, nhưng anh mở mắt ra khi bị Nerron tát vào mặt.

Nerron giơ cao chiếc túi-giấu-đồ. "Cảm ơn nhiều! Ta thật sự rất vui khi không phải đi tàu. Ngươi nghĩ ta có thể tìm được quả tim ở đâu nào?" Reckless cố đứng thẳng dậy dù những gai nhọn của đám dây leo vẫn đâm vào da thịt anh. Bầy sói sẽ ngửi thấy mùi máu anh nhanh thôi. Có một bầy sói khét tiếng trong khu rừng này, chúng rất quen thuộc với mùi thịt người vì được một quý tộc địa phương nuôi bằng thịt những kẻ thù của ông ta.

"Kể cả nếu ta biết - tại sao ta phải nói cho nhà ngươi biết chứ?" Đôi mắt xám nhìn gã cảnh giác, nhưng không có nhiều sợ hãi trong đó. Đó là những gì người ta nói về anh: Reckless không sợ hãi bất kỳ điều gì. Anh ta nghĩ mình bất tử.

Nerron cột chiếc túi-giấu-đồ vào thắt lưng.

"Nếu ngươi nói cho ta biết, ta sẽ giết ngươi trước khi ngươi bị bầy sói ăn thịt."

Ồ không, anh có sợ hãi chứ, dù anh rất giỏi che giấu điều đó. Nhưng anh mặc kệ. Thật đáng ngưỡng mộ. Nerron căm ghét sự sợ hãi. Sợ nước. Sợ những kẻ khác. Sợ chính mình. Gã chiến đấu với nỗi sợ hãi bằng cơn thịnh nộ của mình, nhưng chỉ càng làm nó lớn mạnh thêm mà thôi, như một con thú được cho ăn.

"Ta đã có bàn tay rồi," Gã không giấu nổi một chút huênh hoang. Gã đã phải nghe về những chiến công lẫy lừng của Jacob Reckless quá nhiều rồi.

"Tuyệt vời." Khuôn mặt đối thủ của gã trắng bệch vì đau khi cố đứng dậy lần nữa. "Nếu vậy ta có thể ăn cắp nó khỏi tay nhà ngươi khi

ta lấy lại được cái thủ cấp"

"Thật sao?" Lần này Nerron mang đôi găng tay đã bảo vệ hẳn khỏi nhiều bùa chú hắc ám. Dù vậy cơn đau vẫn dâng lên đến tận vai gã khi gã lôi cái thủ cấp ra khỏi chiếc túi. Đôi mắt nhắm lại, nhưng cái miệng vẫn hơi há ra, Nerron vội vàng nhét cái thủ cấp trở lại túi trước khi nó có thể nói gì đó. Kể cả một phù thủy đã chết có thể vẫn ngậm một lời nguyền trên lưỡi.

Gã nhét chiếc túi-giấu-đồ vào túi áo khoác. Lớp da kỳ nhông của nó hẳn sẽ bảo vệ làn da người trần của Reckless tốt hơn loại vải dùng may áo anh. Mềm và dễ rách y như da anh. "Trước khi tất cả ý thức của ngươi bị chó sói tiêu hóa mất... Làm thế nào ngươi xoay xở lấy được chiếc mũ đỏ từ mụ ăn thịt trẻ em ở Moulin hả? Người ta nói mụ đã bỏ ngươi vào lò nướng rồi mà."

"Ta sẽ nói cho ngươi biết nếu ngươi nói cho ta biết làm thế nào ngươi tìm được con sáo trắng. Ta đã tốn hàng tháng trời đi tìm nó." Reckless cố giải phóng một bàn tay, nhưng dây leo siết cổ là thứ dây trói đáng tin cậy. "Có thật tiếng hót của nó làm ngươi trẻ lại không?"

"Đúng, nhưng tác dụng chỉ khoảng một tuần. Khách hàng của ta đã trả tiền trước khi hắn phát hiện ra điều đó." Nerron xoa xoa làn da nứt nẻ. Thậm chí trong bóng cây làn da cũng làm gã đau đớn. Khi cuộc tìm kiếm này kết thúc, gã khẩn thiết cần ở một vài tháng dưới lòng đất. Nhưng vẫn còn một câu hỏi mà gã muốn đặt ra.

Gã rút con dao ra.

"Chỉ là tò mò thôi... Ta hứa ngươi sẽ mang câu trả lời xuống mồ, hay tốt hơn là, vào bụng chó sói. Ngươi giấu đứa em da ngọc thạch của mình ở đâu?"

À há. Thì ra vẫn có một con đường đi qua lớp mặt nạ tự tin ấy.

"Will. Tên của nó, đúng không?" Nerron cúi xuống người tù nhân của gã và cắt một cành non trong đám dây leo đang cuốn quanh cái

cổ mềm của anh. Luôn có cách để dùng lại dây leo siết cổ. “Ngươi có biết bộ tộc cẩm thạch đen đã cử năm gián điệp giỏi nhất của họ để truy tìm hắn ta không?”

Ánh mắt Reckless dõi theo từng động tác của gã. Anh đã lấy lại được tự chủ, nhưng đôi mắt người trần dễ làm lộ chân tướng chủ nhân chúng hơn mắt của người Goyl nhiều. Vẻ cảnh giác trong đôi mắt tố cáo điều anh cố phủ nhận bằng sự im lặng. Đúng vậy, tin đồn là sự thật: người Goyl ngọc thạch, người đã cứu làn da đá của Kami'en, chính là em trai của Jacob Reckless.

“Nó ở đâu?” Nerron gói cành non vừa cắt vào chiếc khăn vẫn còn dính vài gai nhọn của đám dây leo cũ. “Với số bạc mà bộ tộc cẩm thạch đen đã bỏ ra để truy tìm hắn, cả hai người chúng ta có thể mua được cả một tòa lâu đài ở Lutis, dù vậy tới nay họ vẫn chẳng phát hiện ra được một dấu vết nào của hắn. Đó hẳn phải là một nơi rất lạ thường để lẩn trốn.”

Reckless mỉm cười. “Có lẽ ta sẽ nói cho ngươi biết nếu ngươi nhổ đám gai khỏi người ta.”

Ồ, Nerron thấy thích anh - trong chừng mực mà gã có thể thích một người nào đó. Cảm giác này gần như hiếm khi dâng lên trong gã. Mẹ gã là người duy nhất gã thể hiện tình yêu thương rõ ràng. Tình yêu là thứ xa xỉ mà người ta phải trả giá bằng quá nhiều nỗi đau.

“Không,” gã nói. “Tốt hơn là không. Giờ đây thật khó mà chịu được đám người cẩm thạch đen. Không thể chịu nổi việc nghĩ đến chuyện gì sẽ xảy ra nếu người Goyl ngọc thạch giúp một người trong số bọn họ đoạt vương miện của Kami'en.”

“Vậy sao?” Reckless nuốt vào một tiếng rên rỉ. Giờ thì da anh có lẽ đã đầy gai nhọn. “Ngươi nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra nếu ngươi tìm được cây nỏ cho bọn họ?”

Cố gắng tốt lắm.

Nerron nhét chiếc khăn gói dây leo vào túi. “Khách hàng là bí mật nghề nghiệp của chúng ta, đúng không?” Gã nghe thấy tiếng bầy sói giữa những hàng cây. “Ta cũng không hỏi ngươi đang tìm cây nỏ cho ai đâu.”

Gã mỉm nụ cười cuối cùng với đối thủ của mình.

“Ta thật sự vui khi con đường chúng ta đi giao nhau thế này. Ta chán ốm khi lúc nào cũng phải nghe rằng ngươi là kẻ giỏi nhất trong giới. Chúc may mắn với bầy sói nhé. Có lẽ ngươi sẽ nghĩ về một thứ gì đó. Làm ta ngạc nhiên nào! Bầy sói chẳng chừa lại gì nhiều, và sẽ thật đau đớn khi Cáo dùng cả phần đời còn lại của mình đi tìm nhà ngươi.”

Nerron nhảy lên ngựa khi con sói đầu tiên lẳng lặng đi về phía Jacob. Những con khác sẽ nhanh chóng đến theo, nhưng ngược lại với những thủ lĩnh da cẩm thạch đen, gã không đặc biệt hứng thú với tiếng gào thét đau đớn.

Ngoài ra Louis giờ này chắc hẳn đã tìm được một trinh nữ.

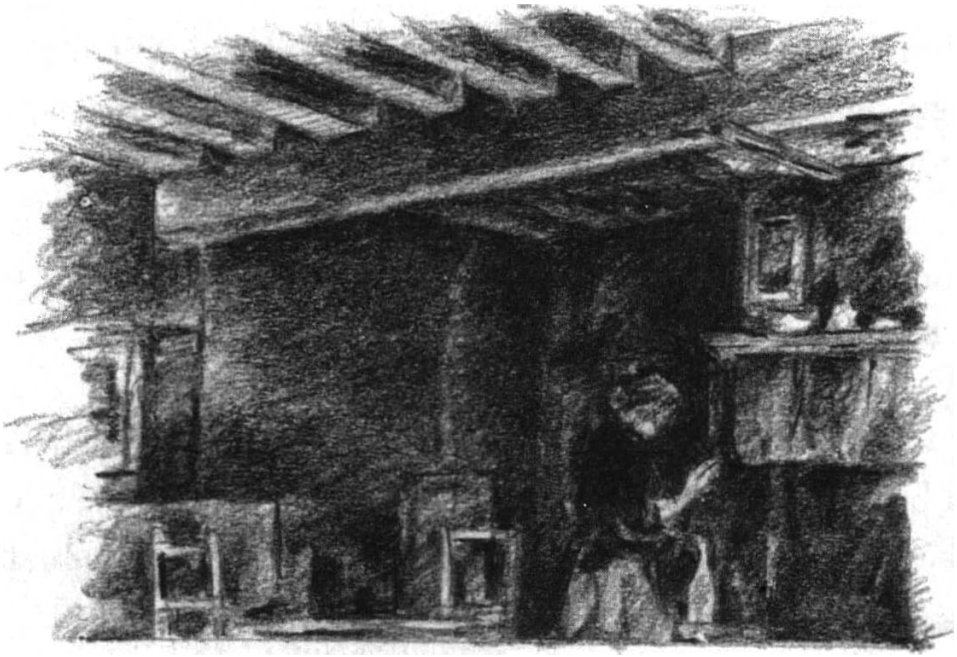

27
NGÔI NHÀ VEN LÀNG

Ngôi nhà trông còn cũ kỹ hơn trong trí nhớ của cô. Rêu bám dày trên những bức tường đá. Mùi rơm mục rữa và phân heo... Nghề đánh cá giúp một số ngư dân sống dọc bờ biển này giàu lên, nhưng cha cô thích mang tiền đến quán rượu hơn là về nhà. Cha. Sao người còn gọi ông ta là cha, Cáo? Cô được ba tuổi khi mẹ cưới ông ta. Hai năm và hai tháng sau cái chết của cha ruột cô.

Cây táo sau cánh cổng mà cô hay trèo lên khi còn bé, vì thế giới này không còn đáng sợ khi người ta nhìn ngắm nó từ trên cao, giờ chỉ còn lại gốc cây. Quang cảnh khiến cô gần như muốn quay ngựa đi, nhưng mẹ cô vẫn trồng hoa anh thảo trước cửa nhà như bà vẫn làm trước đây vào mỗi mùa xuân. Những bông hoa màu vàng nhạt làm

Cáo nhớ lại khoảng thời gian tốt đẹp cô đã trải qua sau những bức tường cũ kỹ nhờ có mẹ. Khi còn bé cô luôn ngạc nhiên vì thứ mỏng manh như một bông hoa lại có đủ sức chống chọi lại những cơn gió và cả thế giới này. Có lẽ mẹ cô trồng những bông hoa anh thảo là để dạy cô và hai đứa em trai điều đó.

Cáo chạm nhẹ bó hoa cô giấu nơi yên ngựa. Những bông hoa đã héo từ lâu, nhưng không vì thế mà chúng kém xinh đẹp. Jacob đã tặng chúng cho cô. Những nụ hoa khô trong một thoáng cho cô cảm giác rằng anh đang bên cô. Cuộc sống của hai người kết nối với nhau bằng một bông hoa như thế.

Cánh cổng để mở như ngày xưa, khi họ đuổi cô ra khỏi nhà. Hai người anh trai và cha dượng của cô. Họ cố lấy bộ váy lông khỏi tay cô. Cáo giật nó ra khỏi tay bọn họ và bỏ chạy. Hàng tuần sau đó cô vẫn còn cảm thấy những vết bầm tím dưới bộ lông do những hòn đá họ ném theo cô. Đứa em trai út của cô trốn trong nhà cùng với mẹ. Bà nhìn chằm chằm qua cửa sổ như thể muốn dùng ánh mắt mình kéo cô lại, nhưng bà không bảo vệ con gái mình. Làm sao bà có thể? Bà còn không thể bảo vệ lấy mình nổi một lần.

Trong lúc đi về phía cánh cổng, cô tưởng như thấy lại chính mình hồi bé, bím tóc đỏ, đầu gối đầy ghẻ chóc và vết bầm tím. Celeste, mày lại chạy đi đâu rồi?

Cô đã từng cùng Jacob ở trong hang động của những kẻ ăn thịt trẻ con, hay phòng đặt lò nướng của những phù thủy hắc ám, vậy mà chưa có nơi nào cô muốn rời khỏi như nơi này. Không một lần nào tình yêu dành cho mẹ có thể mang cô trở về. Chính tình yêu dành cho Jacob mới là thứ mang cô đến đây.

Giờ thì gõ cửa đi, Celeste. Bọn họ không có nhà đâu. Không phải lúc này.

Quá khứ nhảy chồm lên cô như một con thú ngay khi bàn tay cô

chạm vào cánh cửa gỗ. Nó gặm nhấm hết cả lòng tự tin và sức mạnh mà bộ lông và những năm tháng sống xa nhà mang đến cho cô. Jacob! Cáo hình dung khuôn mặt anh trong đầu, nó nhắc cô nhớ đến hiện tại, nhớ đến con cáo mà cô đã trở thành.

"Ai đó?" Giọng của mẹ cô. Quá khứ thật là một con thú khổng lồ. Những bài hát nhẹ nhàng mà bà hát ru cô ngủ... Những ngón tay bà luồn trong tóc khi thắt bím cho cô... Ai đó? Vâng, ai?

"Con đây. Celeste."

Cái tên thoảng mùi của loại mật mà khi bé Cáo đánh cắp ở chỗ những con ong dại, và của những lá tầm ma làm bỏng đôi chân trần của cô.

Im lặng. Có phải mẹ cô đang đứng sau cánh cửa và lắng nghe tiếng đá rơi vỡ? Trên nền sân và trên da con gái bà? Dường như thời gian đã trôi qua trong vô tận trước khi cô đẩy then cài cửa.

Bà đã già đi. Mái tóc đen dài giờ đã bạc, vẻ đẹp của bà gần như đã tàn phai, bị rửa trôi đi trên khuôn mặt, từng chút từng chút một, qua hàng năm trời.

"Celeste..." Bà thốt ra cái tên, như thể đôi môi bà đã chờ đợi nó hàng bao năm nay, như một cánh bướm mà bà không bao giờ xua đi. Bà nắm lấy bàn tay cô trước khi Cáo kịp bước lùi lại. Vuốt tóc cô rồi hôn lên khuôn mặt cô. Hôn mãi không thôi. Bà ôm cô thật chặt như thể muốn lấy lại những năm tháng mà bà đã không ôm ấp đứa con mình. Rồi bà kéo cô vào nhà. Bà cài then cửa lại. Cả hai mẹ con đều hiểu tại sao.

Ngôi nhà vẫn có mùi cá và mùi mùa đông ẩm ướt. Vẫn cái bàn ấy. Vẫn những chiếc ghế ấy. Vẫn những thanh củi ấy trong lò sưởi. Ngoài cửa sổ không có gì khác ngoài những bãi cỏ và bầy bò đốm, như thể thời gian không hề trôi qua. Nhưng Cáo đã đi qua rất nhiều ngôi nhà bỏ hoang trên đường đến đây. Cuộc sống thật khó khăn khi người ta

phải sống dựa vào biển cả và đất đai. Lời hứa hẹn ồn ào của những máy móc thật cám dỗ: rằng bàn tay con người có thể tạo ra tất cả, và người ta không còn phải sợ hãi trước gió và mùa đông nữa. Vậy mà chính gió và mùa đông đã làm nên những con người này.

Cáo cầm lấy chén xúp mẹ cô đưa cho.

"Con vẫn khỏe." Đó không phải là một câu hỏi. Giọng bà nghe nhẹ nhõm. Nhẹ nhõm. Tội lỗi. Cùng thật nhiều tình yêu tuyệt vọng. Nhưng bấy nhiêu là không đủ.

"Con cần chiếc nhẫn."

Mẹ cô đặt xuống bàn vại sữa mà bà vừa dùng rót đầy tách cho cô.

"Mẹ vẫn còn giữ nó, đúng không?"

Mẹ cô không trả lời.

"Làm ơn! Con cần nó."

"Ông ấy không muốn mẹ đưa nó cho con." Bà đưa sữa cho cô. "Con không biết mình còn sống được bao nhiêu năm đâu!"

"Con còn trẻ."

"Ông ấy cũng vậy."

"Nhưng mẹ vẫn còn sống, và đó là tất cả những gì ông ấy muốn."

Mẹ cô ngồi xuống một trong mấy cái ghế, những cái ghế bà đã ngồi hàng giờ trong đời mình trên đó, may vá quần áo, ru những đứa con ngủ...

"Con đang yêu ai đó. Tên anh ta là gì?"

Nhưng Cáo không muốn nói ra tên Jacob. Không phải trong ngôi nhà này. "Con nợ anh ta mạng sống mình. Tất cả chỉ có thế." Đó không phải là tất cả, nhưng mẹ cô sẽ không hiểu được.

Bà gạt mớ tóc bạc khỏi khuôn mặt. "Xin mẹ thứ gì khác đi."

"Không. Mẹ biết mẹ nợ con cái gì mà." Lời nói thốt ra trước khi Cáo kịp ngăn lại.

Nỗi đau trên gương mặt mệt mỏi làm Cáo quên hết cả cơn giận dữ của mình. Mẹ cô đứng dậy.

"Mẹ không bao giờ nên kể con nghe câu chuyện này." Bà vuốt phẳng tấm khăn trải bàn. "Mẹ chỉ muốn con biết cha con là người thế nào."

Bà lại vuốt tấm khăn trải bàn lần nữa, như thể nó có thể lau sạch những đau khổ trong đời bà. Rồi bà chậm rãi đi về phía chiếc rương, trong đó bà cất giữ một ít đồ đạc bà gọi là của riêng. Bà lấy từ trong rương ra một chiếc hộp gỗ được bọc trong vải ren đen. Đó là vải ren từ chiếc váy bà mặc trong suốt hai năm dài để tang.

"Có lẽ mẹ vẫn sống qua cơn sốt đó, kể cả khi ông ấy không đeo chiếc nhẫn cho mẹ," bà nói trong lúc mở chiếc hộp ra.

Bên trong là một chiếc nhẫn thủy tinh.

"Con đang cần chiếc nhẫn cho một thứ còn tệ hại hơn cả cơn sốt," Cáo nói. "Nhưng con hứa với mẹ, con sẽ chỉ dùng nó khi không còn cách nào khác."

Mẹ cô lắc đầu và ghì chặt những ngón tay quanh chiếc hộp. Đột nhiên bà nghe thấy gì đó bên ngoài.

Tiếng bước chân và tiếng nói. Thỉnh thoảng những người đàn ông đi đánh cá trở về sớm vì biển động.

Mẹ cô nhìn cánh cửa. Cáo lấy chiếc hộp từ tay bà. Cô thấy xấu hổ vì nỗi sợ hãi cô nhìn thấy trên khuôn mặt bà. Nhưng không chỉ có sợ hãi, đó còn là tình yêu nữa. Luôn luôn là tình yêu, thậm chí dành cho người đàn ông đã đánh đập những đứa con của bà.

Cáo mở then cài khi ông ta gõ cửa. Cô ao ước mình có những răng nanh của loài cáo, nhưng cô muốn có thể nhìn vào mắt cha dượng mình. Khi ông ta đánh đuổi cô khỏi nhà, cô chỉ vừa vặn chạm đến vai ông.

Ông ta không cao lớn như trong trí nhớ của cô. Vì lúc ấy ngươi còn nhỏ, Celeste. Quá nhỏ... Ông ta là một người khổng lồ còn cô chẳng khác nào một chú lùn. Gã khổng lồ nghiền nát bất cứ thứ gì cản đường hắn. Nhưng giờ cô đã cao bằng ông ta, còn ông ta đã già đi. Khuôn mặt ông ta vẫn đỏ gay, vì rượu, vì ánh mặt trời và vì giận dữ. Giận dữ với tất cả những thứ chuyển động được.

Một phút trôi qua cho đến khi ông ta nhận ra ai đang đứng trước mặt mình.

Ông ta bước lùi lại như thể đứng trước một con rắn, bàn tay nắm chặt lấy cây gậy đang chống. Ông ta luôn có sẵn những cây gậy trong tầm tay. Gậy gộc, thắt lưng... Ông ta ném ủng và những thanh củi vào Cáo và mấy đứa con trai ông ta như thế chúng là lũ chuột đang núp sau lò sưởi nhà ông.

"Mày làm gì ở đây?" ông ta quát tháo cô. "Biến đi!"

Ông ta muốn túm lấy cô như đã từng làm trước đây, nhưng Cáo đẩy ông ta lùi lại và giật cây gậy ra khỏi tay ông.

"Để nó đi." Giọng mẹ cô nghe run rẩy, nhưng ít nhất lần này bà đã nói gì đó.

"Tránh ra," Cáo nói với người đàn ông mà cô từng phải gọi là cha, dù chính ông ta đã dạy cô căm ghét từ "cha" ấy.

Ông ta giơ nắm đấm lên. Đã bao nhiêu lần mắt cô dán vào bàn tay rám nắng siết chặt với những khớp ngón tay trắng bệch ấy đầy sợ hãi. Thỉnh thoảng cô mơ thấy ông ta. Với cái mõm của chó sói.

Cô không nói không rằng đẩy ông ta qua một bên. Cô muốn quên đi rằng ông ta có tồn tại. Tưởng tượng một ngày kia ông ta cũng biến mất như cha của Jacob, hoặc mẹ cô đã không bao giờ tái hôn.

"Con sẽ trở lại," cô nói với mẹ.

Mẹ cô đứng bên cửa sổ khi Cáo bước về phía cánh cổng. Như hồi đó. Và cũng như hồi đó ba người bọn họ lại chắn đường cô, cha dượng

và hai gã con trai của ông ta. Ông ta đã lấy lại cây gậy, còn đứa con lớn của ông ta cầm một cây chĩa ba trong tay. Gustave và René. Vẻ mặt của Gustave trông còn lãnh đạm hơn trước đây. René khôn lanh hơn, nhưng hắn luôn làm những gì Gustave bảo. Hắn ném viên đá đầu tiên.

Người thay đổi hình dạng. Không ai có thể hiểu em trai của Jacob đã cảm thấy thế nào rõ hơn Cáo, khi ngọc thạch mọc trên da anh, nhưng ngược lại với anh, cô luôn luôn có thể chọn mang bộ lông theo ý mình.

"Tiếp tục nào! Tìm một hòn đá đi!" Cáo quát René. "Hay là mày đợi anh mày phải bảo?"

Hắn ta cúi đầu xuống và lo lắng nhìn khẩu súng giắt ở thắt lưng Cáo.

"Cút khỏi đây ngay!" Cha dượng cô nheo đôi mắt cận thị của ông ta lại.

Cô không còn sợ ông ta nữa. Đó là một cảm giác rất thú vị. "Thierry đâu?" cô hỏi. Cô vẫn còn một người anh em trai nữa.

Gustave hẳn học nhìn cô chằm chằm. Áo sơ mi hắn ta lốm đốm vết máu cá.

"Nó ở trong thành phố," René nói.

"Câm miệng lại!" cha hắn quát hắn.

Là con ghẻ của ông ta thật không dễ dàng, nhưng là con út của ông ta cũng khó khăn không kém. Thierry ghen tị với bộ lông của Cáo, và cô rất vui vì giờ đây cậu đã đi khỏi nhà.

"Các người biết những gì người ta nói về những người thay đổi hình dạng đúng không?" Cô giơ bàn tay lên. "Họ chạm vào ai thì người ấy sẽ mọc ra một bộ lông! Ai muốn trước nào?"

Cô dùng tay đẩy vào ngực ông ta, thật mạnh đến nỗi nhiều ngày

sau nữa ông ta sẽ phải kiểm tra xem da mình có mọc lông đỏ không. Gustave chửi thề ngã loạng choạng về phía sau, và Cáo đã ra khỏi cổng trước khi ba người bọn họ lấy lại được can đảm. Trong lúc leo lên ngựa, cô nhớ lại trước đây cô đã từng vấp ngã trên bãi cỏ như thế nào, khóc nức nở và chảy máu, ghì chặt tấm váy lông vào ngực. Lần này cô đường hoàng lên đường. Cô nhìn quanh khung cửa sổ một lần nữa, nơi mẹ cô đã đứng, nhưng chỉ thấy bầu trời soi bóng trên kính cửa, và những bông hoa anh thảo cạnh cánh cửa.

Cô dừng lại một lần nữa trước khi lên đường đi Gargantua. Căn nhà đã sập, cỏ dại mọc đầy trên ngôi mộ dưới bóng bức tường đổ nát bao quanh vườn, bia mộ nhô lên giữa chằng chịt những rễ cây và cỏ khô. Một cây dẻ mọc ra phía trước mộ. Những cành dẻ nở đầy hoa, dưới gốc cây vẫn còn sót lại vài hạt dẻ từ mùa thu trước. Rêu bám dày trên tên cha cô được khắc trên bia mộ, đến nỗi những chữ cái đã thành màu xanh trên nền đá xám: Joseph Marie Auger.

Ngày còn bé Cáo vẫn thường đến đây. Cô nhổ cỏ từ dưới đất ẩm lên, đặt những bông hoa dại lên mộ và tìm kiếm trong ngôi nhà đổ nát cuộc đời mà cô và mẹ lẽ ra đã có thể sống. Đây là nơi cô gặp con cáo lần đầu tiên, trong khu rừng nằm bên rìa bức tường đổ nát cô đã cứu nó và đàn con khỏi tay Gustave và René.

"Con biết lâu rồi con không về đây," cô nói. "Con đã xin mẹ chiếc nhẫn. Con không chắc bà có sử dụng tốt món quà của bố hay không. Thỉnh thoảng con ước gì bố để bà ấy chết và giữ lại những năm tuổi thọ đó cho mình. Những điều thế này người ta chỉ có thể nói bên mộ, nhưng thật tốt khi có thể nói ra. Có lẽ bố đã có thể bảo vệ được con. Con đã tìm được một người khác, người đã bảo vệ con trong suốt những năm qua. Không có ai con yêu nhiều hơn thế. Anh ấy thường xuyên chăm sóc con, giờ đến lượt con phải bảo vệ anh ấy." Cáo gom

mấy hạt dẻ rơi trên mộ nhét vào túi. Cô nhảy lên ngựa. Mặt trời đã lặn, và Jacob không còn thời gian để chờ đợi cô.

28
GAI VÀ RĂNG

Hơi thở của con sói có mùi thịt thối rữa dính trong kẽ răng, mắt của nó cũng có màu vàng như mắt gã Goyl. Jacob đã nghe kể về đàn sói của vùng này. Có lẽ chúng thậm chí còn xộc vào tận giường và phòng khách để lôi những nạn nhân của mình ra. Gì cũng được - Jacob biết rồi sẽ là một đống lộn xộn. Có lẽ cuối cùng thì chết chìm không phải là một cách tồi để chết.

Giờ thì có năm con đang đi vòng quanh anh. Anh cố rút một tay ra để với lấy con dao, nhưng đám dây leo siết cổ không ngừng khoan sâu những gai nhọn vào da thịt anh đến nỗi nỗi đau đớn kéo dài thành một tiếng thét bị kìm nén.

Gào lên, Jacob. Tại sao không? Có lẽ Cáo sẽ nghe thấy mi. Không. Hẳn là cô ấy đang chờ ở Gargantur rồi. Cô sẽ làm gì nếu anh không

đến? Đi tìm anh, như gã Goyl đã nói, nhưng chắc chắn không phải cả phần đời còn lại của cô. Cáo sẽ nhanh chóng tìm ra chuyện gì đã xảy đến với anh. Đó gần như một suy nghĩ mang tính an ủi.

Một con sói trong bầy liếm mặt anh, như thể nó muốn nếm thử mùi vị. Jacob cố ít nhất rút được một chân ra để có thể đá nó, nhưng đám gai càng cắm sâu hơn vào da thịt anh. Mẹ kiếp, Jacob, nghĩ gì đó đi!

Chúng đứng yên.

Con lớn nhất liếm cái mõm xám.

Màn dạo đầu đã kết thúc.

Jacob quằng mình qua một bên. Anh nghe tiếng răng đớp trong không khí. Con tiếp theo cắn vào những thân leo, nhưng chúng không thể bảo vệ anh được lâu. Jacob cố tuyệt vọng nhớ lại tất cả những gì anh biết về dây leo siết cổ. Anh đã từng sử dụng chúng để giữ chân những kẻ bám đuôi, nhưng chưa bao giờ dùng để bắt họ. Một con sói cắn vào đám thân leo siết quanh ngực anh. Một con khác đang cấu xé dây leo quanh chân anh.

Dây leo siết cổ, Jacob! Làm sao ngươi có thể quên chứ! Chúng thích gì nhất nào?

Anh quằng mình lần nữa, bất kể nó làm anh đau đớn bao nhiêu, và lăn lộn trên nền đất rừng. Bầy sói giận dữ tru lên rồi bỏ đi, trong khi những gai nhọn vẫn cắm vào da anh.

Máu. Thứ dây leo siết cổ ưa thích nhất. Nhưng dĩ nhiên máu cũng sẽ làm bầy sói điên cuồng hơn. Cú ngoạm tiếp theo nhất định sẽ tìm đến đúng da thịt anh. Jacob rú lên khi hàm răng của chúng ngoạm vào bên sườn anh, nhưng đám thân leo ngửi thấy mùi máu của anh và bắt đầu mọc nhanh hơn.

Những chồi non nhú lên hướng về phía bầy sói, cứng cáp dần lên trong lúc vẫn tiếp tục mọc ra. Chúng cào cấu bộ lông của bầy sói và

bao bọc Jacob bằng một cái kén ngày một dày hơn. Anh cảm thấy khó thở, quần áo anh dính nhớp đầy máu, nhưng bầy sói không thể động vào anh được nữa. Chúng tru lên giận dữ và ngoạm liên hồi vào đám cành nhánh đầy gai, dù những thân leo giờ đây đang mọc lên xung quanh chúng. Jacob cố sức thở. Ngón tay anh chạm đến cán dao, nhưng anh không thể di chuyển bàn tay để rút nó ra.

Con sói đầu đàn ngừng lại. Nó thở hổn hển trước cơn thèm khát thịt người ngon lành có mùi máu và mồ hôi đổ vì sợ hãi.

Rồi nó cắn vào những thân leo đang siết quanh cổ Jacob. Jacob tuyệt vọng cố xoay người lại, nhưng chính mở dây leo đang bảo vệ anh lại giữ chặt anh như con ruồi nằm gọn trong mạng nhện. Chỉ một cú ngoạm nữa thôi hơi thở của con sói sẽ quét trên làn da trần của anh. Jacob tưởng đã cảm thấy răng nanh trên cổ họng mình, và rồi...

Chẳng có gì xảy ra.

Không có sụn vỡ răng rắc. Không chết ngạt vì máu của chính mình. Thay vào đó là tiếng kêu ăng ẳng chói tai. Và giọng nói sắc nhọn của một người đàn ông.

Jacob trông thấy đôi ủng qua đám thân leo và lưỡi một thanh kiếm. Một con sói ngã xuống với cổ họng bị xẻ đôi, con thứ hai thoát ra khỏi mớ dây leo và tấn công, nhưng lưỡi kiếm vung lên trong không trung giết nó chết tươi. Những con khác lùi lại. Cuối cùng một con trong bầy tru lên một tiếng tuyệt vọng, chúng bỏ chạy, bộ lông dính đầy gai nhọn.

Vị cứu tinh của anh xoay người lại. Anh ta không lớn tuổi hơn Jacob là mấy. Thanh kiếm của anh cắt qua đám dây leo không chút khó khăn như con dao rọc thư cắt qua giấy. Không phải thanh kiếm nào cũng dễ dàng cắt được dây leo siết cổ như thế. Người lạ mặt nhổ gai bám trên găng tay trong lúc Jacob chui ra khỏi đám dây leo đã bị cắt vụn. Y phục của anh ta cũng chất lượng như lưỡi gươm của anh. Cổ

áo khoác của anh được viền bằng lông cáo đen. Ở Lothringen chỉ có giới quý tộc cấp cao mới được phép săn loài thú này.

Hoàng tử trong truyện cổ tích. Anh trông giống như thế.

Tuyệt. Hãy mừng là anh ta không bận đi cứu Bạch Tuyết, Jacob. Lần cuối Jacob cảm thấy ngu ngốc thế này là trên sân trường, khi thầy giáo phải cứu anh thoát khỏi tay một con bé nữ sinh đang cố siết cổ anh.

"Dây leo siết cổ khá hiếm thấy ở vùng này." Vị ân nhân kéo anh đứng dậy. "Lũ sói có cắn anh không?"

Cảm ơn anh ta đi, Jacob. Nào.

"Không tệ đến thế." Anh sờ vết thương bên sườn. "Làm thế nào anh đánh đuổi được chúng nhanh thế?" Dừng ngay. Ngươi nói nghe như thể anh ta là người đã dắt lũ sói tới. Lòng kiêu hãnh là một thứ phiền nhiễu. Nhưng vị cứu tinh của anh chỉ nhún vai.

"Điền trang của tôi nằm gần Champlitte. Ở đó chúng tôi từng gặp rắc rối với đám thú dữ còn to hơn thế này nhiều." Anh ta chìa tay về phía Jacob. "Guy de Troisclerq."

Jacob chùi máu dính trên tay. "Jacob Reckless." Thợ săn kho báu, một tên đại ngốc. Anh khó lòng đứng vững trên đôi chân mình.

Troisclerq chỉ bộ quần áo rách rưới của anh. "Anh phải tắm bằng nước nấu từ vỏ cây, nếu không vết thương sẽ viêm tấy lên mất. Mấy cái gai này rất nguy hiểm."

"Tôi biết." Jacob!

Anh cố ép mình nở một nụ cười. "Có vẻ như anh đã cứu mạng tôi."

Troisclerq quẳng mớ dây leo bị chặt nhỏ vào giữa khoảnh đất trống. "Tôi đã có mặt đúng lúc ở đúng chỗ. Tất cả chỉ có thế."

Anh ta cũng là quý tộc. Ngừng lại đi, Jacob! Làm thế nào đó lại là lỗi của anh ta, khi ngươi để mình rơi vào bẫy của gã Goyl như một tên

nghiệp dư thế kia?

Cái bật lửa Troisclerq đưa lại chỗ mở dây leo là một trong những cái đầu tiên Jacob thấy ở thế giới sau gương. Nó đáng giá cả một gia tài. Anh gỡ một nhánh cây ra khỏi tóc và quẳng nó vào đống lửa. Anh vẫn còn sống, nhưng cái thủ cấp đã mất.

Vết cắn bên sườn đau dữ dội đến nỗi anh phải nhờ Troisclerq mang ngựa lại giúp. Nhìn cái ba lô bị cướp sạch anh giận dữ một cách tuyệt vọng, đến nỗi muốn ngay lập tức đuổi theo gã người lai. Nhưng vị cứu tinh quý tộc của anh nói đúng - anh phải chữa lành vết thương và sát trùng làn da bị gai nhọn đâm lỗ chỗ, nếu không anh sẽ bị nhiễm trùng máu. Thêm nữa, Cáo đang đợi anh ở Gargantua.

Ít nhất anh cũng leo được lên yên ngựa mà không cần Troisclerq phải giúp. Con bạch mã vị cứu tinh của anh cưỡi khiến tất cả ngựa mà Jacob từng sở hữu trông như lũ ngựa già gầy trơ xương.

“Anh đi về hướng nào?”

"Gargantua."

“Hay quá. Tôi cũng đang đến đó. Từ đó tôi sẽ đón chuyến xe ngựa đêm đi Vena.”

Tuyệt vời. Đó cũng chính xác là điều anh dự định làm. Hy vọng ân nhân của anh sẽ không kể cho những hành khách đi cùng họ đã gặp nhau như thế nào. Trái tim ở phương Đông. Anh phải tìm ra nó trước gã lai, bằng không tốt hơn hết anh nên để lũ sói thưởng thức bữa đại tiệc của chúng.

Jacob nhìn lần cuối khoảnh rừng trống mà gã Goyl đã bẫy anh như bẫy một con thỏ. Đường về Austrien còn rất xa và khuôn mặt của Troisclerq sẽ còn nhắc nhở anh trên cả chặng đường dài ấy về sự ngu ngốc của mình.

“Reckless?” Troisclerq cưỡi con bạch mã đi bên cạnh anh. “Anh có phải là tay thợ săn kho báu làm việc cho nữ hoàng xứ Austrien

không?”

Jacob nắm chặt những ngón tay gai đâm lỗ chỗ quanh dây cương. “Chính là tôi.”

Cũng là tên ngốc để bị cướp như một kẻ bất tài vô dụng.

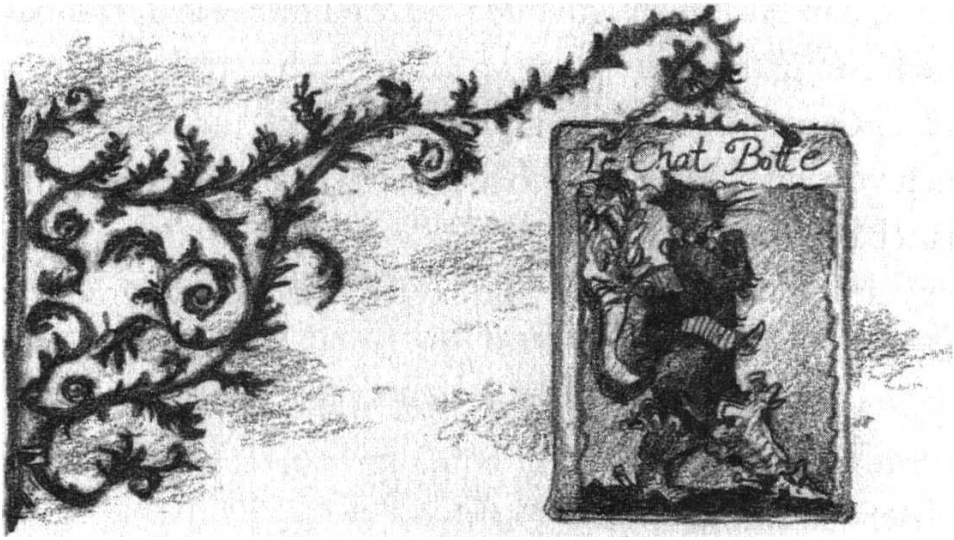

29
MỘT KHUÔN MẶT MỚI

Nhà nghỉ mà lẽ ra Cáo phải gặp Jacob ở đó là nơi họ đã từng ở trước đây. Hồi ấy họ đến Gargantua để tìm một chiếc áo jacket bằng da lừa giúp người mặc có thể giấu mình trước kẻ thù. Nhà nghỉ Le Chat Botté không chỉ nằm bên cạnh thư viện mà Jacob muốn đến thăm, nó còn nằm dưới bóng tượng đài được xây dựng để tưởng niệm người khổng lồ mà thành phố mang tên. Bức tượng chân dung cao gần bằng một tòa tháp nhà thờ của ông mang du khách từ những miền đất xa xôi nhất đến đây, nhưng Cáo không nhìn mái tóc làm bằng bạc của ông ta lấy một lần, hay đôi mắt làm từ thủy tinh xanh được cho là chuyển động vào ban đêm. Cô mong mỏi khuôn mặt của Jacob. Cuộc du ngoạn về quá khứ một lần nữa chỉ cho cô thấy rõ rằng, anh là mái ấm duy nhất mà cô có.

Phòng khách của Le Chat Botté thanh lịch hơn nhiều so với Quán

Ăn Thịt Người của lão Chanute. Khăn trải bàn và nến, gương treo trên tường và những cô hầu phòng đeo tạp để ren... Ông chủ nhà nghỉ khoác lác rằng có mối quan hệ thân mật với chú mèo huyền thoại. Đôi hia được treo bên cạnh cửa làm bằng chứng, nhưng nó chỉ vừa vặn với một đứa trẻ, và mọi tay săn kho báu đều biết Chú mèo đi hia cao bằng một người trưởng thành.

Ông chủ nhà nghỉ ném cho bộ quần áo đàn ông của Cáo cái nhìn không đồng tình trước khi tìm tên Jacob trong sổ khách đặt phòng.

"Mademoiselle?"[*] Người đàn ông đứng dậy từ bên bàn điển trai đến nỗi vài người phụ nữ phải ngoái lại nhìn, nhưng Cáo chỉ nhìn cổ áo lông thú màu đen của anh ta.

Anh ta ngừng lại trước mặt cô, sờ tay lên cổ áo. "Một món quà của ông tôi," anh ta nói. "Cá nhân tôi không lấy gì làm thích thú kiểu đi săn này. Tôi luôn luôn bênh vực loài cáo."

Tóc anh ta đen như cái bóng trên tường, nhưng mắt có màu gần như xanh nhạt của bầu trời mùa hè. Ngày và đêm.

"Jacob đã nhờ tôi để mắt đến cô. Anh ấy đang ở chỗ bác sĩ - anh ấy vẫn khỏe!" anh ta nói thêm, khi Cáo nhìn anh lo lắng. "Anh ấy vấp phải dây leo siết cổ và một vài con sói. Thật may chúng tôi đi chung một đường."

Anh cúi mình và hôn lên tay cô. "Guy de Troisclerq. Jacob đã miêu tả cô rất kỹ."

Phòng mạch bác sĩ ở cách không xa lắm. Troisclerq chỉ đường cho Cáo. Sói và dây leo siết cổ... Nói cho đúng ra Jacob biết cách làm thế nào để giữ bọn sói tránh xa, và dây leo siết cổ được cho là đã bị tiêu diệt sạch ở Lothringen, từ khi luật quy định phải đốt bỏ chúng vì một người cháu gái của Vua Gù bị chúng giết chết. Jacob gặp Cáo giữa đường với bàn tay băng bó và áo sơ mi lốm đốm máu. Cô hiếm khi thấy anh giận dữ đến thế.

“Gã lai lấy cái thủ cấp rồi.” Anh nhăn mặt đau đớn khi cô ôm lấy anh, và không dễ để anh tiết lộ chuyện gì đã xảy ra. Ít nhất bây giờ lòng kiêu hãnh bị tổn thương của anh gạt qua một bên những ý nghĩ về cái chết, nhưng Cáo không thể nghĩ đến điều gì khác hơn. Tất cả những vội vã, hiểm nguy, thời gian mà họ đã tiêu tốn để tìm cái thủ cấp... mất trắng! Một lần nữa họ lại trắng tay. Trong một phút Cáo sợ hãi đến phát nôn, cô siết chặt những ngón tay quanh chiếc hộp trong túi xách.

“Gã cũng đoạt được bàn tay rồi!” Jacob nhìn lên tượng đài. Trong tai của người khổng lồ một bầy chim làm tổ, nhưng Cáo chắc rằng thay vì đá được chạm khắc Jacob chỉ thấy khuôn mặt đá cẩm thạch đen đúa của gã lai.

“Đồ khốn, anh thở hổn hển. “Anh sẽ tìm ra quả tim trước hắn và rồi lấy lại thủ cấp và bàn tay. Hôm nay chúng ta sẽ đi ngựa đến Vena.

“Anh không thể đi xa thế. Troisclerq nói một con sói đã cắn vào bên sườn anh.” Ngay cả một con ngựa tốt cũng phải mất ít nhất mười ngày để đến Vena.

“Vậy sao? Anh ta còn kể gì với em nữa?”

“Anh ấy không kể gì nữa hết!” Ôi, lòng kiêu hãnh của anh. Chắc hẳn anh thà để bầy sói ăn thịt, còn hơn là để một người lạ mặt cứu giúp. “Tại sao chúng ta phải đi Vena? Anh có nghe tin gì từ Chanute hay Dunbar không?”

“Có, nhưng những điều họ biết anh cũng đã biết. Người con gái của Guismund được chôn cất ở Vena, trong hầm mộ của gia đình đế vương. Đó là dấu vết duy nhất mà anh có.” Chẳng nhiều nhặn gì. Và Jacob biết điều đó.

“Tối nay có một chuyến xe ngựa.”

“Đi xe ngựa thì chúng ta cần ít nhất hai tuần! Anh biết xà ích sẽ ngừng ở mỗi nhà nghỉ mà. Gã Goyl chắc hẳn đã lên đường rồi.”

Cả hai người đều biết anh nói đúng. Ngay cả khi họ hối lộ cho tay xà ích, sẽ phải mất hơn mười ngày. Gã lai chắc chắn sẽ đến Vena trước họ. Điều duy nhất họ có thể trông mong là gã không tìm thấy quả tim, dù đã khá nhanh khi tìm thấy bàn tay.

Jacob ôm bên sườn bị đau, và trong một thoáng Cáo đã trông thấy điều gì đó trên khuôn mặt anh, điều mà cô chưa từng thấy trước đây. Anh đang bỏ cuộc. Chỉ trong một khoảnh khắc thoáng qua, nhưng khoảnh khắc ấy làm cổ sợ hãi hơn tất thảy.

"Anh nghỉ ngơi đi," cô nói rồi vuốt ve khuôn mặt trầy xước của anh. "Em sẽ lo vé xe."

Jacob chỉ gật đầu. "Mẹ em khỏe không?" anh hỏi khi cô quay lưng đi.

"Khỏe," Cáo trả lời, siết chặt bàn tay quanh chiếc hộp trong túi xách. Cô lo lắng cho anh đến thắt cả ruột gan.

30
GIẬM CHÂN TẠI CHỖ

Tám con người trong một cỗ xe ngựa tệ hại, bốc mùi mồ hôi và mùi nước hoa Eau de Cologne: một luật sư đến từ St. Omar đi cùng con gái, hai nữ gia sư từ Arlas, thêu thùa suốt cả chuyến đi dù mỗi lần xe vấp phải ổ gà họ lại đâm kim vào tay, và một linh mục cố thuyết phục tất cả bọn họ rằng người Goyl có nguồn gốc trực hệ với quỷ dữ. Jacob ước gì mình đang ở trong Rừng Đen, trong Đám Cưới Đẫm Máu, hay trên con tàu TITANIA đang chìm... họ chỉ mới đi được ba ngày đường.

Những đồng tiền mà chiếc khăn tay Vàng-ơi-rơi-ra mang đến ngày càng mỏng mảnh, nhưng tay xà ích vẫn nhận những đồng xu hối lộ với cặp mắt sáng rỡ. So với tiền đồng mà ông ta hay nhận được thì tiền vàng dù mỏng như giấy cũng đáng giá cả gia tài. Mấy đồng vàng khích lệ ông ta nhiều đến nỗi những hành khách khác đã sớm than

phiền về việc thiếu điểm nghỉ chân, và sau năm ngày một bánh xe hỏng khi đi ngang một hẻm núi. Họ mất hàng giờ để tháo yên cương và dắt lũ ngựa đi trên đường sá đóng băng đến trạm xe ngựa tiếp theo. Jacob không rõ cái nào tệ hơn: cái sườn đau của anh hay giọng nói vang lên trong đầu anh. Lẽ ra người phải tìm một con ngựa. Gã lai chắc chắn đã đến Vena rồi. Ngươi tiêu rồi, Jacob...

Trưởng trạm xe ngựa từ chối gửi người đến sửa bánh xe trong đêm, và kể cho họ nghe về hồn ma trong rừng rậm và những Kobold[*] được cho là hay đi lang thang trong hẻm núi. Ông ta đòi họ trả cả gia tài cho căn phòng giá lạnh mà họ ngủ qua đêm, và chỉ chịu ra lệnh cho đầu bếp nhanh chóng trở lại bếp khi Troisclerq quẳng cả túi bạc lên mặt quầy đánh bóng sáng choang. Troisclerq chi trả cho cả bọn. Anh chăm lo sao cho lửa được châm thêm trong phòng khách, khoác lên vai Cáo áo măng tô của anh khi cô rùng mình phải tuyết bám trên tóc. Jacob không bỏ lỡ ánh mắt biết ơn cô dành cho anh ta. Cô mặc bộ váy mua ở Gargantua trong lúc họ chờ xe ngựa, và Jacob bắt gặp mình tự hỏi, liệu cô mặc nó có phải là vì ân nhân của anh không.

Không phải là Troisclerq không chăm sóc cho Jacob. Khi anh nhận thấy Jacob thường xuyên ôm bên sườn bị thương, anh đưa cho Jacob hai viên thuốc ngậm màu đen. Caramel do phù thủy nấu. Nhìn chung không phải thứ mà người ta hay mang theo bên mình. Tốt nhất không nên hỏi những mụ ăn thịt trẻ con sản xuất ra chúng từ nguyên liệu gì. Làm sao mà một người với y phục và phong thái cao quý thế kia lại dính líu tới caramel của phù thủy? Có lẽ cũng giống cách mà anh ta bọc để đánh đuổi bầy sói, Jacob. Ngoài ra ở Lothringen có đầy những phù thủy hắc ám, từ khi Vua Gù bảo đảm cho họ được tị nạn để tỏ lòng biết ơn vì đã chữa khỏi cái lưng gù cho ông.

Mấy viên thuốc ngậm công hiệu hơn cả rễ cây đầm lầy và caramel của phù thủy không có tác dụng phụ. Jacob phải thú nhận

anh bắt đầu thích ân nhân của mình. Troisclerq không hé một lời nào về việc đã gặp anh trong rừng ra sao, cả với Cáo lẫn với những hành khách khác. Có lẽ anh ta nhìn Cáo hơi quá thường xuyên, nhưng thậm chí việc đó Jacob cũng có thể tha thứ được. Rốt cuộc thi Jacob không thể đòi hỏi anh ta giả vờ bị mù được.

Tốt nhất không nên dùng rượu với caramel phù thủy, nhưng những viên thuốc ngậm của mụ ăn thịt trẻ con không giúp xoa dịu lòng kiêu hãnh bị tổn thương của anh, và anh vẫn có thể nhìn thấy gã lai cúi xuống cười chế nhạo mình. Cáo nhìn anh lo lắng khi anh gọi thêm vại rượu thứ hai. Anh đáp lại cô bằng một nụ cười mà anh hy vọng là không lộ ra sự tự thương hại đáng xấu hổ mà anh đang bơi trong đó. Tự thương hại, lòng kiêu hãnh bị tổn thương và nỗi sợ chết - một hỗn hợp độc địa - và họ vẫn còn chuỗi ngày trước mặt trong cỗ xe ngựa ngột ngạt. Anh rót đầy ly rượu đến tận miệng.

Cơn đau lại đột ngột dâng lên trong lồng ngực, anh tưởng như trái tim mình bị xé toang giữa những xương sườn. Không gì có thể xoa dịu cơn đau này. Jacob bấu chặt ngón tay vào chiếc bàn họ đang ngồi quanh, nén xuống tiếng rên rỉ chực vuột ra trên môi.

Cáo nhìn anh. Cô đẩy ghế đứng dậy.

Cơn đau làm khuôn mặt cô cũng như những người khác mờ đi, và anh cảm thấy toàn thân mình bắt đầu run lên.

“Jacob!” Cáo cầm lấy tay anh. Cô nói với anh, nhưng anh không thể nghe thấy cô. Chỉ còn cơn đau đang thiêu đốt tên của nàng tiên trong trí nhớ anh. Jacob cảm thấy cánh tay Troisclerq vươn ra đỡ lấy cánh tay anh, rồi Troisclerq cùng với người xà ích dìu anh lên cầu thang, đặt anh nằm xuống giường và lần tìm chỗ vết thương bị chó sói cắn. Anh muốn nói với họ đừng tốn công vô ích, nhưng con bướm ma vẫn tiếp tục cắn, rồi anh không còn biết gì nữa.

Khi anh tỉnh dậy, cơn đau đã biến mất, nhưng cơ thể anh vẫn còn nhớ cảm giác của nó. Căn phòng tối đen. Chỉ có một ngọn đèn khí gas thắp sáng trên bàn. Cáo đứng bên cạnh và nhìn vào thứ gì đó cô đang cầm trên tay. Ánh sáng từ ngọn đèn làm da cô có màu trắng như sữa.

Cô xoay người lại khi anh ngồi dậy, giấu ra sau lưng vật cô đang cầm.

"Em cầm gì ở đó thế?"

Cô không trả lời. "Con bướm ma trên ngực anh đã có ba vết đốm rồi," cô nói. "Lần cuối là khi nào?"

"Ở St. Riquet." Jacob chưa bao giờ thấy mặt cô tái nhợt như thế. Anh ngồi dậy. "Em cầm gì trong tay thế?" Cô bước lùi lại.

"Em cầm gì trong tay thế, Cáo?" Đầu gối anh vẫn còn yếu vì cơn đau, nhưng Jacob tóm lấy cánh tay cô và kéo bàn tay cô đang giấu sau lưng ra.

Cô mở tay ra.

Một chiếc nhẫn bằng thủy tinh.

Jacob đã từng thấy một cái tương tự trong kho báu của nữ hoàng.

"Em vẫn chưa đeo nó lên tay anh, đúng không? Cáo!" Anh nắm lấy vai cô. "Nói thật đi! Nó đã không nằm trên tay anh. Làm ơn!"

Nước mắt lăn dài trên mặt cô. Nhưng cuối cùng cô lắc đầu. Jacob lấy chiếc nhẫn khỏi tay cô trước khi cô kịp nắm tay lại. Cô giằng lấy, nhưng Jacob đã nhét nó vào túi xách. Rồi anh kéo cô lại gần. Cô khóc nức nở như một đứa trẻ, anh ôm cô thật chặt, bằng hết sức anh có thể.

"Hứa với anh đi!" anh thì thầm với cô. "Hứa với anh, rằng em sẽ không bao giờ làm như thế nữa. Hứa đi!"

"Không!" cô đáp trả.

"Cái gì? Em nghĩ anh muốn em thế mạng cho anh sao?"

"Em chỉ muốn cho anh thêm chút thời gian."

“Những chiếc nhẫn này rất nguy hiểm! Mỗi giây em đeo chiếc nhẫn này cho anh, bằng một năm tuổi thọ của em! Thỉnh thoảng người ta còn không thể tháo chúng ra trước khi bị chúng lấy mạng.”

Cô vùng vẫy thoát khỏi vòng tay anh và lau khô nước mắt. “Em muốn anh được sống.” Cô thì thầm những lời ấy, tựa như sợ rằng Thần Chết có thể nghe được và dùng chúng để thách thức họ.

“Tốt! Vậy thì hãy tìm ra quả tim trước gã Goyl! Anh chắc chắn là mình có thể cưỡi ngựa. Ai mà biết được khi nào xe ngựa mới sửa xong.”

“Không có ngựa đâu.” Cáo bước đến bên cửa sổ. “Hôm kia lão chủ nhà nghỉ đã bán con ngựa duy nhất cho bốn người đàn ông. Ông ta đã ba hoa với Troisclerq rằng một trong bốn người ấy chính là Louis xứ Lothringen. Một người Goyl da có vân xanh đi cùng hắn ta. Họ chỉ ngừng lại chốc lát và rời đi ngay vào buổi chiều.”

Hôm kia. Tình huống còn tuyệt vọng hơn anh nghĩ.

Cáo đẩy cửa sổ, tựa như muốn để nỗi sợ hãi thoát ra ngoài. Không khí tràn vào ẩm ướt và lạnh lẽo như tuyết. Từ dưới tầng vẳng lên tiếng cười, Jacob nghĩ mình nghe được giọng ồn ào của người luật sư ngồi cạnh anh trên xe ngựa.

Louis xứ Lothringen… Gã lại tìm cây nỏ thần cho Vua Gù.

Cáo quay người lại. “Troisclerq nghe được em muốn mua ngựa vì chúng ta phải lên đường gấp. Anh ấy hối lộ ông chủ nhà nghỉ gửi người của ông ta đến chỗ xe ngựa. Em đã nói chúng ta sẽ trả tiền lại cho anh ấy, nhưng anh ấy không muốn nghe gì về việc đó.”

Họ sẽ trả lại. Jacob lôi chiếc khăn tay vàng ra khỏi túi. Anh đã nợ Troisclerq quá đủ rồi.

“Em đã thử rồi,” Cáo nói.

Cô nói đúng. Dù anh có chà xát mạnh đến thế nào, thứ duy nhất anh lấy ra được từ tấm vải cũ mèm là tấm danh thiếp, trên đó vẫn là

hàng chữ ấy.

Quên bàn tay đi, Jacob.

“Chúng ta có thể nhờ Chanute gửi cho ít tiền,” Cáo nói. “Anh vẫn còn ít tiền trong ngân hàng ở Schwanstein đúng không?”

Đúng, anh có. Nhưng không nhiều nhặn gì. Jacob cầm lấy tay cô.

“Anh sẽ trả lại em chiếc nhẫn khi mọi việc xong xuôi,” anh nói. “Nhưng em phải hứa là không bao giờ dùng nó.”

31
QUÁ NHIỀU ĐẦU BẾP

Kẻ giỏi nhất. Không, Nerron không thể nhớ mình từng cảm thấy dễ chịu thế này bao giờ chưa. Gã đã lấy được chiến lợi phẩm của Jacob Reckless và làm nhục anh như làm nhục một tay thợ săn mới vào nghề.

Lần này Hoàng Tử Bé cũng không thể làm hỏng tâm trạng của gã, dù Louis đi kể khắp xung quanh là bọn họ đã để một tên gián điệp Albion trốn thoát do lỗi của Nerron, sau khi hắn, Louis, mang về cho gã một trinh nữ hoàn mỹ. Suốt cả ngày dài, hắn từ chối lên đường đi Vena, và từ lúc ấy chuồn đi với những cô gái bị mở cúc áo kim cương của hắn làm cho lóa mắt. Nam nhân ngư dành nhiều đêm đi tìm hắn trong những nhà kho và nhà nông trại, bắt đầu quan sát thân chủ hoàng tộc của mình với nỗi chán ghét mà Nerron sẽ không ngạc nhiên

nếu một buổi sáng tìm thấy Louis bị dìm chết trong máng ngựa. Tất nhiên chẳng có điều gì trong số đó được đề cập trong nhật ký hành trình mà Lelou luôn nguệch ngoạc viết không mệt mỏi. Thay vào đó, lão viết về mỗi lâu đài mà họ đi qua, mọi con đường đóng băng và mọi người lùn sống trong núi ném đá vào họ. Nerron kiểm tra những ghi chép của lão mỗi đêm (thật chữ viết của lão Bọ rất dễ đọc) và ngủ gục trên đó.

Đúng, mọi việc đều tuyệt.

Mặc kệ Louis.

Mặc kệ Lelou.

Mặc kệ mùi cá của Eaumbre.

Họ sẽ sớm đến Vena, gã sẽ tìm ra quả tim, lấy lại bàn tay từ Louis và nâng cốc tưởng nhớ Jacob Reckless.

Họ qua đêm trong một nhà nghỉ ở Bavaria, và Vena chỉ còn cách một ngày đường khi Nerron nhận ra đoạn cuối cuộc đi săn có lẽ sẽ không mấy suôn sẻ.

Gã tỉnh dậy vì cảm giác kim loại lạnh ngắt trên cổ. Louis đang đứng cạnh giường gã, ánh mắt mơ màng vì phê bột tiên nhí, kề dao vào cổ gã.

"Ngươi đã nói dối ta, Goyl," hắn gầm gừ và giơ cao một chiếc túi-giấu-đồ mà Nerron nhận ra là của Reckless, mặc dù gã đã say mèm vì uống rượu gia vị nóng, thứ rượu người ta phục vụ trong mọi nhà nghỉ ở xứ Bavaria.

Nerron chỉ cần thoáng nhìn thấy khuôn mặt bọ của Lelou đang nhìn chăm chăm ra từ phía sau cùi chỏ của Louis để hiểu ai đã dẫn dắt Hoàng Tử Bé lần theo dấu vết của chiếc túi.

"Đó là cái thủ cấp!" Lelou khẳng định với giọng điệu buộc tội. "Nó đập ta một cú. Và nó gào thét."

“Hẳn là nó ếm ông rồi,” Nerron nói, đẩy con dao của Louis qua một bên.

Cái mũi nhọn của Nerron tái nhợt đi, nhưng Louis cúi xuống giường Nerron đầy đe dọa.

“Ngươi đã cố lừa ta, Goyl. Ngươi giữ cái đầu bao lâu rồi?”

“Anh ta muốn đưa nó cho ngài.” Cái bóng tối đen nơi cánh cửa để mở chính là nam nhân ngư. “Người Goyl đã hỏi tôi anh ta có thể tìm ngài ở đâu, nhưng ngài không có trên giường.”

Đó là lời nói dối vụng về nhất mà Nerron từng nghe, nhưng qua giọng thì thầm của nam nhân ngư lời nói dối ấy nghe như sự thật nặng ký.

“Tôi làm việc cho phụ thân ngài,” Nerron nói, giật chiếc túi-giấu-đồ khỏi tay Louis. “Ngài quên rồi à? Tôi chỉ làm theo chỉ dẫn của ông ta. Cái thủ cấp ở chỗ tôi. Trừ phi ngài để tôi dạy ngài cách tự vệ trước lời nguyền của nó.”

Lelou vẫn trốn sau lưng Louis.

Chờ đi, lão Bọ. Ta sẽ chỉ điểm lão cho tất cả đám người lùn sống trong núi mà chúng ta gặp trên đường.

Louis vuốt lưỡi dao, tưởng tượng xem nó sẽ cắt da gã Goyl như thế nào. “Tốt. Giữ thủ cấp đi. Tạm thời thế đã.”

Eaumbre vẫn đứng nơi ngưỡng cửa.

Có lẽ Lelou nghi ngờ Nerron nói dối. Nam nhân ngư biết điều đó.

Nerron đến buồng Eaumbre ngay khi nghe tiếng ngáy như châu chấu vang lên sau cửa phòng Lelou và tiếng cười hi hí của một cô ả trong phòng Louis.

Eaumbre đang nằm trên giường, đổ một bát nước lên bộ ngực đầy vảy.

“Ra giá đi nào,” Nerron nói.

“Rồi sẽ rõ cả thôi,” nam nhân ngư thì thầm.

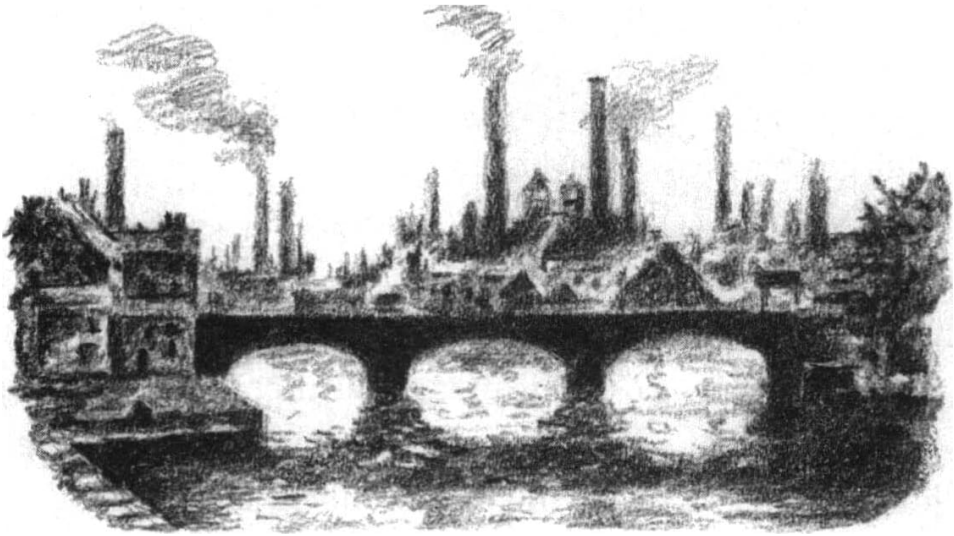

32
TRÁI TIM Ở PHƯƠNG ĐÔNG

Rốt cuộc họ mất đến mười lăm ngày đường dù đã có mớ bạc của Troisclerq - mỗi ngày trôi qua là mỗi ngày Jacob càng thêm chắc chắn rằng gã lai đã tìm ra quả tim từ lâu.

Sau lần anh ngất xỉu, những hành khách khác trở nên ngần ngại khi phải lên xe ngựa cùng anh (ở Bavaria và Austrien vẫn còn bệnh đậu mùa), nhưng Troisclerq vẫn ngồi cạnh anh. Đúng vậy, Jacob đã bắt đầu thích anh ta. Troisclerq hiểu biết về ngựa cũng nhiều như về những loại vũ khí tối tân nhất của người Goyl và có thể ngồi thảo luận hàng giờ không chán liệu lưỡi gươm của Albion hay Katalonien tốt hơn. Họ chia sẻ niềm đam mê đấu kiếm, nhưng Troisclerq thích loại kiếm có lưỡi thẳng, dài và mỏng, trong khi Jacob, ngược lại, thích kiếm lưỡi cong. Những hành khách khác chắc hẳn nguyền rủa họ vì những cuộc thảo luận dài bất tận, họ cãi nhau hàng giờ liệu inquarto hay

sparita de vita mới là mánh khóc bẩn thỉu nhất trong môn đấu kiếm.

Bên ngoài, những thung lũng tối đen trôi qua, mặt hồ soi bóng các lâu đài trên đỉnh núi phủ tuyết. Trong một trong những lâu đài ấy Jacob đã tìm ra chiếc giày thủy tinh và được nữ hoàng tặng thưởng huân chương, xa xa họ trông thấy cánh rừng nơi anh đã đánh cắp đôi hia bảy dặm của một băng cướp đường cho một trong những lãnh chúa sói ở phía Đông. Tất cả những điều ấy chưa thể kết thúc như thế, vẫn chưa đâu. Nhưng nhờ có anh mà nữ hoàng trải qua những ngày tháng của bà trong một tòa thành dưới lòng đất, khu rừng chỉ còn rộng bằng phân nửa so với trước kia, từ lúc người ta đốn gỗ để nấu chảy sắt trong thung lũng phía sau, và người Goyl đang cai trị Vena. Không có gì là mãi mãi, kể cả ở thế giới sau gương này.

Hai nữ gia sư mặt đỏ lựng vì câu chuyện cười của Troisclerq, và Jacob nhìn ra ngoài cửa sổ để làm mình sao nhãng khỏi thực tế rằng Cáo cũng đang dành cho ân nhân của anh mối thiện cảm ngày càng lớn. Bên trái họ, dòng Danube lững lờ trôi qua những cánh đồng ngập lụt, và những ngọn tháp của Vena xuất hiện nơi chân trời.

"Jacob?" Troisclerq đặt tay lên đầu gối anh. "Celeste hỏi liệu tôi có biết Louis xứ Lothringen sẽ trọ ở đâu khi hắn đến Vena."

Celeste. Thật lạ lẫm khi nghe tên thật của cô thốt ra từ miệng một người khác. Chính Jacob cũng chỉ mới được Cáo cho biết cái tên ấy cách đây vài tháng.

"Tôi nghĩ Louis sẽ ở chỗ anh họ của hắn," Troisclerq tiếp tục. "Tôi khá thân với anh ta. Nếu anh muốn, tôi sẽ sắp xếp để hai người gặp nhau."

"Hẳn rồi. Cám ơn nhé."

Celeste...

Người xà ích ghìm cương ngựa. Con đường ngập lụt. Nước tuyết tan trên đỉnh núi chảy xuống làm các dòng sông tràn bờ. Trong thế

giới sau gương các dòng sông vẫn tiếp tục mở rộng lòng. Mỗi năm những làng mạc lại chìm trong lũ lụt, nhưng Jacob yêu những bãi bờ mọc đầy lau sậy, những nhánh sông nhiều vô số kể và những hòn đảo được rừng rậm bao phủ soi bóng xuống dòng nước trôi lững lờ. Những dòng sông trong thế giới sau gương không chỉ là nơi trú ngụ của những nàng tiên cá và những Gnom sống nơi bùn lầy, mà còn chứa đựng kho báu giúp những ngư dân rách rưới trở nên giàu có.

Celeste...

Người xà ích đi qua sông trên đúng cây cầu mà bọn Goyl đã đi để rời thành phố sau Đám Cưới Đẫm Máu. Vena đã đầu hàng vô điều kiện, sau khi con gái của nữ hoàng công khai tuyên bố mẹ của cô chịu hoàn toàn trách nhiệm về cuộc tắm máu trong nhà thờ. Bọn Goyl không hẳn tàn bạo hơn những thế lực thống trị khác, vậy mà khi xe ngựa đi ngang qua những bộ đồng phục xám và những ngôi nhà cửa sổ bị xây gạch bít kín, Jacob vẫn có một cảm giác kỳ quái và tự hỏi liệu có phải tất cả những điều này từng xảy ra mà không có anh hay không.

Trạm xe ngựa vẫn ở sau nhà ga xe lửa, dù tiếng ồn của xe lửa đang vào ga dễ làm lũ ngựa lồng lên hoảng sợ. Có lẽ những người điều hành xe ngựa không muốn nhường vô điều kiện tương lai cho những cỗ xe sắt, nhưng họ đã thua cuộc từ lâu rồi. Người Goyl đã cho xây dựng bên cạnh nhà ga một lối đi dẫn xuống những hầm mộ của thành phố mà giờ đây họ dùng làm nơi sinh sống cho mình. Những hành khách khác nhìn chằm chằm đám lính canh gác lối ra vào với nỗi căm ghét không giấu giếm mà những khuôn mặt đá khơi lên cho hầu hết mọi người. Cuộc hôn nhân của Kami'en không xoa dịu được tình hình.

Trên bức tường nhà ga dán một tá lệnh truy nã. Ở Vena có một nhóm những kẻ vô chính phủ kêu gọi chống lại nữ hoàng mới, tấn công những bộ trưởng của bà, doanh trại quân đội và đồn cảnh sát và nơi sinh sống của người Goyl. Cáo lo lắng nhìn những tấm áp phích, nhưng

Jacob không tìm thấy mặt anh lẫn mặt Will trên đó. Dù Hắc Tiên kể gì với người tình của nàng ta, Kami'en vẫn không đi tìm người Goyl da ngọc thạch. Và khi ngươi chết đi, Jacob, sẽ không ai tìm ra em trai người biến đi đầu nữa. Có lẽ đó chính là cái kết mà Hắc Tiên mong muốn...

Dưới những tán cây mọc bên kia sân ga vài chiếc xe ngựa đang chờ.

"Anh đi tìm quả tim nhé!" Cáo thì thầm khi Jacob vẫy một chiếc. "Em sẽ bảo Troisclerq chỉ đường đến nhà của anh họ Louis và tìm hiểu xem gã lại có ở đó không."

Anh không thích kế hoạch ấy chút nào. Gã Goyl rất nguy hiểm. Nhưng Cáo đã đặt ngón tay lên môi anh khi anh định phản đối. "Đừng phí thời gian nữa, cô thì thầm. "Làm ơn đi mà. Em sẽ chú ý không để gã trông thấy em."

Sau lưng họ Troisclerq đang chào tạm biệt những hành khách khác. Cáo nhìn anh ta. Jacob cố làm ngơ cơn đau nhói khi anh trông thấy ánh mắt Cáo.

"Tốt. Em lên xe đi. Anh sẽ đi bộ," anh nói.

Mười lăm ngày trên băng ghế xe ngựa là quá đủ. "Chúng ta sẽ gặp nhau ở khách sạn."

Giọng anh nghe lạnh lùng hơn dự định. Ngươi đang làm gì vậy, Jacob? Ánh mắt Cáo cũng đang hỏi câu tương tự.

Troisclerq mua một bó thủy tiên ở chỗ cô gái bán hoa trước nhà ga. Anh ngắt một bông hoa và cài lên váy Cáo.

"Anh ổn chứ?" Anh quàng tay qua vai Jacob. "Tôi biết một bác sĩ giỏi ở Vena. Có lẽ anh nên đến đó khám?"

"Không, tôi ổn." Jacob vẫy chiếc xe ngựa lại gần.

"Anh sẽ tìm ra quả tim!" Cáo thì thầm với anh. "Em biết thế mà."

Troisclerq mở cửa xe ngựa cho cô.

Cáo kéo váy lên. “Anh sẽ đánh điện cho Chanute hỏi vay tiền chứ?”

“Chắc chắn rồi.”

Cô cười với Jacob lần nữa rồi leo lên xe.

Troisclerq nhìn theo hai phụ nữ đi ngang qua. Họ nhìn lại anh. Một trong hai người đỏ mặt.

“Có rất nhiều phụ nữ xinh đẹp,” Troisclerq thì thầm với Jacob, “nhưng một số ít còn hơn cả xinh đẹp. Hơn rất nhiều.” Anh bước đến bên xe ngựa và ném túi xách của anh cho người xà ích. “Tôi sẽ lên đường tiếp trong hôm nay, anh nói với Jacob, “nhưng tôi chắc chắn chúng ta sẽ còn gặp lại.”

Rồi anh leo lên xe với Cáo.

Celeste… Jacob thích gọi cô là Cáo hơn.

Anh nhìn theo cỗ xe ngựa cho đến khi nó khuất sau một chiếc tàu điện. Anh sẽ tìm ra quả tim. Anh nhìn quanh. Đi đâu trước đây, Jacob? Đến kho lưu trữ của thành phố, nơi có danh sách liệt kê tất cả những báu vật của Austrien? Đến lăng mộ nơi con gái của Guismund yên nghỉ giữa những hậu duệ đế vương của bà? Anh cố nhớ lại cơn giận dữ khi anh ở trong rừng, nỗi khát khao trả thù gã lại… Nhưng anh không cảm thấy gì cả. Như thể con bướm ma đã thật sự ăn mất quả tim của anh.

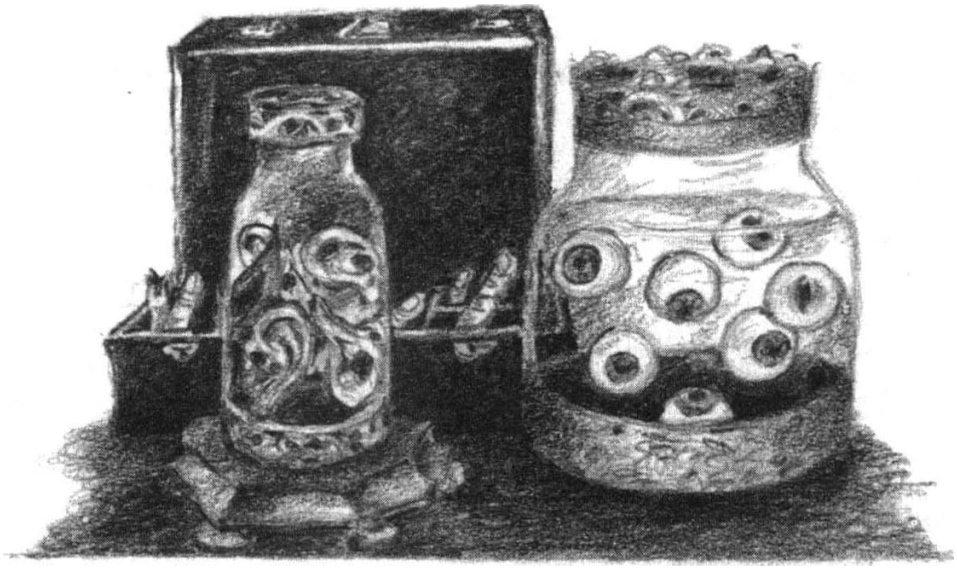

33
NHỮNG PHƯƠNG CÁCH KHÁC NHAU

Thật khôi hài là người ta thích làm những việc cấm kỵ ở dưới hầm. Như thể chỉ cần bò xuống dưới lòng đất là đủ để không bị phát giác. Một người Goyl luôn chọn ánh sáng ban ngày.

Người đàn ông mà Nerron được một thợ đào huyệt mách cho biết tên, thực hiện các giao dịch phạm pháp của mình bên dưới một cửa hàng thịt lâu năm. Mùi thịt tỏa ra từ cửa là vỏ bọc hoàn hảo cho những món hàng mà ông ta buôn bán.

Cầu thang tầng hầm dẫn xuống nơi giao dịch không được thắp sáng và kết thúc trước cánh cửa treo một tấm bảng tráng men Chỉ tiếp khách hẹn trước. Người đàn ông mở cửa cho Nerron chính là tay thợ đào huyệt đã đưa cho gã địa chỉ. Ông ta có cái đầu hói trông giống

như một Gnom hổ phách và giấu con dao dưới áo jacket dài màu đen. Căn phòng mà ông ta vẫy Nerron vào rất tối, đến nỗi chỉ một Goyl mới có thể thấy được từ cái nhìn đầu tiên những thứ bán ở đây. Những bình đựng mắt, răng và móng vuốt các loại, tủ chứa đầy bàn tay người, chân và móng guốc động vật, tai và mũi, và đầu lâu với mọi loại hình dạng và kích cỡ. Những nguyên liệu hiệu quả khi người ta muốn hàng xóm của mình bị đau đầu hay cho ông chồng trăng hoa mọc móng guốc dê. Bùa chú hãm hại. Đó là cách người ta gọi những món đồ bất hợp pháp này, chúng bị phù thủy coi thường, xem như trò mê tín dị đoan của con người, nhưng thậm chí con gái của nữ hoàng cũng thích nhét mắt hoặc răng dưới gối kẻ thù để trù ếm sức khỏe của kẻ ấy. Dĩ nhiên Nerron có lưu ý thấy rằng nhà thuốc đặc biệt này cũng cung cấp một số lượng đáng kể tứ chi của người Goyl. Chúng được nghiền nhỏ ra thành bột và được cho là có thể gây bại liệt.

Người đàn ông buôn bán tất cả những thứ này trông như thể chính ông ta là nạn nhân của những sản phẩm mà mình cung cấp. Lớp da vàng vọt bị kéo dãn ra bên trên bộ xương của ông ta như thể trước ông ta đã có ai từng mặc nó vậy. Ông ta mặc một áo choàng trắng như tất cả những dược sĩ khác, những kẻ tráo đổi thuốc chữa bệnh thành thuốc hại người vì lợi nhuận cao hơn và khách hàng khó mà phàn nàn nếu những thứ thuốc gây hại ấy không phát huy tác dụng.

"Tay thợ đào huyệt đã nói với ông tôi đang tìm gì rồi chứ?"

"Đương nhiên rồi." Cặp môi dày đáng kinh ngạc giãn ra thành một nụ cười niềm nở. "Một quả tim. Một quả tim rất đặc biệt. Món hàng đắt giá."

Nerron trút một túi đá mặt trăng đỏ lên mặt quầy trắng sạch không tì vết. Nụ cười càng nở rộng hơn nữa.

"Bấy nhiêu là đủ rồi. Đó hẳn là một thử thách để tìm ra món hàng này, nhưng tôi có nguồn của mình."

Tay dược sĩ quay người đi và mở một trong những ngăn tủ tráng men phía sau ông ta. Những quả tim trong đó thuộc đủ mọi kích cỡ và hình dạng. Một số nhỏ như hạt dẻ và quả lớn nhất trông như một quả tim được bảo quản tốt của người khổng lồ.

"Không có bộ sưu tập nào tốt hơn trên toàn Vena này đâu." Một nụ cười nữa, nụ cười tự hào của một người bán hoa đang ca tụng những bông hồng đẹp nhất của anh ta. "Bùa chú giúp bảo quản những món hàng của tôi khá phức tạp và không phải là không nguy hiểm, nhưng những thứ đó dĩ nhiên là không cần thiết cho quả tim này. Rốt cuộc thì nó là tim của một thầy phù thủy. Có lẽ tôi không cần phải giải thích điều đó có nghĩa là gì."

Ông ta với lấy một cái hộp nhỏ bằng bạc bên cạnh quả tim của người khổng lồ. Quả tim chứa bên trong không lớn hơn quả sung là mấy và có độ rắn như đá opal đen. Linh vật trên huy hiệu của Guismund được khắc trên bề mặt nhẵn nhụi của quả tim. Con sói đội vương miện.

"Như ông có thể thấy, quả tim vẫn trong tình trạng tốt. Dù thế nào thì nó cũng thuộc quyền sở hữu của gia đình đế vương nhiều thế kỷ rồi."

Trước hết là tay thợ đào huyệt, Nerron.

Gã xoay người lại và dộng đầu người đàn ông vào tường trước khi tay thô lậu ấy kịp nhận ra chuyện gì đang xảy ra.

"Một gã phải ngu ngốc cỡ nào mới cố bán viên đá giả cho một Goyl chứ," gã rít lên với tay dược sĩ. "Ngươi nghĩ người Goyl chúng ta cũng ngu ngốc như con người các ngươi và không thể phân biệt một viên đá opal với một quả tim phù thủy hóa đá sao? Một hòn đá đen như bất kỳ hòn đá nào khác, đúng không? Ngươi nghĩ da ta làm từ gì chứ. Ngọc thạch anh à?"

Gã hất chiếc hộp khỏi mặt quầy. Thất vọng. Quá sức thất vọng.

Đáng đời, Nerron. Mày muốn tìm quả tim của một vị vua, và mày ở đây, tìm trong một mớ rác rưởi! Reckless sẽ không ngu ngốc như thế.

Gã chĩa súng vào tay dược sĩ đang run lẩy bẩy và chỉ về phía cái bình bên cạnh quầy thu ngân. Trôi nổi giữa những mắt người và mắt người lùn là hai tròng mắt của người Goyl.

"Thử hai con mắt màu vàng xem," Nerron nói trong lúc nhặt đá mặt trăng cho lại vào túi. "Ta chắc là chúng có mùi vị hơn. Và ai mà biết được, có lẽ sau này ông sẽ nhìn những người như ta với một đôi mắt hoàn toàn khác."

Một ý tưởng bẩn thỉu đến với gã trong lúc tay dược sĩ cố nuốt trôi con mắt đầu tiên, nhưng cho đến nay gã đã săn lùng quả tim gần một tuần, mà kiên nhẫn chưa bao giờ là thế mạnh của gã. Nerron túm lấy bàn tay tái nhợt run rẩy khi nó chuẩn bị thò vào bình thủy tinh đựng mắt lần nữa. "Ông có thể để dành con mắt thứ hai lại. Ông có lưỡi của phù thủy không? Lần này tốt nhất không xài đồ giả nhé."

Tay dược sĩ vội vàng mở một ngăn kéo. Cái lưỡi ông ta dùng kẹp lấy ra chỉ khác lưỡi của người thường ở một rãnh nhỏ nơi đầu lưỡi. Nerron ném quả tim Guismund giả ra khỏi hộp và để chiếc lưỡi vào trong đó.

Tay đào huyệt chỉ bắt đầu nhúc nhích khi ga đã ra khỏi cửa.

Nhưng ông ta không đuổi theo Nerron.

34
MỘT TRÒ CHƠI

Từ trạm xe điện đến kho lưu trữ thành phố đi bộ mất chưa đến nửa giờ, nhưng trên tất cả những đại lộ dẫn đến cung điện đều dựng rào chắn của cảnh sát. Trên hè phố dân chúng chen chúc dày đặc như trong ngày Đám Cưới Đẫm Máu, và Jacob cảm thấy anh đang bị đám đông cuốn đi như bè gỗ trôi dạt. Kami'en đang ở Vena. Sắp có một đoàn diễu hành để ăn mừng sự kiện cô vợ người trần của ông ta mang thai. Trên vệ đường đội cận vệ của nữ hoàng mới trang trí đèn đường và mặt tiền những ngôi nhà bằng những tràng hoa. Đội cận vệ, không có ngoại lệ, đều là quân Goyl. Amalie chỉ giao cho quân lính của phu quân cô ta nhiệm vụ bảo vệ mình. Người ta đồn rằng cô ta chỉ thích chọn những người đàn ông có da mã não giống Kami'en. Những tràng hoa treo đầy

những bông hoa làm từ đá mặt trăng, và những rào chắn dọc đường phố được trang trí bằng nhánh cây làm từ bạc. Mặc tất cả, những gì Jacob thấy chỉ là hình ảnh Troisclerq cài hoa lên váy Cáo. Chuyện gì xảy ra với anh vậy? Ngươi đang ghen, Jacob. Ngươi không còn việc gì khác để lo sao?

Anh rẽ vào con hẻm kế tiếp - và một lần nữa lại đứng trước một rào chắn. Chết tiệt. Anh đang bịp ai chứ? Gã lai đã tìm ra quả tim từ lâu. Ngừng lại, Jacob. Nhưng anh không thể nhớ được đã có khi nào mệt mỏi thế này chưa. Thậm chí khi nỗi sợ hãi trước cái chết len qua màn sương mù trong đầu, anh cũng không cảm thấy mệt mỏi đến nhường này.

Anh lôi trong túi ra tập thông tin hướng dẫn về thành phố mà anh đã mua ở trạm xe điện. Đó là một thứ vừa to vừa nặng, lắm chữ, dày như một quyển tiểu thuyết và in chữ li ti, nhưng bọn Goyl đã thay đổi rất nhiều thứ ở Vena đến nỗi anh khó mà biết chỗ. Kho lưu trữ nằm trên một trong những con đường đoàn diễu hành sẽ đi qua. Có lẽ anh thử đến lăng mộ trước thì hơn. Anh lật những trang giấy in dày đặc chữ - một tay giữ tấm danh thiếp của Earlking.

Cậu đang lãng phí thời gian, Jacob.

Bảo tàng lịch sử Austrie.

Hội trường số 33.

Người đàn ông là đôi mắt của Guismund cùng biết quả tim của ông ta.

Jacob nhìn xuôi xuống con đường. Giờ đây anh thường xuyên cảm nhận được cơn đau trong lồng ngực, như một vết thương không lành. Cái giá có thể trả được. Anh vẫy một chiếc xe ngựa và đưa xà ích địa chỉ của bảo tàng.

Những cây cột được tạo hình như cơ thể những người khổng lồ bị trói. Dọc lối vào là một diềm trang trí hình những con rồng bị chế ngự.

Hình những người lùn và người lùn giúp việc được chạm trổ dưới những khung cửa sổ. Tòa nhà hiện nay dùng làm Bảo tàng Lịch sử Austrien trước kia đã từng là một cung điện. Một vị tổ tiên của nữ hoàng bị lật đổ phác họa ra từng chi tiết của tòa nhà. Thời đó người ta gọi ông là Hoàng Tử Giả Kim, nhưng tượng ông không được dựng trước bảo tàng, mà là tượng chắt của ông, hai bên là tượng hai tướng quân thắng trận cưỡi ngựa. Jacob chen qua một nhóm những học sinh mặc đồng phục đang tràn xuống cầu thang, và đưa tiền vào cổng cho người phụ nữ sau quầy vé. Thật may là một thợ kim hoàn đã đồng ý đổi vài đồng vàng ỉu xìu mà chiếc khăn tay vàng làm ra lấy vài đồng Gulde[*], khắc trên những đồng tiền ấy là khuôn mặt nhìn nghiêng của Kami'en thay vì tay của nữ hoàng.

Bảo tàng không sở hữu những vật phẩm mang phép thuật như kho báu của nữ hoàng, nhưng ngay trong những hội trường của nó Jacob đã học được về thế giới sau gương nhiều hơn rất nhiều người từng được sinh ra ở đây.

Vũ khí và áo giáp của những kỵ sĩ Austrien, giáo mác dài để chiến đấu chống lại người khổng lồ, bẫy những kẻ ăn thịt người, những chiếc yên cương cưỡi rồng mạ vàng, một bản sao chiếc vương miện đầu tiên của nữ hoàng, đầu con ngựa đã cảnh báo mẹ của nữ hoàng về quả táo tẩm độc... Hàng ngàn thứ làm sống lại quá khứ của Austrien. Jacob vẫn còn nhớ rất rõ lần đầu tiên anh đến thăm nơi này. Lão Chanute đưa anh tới đây để tìm thông tin về một tòa lâu đài đã chìm sâu dưới hồ hơn trăm năm trước. Jacob dừng chân trước mỗi vật phẩm đến tận khi lão Chanute tóm cổ và thô bạo lỗi anh đi tiếp. Nhưng Jacob đều lén quay trở lại mỗi lần họ nghỉ chân ở Vena và lão Chanute đã ngủ trong cơn say khướt. Lẽ ra anh nhắm mắt vẫn có thể đi lại trong những hội trường, nhưng người Goyl đã thay đổi không chỉ bản đồ thành phố Vena. Họ thay đổi cả lịch sử của Austrien.

Trong căn phòng mà Jacob đang dừng chân, chỉ vài tháng trước thôi người ta vẫn còn có thể đến thăm bộ lễ phục của nữ hoàng bị lật đổ. Giờ đây chiếm chỗ trong căn phòng là bộ váy cưới đẫm máu của con gái bà. Con búp bê sáp đang mặc bộ váy trông giống Amalie một cách kỳ quái. Lớp sáp mô phỏng làn da đá của Kami'en trông không giống đến phân nửa. Jacob bước đến gần bức tượng sáp đứng bên cạnh nhà vua. Người Goyl ngọc thạch nhìn anh bằng ánh mắt thủy tinh vàng chóe. Bức tượng rất giống Will đến nỗi Jacob thấy khó mà chịu đựng được khi nhìn nó. Dĩ nhiên có cả tượng Hắc Tiên nữa. Cô ta đứng hơi chếch sang bên một chút, dưới chân cô ta là những thây người bằng sáp phủ đầy bướm ma đen.

Đã là quá khứ rồi, như tất cả những thứ khác ở đây, Jacob.

Vậy mà chỉ trong vài nhịp thở, anh bị mang trở lại nhà thờ... Clara nằm giữa những xác chết, Will mặc bộ đồng phục xám ngoét, ướt sũng máu bọn Goyl, còn lưỡi Jacob đang thốt ra cái tên đã gieo mầm cái chết lên ngực anh.

Ánh mắt thủy tinh của em trai anh theo chân Jacob từ căn phòng này sang căn phòng khác. Suýt chút nữa thì anh bỏ qua hội trường số 33.

Những bức tường sơn đỏ phủ đầy chân dung của gia đình hoàng gia Austrien. Chúng được treo đến tận trần, khung hình nọ sát khung hình kia, vô số những gương mặt với màu nâu gỉ đồng của hàng thế kỷ trước. Ông bà cố của nữ hoàng bị lật đổ, bà ngoại của bà và những người anh em mang tiếng tăm xấu xa của bà ta, vị hoàng đế mà mọi người chỉ gọi bằng cái tên Đứa trẻ bị thay thế[*] (ông ta có lẽ đúng là như thế). Dĩ nhiên có cả chân dung của Guismund. Ông ta không vận áo choàng làm từ lông mèo của phù thủy như trong bức chân dung trên cửa hầm mộ, mà vận một bộ áo giáp của kỵ sĩ, chiếc mũ có hình dạng như đầu con sói đội vương miện trên huy hiệu của ông ta. Bên

cạnh là chân dung của vợ và ba người con. Trên ảnh họ hãy còn rất trẻ và đứng sát nhau bên cạnh mẹ. Con ngươi trong mắt vợ của Guismund không phải con ngươi của một phù thủy, nhưng điều đó không ý nghĩa gì lắm. Phù thủy nào cũng có thể khoác lên mình bộ dạng của một phụ nữ người trần. Có cả chân dung của Feirefis và Gahrumet khi đã lên ngôi vua, nhưng Jacob chỉ nhìn chúng thoáng qua. Anh lướt ngang qua một bức chân dung của Orgeluse và chồng bà. Anh dừng lại trước bức tranh duy nhất trong hội trường số 33 không có thành viên vương triều nào. Jacob đã chú ý đến nó từ nhiều năm trước, vì người đàn ông nhìn ra từ khung tranh vàng nặng trịch trông giống hệt ông anh. Hendrick Goltzius Memling là họa sĩ hoàng gia của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy, nhưng ông ta không chỉ nổi tiếng vì những tác phẩm nghệ thuật của mình. Người ta còn đồn đại về cuộc tình nồng cháy của ông và con gái Guismund. Bức tranh là một bức chân dung tự họa. Memling đã vẽ nó ba năm sau cái chết của Guismund.

Ông ta tự tay ghi ngày tháng lên bức tranh. Trên cổ ông ta đeo một viên đá có chân đế bằng vàng. Memling chạm vào nó với những ngón của bàn tay phải. Những ngón tay bị dị tật, nhưng người ta đồn rằng chúng có khả năng sử dụng những dụng cụ của một thợ khắc đồ đồng giỏi hơn bất kỳ người nào khác. Hòn đá có màu đen như than đá.

Những quả tim vàng và những quả tim đen... Lão Chanute nói bằng giọng gần như sùng kính khi lão kể cho Jacob nghe về chúng. “Những quả tim bằng vàng bắt nguồn từ những nhà giả kim. Thỉnh thoảng họ có những ý tưởng ngu ngốc biến tim mình thành vàng để sống bất tử. Vì vậy nhiều người đã cắt tim ra khỏi cơ thể sống của mình”

“Còn những quả màu đen?”, Jacob hỏi. “Một cậu bé mười ba tuổi quan tâm gì ở sự bất tử?”

“Những quả tim đen là của phù thủy,” lão Chanute trả lời. “Rất dễ

nhầm chúng với đá quý màu đen. Bất cứ ai đeo nó trên cổ được cho là sẽ đạt được tất cả những gì hắn mong muốn, nhưng nếu đeo quá gần tim, nó sẽ lấy đi của người đó không chỉ niềm vui mà còn cả lương tri nữa."

Jacob bước gần hơn đến bức tranh.

Memling nhìn anh với đôi mắt lạnh lùng. Có những câu chuyện đồn đại rằng ông ta không chỉ đầu độc vợ mình mà còn đầu độc cả Orgeluse vì ghen. Có lẽ nguyên nhân sự bất hạnh của bà chính là vì bà đã dâng tặng trái tim của cha mình cho người đàn ông bà yêu.

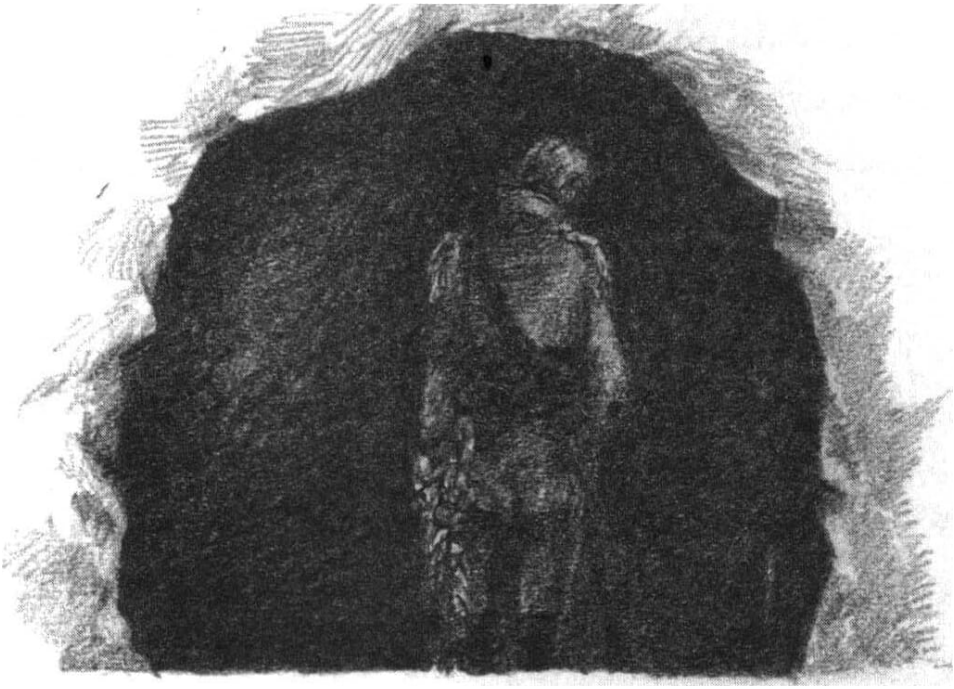

35
ĐỨC VUA THẬT SỰ

Cái hang rồng nằm bên dưới sân của một xưởng sản xuất bia. Không một ai ở Vena biết về sự tồn tại của nó, cho đến khi mùi lưu huỳnh và lửa thằn lằn nồng nặc bay đến mũi một lính tuần tra Goyl.

Những cận vệ của Kami'en giấu mình dưới bóng của cổng xưởng bia. Có lẽ họ hy vọng rằng người ta sẽ nhầm làn da ngọc thạch với ánh trăng lấp lánh. Họ đã quá quen với việc mắt con người có thể dễ dàng bị lừa đến thế nào. Lẻn qua mắt họ là một trò tiêu khiển, và Nerron cần thứ gì đó mua vui một chút sau thất bại với tay dược sĩ.

Hai lính canh đứng gác ở chỗ đường hầm lấy không khí của rồng mở ra phía sau những cỗ xe thồ bia. Nerron lướt ngang qua họ trước

cả khi họ kịp quay đầu lại, và tan biến vào bóng tối của đường hầm. Con rồng đào đường hầm này đã chết từ hàng thế kỷ trước, nhưng mùi của nó vẫn vây quanh Nerron như thể nó đang đợi gã dưới hang.

Yên lặng nào, đồ con lại. Như loài rắn ấy.

Hang động mở ra ở cuối đường hầm đen sạm vì lửa rồng khạc ra. Chỉ một vài chỗ có ánh lấp lánh vàng xuyên qua lớp muội than. Hang động kho báu. Được bảo tồn tốt hơn hầu hết những hang khác mà Nerron từng thấy.

Gã tì người vào đá lạnh.

Và ông ta đứng đó, với làn da mà trong bóng tối trông như ngọn lửa hóa đá. Vua Goyl.

Kami'en quay lưng về phía đường hầm. Chỉ cần một viên đạn nhắm chuẩn. Hoặc một mũi tên tẩm độc vào giữa xương bả vai... Bộ tộc da cẩm thạch đen đã trả tiền thuê bao nhiêu sát thủ để được đứng đúng chỗ gã đang đứng. Thật đơn giản. Đúng vậy, người là kẻ tài ba nhất, Nerron. Kể cả khi người chưa tìm ra quả tim chết tiệt ấy.

"Mất bao lâu nữa?" Giọng Kami'en nghe vẫn điềm tĩnh như mọi khi, như thể không có gì trên đời này làm hắn sợ hãi.

"Tay kiến trúc sư bảo hai tháng, nhưng tôi có thể lo liệu để công việc xong sớm hơn." Đương nhiên rồi. Hentzau đứng bên cạnh đức vua. Chỉ một vài năm trước đây hắn có thể bắt được mùi của Nerron, nhưng những năm tháng trải qua dưới lòng đất đã làm con chó canh trung thành của Kami'en dở mù và làm cùn đi khứu giác của hắn, đến nỗi giờ đây nó cũng chả thính nhạy hơn khứu giác của con người là mấy.

"Hãy thuê bọn người lùn. Bọn chúng làm việc nhanh chóng nhất." Nerron bước ra khỏi hầm.

Hentzau nhanh chóng quay lại và đứng ra phía trước bảo vệ Kami'en.

Con chó dũng cảm.

"Thứ này là gì?" hắn quát Nerron. "Ngươi muốn ta bắn vỡ lớp da vân của ngươi à?" Từ sau Đám Cưới Đẫm Máu khuôn mặt đá thạch anh của hắn càng nứt nẻ nhiều hơn.

So sánh với Hentzau thì Nerron vẫn còn đẹp chán. Gã cúi đầu mỉm cười và thu nắm đấm ấn lên tim, một hành động thể hiện sự ngoan ngoãn vâng lời, hành động thường gã vẫn gặp khó khăn khi thể hiện, nhưng không phải trước mặt vị vua này.

"Hãy biết ơn gã, Hentzau. Gã chỉ chứng minh rằng ta cần một cận vệ tốt hơn thôi." Kami'en điềm tĩnh quay người lại theo cái cách mà chỉ có kẻ sở hữu phân nửa thế giới này mới làm được. Hắn mặc bộ quân phục như hắn đã mặc trong lễ cưới. Đá mặt trăng che những vết máu của người trần, hồng ngọc che vết máu của quân Goyl. Hắc Tiên biết cách biến thứ khủng khiếp trở nên đẹp đẽ.

"Gã nói đúng đấy. Hãy thuê bọn người lùn," hắn nói với Hentzau. "Ta muốn công việc bắt đầu ngay lập tức. Ta chán mấy cung điện của người trần rồi. Phòng làm việc của ta sẽ ở đây. Cận vệ trong hang ngủ. Một đường hầm dẫn đến cung điện, một dẫn đến nhà ga và cái thứ ba kết nối với đường xá dưới lòng sông." Kami'en ném cho Nerron một cái nhìn lạnh lùng. "Ngươi vẫn chưa tìm ra quả tim phải không?"

"Vẫn chưa. Nhưng tôi có bàn tay và thủ cấp rồi."

"Tốt." Kami'en xát tay lên bức vách đầy muội than cho đến khi thấy vàng hiện ra. "Cây nỏ của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy... Có lẽ ta nên cử máy bay đến hầm mỏ của bọn người lùn để chúng biết rằng, tốt hơn là không nên giấu giếm ta điều gì."

"Chúng ta nên cử chúng đến nhiều nơi," Hentzau gầm gừ. "Thậm chí ở phía Đông bọn thịt mềm đang hợp nhau chống lại chúng ta! Hãy hỏi gã ai đã khiến chúng ngồi lại với nhau như thế. Không có bọn cẩm thạch đen thì giờ này chúng vẫn còn chém giết lẫn nhau." Hắn nhìn

Nerron với vẻ căm ghét. Như tất cả những quân nhân khác, Hentzau không tin bất kỳ kẻ nào không mặc quân phục, đặc biệt là một gã lai da cẩm thạch đen, kẻ có được lòng tin của kẻ thù của đức vua. Có lẽ hắn đánh hơi được rằng sau tất cả lòng ngưỡng mộ Nerron dành cho đức vua, gã không phục vụ ai ngoài chính bản thân gã. Nhưng họ biết ơn gã vì đã tiết lộ tên của những gián điệp và thông tin của gã đã ngăn được hai vụ ám sát Kami'en. Chính Hentzau cũng thấy rằng họ cần gã lai. Thậm chí cả khi hắn không tin tưởng gã xa hơn mức hắn có thể nhổ ra.

"Gián điệp của Hentzau báo cáo rằng, ngươi có một đối thủ nặng ký trong cuộc tìm kiếm cây nỏ." Khuôn mặt Kami'en bất động như bức chân dung của hắn được khắc trên đồng xu. Lần duy nhất Nerron thấy khuôn mặt ấy bớt vẻ bình tĩnh là khi gã báo cáo cho Kami'en âm mưu chống lại hắn của bộ tộc da đá cẩm thạch đen đã tiến xa tới đâu.

"Có vẻ như ngài không chỉ cần cận vệ tốt hơn mà cần cả gián điệp giỏi hơn." Nerron quét qua Hentzau bằng ánh mắt chế giễu. "Không còn đối thủ nào nữa."

"Thật sao?" Hentzau nhếch đôi môi mỏng dính. Gần như một nụ cười. "Những gián điệp vô dụng của ta báo cáo rằng đối thủ vẫn còn sống và đang ở Vena. Jacob Reckless có một niềm thích thú đặc biệt với việc trỗi dậy từ cái chết."

Nerron nghe tim mình đập nhanh vài nhịp.

Ngạc nhiên. Thế vào đó... sẽ thất vọng đến chừng nào nếu Jacob Reckless để bầy sói xé xác dễ dàng như thế?

Kẻ giỏi nhất....

"Reckless đã đến thăm Bảo tàng lịch sử." Con mắt trái của Hentzau có ánh sữa vì bị quá nhiều ánh sáng mặt trời chiếu vào. "Ta cho là nhà ngươi biết vì sao?"

Nerron không đoán ra nổi, nhưng gã hy vọng mặt gã không để lộ

ra điều đó.

"Ta cho một người bạn cũ đi theo hắn. Ông ta sẽ chăm sóc Reckless." Kami'en cúi người xuống và kiểm tra những dấu vết mà móng rồng để lại. "Thật phí phạm khi giết sạch tất cả bọn chúng," hắn nói và chạy ngón tay dọc theo những rãnh sâu. "Chúng là những vũ khí tuyệt diệu trong chiến tranh. Dù không phải lúc nào cũng vâng lời. Máy móc còn dễ điều khiển hơn nhiều."

Kami'en đứng thẳng dậy. Mắt hắn màu vàng sáng hơn mắt của người bộ tộc da cẩm thạch đen. "Hentzau rất muốn giết Reckless, nhưng ta có chút yếu lòng trước hắn kể từ lễ cưới. Hắn đi tìm cây nỏ cho ai?"

Nerron nhún vai. "Không quan trọng. Vì tôi sẽ là người tìm ra nó."

"Cùng với con trai của Vua Gù à?" Giọng Hentzau nghe thô lỗ như khi ông ta ra lệnh cho quân lính của mình.

Cẩn thận cái mạng của ông, lão già.

"Chúng ta phải trở về." Kami'en xoay người lại. "Hentzau nói đúng. Từ giờ ngươi hãy đi tìm một mình."

Hentzau ném cho Nerron một túi bạc. Lộ phí. Vua Goyl không hào phóng bằng bộ tộc cẩm thạch đen, nhưng Nerron vẫn sẽ làm việc cho ông ta dù là không công. Không phải thứ gì cũng đem bán được. Nerron lắng nghe tiếng bước chân họ cho đến khi chúng dần biến mất trong đường hầm lấy không khí của con rồng.

Đoàn diễu hành sắp bắt đầu cho dân chúng phản đối ở Vena. Vua Goyl ra mắt cô vợ người trần đang mang thai của ông ta. Những thần dân của cô ta đã đặt sẵn nhiều cái tên cho đứa trẻ. "Con quái vật", "Hoàng tử không da"... Mọi người đều có vẻ cho rằng đứa trẻ sẽ là con trai. Con lai của con người và Goyl không sống thọ. Thỉnh thoảng người ta vẫn thấy họ xuất hiện trong những show kinh dị ở hội chợ quê hằng năm. Một số cứng đờ như đá đến nỗi không thể di chuyển được,

những kẻ khác có làn da mà người ta có thể nhìn thấy xương và nội tạng bên trong như nhìn xuyên qua thủy tinh - hoặc có kẻ chẳng có tí da nào. Nhưng Kami'en kiên quyết giữ đứa trẻ được sống. Có lẽ ông ta thậm chí còn nhờ Hắc Tiên giúp đỡ.

Reckless tìm gì trong bảo tàng chứ:

Nerron tựa vào hòn đá bị móng vuốt cào nát. Bóng tối vây xung quanh gã có mùi hôi của rồng. Con nhện ngái ngủ bò trên tay gã khi gã mở tấm mề đay ra. Tại sao gã không hỏi nó sớm hơn liệu Reckless đã thực sự chết chưa? Vì rốt cuộc gã không muốn nghe tin ư? Thật thú vị...

Gã phải cho con nhện ăn thêm một phần Lapislazuli[*] trước khi nó bắt đầu nhảy múa trở lại.

Không có xe ngựa... chết tiệt.... chặn đường... hoa hoét khắp nơi...

Nerron cảm thấy nụ cười len lén hiện ra trên gương mặt gã. Đúng, anh ta thật sự còn sống. Con nhện tiếp tục nhảy múa. Người xà ích! Cái gì? Không. Đến cánh cổng đây gai...

Nhìn xem. Có lẽ cái lưỡi của phù thủy không cần thiết nữa.

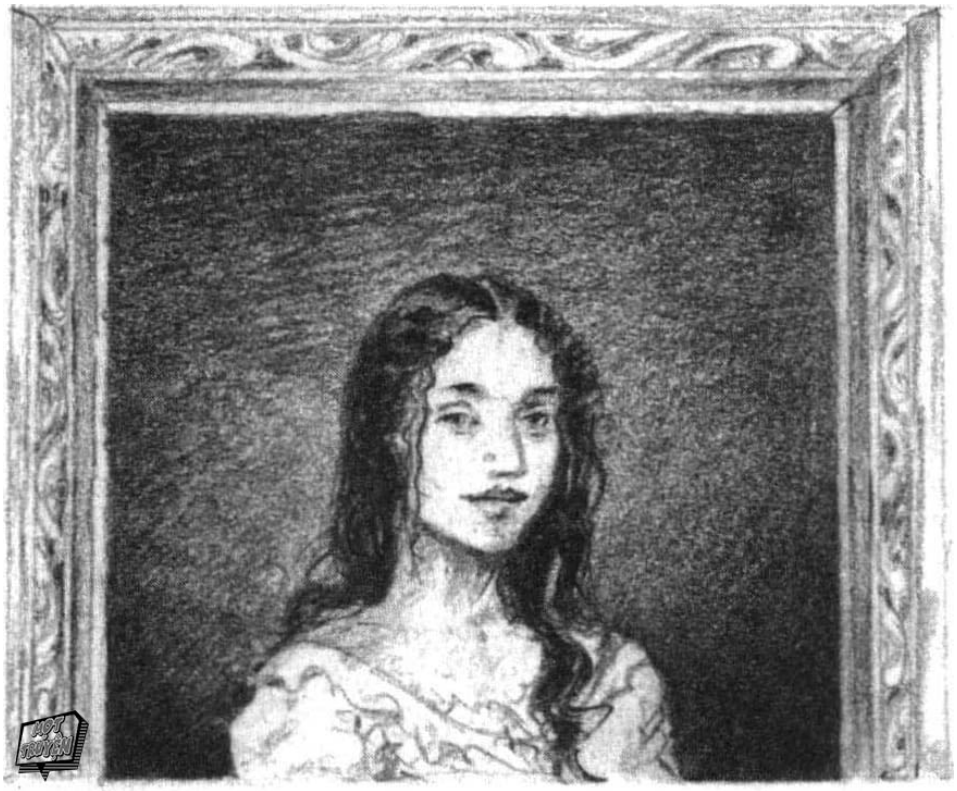

36
BIẾN MẤT

Cánh cổng dẫn vào khu phố thợ kim hoàn chỉ thật sự đúng với tên gọi của nó vào ban đêm. Jacob đã từng cảm nhận những cái gai trên da thịt mình vào ban đêm, nhưng lần này đang là ban ngày khi anh đi qua cánh cổng, và đôi cánh sắt mở rộng chào đón.

Khu phố thợ kim hoàn là một trong những khu phố cổ nhất Vena. Những con hẻm của nó thậm chí quá hẹp cho xe ngựa loại nhẹ nhất, và trong những mảnh sân sau nhà vẫn còn nhiều khóm nhà bé tí xíu từ thời thợ kim hoàn còn thuê tiên nhí làm việc và người lùn giúp việc

được cho là những người mang lại may mắn.

Hippolyte Ramee đã đuổi những người lùn giúp việc đi từ nhiều năm trước vì bắt gặp họ đang ăn cắp, nhưng ông ta vẫn còn làm việc với tiền nhí. Ông ta giấu họ trong phòng phía sau để không bị gọi là lỗi thời, dù vậy thứ bột màu bạc mà họ làm rơi lại phía sau khi bay lượn dính vào áo khoác Jacob ngay khi anh mở cửa cửa hàng.

Trang sức mà Ramee chế tác nổi tiếng không chỉ ở Vena. Ông ta là người Lothringen và đã từng học việc ở xưởng đúc vàng khét tiếng của Ponte-de-Pile. Có rất nhiều câu chuyện đồn đại, cái sau ghê gớm hơn cái trước, về việc Hippolyte đã mất cả hai bàn chân như thế nào trong thời gian phục vụ ở xưởng vàng. Ramee giữ im lặng về thực hư câu chuyện. Chính mắt Jacob đã từng nhìn thấy bàn chân vàng mà ông ta tự đúc cho mình để chạy trốn khỏi sư phụ, nhưng sáng nay chúng được giấu trong đôi ủng có cài nút.

Hippolyte Ramee là thợ kim hoàn chính thức cho gia đình hoàng gia Austrien từ ba mươi năm nay, và theo Jacob được biết, bọn Goyl không thay đổi vị trí của ông ta. Mắt Ramee không còn tinh tường nữa sau nhiều năm khảm những hòn đá bé tí lên những chân đế vàng hoặc bạc. Mắt kính của ông ta dày đến nỗi đôi mắt mờ đục trông to như mắt một đứa trẻ con.

"Quý khách có hẹn trước không? Nếu không, quý khách có thể rời khỏi đây ngay." Tính khí của Ramee cũng nổi tiếng ngang với những đồ trang sức của ông ta. Ông ta đã từng đuổi cổ sứ giả của nữ hoàng ra khỏi cửa hàng. Nhưng vẻ đẹp của những món trang sức đang được trưng bày trong tủ kính khắp xung quanh cửa hàng khiến cho kho báu của những gia đình dòng dõi quý tộc bị lu mờ. Dây chuyền, vòng tay, vương miện và cài áo, hồng ngọc, ngọc lục bảo, đá topaz và hổ phách, được đúc một cách tinh tế bằng vàng và bạc như thể chúng mọc ra từ đầu ngón tay của lão già đang ngồi sau cái bàn bằng gỗ mộc.

“Là tôi đây, Hippolyte.”

Ramee ngẩng đầu lên và để chiếc kính lúp to bằng bàn tay mà ông ta đang dùng để soi một viên kim cương có kích thước bằng hạt đậu sang một bên, vẻ nghi ngờ chỉ biến mất trên gương mặt ông ta khi Jacob đứng ngay trước mặt ông.

“Dĩ nhiên rồi. Jacob,” ông xác nhận, trong lúc bàn tay đồi mồi nắm chặt lấy viên kim cương. Ramee luôn luôn nghĩ người ta sẽ cướp của mình. Nữ hoàng là người duy nhất mà ông ta không có ý nghĩ đó. “Cần tìm một chiếc cài áo để gây ấn tượng với ả hầu gái nào đó của nữ hoàng à?”

“Không,” Jacob quan sát một chiếc vương miện trông giống như mạng nhện bằng bạc được dệt quanh những đóa hoa làm từ mã não. Ramee đã cải biên những tác phẩm thủ công của mình cho hợp với ông chủ mới của Vena. “Tôi cho rằng ông vẫn chịu trách nhiệm bảo quản trang sức của hoàng gia?”

Ramee chỉnh lại kính. “Dĩ nhiên. Cậu muốn nói gì về người Goyl cũng được, nhưng họ thật sự công nhận những ai có hiểu biết về đá các loại.”

Jacob cố giấu một nụ cười. Hippolyte là một lão già tự phụ.

“Thật xấu hổ là họ không thích vàng,” Ramee nói tiếp. “Vì vậy ta phải làm việc với bạc nhiều hơn, nhưng đức vua của họ mới đặt thêm ở chỗ ta một số món trang sức rất có gu. Chiếc vòng tay mà ông ta...”

“Hippolyte..” Ramee có thể lan man hàng giờ về cách cắt một viên đá hay giá trị của thủy tinh trong suốt không tì vết do tiên nhí thổi, còn Jacob không thể chịu đựng việc phí thêm thời gian mà anh không có nữa. Nhưng lão già vẫn tiếp tục nói bằng giọng Lothringen đặc sệt, chất giọng không hề mất đi trong suốt những năm sống lưu vong. Rõ ràng ông ta không chỉ mù dở mà bây giờ còn khá điếc nữa.

“Hippolyte! Ông có thể nghe tôi nói một chút không?” Ramee đột

nhiên im bặt như thể vừa nuốt phải một viên kim cương của mình.

"Cái gì?" ông ta quát Jacob. "Ta già gấp ba lần cậu đấy. Có gì mà vội thế?"

"Tất cả chúng ta đều không biết khi nào sẽ bị Thần Chết mang đi, đúng không?" Jacob phủi một con nhện trên ống tay áo. Nó có màu xanh như những chiếc nhẫn thạch anh nổi tiếng của Ramee.

Lão già đập con nhện khi nó rơi xuống giữa những ngón tay mình.

"Nhện, chuột, gián!" Ông ta chửi rủa trong lúc phải con nhện khỏi bàn. "Con mèo không thể theo kịp chúng! Rốt cuộc ta lại phải thuê mấy tên người lùn giúp việc ăn cắp ấy!"

Một chủ đề yêu thích khác. Người lùn giúp việc.

"Hippolyte! Ông có thể cho tôi biết vài điều về một món trang sức không? Tôi thấy nó trên một bức chân dung trong Bảo tàng Lịch sử. Viên đá màu đen, lớn hơn quả nho một chút, chân để là một mắt lưới từ những sợi vàng xoắn lại với nhau."

Ramee sửng sốt nhìn anh. Rồi ông ta cúi đầu và sắp xếp lại những dụng cụ để trên bàn trước mặt bằng những ngón tay run rẩy. Khi ông ta ngẩng lên, đôi mắt sau cặp kính dày ầng ậng nước.

"Tại sao cậu làm việc này?" Ông ta thở hổn hển. "Một trò đùa độc địa chăng? Hồi ấy ta đã thú nhận tất cả với nữ hoàng."

Ông ta đứng bật dậy đột ngột đến nỗi viên kim cương đang chế tác lăn khỏi bàn. "Amalie cử cậu đến phải không? Đúng thế rồi! Người ta còn trông đợi gì được ở một cô công chúa mang thai với Goyl chứ?!" Ông ta bụm tay lên miệng như có thể nuốt lại lời đã nói, rồi thận trọng nhìn ra cửa sổ, nhưng người qua đường duy nhất là một chú lùn đang đứng ở cửa sổ cửa hàng đối diện.

Ông già đang nói về cái gì? Jacob nhặt viên kim cương lên và đặt trở lại bàn. Nó sáng lấp lánh như giọt nước mắt hóa đá.

“Không ai cử tôi đến đây cả,” anh nói. “Tôi tự mình đi tìm món trang sức ấy. Tôi chỉ muốn hỏi liệu ông có thể giúp tôi tìm hiểu về nó không.”

Ramee tháo kính ra và lóng ngóng dùng tay áo lau lớp kính mờ hơi nước. “Quên chuyện này đi!” Lời nói cáu kỉnh bật ra khỏi miệng ông ta. “Viên đá đã mất. Giống như Marie.”

Jacob lấy cặp kính khỏi tay Ramee. Anh đánh lớp kính sạch bóng và đưa lại cho ông già. “Marie?”

Đôi tay Ramee run rẩy khi nhận lại cặp kính. Ông ta chỉ vào một bức ảnh treo trên vách ngay gần cửa sổ. Một dải ruy băng đen thắt trên đó. Trong ảnh là một cô gái trẻ, có lẽ mới mười tám tuổi. Jacob bước đến chỗ bức ảnh. Sự thật trong quá khứ, bị ánh sáng, axit và bạc làm cho đóng băng lại. Ở sau gương người ta phải nhớ một bức ảnh thực sự là một phép màu. Cô gái mà Jacob đang nhìn có mái tóc đen gần như tan chảy vào phông nền màu nâu đen. Cô có vẻ hơi cứng, rốt cuộc người ta phải ngồi yên rất lâu cho một bức ảnh thế này, nhưng ánh mắt tự tin nói rằng: “Nhìn tôi này. Không phải tôi rất xinh đẹp sao?”

“Đó là vũ hội đầu tiên của nó.” Ramee bước đến bên cạnh Jacob. Chỉ có thể nhận biết bàn chân bằng vàng qua tiếng bước chân nặng nề. “Ta nhận được sợi dây chuyền và một vài món trang sức khác từ cung điện. Ta vẫn chưa biết đó là loại đá quý gì. Nó cứng hiếm thấy. Trông nó thật đẹp trên làn da trắng ngần của Marie. ‘Như một mảnh trời đêm lồng trong vàng, ông ạ,’ nó nói. Ai có thể từ chối đứa cháu gái bé bỏng của mình một thứ như thế chứ? Chỉ cho một buổi khiêu vũ thôi mà. Nó không bao giờ trở lại. Biến mất. Đơn giản là biến mất. Như thể nó chưa từng tồn tại. Mẹ nó ở ru rú trong nhà vì quá thương nhớ con. Nó tự nói với chính mình rằng Marie đã trốn đi cùng với một quân nhân nào đó hay lui tới những buổi vũ hội. Chắc hẳn nó biết rằng sự

thật khó lòng mà chịu đựng nổi."

Ramee kéo ống tay áo lên. Ông ta đeo một chiếc vòng bằng vàng quanh cổ tay xương xẩu. Những mắt xích nhuyễn mịn đã đen xỉn đi. "Cậu đã nghe nói về những chiếc vòng tay thế này, đúng không?"

Jacob gật đầu. Không nhiều thợ kim hoàn biết cách chế tạo ra chúng. Người ta nhỏ vào trong vàng một giọt máu. Nếu vàng sáng bóng thì chủ nhân của giọt máu vẫn khỏe mạnh; vòng tay chuyển màu đỏ, người ấy đang trong cơn nguy kịch. Nếu là màu đen, chỉ có duy nhất một ý nghĩa mà thôi.

"Cái chết," Ramee nhìn chằm chằm bức ảnh. "Những bức ảnh này là một phát minh làm người ta lo sợ, không phải sao? Người ta trông như một bóng ma trên đó. Nhưng mặt khác, ít nhất thì ta vẫn còn một bức ảnh của cháu gái."

Ông ta kéo tay áo xuống che đi chiếc vòng tay đen xỉn. "Vào ngày cuối cùng, khi Marie tới đây, nó cài một bông hoa trên váy, và phải lòng một kẻ lạ mặt đẹp trai như hoàng tử. Dĩ nhiên là hắn ta mày râu nhẵn nhụi. Ta không phải giải thích với cậu tại sao nó không quay về nữa."

Không, ông ấy không phải làm thế.

Một bông hoa trên áo. Jacob thấy tim mình đập nhanh hơn. Mày vừa mù vừa điếc sao, Jacob?

"Yêu râu xanh…." Ramee xoa tay lên đôi mắt mờ đục. "Người ta nghĩ chúng chỉ có trong truyện cổ tích, cho đến khi người ta có cháu gái. Nếu cậu từng tìm ra được sợi dây chuyền mình đang lùng sục, bắn chết kẻ sở hữu nó, rồi nhìn xem có cô gái đã chết nào trong phòng ngủ màu đỏ của hắn không, cô gái mang chiếc cài áo nạm hồng ngọc. Ta đã làm cho Marie chiếc cài áo ấy vào sinh nhật lần thứ mười sáu."

Phòng ngủ màu đỏ của hắn… Jacob đã từng bước vào một căn phòng như thế. Đó là một ký ức mà anh muốn quên đi. Cáo đã đi cùng

anh ta bao lâu rồi? Ba tiếng?

Ramee gọi gì đó sau lưng anh, nhưng anh chỉ nghe thấy tiếng máu mình chảy ào ào trong tai. Troisclerq cài hoa lên áo cô ngay trước mũi anh! Người ta tẩm chúng bằng dầu Quên chính-mình-đi.

Anh vấp váp bước ra con hẻm nhỏ. Tên ngốc chết bầm. Anh đã quên tất cả những điều lão Chanute đã dạy sao?

Đi đi, Jacob.

Nhưng anh không đi được xa. Một cánh tay kẹp lấy cổ anh từ phía sau, rồi kẻ nào đó thô bạo lỗi anh qua vòm cửa nhà bên cạnh vào trong một trong những mảnh sân sau tối om có ở khắp khu phố thợ kim hoàn này.

"Ha, đang tận hưởng Vena với những người bạn mới à?" Donnersmarck không còn mặc bộ quân phục trắng của hoàng gia nữa, mà là bộ quân phục xám xịt của bọn Goyl. Lần cuối Jacob gặp ông, ông đang là tù binh của bọn chúng. Từ bấy đến nay ông bạn già của anh đã trở thành trợ lý riêng cho nữ hoàng mới. Rõ ràng cô ta không lấy làm khó chịu về việc trước đây ông từng phục vụ mẹ cô.

Donnersmarck đã uống say. Không nhiều, nhưng đủ để mất kiểm soát. Ông đấm thật mạnh vào mặt Jacob đến nỗi anh nếm thấy vị máu trên lưỡi mình. Jacob huých đầu gối vào bụng ông ta trả đũa và cố thoát ra, nhưng một lần nữa anh không đi được xa. Dưới vòm cửa, Auberon, chú lùn được sủng ái trước đây của nữ hoàng, đang đứng, súng chĩa vào đầu anh. Auberon rất thích chứng tỏ khả năng bắn súng của mình bằng cách nã đạn vào giữa trán người ta. Tất cả những người lùn của nữ hoàng đều là thiện xạ. Tuy vậy Amalie thích để quân lính của phu quân cô ta bảo vệ hơn, nên những cận vệ trước đây của mẹ cô giờ chỉ bảo vệ thợ kim hoàn, chủ ngân hàng và những chủ nhà máy giàu có.

Jacob giơ tay lên.

“Để tôi đi, Leo!” Anh sắp muộn mất rồi.

Donnersmarck đẩy anh vào bức tường bên cạnh. “Cậu không đi đâu hết. Ta đã thể với nữ hoàng trong cái hang tối tăm mà bọn Goyl nhốt bà: Ta sẽ tìm ra Jacob Reckless, và hắn ta phải trả giá cho những gì đã xảy ra trong nhà thờ.”

“Sao chúng ta không bắn quách gã tại đây luôn?” Jacob vẫn còn nhớ rõ khuôn mặt phình lên của gã lùn khi hắn vấp váp chạy ra khỏi nhà thờ. Đúng vậy, gã lùn chắc hẳn rất muốn bóp cò, nhưng Donnersmarck lờ gã đi.

“Ta đã dành hàng tháng trời tìm kiếm cậu khắp các nhà ga và trạm xe ngựa.”

“Thật sao? Đúng vậy, tôi thấy ông vẫn là một người đàn ông quyền lực. Chúc mừng bộ quân phục Goyl. Chúng hợp với ông!”

Jacob hy vọng ông ta đấm anh vì câu nói đó, rằng ông ta đã quá say nên sẽ mất thăng bằng vì cú đấm, và anh đã kịp chĩa súng vào thái dương ông ta trước khi ông kịp đứng dậy. Auberon lại một lần nữa chứng minh không ai ở thế giới sau gương này nhiều ý tưởng nguyền rủa như một người lùn, gã cố nhắm bắn, nhưng Donnersmarck quá cao lớn và là tấm lá chắn hoàn hảo.

“Đó là em trai tôi!” Jacob rít vào tai ông ta. “Còn ông đã làm gì nào? Ông mặc quân phục của bọn chúng chỉ để không phải kết thúc trong ngục tối như chủ nhân của ông mà thôi. Ngừng đạo đức giả đi và nói cho tôi ông có biết gì về một tên yêu râu xanh đang quấy nhiễu trong vùng này không!”

Anh có thể nghe thấy Donnersmarck hít một hơi sâu thế nào.

Yêu râu xanh. Họ đã cùng nhau săn được một tên như thế. Nhiều năm trước.

“Nào giờ thì nói đi. Ông là con chó canh của tân nữ hoàng. Đương nhiên là ông biết câu trả lời!”

“Đó là một mảnh khóe bẩn thỉu!” Sự hoảng sợ vô cớ làm giọng Donnersmarck khàn đi, ngoài ông ta ra chỉ có Jacob thấy được.

“Phun ra đi!” Jacob thả Donnersmarck ra để ông bạn già thấy nỗi sợ hãi trên gương mặt anh. “Có một tên yêu râu xanh ở Vena phải không?” Donnersmarck nhìn anh trừng trừng. Cho ông ta thấy sự sợ hãi của người đi, Jacob. Dù người bay giỏi việc che giấu nó hơn.

“Phải”, Donnersmarck ngập ngừng. “Hắn ta bắt cô gái đầu tiên từ mười năm trước. Từ bấy đến nay là bốn rồi. Có lẽ hẳn là người Lothringen, nhưng hắn thích đi săn ở đây hơn. Cậu biết những cuộc đi săn ấy như thế nào mà - không bao giờ diễn ra trong sân sau nhà các cô gái. Tại sao cậu tìm hẳn?”

“Hắn đang đi cùng Cáo.” Jacob đẩy ông ta sang một bên. Luôn luôn là hình ảnh ấy: bàn tay Troisclerq cài hoa lên áo cô. Tại sao hắn lại làm điều đó bây giờ? Để trong tương lai anh sẽ bị chuyện này ám ảnh hằng đêm? Anh đã bị vẻ quyến rũ của hắn hạ gục, như những phụ nữ mà hắn đã giết. Nhưng Cáo đi với hắn ta chỉ vì ngươi, Jacob. Còn người đã trao cô ấy cho bắn như một món quà.

“Chỗ nào ở Lothringen?”

“Chỉ là những lời đồn đại.”

“Ví dụ?”

“Hắn ta sống đâu đó gần Champlitte.”

Champlitte. Troisclerq thậm chí còn không cố nói dối. Sẽ thế nào nếu ta lấy đi thứ mà người yêu thương? Ngươi sẽ đến và giành lại chứ?

Anh xô gã lùn đang cản đường và bước ra con hẻm. Donnersmarck nhanh chóng bắt kịp anh dù chân ông bước khập khiễng từ sau khi tham gia một trận chiến của nữ hoàng.

“Cậu thấy cô ấy lần cuối ở đâu?”

“Nhà ga.”

Anh phải tìm thấy người xà ích ấy.

Không vết cắn nào của con bướm ma làm tim anh đập nhanh đến thế. Nỗi sợ hãi dìm chết lý trí anh. Anh đã không hề biết rằng con người ta có thể khiếp sợ đến thế.

Người sẽ tìm ra cô ấy! Và cô ấy vẫn còn sống.

Giá mà anh có thể tin chính mình. Anh chỉ còn biết một điều. Anh sẽ giết chết Troisclerq.

Anh sẽ giết hắn.

37
NHỮNG ĐÓA HOA

Những bông hoa úa tàn trong xe ngựa và trên sân ga. Không. Troisclerq thậm chí còn không cố xóa dấu vết của hắn. Donnersmarck đứng bên cạnh Jacob khi anh hái những đóa hoa trên sân ga. Yêu râu xanh. Một từ đã biến thái độ thù địch của Donnersmarck thành sự ủng hộ không chút nghi ngờ, sự ủng hộ mà Jacob luôn có thể dựa vào cho đến trước Đám Cưới Đẫm Máu.

Từ bấy đến nay đã ba năm kể từ lần nữ hoàng yêu cầu Jacob đi tìm một tên yêu râu xanh đã bắt một trong những hầu gái của bà đi. Donnersmarck đã đề nghị yểm trợ quân sự cho anh. Người hầu gái là em gái của ông. Họ đã tìm thấy cô trong một tòa lâu đài bỏ không, cùng với bảy cô gái khác nữa, đều đã chết. Kẻ giết người đã trốn thoát. Họ lùng sục hắn ta hàng tháng trời, nhưng cuối cùng lại rơi vào cái bẫy do hắn giăng ra và thoát chết trong gang tấc, sau đó họ mất hẳn

dấu hẳn. Vai năm sau hắn ta bình yên trút hơi thở cuối cùng trên giường mình, giàu có và được trọng vọng, sau khi đã giết thêm sáu cô gái nữa.

Những tên yêu râu xanh luôn trong bộ dạng mày râu nhẵn nhụi lúc đi săn, để những chòm râu màu xanh mà chúng được đặt tên theo đó không tố cáo chúng. Có lẽ chỉ có khoảng một tá yêu râu xanh, nhưng lão Chanute thể rằng có cả trăm. Người ta nói tất cả bọn chúng đều có cùng tổ tiên, một người đàn ông mang dòng máu đen và bộ râu xanh đen, người đã tìm ra con đường để trở nên bất tử bằng cách nuôi dưỡng nỗi sợ hãi của kẻ khác. Yêu râu xanh chỉ giết chết nạn nhân của mình khi nỗi sợ hãi này cạn kiệt. Đó là điều Jacob hy vọng: Cáo sẽ không dễ dàng cho Troisclerq cái mà hắn thèm muốn.

Một trong những người giám sát nhà ga vẫn còn nhớ một phụ nữ trẻ với mái tóc đỏ, trông rất mệt mỏi đến nỗi chồng cô phải dìu cô lên xe lửa. Tác dụng của bông hoa...

Xe lửa dừng ở Champlitte. Chuyến tiếp theo đến tận sáng mai mới khởi hành, nhưng Jacob quyết định không chờ. Khi anh yêu cầu người xà ích đưa anh đến khu ngoại ô của thành phố, nơi không khí hôi hám mùi của muội than và nghèo đói, Donnersmarck không hỏi tại sao. Họ cần những con ngựa phi thật nhanh, thậm chí nhanh hơn cả những con trong chuồng của nữ hoàng, và Donnersmarck cũng như Jacob đều biết rằng người ta chỉ tìm được những con ngựa như thế trong những xó xỉnh tối tăm nhất của Vena. Những người nông dân gọi chúng là ngựa quỷ, vì chúng ăn thịt sống và hơi thở thì nóng hổi đủ làm bỏng da thịt người ta. Người ta bắt chúng trong những đầm lầy và rong rêu, những con ngựa trắng bệch với bờm như mở rễ cây rối nùi quanh cổ. Chúng chạy nhanh gấp đôi so với ngựa thường, nhưng chúng ăn thịt cả những chủ nhân mất cảnh giác trong lúc ngủ.

Jacob mua hai con ngựa mà chính gã khổng lồ đi buôn chúng

cũng khó lòng ghìm cương nổi. Donnersmarck không nói gì nhiều từ sau cuộc ẩu đả giữa họ, nhưng cả hai người đều biết rằng tốt hơn là không nên một mình bước vào nhà một tên yêu râu xanh. Trời đã sụp tối khi họ quay lưng khỏi Vena và cùng nhau phi ngựa về hướng Tây.

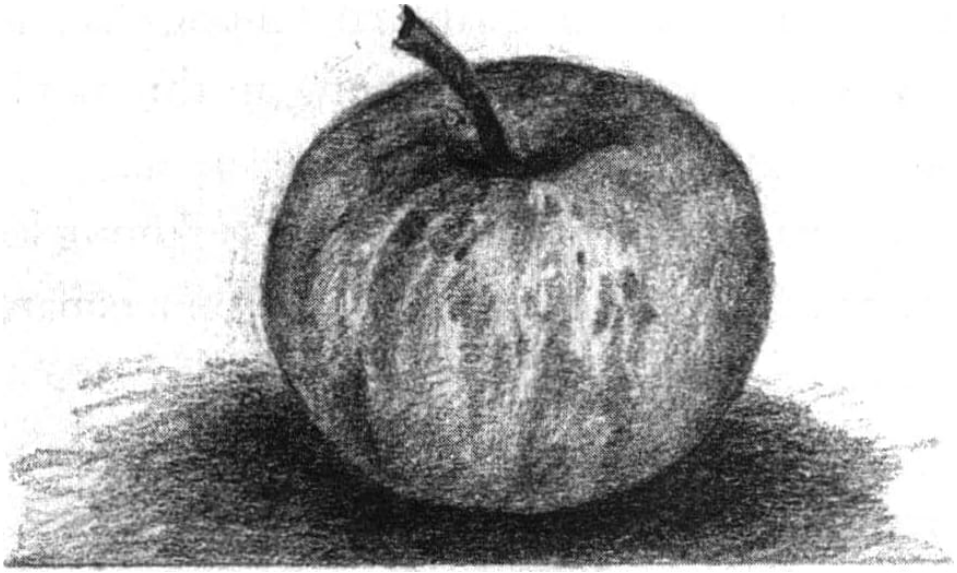

38
KHÔNG KHÍ

Không khí. Họ đã biến mất tăm vào hư không. Reckless và người đàn ông Kami'en đã cài để theo dõi anh ta. Thậm chí cả Hentzau cũng không biết họ ở đâu. Con nhện co chân xuống dưới cái bụng xanh và không chịu nhảy nữa. Ngươi có còn vui vì lũ sói đã không ăn thịt bắn ta không, Nerron?

Tâm trạng của gã cũng tăm tối như làn da khi gã quay về cung điện của anh họ Louis. Tòa nhà trông như mấy cái bánh trét đầy ụ kem bán trong những cửa hàng bánh ở Vena, và số phòng ốc còn nhiều hơn cả tóc trên đầu Lelou. Nhưng rất dễ tìm ra Louis. Chỉ việc đi theo tiếng cười khúc khích của cô gái hắn đang yêu thích.

Đây rồi. Phòng chứa đồ vải. Louis không bỏ qua bất cứ phòng nào. Nerron áp tai vào cửa.

Đã đến lúc ngưng dùng những cách thức lịch sự. Gã cần bàn tay. Gã cần quả tim trước khi Reckless tìm thấy nó, và gã phải rủ được đám người đi cùng. Chỉ có một cách để kết thúc tất cả những chuyện này. Một mũi tên bắn trúng ba con nhạn. "Ngươi làm gì ở đó?" Tiếng thì thầm của Eaumbre nghe còn ẩm ướt hơn mọi khi. Nerron xoay người lại.

Mái tóc ướt sũng nước dính sát vào cái đầu xương xẩu của nam nhân ngư như thể hắn ta vừa chui dưới đầm nước lên. Có lẽ đúng là như thế. Nerron nghĩ gã ngửi thấy mùi cá vàng thoang thoảng đâu đây. Nam nhân ngư sẽ bị khô nếu họ không thỉnh thoảng lặn xuống một cái ao, ao càng bùn lầy càng tốt. Họ cũng sẽ bị khô nếu bị ép phải nuốt bướm lửa. Hẳn là một viễn cảnh thú vị. Bỏ qua đi, Nerron. Giữ mối giao bảo với bắn. Hắn hữu dụng hơn thế nhiều.

Nerron chỉ cánh cửa phòng chứa đồ vải. "Chủ nhân hoàng gia của ngươi đang mất dần kiên nhẫn. Vua Gù muốn chiếc nỏ, nhưng làm sao ta tập trung vào cuộc tìm kiếm khi trong đầu con trai ông ta không chứa gì khác ngoài chuyện dụ dỗ tất cả con gái ở Vena này?"

Khuôn mặt Eaumbre vẫn vô cảm như mọi khi. Chỉ có những con mắt của hắn cho thấy hắn nghĩ gì bên trong cơ thể đầy vảy: sáu con mắt chất chứa chán nản và lòng tự hào bị tổn thương. Louis để mọi người ở Vena đều biết nam nhân ngư chẳng là gì ngoài một vú em phiền nhiễu mà cha hắn buộc hắn phải nhận. Không nghi ngờ gì rằng Eaumbre căm ghét thân chủ của hắn, nhưng điều đó không có nghĩa là hắn thích một ai đó khác. Ngoài ra hắn còn khỏe nữa. Rất khỏe. Chắc chắn là hắn có thể bẻ gãy từng chiếc xương của một Goyl chỉ bằng một tay. Hẳn là một cảm giác chẳng dễ chịu gì.

"Và? Theo ý ngươi thì chúng ta nên làm gì?" Tiếng thì thầm lấp đầy tai Nerron với bùn lầy ao chuôm.

Một tiếng rên khẽ vẳng qua cánh cửa làm ngay cả những bức chân

dung treo trên tường cũng phải đỏ mặt.

"Mang Louis đến thư viện trong một giờ nữa. Ta sẽ nói chuyện với hắn." Hy vọng nghe có vẻ vô hại. "Và nói với hắn rằng nên mang bàn tay theo."

"Để làm gì?"

Cẩn thận, Nerron.

"Ta muốn xem xem liệu nó có thể chỉ cho chúng ta biết quả tim ở đâu không."

Sáu con mắt. Ngươi nói dối, Goyl, chúng bảo thế. Và ta biết điều đó.

"Ở thư viện," nam nhân ngư nhắc lại. "Trong một giờ nữa."

Phương pháp Công-chúa-Bạch-Tuyết gây ra những tác dụng phụ nặng nề đến nỗi người ta sẽ bị treo cổ nếu dùng loại phép thuật này ở Albion. Vua Gù chắc chắn có hẳn một cách thức xử tử còn đau đớn hơn nhiều, nếu ông ta phát hiện ra Công-chúa-Bạch-Tuyết được dùng với con trai mình. Nhưng Nerron cũng hy vọng vào khả năng nó sẽ bị nhầm lẫn với tác dụng của bột tiên nhí quá liều.

Một tay phụ bếp trong cung điện nấu cái lưỡi phù thủy cho gã - tên ngốc nghĩ nó là lưỡi bê -, còn Nerron tự chuẩn bị quả táo. Thứ quả ấy chính là lý do phương pháp này được đặt theo tên công chúa Bạch Tuyết, mặc dù trái táo Bạch Tuyết ăn được tẩm thứ độc khác. Nerron cắt cuống và lõi quả táo ra và đổ nước xúp lưỡi vào trong. Phép thuật hắc ám là một thứ chẳng ngon miệng gì. Gã bít chỗ hở lại bằng sô cô la đen để làm quả táo có vị ngọt ngào hơn. Louis khó lòng từ chối sô cô la.

Trên kệ nhà anh họ Louis xếp hàng dãy những quyển sách không dính một vết bẩn mà người ta chỉ tìm thấy trong một thư viện không bao giờ được dùng đến. Anh họ của hắn chỉ thích làm ra vẻ học thức

mà thôi.

Trong một giờ nữa. Nam nhân ngư đưa người đến đúng giờ. Dĩ nhiên thái tử xứ Lothringen không cần gõ cửa.

"Nam nhân ngư nói chúng ta có việc cần bàn bạc?" Như mọi khi, hắn bốc mùi bột tiên nhí và mùi Eau de Toilette gớm ghiếc mà hắn dùng phí phạm như nước lã. "Ở ngoài!" hắn quát Eaumbre khi nam nhân ngư định theo chân hắn. "Nhà ngươi lại bốc mùi cá. Đi tìm anh họ ta đi. Ta muốn ra ngoài."

Eaumbre quét ánh mắt không màu qua Nerron trước khi đóng cửa lại sau lưng. Hẳn là Lelou không hề dạy Louis về lòng kiêu hãnh của nam nhân ngư. Một lỗ hổng kiến thức khá nguy hiểm.

"Ngài có mang bàn tay theo không?"

Louis giơ cao cái túi.

"Tôi hy vọng là ngài để nó ở cách xa ngài chứ?"

"Tại sao?" Louis nhíu mày. Hắn vẫn còn suy nghĩ rất khó khăn do tác dụng của bột tiên nhí.

"Lelou đang dạy ngài những gì? Phép thuật hắc ám đặc biệt không tốt cho sức khỏe. Và dĩ nhiên tôi là người phải trả lời phụ thân ngài về bất kỳ tác dụng phụ nào!" Nerron đưa quả táo cho hắn. "Đây. Thuốc giải độc có vị kinh lắm, nhưng tôi đã yêu cầu đầu bếp nấu nó ngon lành hơn một chút."

"Một quả táo ư?" Louis bước lùi lại. "Ta không bao giờ đụng đến táo. Vì hai bà dì của ta đã bị đầu độc bằng táo."

"Như ngài muốn." Nerron đặt quả táo lên một chiếc bàn đọc, bên cạnh một quyển sách bám bụi về lịch sử dòng họ những người bà con Austrien của Louis. "Hãy đến gặp bác sĩ nếu ngài không tin tôi. Và chú ý quan sát móng tay của ngài. Nếu chúng chuyển đen, mọi việc đã quá muộn."

Louis nhìn chằm chằm những ngón tay của hắn. “Ta phát ốm vì việc đi săn kho báu rồi!” hắn nhào tới. “Tất cả những thứ phép thuật vớ vẩn này. Quá đủ rồi.” Hắn cầm lấy quả táo và nhìn nó trừng trừng đầy nghi ngại, đến nỗi Nerron đã gần từ bỏ hy vọng. “Sô cô la ư?”

Một phát cắn và hắn ngã quỵ xuống. Nerron túm lấy hắn trước khi hắn đập người xuống nền đá cẩm thạch. Thật không dễ với cân nặng của Louis.

Gã cúi xuống Louis và thổi vào khuôn mặt say ngủ của hắn. “Trái tim của Guismund, Kẻ Tàn Sát Phù Thủy, ở đâu?”

“Cái gì?” Louis lẩm bẩm.

Nerron đọc lời nguyền lớn đến nỗi gã tự bịt tay lên miệng mình. So với Hoàng Tử Bé, tên vô gia cư mà gã đã thử phương pháp Công-chúa-Bạch-Tuyết sáu năm trước là một tay khôn lỏi.

“Guis-mund-Kẻ-Tàn-Sát-Phù-Thủy,” Nerron thì thầm vào tai Hoàng tử.

Louis muốn lăn sang một bên, nhưng Nerron giữ chặt hắn, gã phải dùng khá nhiều sức mới đỡ được hoàng tử bị thịt.

“Lothringen,” Louis lẩm bẩm.

“Chỗ nào ở Lothringen?”

Louis rùng mình. “Champlitte…” hắn thì thầm, “… trắng như sữa. Đen như một mảnh trời đêm lồng trong vàng.”

Rồi gã bắt đầu ngáy.

Gã sẽ cứ ngáy như thế ít nhất là trong vòng mười năm nữa. Khả năng ngoại cảm có cái giá của nó.

Nerron đứng thẳng dậy. Champlitte. Trắng như sữa. Đen như một mảnh trời đêm lồng trong vàng. Cái quỷ gì thế? Gã rắc bột tiên nhí lên quần áo và tay của Louis, giấu thêm vài gói bột nhỏ vào túi áo khoác của hắn. Rồi gã nhét quả táo cắn dở vào chiếc túi-giấu-đồ chung với

bàn tay, gói ghém cả hai vào chiếc túi treo yên ngựa, trong có chứa túi-giấu-đồ với thủ cấp bên trong. Gã mở cửa - nhìn chằm chặp vào khuôn ngực mặc đồng phục của nam nhân ngư.

Eaumbre nhìn qua vai gã.

"Ngươi đã làm gì với hắn?" Giọng hắn như một cây dao bào ẩm ướt bào lên da Nerron.

"Hắn dùng bột tiên nhí quá liều." Nerron kín đáo đặt tay lên súng.

"Ta sẽ không làm thế," nam nhân ngư thì thầm. "Ngươi muốn đi đâu? Ngươi tin rằng Vua Gù sẽ vui vì cây nỏ nếu nhận lại con trai ông ta đã biến thành công chúa Bạch Tuyết thế này à?" Khuôn mặt đầy vảy dãn ra thành một nụ cười nghiêm trang. "Nhưng Vua Gù sẽ không nhận được cái nỏ, đúng không? Ngươi sẽ bán nó cho ai trả giá cao nhất."

Tốt, ít nhất thì hắn ta không đoán được toàn bộ sự thật.

"Nếu ta làm thế thì sao?" Những ngón tay của Nerron càng siết chặt báng súng.

"Ta muốn chia phần. Ta chán ngấy phải làm cận vệ rồi. Đi săn kho báu được lợi hơn nhiều."

Nam nhân ngư có đầy kinh nghiệm trong việc này. Theo cách riêng của họ. Những cô gái bị họ kéo xuống ao có thể hát một bài ca ngợi điều đó. Những khuôn mặt đầy vảy tắm các cô gái trong mưa vàng và bạc hòng làm những nụ hôn nhầy nhụa của họ dễ chịu đựng hơn.

Ba con nhạn... Có vẻ như người phải giữ lại một con rồi, Nerron. Con to nhất và nhiều vảy nhất trong ba con.

Tiếng hắng giọng khe khẽ.

Lão Bọ.

"Một trong những người hiện diện ở đây có thể cho tôi biết tôi nên

tìm thái tử ở đâu không?" Lelou đứng cuối hành lang, cuốn sổ ghi chép kẹp dưới cánh tay. Lão ta sẽ viết gì vào cuối ngày hôm nay? Và Hoàng tử ngủ thêm mười năm nữa, tiếng ngày của chàng vang vọng khắp lâu đài của phụ thân chàng...

Nerron chỉ cánh cửa thư viện. "Eaumbre vừa tìm thấy hắn. Tôi nghĩ là lão nên nhìn qua một chút. Chúng tôi đang tự hỏi hắn ta làm gì khi không có cô gái nào trong đó."

Bọn họ đã bước ra phố trước khi tiếng khóc lóc của Lelou báo động cho những lính canh dưới cổng lớn.

Vua Gù hẳn sẽ xử tử lão Bọ bằng một cách đặc biệt khủng khiếp. Nhưng Nerron chắc chắn là gã sẽ chẳng nhớ thương gì Arsene Lelou.

39
BẰNG HỮU VÀ KẺ THÙ

Những con ngựa quỷ chất đúng với tên gọi của chúng. Vào đêm thứ hai một con đã lẻn đến chỗ Jacob với hàm răng nhe ra, và chúng đã làm bỏng mấy ngón tay của Donnersmarck khi ông cho chúng ăn thịt thỏ. Nhưng chúng phi rất nhanh.

Những cột mốc biên giới, những con đường mòn trên núi đóng băng. Hồ nước, rừng rậm, làng mạc, thành phố. Jacob cảm thấy nỗi lo sợ về Cáo như thuốc độc gặm nhấm khắp cơ thể anh. Viễn cảnh tìm thấy cô đã chết thật quá sức chịu đựng, đến nỗi anh cố khóa những ý nghĩ ấy lại, như khi còn bé anh đã khóa nỗi nhớ bố lại vậy. Nhưng không thành công. Mỗi ngày trôi qua, mỗi dặm đường họ bỏ lại phía sau, những hình ảnh ấy càng trở nên kinh khủng hơn, và trong giấc mơ của anh chúng thật đến nỗi anh bừng tỉnh dậy, tìm dấu máu cô trên bàn tay mình.

Anh hỏi han Donnersmarck về nữ hoàng và con gái của bà, để tự làm mình xao nhãng, về đứa trẻ không nên được sinh ra, về Hắc Tiên...

Dù vậy giọng của Donnersmarck cứ không ngừng biến thành giọng Cáo: Anh sẽ tìm ra quả tim. Em biết thế mà. Tất cả những gì anh muốn tìm thấy là cô.

Khi cuối cùng họ vượt qua được biên giới Lothringen, đã hơn sáu ngày trôi qua kể từ lúc Troisclerq bước lên xe ngựa cùng với cô. Họ vượt những dòng sông in bóng những tòa lâu đài trắng, cưỡi ngựa qua những xóm làng với đường sá gập ghềnh, lắng nghe những bông hoa hát trong ánh trăng như những chú họa mi... Trái tim của Lothringen vẫn đập theo nhịp điệu xưa cũ, trong khi các kỹ sư ở Albion đang xây dựng nhịp mới chạy bằng động cơ.

Donnersmarck buộc ngựa. Trên một đồng cỏ xen lẫn những bông hoa trắng trong đám cỏ bị gia súc gặm. Quên-chính-mình-đi. Đàn gia súc tránh những bông hoa trông không mấy nổi bật, tỏa ra mùi dầu mê mà yêu râu xanh nhỏ lên và cài trên áo hoặc tóc những nạn nhân của bọn chúng. Chúng cũng xoa dầu mê lên gò má nhẵn nhụi của mình.

Một lát sau họ đi đến một biển chỉ đường. Còn ba dặm nữa là đến Champlitte. Họ nhìn nhau. Trong đầu họ hiện lên cùng một hình ảnh. Nhưng trong ký ức của Jacob, thậm chí người em gái đã chết của Donnersmarck cũng có khuôn mặt của Cáo.

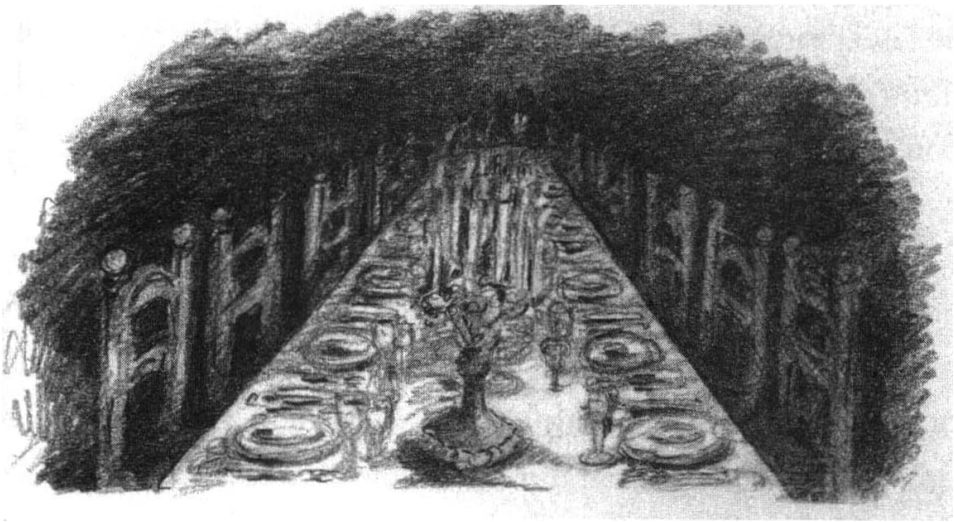

40
CÁI BẪY VÀNG

Tỉnh dậy đi, Cáo! Cô nghĩ cô có thể cảm nhận được cái mõm của cáo đang chọc vào thái dương cô. Cáo! Tỉnh dậy đi! Nhưng khi cô mở mắt ra, cô đang ở một mình và trong hình dạng con người.

Phía trên cô cong cong một mái vòm màn trướng, làm bằng vải xanh thẫm như bầu trời buổi đêm, và bộ váy mà cô mặc đối với cô cũng lạ lẫm như chiếc giường cô đang nằm trên. Đầu cô đau nhức, còn tay chân nặng nề như thể cô đã ngủ rất lâu rồi. Những hình ảnh tràn ngập trong đầu cô. Xe ngựa. Tàu lửa. Một cỗ xe với những chiếc gối vàng. Một người hầu đứng sau cánh cổng làm từ những bông hoa sắt, và...

Troisclerq.

Cô cảm thấy chóng mặt khi đứng dậy. Những bức tường cao phủ lụa vàng mờ, trên trần nhà là một vòng hoa bằng vữa trắng, chính

giữa rủ xuống một ngọn đèn chùm pha lê đỏ... Từ bé cô đã mơ về những căn phòng như thế này. Nhưng cửa sổ bị đóng chấn song. Cô sờ tay lên cổ áo thêu ngọc trai. Cô không còn mặc bộ váy lông nữa.

Bình tĩnh nào, Cáo.

Nhưng trái tim cô lại chẳng muốn nghe điều đó.

Nhớ lại xem, Cáo! Một mê cung... Troisclerq đã dẫn cô qua đó. Đến một ngôi nhà với tường gạch màu xám phủ dây hoa thường xuân... Cô không thể nhớ thêm gì nữa dù có cố thế nào.

Anh ta đã trộn thứ gì vào nước đưa cô uống trên xe ngựa sao? Bột tiên nhí? Hay tình dược của một phù thủy? Nhưng cô chẳng cảm thấy chút yêu đương nào. Chỉ có nỗi giận dữ chính bản thân mình.

Anh ta đã đưa cô tới đâu? Chiếc váy lông của cô đâu rồi? Jacob...

Anh sẽ nghĩ thế nào đây? Rằng cô bỏ rơi anh chỉ vì nụ cười của Troisclerq và một bông hoa trên áo?

Cô túm chiếc váy rộng quá khổ lên. Chiếc váy đắt giá đủ để mặc đến một vũ hội của hoàng gia. Ai đã thay áo cho người, Cáo? Cô rùng mình. Thậm chí cả đôi giày đang mang cô cũng chưa từng trông thấy bao giờ. Cô tháo chúng ra và đi chân trần trên sàn gỗ đánh sáp chạm trổ hoa văn.

Cửa phòng không khóa.

Hành lang bên ngoài dẫn tới một tá những cánh cửa khác. Chúng đi về những hướng nào? Nhớ lại xem, Cáo!

Không. Trước tiên cô phải tìm lại bộ váy lông.

Cô tưởng vẫn còn cảm thấy bàn tay Troisclerq trên cánh tay mình. Thật dịu dàng. Thật ấm áp. Anh ta nghĩ gì chứ. Rằng anh ta có thể mê hoặc cô bằng một ngôi nhà thật to và một bộ váy mới? Có phải cô đã cười đáp lại anh ta quá ấm áp, hay bật cười quá thường xuyên vì những câu đùa của anh ta? Thật dễ bật cười với anh ta. Ánh mắt

anh ta làm cô thấy mình xinh đẹp nhường nào. Có phải anh ta đã cố hôn cô? Phải. Những hình ảnh quay trở lại như ký ức của một kẻ xa lạ. Anh ta đã hôn cô. Trên xe lửa. Trong xe ngựa. Mi đã làm gì vậy, Cáo?

Quá nhiều cánh cửa.

Cô thử mở chúng, nhưng tất cả đều bị khóa. Những bức chân dung treo giữa những cánh cửa đều là chân dung phụ nữ. Cuối hành lang là một cầu thang. Cáo tin rằng cô vẫn nhớ nó. Cô đang định bước xuống thì một người hầu đi về phía cô trên những bậc thang rộng thênh thang. Chính là người đã mở cánh cổng sắt. Anh ta cao lớn đến nỗi phải giữ đầu cúi xuống giữa đôi bờ vai rộng

Căn phòng mà cô đã tỉnh dậy trong đó… bộ váy… những chân dung… người hầu trong áo đuôi tôm nhung đen. Như thể cô đã thua trong một trò chơi mà cô đã chơi hàng giờ liền trong rừng hồi còn bé.

"Ông chủ của anh đâu?"

Tay người hầu không nói lời nào tóm lấy cánh tay cô. Hai bàn tay anh ta phủ đầy lông nâu sẫm. Khắp nơi ở Lothringen có những câu chuyện về những nhà quý tộc được những con thú bị yểm bùa hầu hạ, vì chúng trung thành hơn bất cứ người trần nào.

Ngôi nhà to khổng lồ, nhưng họ không gặp một bóng người nào. Cánh cửa mà tay người hầu ngừng lại phía trước cũng làm từ gỗ đen sẫm như những bức tường trong phòng ăn mà anh ta vẫy Cáo vào. Những tấm rèm ren đỏ bắt ánh chiều tà rọi qua cửa sổ.

"Chào mừng đến tư dinh của tôi." Troisclerq ngồi phía cuối một chiếc bàn dài. Đó là lần đầu tiên Cáo thấy anh ta không cạo râu nhẵn nhụi. Vùng da xung quanh miệng và cằm ánh màu xanh.

Hít thở nào, Cáo. Hít vào thở ra. Như cáo cái vẫn làm, khi Thần Chết nhìn trừng trừng vào cô ta.

Yêu râu xanh.

Trên bàn đặt mười chiếc đĩa. Chúng nằm trên bàn tượng trưng cho

số nạn nhân.

Troisclerq mỉm cười với cô. Anh ta mặc một chiếc áo sơ mi hoa trắng như mọi khi. Thậm chí suốt những chuyến xe ngựa dài đẳng đẳng của họ, anh ta lúc nào cũng ăn vận đẹp đẽ như khi có người hầu đi cùng.

"Ngồi xuống đi." Anh ta chỉ vào chiếc ghế phía bên trái đầy mời mọc. "Bộ váy hợp với cô lắm."

Tay người hầu kéo ghế cho Cáo. Khi cô đã ngồi xuống trước chiếc đĩa trống không, cô nghĩ mình cảm nhận thấy tất cả những cô gái đã chết bên cạnh mình, ngồi trước mặt cô trên những chiếc ghế bọc nhung đen. Cô cố nhớ lại những khuôn mặt cô nhìn thấy trên những bức tranh.

Hít thở đi, Cáo. Hít vào thở ra.

Cô phải tìm được chiếc váy lông. Cô không thể rời đi mà không có chiếc váy.

Troisclerq nắm lấy bàn tay cô. Anh ta hôn lên những ngón tay cô thật dịu dàng, như thể đôi môi anh ta chưa bao giờ chạm vào thứ gì đẹp đẽ như thế.

"Thường thì tôi sẽ đưa những cô gái viếng thăm tư dinh của tôi một chùm chìa khóa để mở tất cả những cánh cửa trong nhà, với yêu cầu không được sử dụng một chiếc đặc biệt trong số đó. Đó là một truyền thống cũ của dòng họ tôi. Có lẽ cô đã nghe nói đến?" Anh ta đặt một chùm chìa khóa lên bàn.

Những chiếc chìa khóa đều được mạ bạc, ngoại trừ một chiếc. Nó nhỏ hơn những chiếc khác một chút và phần đầu khóa bằng vàng có hình dáng như một bông hoa.

"Vâng," Cáo nói. "Vâng, tôi có nghe nói đến."

"Tốt." Troisclerq đẩy chùm chìa khóa đến bên cạnh chiếc đĩa của cô. "Không phải vì cô sẽ cần chìa khóa để tìm hiểu xem cái gì ẩn giấu

đằng sau cánh cửa. Chắc chắn cáo cái có thể đánh hơi ra được."

Dĩ nhiên rồi. Anh ta đã trông thấy chiếc váy lông. Cáo cố không tự hỏi liệu có phải anh ta đã thay nó cho cô không. Cô nắm chùm chìa khóa thật chặt, như thể nó có thể chứng minh rằng cô không sợ hãi chút nào. Tay người hầu đưa cho cô một ly rượu. Rượu có màu đỏ tựa như anh ta đã đổ đầy máu vào ly.

"Lần này ngươi bắt nhầm người rồi."

Cô cảm nhận chiếc váy lạ lẫm trên làn da. Trang trí cho bức tranh treo trên tường của hắn, Cáo.

"Thật vậy ư? Tại sao?"

Người hầu mang thức ăn lên cho cô. Thịt vịt. Khoai tây nướng. Cô thấy đói.

"Tôi chưa bao giờ sợ chết." Cáo nhìn vào mắt Troisclerq, để hắn ta thấy được rằng cô đang nói thật. Lẽ ra bóng đen ẩn trong đôi mắt đó đã có thể đánh động cô. Nhưng mi thích cái cách hắn ta nhìn mi, Cáo. Mi thích cải cách hắn ta thường xuyên nắm lấy cánh tay mi hay chạm vào bờ vai mi. Tất cả những điều Jacob cẩn thận tránh né mỗi ngày. Cô mang niềm khao khát dành cho hắn ta như một bí mật giấu dưới làn da, nhưng có lẽ Troisclerq đã đánh hơi thấy cô như đánh hơi thấy bộ lông dưới lớp váy áo, như một dấu máu trong rừng, dù cơn khát của hắn ta là dành cho một thứ khác. Vậy thì sao? Bất kể thứ gì ở cô đã hấp dẫn hắn ta, cô sẽ hiểu chết là thế nào. Cáo cái đã dạy cô điều đó. Cô sống cùng Thần Chết, trong vai thợ săn lẫn con mồi.

"Nhầm người sao? Ổ không," Giọng Troisclerq mềm mại như rêu trong rừng. "Đừng lo lắng. Tôi tìm con mồi rất cẩn thận. Điều đó giữ cho tôi sống sót gần ba trăm năm nay rồi."

Hắn gật đầu ra hiệu cho người hầu. "Cô sẽ cho tôi cái tối muốn. Như tất cả những cô gái khác. Thậm chí nhiều hơn tất cả bọn họ cộng lại."

Tay người hầu mang một chiếc bình có quai đến đặt trên bàn. Ánh chiều tà lấp lánh rọi qua pha lê của chiếc bình như những mảnh của ngày đang tàn.

Troisclerq đứng dậy và chạm vào bờ vai trần của Cáo. "Nỗi sợ có rất nhiều màu, cô biết không? Màu trắng là màu bổ dưỡng nhất, nỗi sợ trước cái chết. Hầu hết mọi người đều sợ chết nhất. Nhưng tôi biết ngay rằng cô khác bọn họ. Điều đó chỉ càng làm cho cuộc đi săn hấp dẫn hơn mà thôi." Troisclerq rải một nắm hoa úa tàn lên bàn. "Tôi đã để lại cho anh ta một dấu vết rất rõ ràng. Tôi chắc là anh ta đang trên đường đến đây. Cô không nghĩ vậy sao?"

Jacob.

Không. Cô sẽ quên tên anh đi, để Troisclerq không thể tìm thấy nó trong trái tim cô. Cô thấy mình nghẹt thở vì sợ hãi.

Dưới đáy bình một vài giọt màu trắng hiện ra.

Troisclerq dịu dàng vuốt má cô. "Mê cung bao xung quanh nhà tôi," hắn thì thầm với cô, "chỉ để một mình tôi qua. Bất cứ ai khác sẽ lạc lối trong vô vọng. Bọn họ sẽ quên mất mình là ai, vì sao bọn họ đến đây, lang thang vô định giữa những bức tường cây lá cho đến khi đói ngấu. Cuối cùng bọn họ ăn lá cây độc và liếm sương đọng trên đá lát đường."

Cáo hất ly rượu vào mặt hắn. Cô siết chặt ly đến nỗi nó vỡ vụn trong tay cô. Rượu nhuộm đỏ áo Troisclerq như máu đang chảy trên những ngón tay Cáo. Troisclerq đưa cô chiếc khăn ăn của hắn.

"Anh ta cũng yêu cô, cô biết không? Thậm chí cả khi anh ta cố không chú ý đến nó." Không lời nào nghe dịu dàng hơn thế. Hắn đẩy ghế ra sau. "Đứng từ đây cô có thể nhìn toàn cảnh mê cung. Nếu một đám bồ câu bay lên từ đó, nghĩa là anh ta đã bị tóm trong đó. Ngoài Jacob ra tôi không chờ đợi vị khách nào khác."

Đáy bình giờ đây đọng một lớp nước trắng như sữa.

Troisclerq đi dọc theo chiếc bàn dài. Ngang qua những chiếc đĩa trống không. “Có lẽ nó sẽ là một điều an ủi với cô,” hắn nói, trước khi khép cửa lại sau lưng. “Rằng nỗi sợ hãi cũng sẽ giết chết cô. Tình yêu là một thứ nguy hiểm chết người.”

Cô những muốn cắn nát cổ họng hắn ta. Bóp ngạt giọng nói như nhung ấy trong máu. Nhưng cáo cái đã hoàn toàn tuyệt vọng, và Celeste cũng thế.

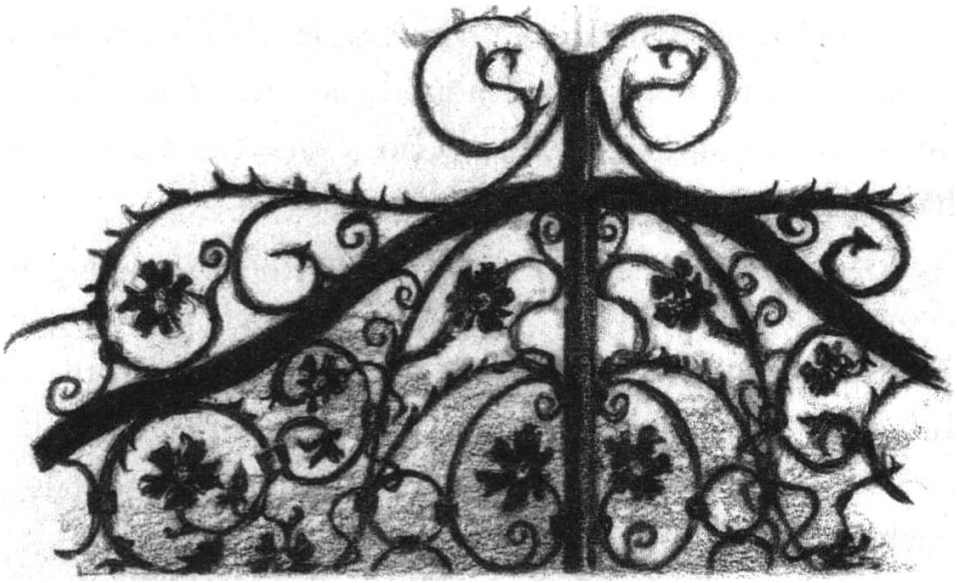

41
LÃNH THỔ CỦA THỢ SĂN

Ngay khi cưỡi ngựa tiến vào Champlitte, Jacob biết họ đã đến đúng nơi. Nhiều ngôi nhà mới sơn, những ngọn đèn khí gas thắp sáng đường phố vào ban đêm, một điều xa xỉ chỉ có ở những thành phố lớn trong thế giới sau gương này. Yêu râu xanh có mối giao hảo với láng giềng xung quanh. Chúng không bao giờ tìm mồi nơi chúng cư ngụ, và đóng góp tiền xây dựng đường sá, nhà thờ và trường học mới. Sự im lặng chúng mua được chính là lá chắn tốt nhất cho chúng. Jacob biết chắc có rất nhiều con mắt đang dõi theo họ từ sau những tấm rèm ở Champlitte.

Hầu hết những tên yêu râu xanh sống trong những căn nhà ở miền quê xa xôi và biệt lập, bao bọc xung quanh là đất đai rộng lớn. Xung quanh đây chỉ có một ngôi nhà phù hợp với mô tả như thế. Nó nằm ở phía Nam thị trấn, đến cuối thị trấn Jacob quay ngựa đi về hướng Bắc,

để đề phòng một cư dân tốt bụng nào đó cảm thấy cần thiết phải báo tin cho Troisclerq về chuyến viếng thăm của họ.

Họ bỏ ngựa lại trong một khoảnh rừng. Ngay cả chó sói cũng sẽ không đụng đến ngựa quỷ, và Jacob đã thay yên cương bằng xích để chúng không thể chạy thoát. Con ngựa đực đã thật sự xem anh như bạn. Nó thân thiện đớp tay anh khi Jacob kéo ba lô ra khỏi yên ngựa.

Màn đêm thơm mùi hoa đang nở và những cánh đồng mới cày. Cảnh vật xung quanh họ dường như rất thanh bình. Một thiên đường ngủ quên, nhưng chẳng mấy chốc nữa họ sẽ bước trên con đường có hai hàng cây sung dâu chạy hai bên, trên lớp đá dăm lát đường ẩm ướt vẫn còn in dấu những bánh xe ngựa. Chỉ một lát sau một cánh cổng sắt hiện lên giữa những hàng cây.

Sự thanh bình giả tạo, cánh cổng đóng kín... Thậm chí cả con đường phía trước trông cũng giống như trong lần họ đi tìm em gái của Donnersmarck. Lần đó họ đã đến quá trễ. Không phải lần này, Jacob.

Anh sợ hãi phát nôn lên được. Anh không đếm nổi đã bao nhiêu lần trong chuyến cưỡi ngựa dài đằng đẵng anh bắt gặp chính mình đang đưa mắt nhìn xung quanh tìm Cáo. Hay nghĩ rằng nghe tiếng cô thở trong giấc ngủ cạnh bên mình.

“Báu vật lớn nhất mà chú mày từng tìm thấy là gì?” cách đây không lâu lão Chanute đã hỏi anh như thế. Jacob nhún vai và kể ra một vài món. “Chú mày còn ngốc hơn cả ta,” lão Chanute gầm gừ. “Ta hy vọng chú mày chưa để mất nó khi chú mày nhận ra câu trả lời.”

Những song sắt của cánh cổng phủ đầy hoa đúc bằng sắt. Không nói lời nào, Donnersmarck rút một chiếc chìa khóa trong túi ra. Jacob cũng có một chiếc y hệt, nhưng anh đã làm mất nó, cùng với nhiều thứ khác, trong pháo đài của bọn Goyl. Những chiếc chìa có thể mở được mọi ổ khóa. Một số cái chỉ dùng được ở vùng đất mà chúng được rèn nên, tuy nhiên cái này cũng dùng được ở đây. Cánh cổng bật mở ra

ngay khi Donnersmarck nhét chìa khóa vào ổ.

Một nhà để xe ngựa, những chuồng ngựa lớn, lối vào rộng rãi giữa những cây cối sũng nước mưa, phía cuối lối vào là dinh thự mà họ đã trông thấy từ xa. Nó được bao bọc bởi những bức tường cây lá xanh tốt.

Mê cung của tên yêu râu xanh trước kia đã úa vàng và chết vì hắn đã trốn thoát, họ mở đường đi xuyên qua nó với thanh gươm trong tay. Nhưng mê cung này vẫn còn sống. Tốt, Jacob. Có nghĩa rằng hắn vẫn ở đây. Những bức tường cây lá rì rào ngay khi họ bước vào bên trong, như thể những cành nhánh xanh tốt của chúng muốn cảnh báo họ về tên giết người mà chúng đang canh gác. Troisclerq. Lần này tên yêu râu xanh có một cái tên và một khuôn mặt quen thuộc. Tất cả những đêm mà họ đã cùng nhau trải qua trong trạm xe ngựa, cùng nhau uống say và trao đổi những câu chuyện về tính ghen tuông của những nàng tiên và những cô con gái ông chủ nhà máy, về những cuộc đấu tay đôi mà họ từng thắng hoặc từng thua, những xưởng rèn tốt và những thợ may tồi. Và hắn đã cứu mạng mi, Jacob.

Anh muốn giết chết hẳn. Anh chưa từng muốn thứ gì nhiều hơn thế.

Một bầy bồ câu vỗ cánh bay lên từ những bức tường lá. Jacob lo lắng nhìn theo chúng. Sẽ ra sao nếu hắn giết Cáo ngay khi nhận ra anh và Donnersmarck? Ngưng ngay, Jacob. Cô ấy vẫn còn sống.

Anh lặp đi lặp lại với chính mình. Cô ấy vẫn còn sống. Anh sẽ phát điên mất nếu tự cho phép mình nghĩ đến điều gì khác.

Anh chắc chắn chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Anh sẽ giết hắn.

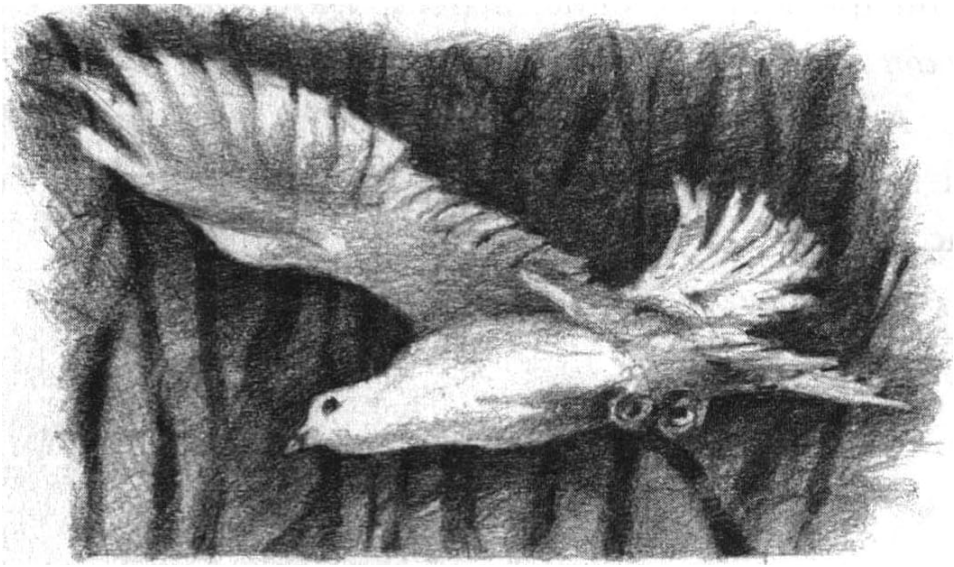

42
MÀU TRẮNG

Chim bồ câu. Lông của chúng cũng có màu trắng như nỗi sợ hãi của cô. Đôi cánh chúng viết nỗi sợ hãi ấy trên nền trời buổi chiều tà.

Cáo tì bàn tay vào cửa sổ. Cô thì thầm tên Jacob, tựa như giọng nói của cô có thể dẫn lối cho anh vượt qua mê cung của tên yêu râu xanh. Trước đây anh đã từng cứu cô thoát khỏi một cái bẫy, nhưng hồi ấy cô là con mồi. Lần này cô là mồi nhử.

Cô rất vui vì Jacob đã đến.

Cô ước sao anh không bao giờ tìm thấy cô.

Sau lưng cô, chiếc bình đứng giữa những cái đĩa rỗng không và nỗi sợ hãi của cô đang dần đầy lên trong đó.

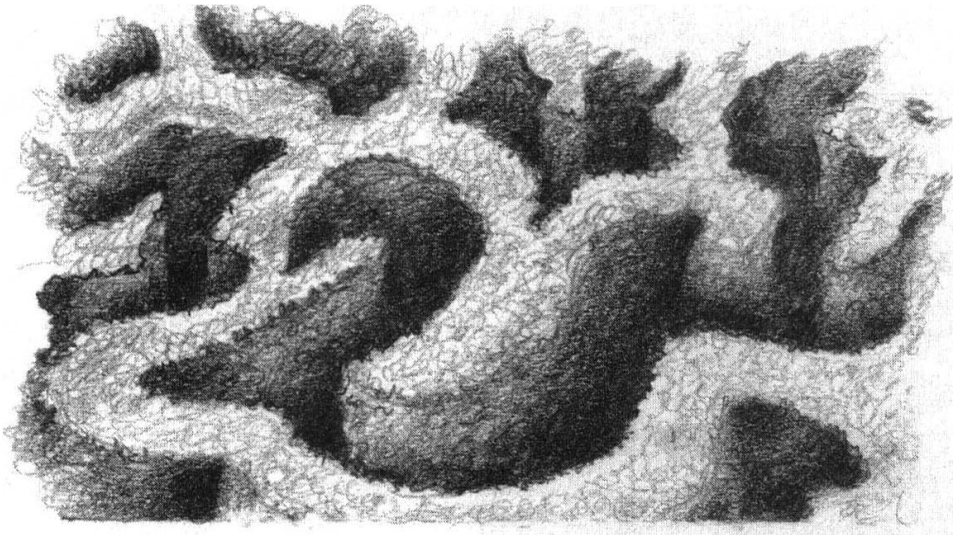

43
LẠC LỐI

Jacob ước gì mình có một cuộn chỉ không đứt, hoặc một cuộn chỉ có thể tự tìm ra đường đi khi anh đặt nó trên con đường mòn lát đá dăm lẩn khuất giữa những tường cây lá. Nhưng Donnersmarck đã tìm kiếm trong vô vọng một vật hữu ích như thế ở phòng chứa kho báu. Cuộn chỉ mà Jacob buộc vào bức tường lá ở lối vào mê cung có nguồn gốc từ một nhà may ở Vena, và không sở hữu phép màu nào khác ngoài khả năng quay ra những sợi chỉ cứng chắc từ len lông cừu bình thường. Nó sẽ là sợi chỉ cứu sống họ. Niềm hy vọng duy nhất của họ để không bị lạc lối giữa những bức tường lá.

Jacob cẩn thận để sợi chỉ trượt qua những ngón tay trong lúc Donnersmarck và anh bước vào giữa đám cành lá tối tăm. Tên sát nhân giăng tấm lưới xanh của hắn rất rộng. Sau một vài khúc quanh họ vấp phải một thanh gươm gỉ sét. Họ tìm

thấy những khúc xương bị gặm sạch, những đôi ủng mục nát, một khẩu súng lỗi thời. Rất nhanh sau đó họ đã không còn biết mình đang đi theo hướng nào, nhưng nỗi lo lớn nhất của họ là những bông hoa trắng mọc dưới bóng những bức tường lá. Quên-chính-mình-đi. Chẳng ích gì nếu giẫm nát chúng hoặc nhổ chúng đi. Tác dụng chỉ càng mạnh hơn khi những bông hoa úa tàn. Họ buộc khăn quanh mũi và miệng và lặp đi lặp lại trong khi đi tên tuổi của họ, hoặc những nơi chốn và đồ vật mà họ đã cùng nhau trải nghiệm. Dù vậy ký ức tan biến dần sau mỗi bước chân, và sợi chỉ chính là sợi dây liên kết duy nhất với thế giới mà họ suýt nữa cũng quên mất.

Lá cây. Cành nhánh. Những ngõ cụt kết thúc trong những bức tường lá xanh. Lặp đi lặp lại.

Jacob đã từng thoát khỏi nhiều nơi mà người khác dễ dàng lạc lối, thậm chí cả đảo Tiên cũng không thể biến thế giới của anh trở thành hư không như thế này. Anh sờ lên vết sẹo trên bàn tay mà răng cáo đã để lại để anh không đánh mất chính mình trong vòng tay của Hồng Tiên.

Đừng quên cô ấy, Jacob.

Quên chính mình, chứ không phải cô ấy.

Một lần nữa con đường lại kết thúc trước một bức tường lá. Donnersmarck chửi thề, chém dao vào những cành cây. Bên trái. Bên phải. Mọi lời lẽ đều mất hết ý nghĩa. Jacob quấn sợi chỉ lại để nó dẫn anh và Donnersmarck quay trở lại ngã rẽ ban nãy.

Đừng quên cô ấy.

Họ đã lạc lối ở đây bao nhiêu giờ rồi? Hay bao nhiêu ngày rồi? Từng có thứ gì khác tồn tại trên đời ngoài mê cung này không? Jacob quay phắt lại và nắm lấy khẩu súng khi anh nhác thấy một người đàn ông đang rút dao ra sau lưng mình.

Kẻ lạ mặt hạ dao xuống. “Jacob, là tôi đây!” Donnersmarck.

Nhẩm lại tên nào. Jacob. Không, chỉ có một cái tên anh không được phép quên. Cáo. Cô ấy vẫn còn sống. Lặp đi lặp lại. Cô ấy vẫn còn sống. Anh dựa người vào đám lá xanh tươi. Mùi hương của hoa Quên-chính-mình-đi tràn ngập trong đầu anh với cái hư không dính nhớp ấy.

Anh vấp ngã - rồi ôm lấy ngực.

Cú cắn thứ tư.

Không, không phải bây giờ.

Cuộn chỉ rơi khỏi tay khi anh đau đớn khuỵu gối xuống. Donnersmarck loạng choạng đuổi theo cuộn chỉ, vừa vặn bắt được trước khi nó biến mất sau những bức tường lá.

Cơn đau làm tim Jacob đập liên hồi, nhưng tất cả những gì anh có thể nghĩ là: Không phải bây giờ. Không phải ở đây! Trước tiên anh phải tìm được cô đã!

"Cậu làm sao vậy?" Donnersmarck cúi xuống anh. Rồi sẽ qua thôi, Jacob. Luôn là như thế mà.

Cơn đau đớn ở khắp mọi nơi. Tràn ngập da thịt anh.

Donnersmarck quỳ xuống bên cạnh anh. "Ta sẽ chẳng bao giờ tìm thấy lối ra mất."

Suy nghĩ đi, Jacob. Nhưng bằng cách nào, khi cơn đau đã làm tê liệt lý trí anh

Anh thò những ngón tay run rẩy vào túi. Nó đâu rồi? Anh tìm thấy tấm danh thiếp trong lần khăn tay vàng. Từ lúc nào đã có một dòng chữ trên đó.

Cần tôi giúp không ?

Jacob áp tay lên lồng ngực đau nhói. Câu trả lời thoát ra khỏi môi anh chẳng dễ dàng gì. Một cuộc giao dịch như thế này sẽ kết thúc chẳng tốt đẹp gì.

"Vâng."

“Cậu làm gì vậy?” Donnersmarck sửng sốt nhìn chằm chằm vào tấm danh thiếp. Những dòng chữ mới xuất hiện trên đó.

Sẵn lòng thôi. Tôi hy vọng đây sẽ là khởi đầu cho một sự hợp tác đôi bên cùng có lợi. Anh đã sẵn sàng trả giá tôi đưa ra chưa?

“Bất cứ gì ông muốn.” Khó mà đắt hơn giá của Hắc Tiên được. Miễn là anh thoát ra khỏi cái mê cung này!

Tôi tin lời anh.

Mực xanh lá. Xanh như mắt của Earlking. Guismund đã bán linh hồn mình cho quỷ dữ. Còn anh đang bán linh hồn cho ai đây?

Cơn đau đã giảm bớt, nhưng Jacob vẫn cảm thấy buồn nôn vì mùi của hoa Quên-chính-mình-đi, và anh chỉ còn mù mờ nhớ tên mình.

Tấm danh thiếp trống trơn.

Thôi nào!

Những chữ cái hiện ra chậm rãi đến độ làm người ta khó chịu.

Rẽ trái hai lần rồi rẽ phải.

Rẽ phải hai lần rồi vẽ trái,

Tên yêu râu xanh đã giăng lưới như thế.

Đứng dậy nào, Jacob! Nó là một mô hình. Chẳng gì khác hơn một mô hình.

Donnersmarck vấp phải anh. Rẽ trái rồi rẽ trái lần nữa. Phải. Jacob cho cuộn chỉ tiếp tục chạy qua tay. Rẽ phải. Rẽ phải lần nữa. Rồi rẽ trái.

Ánh sáng một ngọn đèn lồng hiện ra giữa những bức tường lá. Cả hai vội vã nhào về hướng ấy, chắc mẩm rằng nó sẽ biến mất chỉ trong một khoảnh khắc nữa thôi. Nhưng bức tường lá mở ra, và họ đang đứng giữa khoảng không.

Ngôi nhà đứng trước mặt họ đã cũ. Cũng già cỗi như dòng họ đáng sợ chủ sở hữu của nó. Huy hiệu trên cổng vào bị mưa gió bào mòn,

nhưng vẻ tráng lệ của những bức tường và những tòa tháp xám vẫn không hề suy suyển qua hàng trăm năm. Những đường nét tối sẫm như tan biến vào bóng đêm. Bên cạnh cổng vào một chiếc lồng đèn đang cháy, và ánh sáng hắt ra từ hai khung cửa sổ tầng một.

Đứng sau một trong hai khung cửa sổ đó là Cáo.

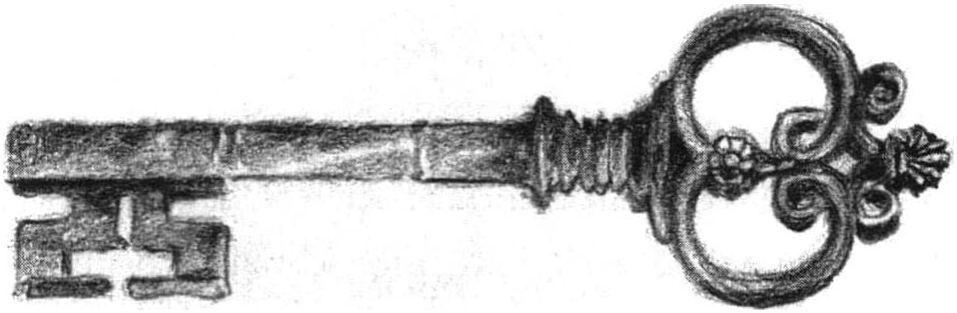

44
YÊU RÂU XANH

Không. Mê cung của Troisclerq không thể tóm được Jacob. Cáo ước gì anh đi xa, thật xa, và cô rất hạnh phúc được trông thấy anh. Quá đỗi hạnh phúc.

Jacob không đi một mình. Cáo chỉ nhận ra Donnersmarck khi nhìn đến lần thứ hai. Cáo luôn cho rằng em gái ông là một cô nàng ngốc nghếch vì đã để một tên yêu râu xanh dụ dỗ.

Người hầu của Troisclerq lỗi cô ra khỏi cửa sổ. Cô cắn thật sâu vào bàn tay đầy lông của hắn để tự thoát thân, dù hàm răng người của cô ít sắc bén hơn nhiều so với răng cáo. Cái bình đã đầy phân nửa. Cáo đẩy nó rơi xuống đất trước khi tay người hầu kịp ngăn cô lại. Hắn túm lấy tóc cô và lắc cô thật thô bạo đến nỗi cô không thở được. Cô chẳng quan tâm. Nỗi sợ hãi của cô đang chảy thành dòng trắng xóa trên mặt bàn. Jacob ở đây và cả hai người bọn họ đều còn sống.

"Anh ta thật sự tài giỏi như người ta vẫn nói. Không phải là ta nghi ngờ điều đó." Troisclerq đứng ở ngưỡng cửa. Hắn bước đến bên bàn và dùng tay không hứng lấy những giọt chất lỏng đang chảy xuống từ mấy cái đĩa.

Hắn ta trông không có vẻ lo lắng vì Jacob đã thoát khỏi mê cung

của hắn.

"Ngươi không thể giết anh ấy!" Cô nghĩ gì vậy? Rằng chỉ cần nói đủ to thì lời nói sẽ biến thành sự thật ư? Cáo cảm thấy nỗi sợ hãi đã quay trở lại.

Troisclerq chạm vào thứ chất lỏng trắng trong tay. "Chúng ta sẽ xem." Hắn ta gật đầu với tay người hầu. "Mang cô ta đến chỗ những kẻ kia."

Cáo thét gọi tên Jacob trong lúc tay người hầu lôi cô đi dọc hành lang. Để làm gì chứ. Để cảnh báo anh, để gọi anh, để cuộn mình trong tên anh như cái cách cô cuộn mình trong bộ lông mà tên yêu râu xanh đã đánh cắp? Đừng gọi anh ấy, Cáo!

Tay người hầu đứng khựng lại.

Mang cô ta đến chỗ những kẻ kia.

Cánh cửa trông không khác gì những cánh cửa còn lại, nhưng Cáo có thể đánh hơi thấy mùi chết chóc đằng sau cánh cửa ấy rõ như thể có máu đang thật sự trườn qua gỗ đen.

"Cô để quên một thứ." Troisclerq đứng sau lưng cô. Hắn ta giơ cao chùm chìa khóa mà hắn đặt cạnh đĩa của cô. Có lẽ hắn muốn thấy tay cô run rẩy thế nào khi tra chiếc chìa khóa vàng vào ổ.

Jacob đã không để cô vào trong ngôi nhà nơi yêu râu xanh giết em gái của Donnersmarck. Cáo chế giễu anh vì điều đó. Cáo cái đã bị giết quá nhiều lần nên không còn run sợ trước cái chết, vậy mà viễn cảnh đang chờ cô phía sau cánh cửa làm cô kinh sợ.

Tay thợ săn này không để những nạn nhân của hắn ra đi.

Chín phụ nữ. Họ treo lủng lẳng trên những sợi xích vàng như những con rối dễ sợ, bị chính nỗi sợ hãi của họ giết chết. Những đôi mắt trống rỗng, nhưng nỗi kinh hoàng vẫn mãi mãi khắc ghi trên những khuôn mặt tái nhợt. Kẻ sát nhân bảo quản họ trong căn Phòng Đỏ của hắn như bảo quản trang sức trong rương. Những mảnh hân

hoan còn sót lại bị đông cứng mà họ đã mang lại cho hắn, sự sống mà họ đã trao cho hắn, và thứ tình yêu đã dẫn dụ họ đến bên hắn.

Tay người hầu quấn sợi xích vàng quanh cổ và cổ tay Cáo như thể hắn muốn trang điểm cô một lần cuối cho Troisclerq. Không còn nhiều chỗ trống trong ngôi nhà búp bê kinh khủng của hắn. Cùi chỏ cô chạm phải cánh tay của những cô gái đã chết treo lủng lẳng bên cạnh cô. Lạnh ngắt, nhưng vẫn còn rất xinh đẹp.

"Họ không để tôi đi." Troisclerq đặt chiếc bình rỗng không lên mặt bàn trước cửa sổ phủ vải liệm. "Họ trở thành một phần của tôi, có lẽ chính vì vậy mà tôi giết họ... để thoát khỏi họ. Nhưng họ vẫn ở đó, câm lặng và cứng đờ, và nhắc nhớ tôi. Về giọng nói của họ. Về hơi ấm mà làn da họ đã từng mang..."

Ngọn đèn khí gas đang thắp sáng căn phòng hắt bóng những cô gái đã chết lên bức tường đỏ. Cáo nhìn bóng mình giữa những chiếc bóng ấy. Cô đã là một trong số bọn họ rồi.

Troisclerq bước đến bên cô. "Cái chết của hắn còn làm cô lo sợ hơn cái chết của chính bản thân mình sao?"

"Không," Cáo chẳng quan tâm liệu hắn có biết cô đang nói dối không. "Anh ấy sẽ giết ngươi. Vì ta. Và vì tất cả những cô gái khác nữa."

"Đã có nhiều người cố làm điều đó rồi." Troisclerq gật đầu ra hiệu cho tay người hầu. "Mang hắn ta đến cho ta," hắn nói. "Chỉ mình hắn thôi."

Rồi hắn tựa lưng vào bức tường phủ lụa, căn phòng mang sắc lụa đỏ như màu cơ quan nội tạng động vật đầy máu. Hắn chờ đợi.

Cáo nhìn nỗi sợ hãi của mình đang chảy trong bình.

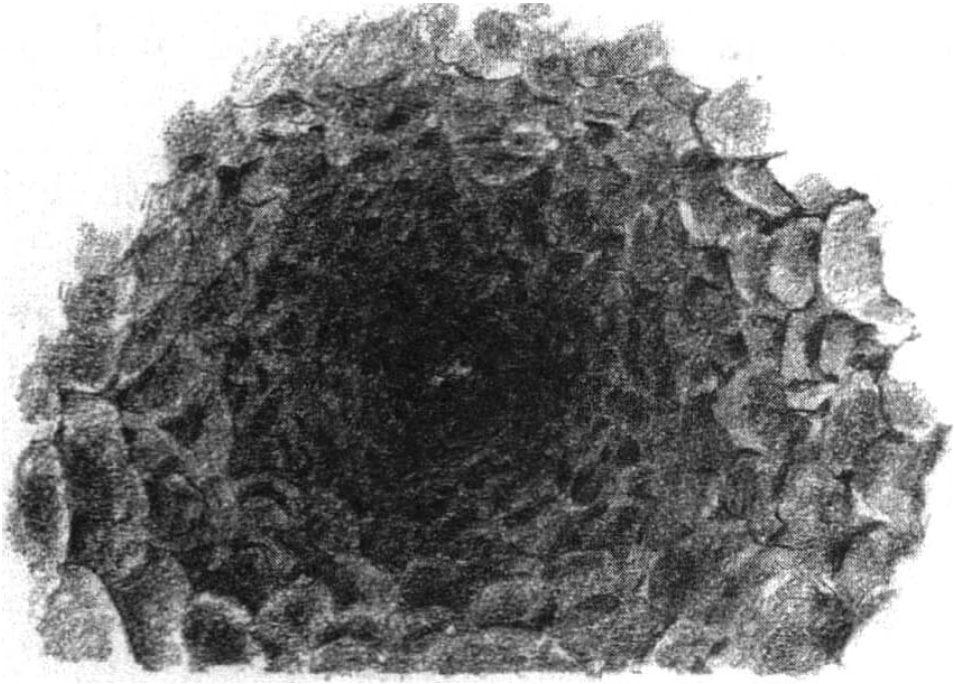

45
NHỮNG VỊ CỨU TINH SAI LẦM

Dưới một cái giếng. Bọn họ quẳng hai gã xuống một cái giếng chết tiệt.

Tại sao chứ? Tất cả những gì gã làm là lặp lại những lời nhảm nhí khó hiểu của Louis trong một vài cửa hàng ở quảng trường chợ. Trắng như sữa. Đen như một mảnh trời đêm lồng trong vàng.

Và, Nerron? Ánh mắt căm ghét gã hàng thịt béo ú nhìn người trừng trừng không đủ cảnh báo người sao?

Gã bấu vào thành giếng trơn tuột. Eaumbre đang trôi dạt trong dòng nước lờ lợ. Nam nhân ngư nhìn trừng trừng lên gã bằng ánh mắt tối sầm, như thể việc này là do lỗi của gã. Rõ ràng là với bộ da vảy kia nam nhân ngư có thể sống sót dưới này hàng năm trời.

Vì muốn trở thành kẻ giỏi nhất, vì danh tiếng trường tồn của thợ săn kho báu! Một cái giếng, Nerron! Người dân Champlitte giờ chỉ còn dùng cái giếng ấy để quẳng những vị khách khó ưa xuống. Nước máy, đèn khí gas... Ở bất cứ nơi nào có cuộc sống sung túc, người ta không thích những kẻ lạ mặt, nhất là những kẻ lạ mặt với làn da đá.

Nerron tì trán lên thành giếng ẩm ướt. Đừng nhìn xuống dưới.

Nước. Nỗi sợ hãi của người Goyl.

Gã cố nâng tấm sắt người ta dùng đậy miệng giếng lên, nhưng sau khi bị rơi trở xuống bên cạnh nam nhân ngư vì nỗ lực không thành công, gã không cố thêm nữa. Quần áo gã vẫn ẩm ướt và nhầy nhụa như thịt ốc sên.

Niềm an ủi duy nhất của gã là Reckless giờ đây cũng chưa đoạt được cây nỏ. Có lẽ một ngày nào đó một nhà nghiên cứu khoa học trong lúc khai quật những viên đá cổ, sẽ câu được chút tàn dư nguyên vẹn còn sót lại của gã và tự hỏi tại sao gã lại mang một cái đầu bằng vàng và một bàn tay bị chặt đứt lìa xuống dưới này.

Nerron rên rỉ - móng vuốt gã giờ đây đau đớn như thể ai đó đang rút chúng ra khỏi ngón tay gã - gã áp người vào thành giếng lạnh lẽo khi nghe thấy có tiếng nói phát ra từ bên trên. Không lẽ dân chúng quay trở lại, vì họ quyết định rằng tốt hơn nên thiêu sống gã, như cái cách trước đây họ ưa dùng ở Austrien với những kẻ như gã?

Tấm sắt được nâng lên. Họ bị quẳng xuống giếng lúc chiều, nhưng một góc bầu trời mà Nerron trông thấy bây giờ còn tối đen hơn cả làn da gã. Ánh sáng ngọn đèn lồng tỏa ra trên đầu khiến gã nheo đôi mắt vàng lại.

“Thật là một cảnh tượng hay họ làm sao!” Một giọng mũi vang vọng bên trong giếng.

Arsene Lelou nhìn chằm chằm xuống gã đầy thỏa mãn như một đứa trẻ nhìn con côn trùng mới tóm được. Nerron chưa bao giờ nghĩ

rằng ánh mắt của lão Bọ có thể khiến gã vui sướng đến thế.

Những ngón tay đau của gã khó khăn nắm lấy sợi thừng Lelou thả xuống giếng. Ai đó thô bạo kéo gã dọc thành giếng, làm trầy xước làn da đá của gã. Nerron biết khuôn mặt khó ưa ấy, trong nhà của anh họ Louis. Tên đầy tớ giúp việc trong bếp. Râu Sữa. Chính hắn cũng tự gọi mình bằng cái tên ấy. Hắn ném Nerron lên mặt đất như thể hắn đã dành cả cuộc đời khốn khổ của mình ao ước được chạm những ngón tay thô kệch vào một người Goyl.

"Làm gã đau thôi, đừng giết gã chứ!" Lelou gí gí mũi ủng nhọn vào bên sườn Nerron. Chúng bốc mùi sáp đánh giày. Lão Bọ bỏ hàng giờ đánh bóng đôi ủng đính khuy của lão. "Các ngươi nghĩ gì vậy hả?" lão rít lên. "Rằng ta sẽ mang con trai đang ngủ như công chúa Bạch Tuyết về cho Vua Gù và bị xử trảm thế mạng cho các ngươi sao? Chúng ta đã không thỏa thuận như thế! Bột tiên nhí! Lẽ ra các ngươi phải cố làm tốt hơn nữa nếu muốn dắt mũi Arsene Lelou chứ!"

Lão Bọ thích tự xưng ở ngôi thứ ba.

"Lấy cái ba lô của gã!" lão ra lệnh.

Tên đầy tớ giẫm ủng lên thắt lưng Nerron mạnh đến nỗi gã tưởng nghe thấy cột sống mình gãy ra.

"Ta hy vọng ngươi vẫn còn giữ cái đầu và bàn tay," Lelou thì thầm, "nếu không ta sẽ quẳng ngươi trở xuống giếng. Chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm chiếc nỏ, và nếu ngươi còn cố trốn thoát một lần nữa, ta sẽ đánh điện báo cho Vua Gù biết ngươi đã làm gì với con trai ông."

Râu Sữa lôi Nerron đứng dậy. Đám đông đang theo dõi họ. Phân nửa cư dân Champlitte đang tụ tập quanh giếng dù trời đã khuya. Không chỉ có gã bán thịt trông rõ là thất vọng vì tên mặt đá vẫn còn sống. Có lẽ gã là người Goyl đầu tiên mà họ trông thấy bằng xương bằng thịt. Quên Albion đi! Nerron muốn hét vào mặt Kami'en như thế. Đi mà chiếm đóng Lothringen. Nerron muốn thấy tất cả bọn họ phải

chết - những cư dân dũng cảm của Champlitte, những kẻ lấy việc dìm chết gã như dìm chết một con mèo làm trò mua vui.

Lelou thúc súng vào sườn gã.

"Tiếp tục đi. Kéo tên nam nhân ngư lên!" lão quát tên đầy tớ. Ma xui quỷ khiến thế nào mà lão lại tìm ra bọn họ chứ?

Câu trả lời đang chờ trước cửa hàng của tay bán thịt hăng hái. Số vàng ròng trang trí cho cỗ xe ngựa của anh họ Louis có thể nuôi sống không chỉ tay hàng thịt mà toàn bộ dân chúng Champlitte trong cả năm. Ngồi bó gối ở chỗ của xà ích là tay huấn luyện bầy chó săn cho anh họ của thái tử. Từ khi ở Vena hắn vẫn thường nhìn Nerron trừng trừng như thể hắn chẳng muốn gì hơn là xua bầy chó ra bắt lấy một tên Goyl. Hắn mang theo hai con trong bầy chó. Giống chó săn Anh quốc. Chúng ngồi xổm bên cạnh hắn và lập tức nhe răng nanh ra ngay khi nhìn thấy Nerron. Chết tiệt. Gã thậm chí chưa từng cố xóa dấu vết của mình! Gã đánh giá quá thấp lão Bọ.

"Leo lên!" Lelou đẩy gã lên xe ngựa.

Louis nằm trên một băng ghế bọc vàng, đang ngáy như lợn với cái miệng há ra. Lelou lay vai hắn. "Tỉnh dậy đi, thái tử! Chúng thần đã tìm thấy bọn chúng!"

Tỉnh dậy ư? Không dễ đâu.

Nhưng Louis thật sự đã mở mắt. Đôi mắt hắn sưng húp và tròng mắt vằn đỏ, nhưng Hoàng Tử Bé đã tỉnh lại.

Lelou ném cho Nerron một ánh mắt đắc thắng.

"Trứng cóc." Lão dẩu môi nở một nụ cười tự mãn. "Hai nghiên cứu ở thế kỷ mười bảy đã thống nhất cho nó là thuốc giải cho quả táo của Bạch Tuyết."

Nerron chưa bao giờ nghe về điều này, nhưng trứng có vẻ có tác dụng, ngay cả khi ánh mắt của Louis trông còn đờ đẫn hơn bình thường

“Làm sao mà lũ chó có thể tìm ra dấu chúng tôi nhanh thế?”

Lelou nhìn gã với ánh mắt khinh miệt đầy thương hại. Màn trình diễn thảm hại của người ở dưới giếng đã phá hỏng bết tác dụng của ba món lưu niệm, Nerron. “Bọn ta không cần bầy chó. Suốt nhiều ngày nay Louis không thốt ra từ nào khác hơn ngoài ‘Champlitte’.”

Đúng vậy, đó là tác dụng của quả táo của Bạch Tuyết. Hầu hết những nạn nhân, trong trường hợp tỉnh lại, trong nhiều năm liền không lảm nhảm gì hơn những lời họ nói ra lúc tiên tri.

Louis lại bắt đầu ngáy.

Lelou nhăn trán. “Ta nghĩ là chúng ta phải tăng liều thuốc lên,” lão nói với tay huấn luyện chó. “Tốt. Điều này rõ ràng đã trả lời được câu hỏi liệu chúng ta có còn cần nam nhân ngư nữa hay không. Ta chắc chắn là hắn tìm trứng cóc rất lành nghề.”

Lão nhìn xuống Eaumbre vừa được Râu Sữa kéo ra khỏi giếng. Những cư dân Champlitte bước lùi lại khi nam nhân ngư, người ướt sũng nước, bị xô đẩy đi ngang qua quảng trường.

“Vậy thì, Goyl” Lelou nhìn Nerron. “Trước khi ta bắt đầu tự hỏi ngươi có còn giá trị lợi dụng cho bọn ta không… Quả tim ở đâu?”

“Đưa chiếc túi-giấu-đồ có cái đầu bên trong cho lũ chó,” Nerron nói.

Nếu họ may mắn, thì nó vẫn còn mùi của Reckless trên đó.

46
ĐƯA HẮN ĐẾN CHO TA

Khung cửa sổ nơi Cáo đã đứng tối đen khi họ đến được chỗ ngôi nhà. Jacob tự buộc mình không được nghĩ xem điều đó có nghĩa là gì. Donnersmarck nhảy lên những bậc thềm, như thể nếu khẩn trương lên thì ông có thể giành lại em gái mình. Cánh cửa nặng nề bật mở ngay khi ông dùng vai đẩy nó ra. Jacob không cần giải thích ông phải cẩn thận với một ngôi nhà không khóa cửa như thế này. Cả hai cùng rút kiếm ra. Súng ống vô dụng trước yêu râu xanh cũng như trước gã thợ may trong Rừng Đen.

Tiền sảnh mà họ bước vào nồng nặc mùi hoa Quên chính-mình-đi hơn cả trên những con đường bất tận trong mê cung.Jacob ngắt bỏ những bông hoa khỏi chiếc bình cạnh cửa, còn Donnersmarck mở cánh cửa sổ cao ra cho khí trời đêm tràn vào nhà.

Từ tiền sảnh có nhiều hành lang tỏa đi nhiều hướng khác nhau, và

một cầu thang rộng rãi dẫn lên tầng một. Làm sao bây giờ. Họ có nên chia ra hai hướng khác nhau không?

Họ không phải quyết định nữa. Một người hầu bước ra từ một trong những hành lang. Từ bàn tay lông lá có thể đánh giá rằng hắn không phải lúc nào cũng là người trần bình thường.

Jacob rút súng ra. Có lẽ ít nhất thì súng cũng có tác dụng với hắn, cả khi nó vô dụng trước ông chủ của hắn.

"Cô ấy ở đâu?"

Không có câu trả lời. Đôi mắt đang nhìn anh chăm chú đen tuyền một màu như mắt thủ.

Donnersmarck túm lấy cổ áo hồ cứng của tay người hầu và gí mũi dao nhọn dưới cằm hắn. "Nếu cô ấy chết, ngươi cũng tiêu luôn, nghe rõ chưa hả? Cô ấy ở đâu?"

Mọi thứ diễn ra quá nhanh.

Cặp sừng hươu mọc ra từ thái dương của gã người hầu xé toạc da Donnersmarck trước khi ông có thể tự vệ bằng dao. Jacob nổ súng, nhưng viên đạn không ăn thua, và tên người hươu đánh bật lưỡi dao của anh không chút khó khăn như đánh bật gậy của một đứa trẻ. Những con hươu con sẽ mang hình dạng người nếu người ta trộn tóc người vào rơm cho chúng ăn - Jacob đã từng đọc được như thế. Nó có nghĩa là đối với chủ nhân chúng sẽ trung thành mù quáng.

Người hươu lau máu của Donnersmarck dính trên trán và chỉ tay ra lệnh về phía hành lang nơi hắn vừa đi ra, nhưng Jacob lờ hắn đi. Anh quỳ xuống bên cạnh Donnersmarck và lục tìm trong chiếc túi đeo nơi thắt lưng ông. Vâng, ông vẫn mang cây kim phù thủy theo bên mình. Jacob châm kim vào bàn tay đang chảy máu của Donnersmarck. Cây kim không thể chữa khỏi một vết thương nặng thế này, nhưng ít nhất nó có thể làm khép miệng vết thương. Người hươu bồn chồn khụt khịt mũi. Chỉ có cái đầu của hắn là biến hình. Máu chảy

từ cặp sừng xuống chiếc áo đuôi tôm.

"Đi đi, Jacob!" Giọng Donnersmarck nghe ra như có tiếng lạch cạch khàn đặc trong cổ họng, nhưng có lẽ cây kim sẽ giữ cho ông sống sót đủ lâu. Đủ lâu đến chừng nào, Jacob? Anh đứng dậy.

Gã người hầu chỉ tay về phía hành lang mà hắn đã từ đó đi ra. "Jacob, mẹ kiếp!", anh tưởng đang nghe thấy giọng lão Chanute chửi rủa. "Ta đã dạy chú mày những gì về yêu râu xanh? Làm sao mà các người có thể thực sự nghĩ rằng chỉ việc ngang vào nhà và đánh cắp con mồi của hắn chứ?"

Những cánh cửa. Mỗi lần đi ngang qua một cánh cửa, Jacob đều nghĩ sẽ bắt gặp Cáo nằm chết phía sau cánh cửa ấy. Nhưng mỗi khi anh dừng bước, tay người hầu lốt hươu lại phát ra tiếng khụt khịt đầy đe dọa.

Cánh cửa mà hắn dẫn anh tới đang để mở.

Jacob đã trông thấy những bức tường đỏ từ cách xa nhiều bước chân.

Và những xác chết lủng lẳng trên xích vàng.

Ở chính giữa là Cáo.

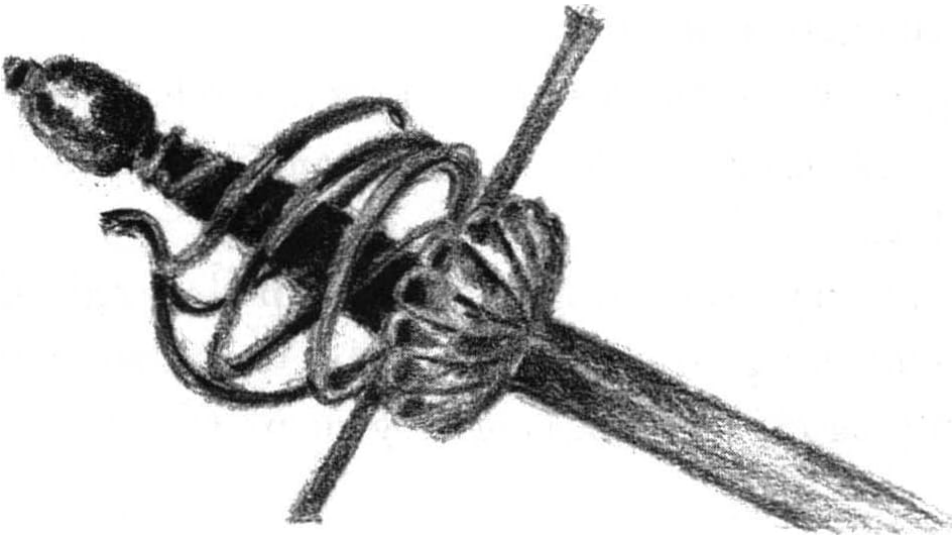

47
SỰ SỐNG VÀ CÁI CHẾT

Trong một thoáng Cáo đã sợ rằng máu dính trên áo sơ mi Jacob là của anh, nhưng rồi cô trông thấy cặp sừng máu me của tay người hầu và anh đến mà không có Donnersmarck đi cùng.

Ánh mắt Jacob lướt nhanh qua cô. Anh biết cả hai sẽ lạc lối nếu nỗi lo lắng cho cô làm anh sao nhãng khỏi tên sát nhân đang đứng chờ anh giữa những xác chết. Jacob không có vũ khí tự vệ. Những giọt nước mắt trong đôi mắt Cáo làm nhạt nhòa hình ảnh khuôn mặt anh. Những giọt nước mắt khóc vì tuyệt vọng. Vì lo sợ cho anh. Cô mong những giọt nước mắt đang tuôn chảy trên mặt mình cũng trắng như thứ chất lỏng đang chảy trong chiếc bình của Troisclerq.

Tên yêu râu xanh xuất hiện giữa những bức tường đỏ màu máu. Lạc lối trong ngôi nhà chết chóc của hắn. Guy. Hắn nhanh chóng lấy lại tên mình. Hắn bước đến bên Cáo và chạm vào gò má cô như muốn

cảm nhận những giọt nước mắt của cô trên đầu ngón tay mình.

"Ngươi có thể lui," hắn nói với tay người hầu vẫn đang đứng nơi ngưỡng cửa với cặp sừng lấm máu. Người hươu nhìn hắn khó hiểu.

"Ta bảo ngươi có thể lui!" Giọng Troisclerq nghe điềm tĩnh, như thể thời gian đang thuộc về hắn. Và nó thật sự thuộc về hắn. Những xác chết lủng lẳng xung quanh mua về cho hắn thời gian.

Tay người hầu cúi cái đầu mọc sừng. Rồi hắn do dự bước lùi lại và biến mất vào trong hành lang tối.

Họ còn lại một mình. Với cái chết và với tên sát nhân.

Cáo nhớ lại hàng giờ Jacob ngồi bên cạnh Troisclerq trên xe ngựa, tin tưởng, như thể họ đã là bạn nhiều năm trời. Cô vẫn có thể thấy một chút dấu vết của tình bạn ấy lưu lại trên gương mặt Jacob. Anh quý mến Troisclerq và tự khinh bỉ trái tim mình vì điều ấy.

"Từ tám mươi năm nay chưa ai từng vượt qua được mê cung, nhưng ta biết ngươi sẽ không làm ta thất vọng. Người cuối cùng là một sĩ quan cảnh sát ở Champlitte. Ta vẫn còn giữ vũ khí của ông ta làm kỷ vật." Troisclerq trỏ vào một thanh kiếm có lưỡi dài và mảnh treo trên tường phía sau những xác chết. "Cứ tự nhiên. Ta chắc là ông ấy không thấy phiền đâu. Ta biết ngươi thích kiếm lưỡi cong hơn, nhưng vì đây là nhà của ta, chắc ngươi sẽ không phiền nếu ta chọn vũ khí." Jacob bước đến bên thanh kiếm. Anh vẫn tránh nhìn Cáo. Đúng vậy, hãy quên em đi, cô muốn thì thầm như thế, hãy quên em đi, nếu không hắn sẽ giết anh mất, Jacob. Cô trông thấy nỗi sợ hãi của mình chảy trong bình.

Troisclerq cũng nhìn chiếc bình.

"Chỉ chín thôi sao?" Jacob nhìn khắp lượt những xác chết. "Ta chắc là ngươi giết nhiều người hơn thế, đúng không?"

Anh tháo thanh kiếm xuống khỏi tường.

"Đúng vậy. Ta chỉ đưa những cô gái xinh đẹp nhất đến đây."

Troisclerq hất mớ tóc đen rủ trên trán. “Cô gái đầu tiên ta đã giết trong thời chiến tranh với người khổng lồ. Cách đây lâu rồi. Rất lâu.”

“Ngươi quên tên cô ấy rồi, đúng không?” Jacob chỉ thanh kiếm lạ lẫm về phía xác một cô gái mặc bộ váy với chiếc cài áo hình ngôi sao làm bằng hồng ngọc. “Cô ấy tên là Marie Pasquet. Cô ấy là cháu gái của một thợ kim hoàn nổi tiếng. Ta đã hứa với ông cô ấy sẽ giết ngươi nếu ta tìm thấy ngươi.”

“Và thường thì ngươi rất trọng lời hứa, ta biết.” Troisclerq mỉm cười. “Ta đã biết chúng ta sẽ kết thúc ở đây, khi ta cứu ngươi thoát khỏi đám dây leo ấy. Mặt trái của việc sống quá lâu. Chỉ sau một trăm năm, tất cả những kẻ khác đều trở nên dễ đoán và trong suốt như thủy tinh. Mọi đức hạnh, mọi tội lỗi, mọi điểm yếu... không gì khác hơn những chuỗi lặp đi lặp lại dài bất tận. Mọi tham vọng ta đã chứng kiến hàng ngàn lần, mọi ảo tưởng ta đã lạc lối trong đó hơn cả trăm lần, tất cả những hy vọng đều trẻ con, còn tất cả những ngây thơ đều là một trò hề...”

Hắn nâng thanh kiếm của mình lên. “Những gì còn lại chỉ là cái chết. Và cuộc tìm kiếm cú đánh ngoạn mục đó. Hình hài trọn vẹn nhất mà sự chết có thể có.”

Hắn tấn công bất ngờ đến nỗi Jacob vấp phải những xác chết mới tránh được lưỡi kiếm. Sợ hãi. Người ta có thể sợ hãi nhiều đến chừng nào? Những cô gái đã chết, những người đang quan sát hai tay kiếm với đôi mắt trống rỗng, biết câu trả lời. Cáo chết lặng với mỗi lần bước hụt chân của Jacob, với mỗi nhát kiếm mà Troisclerq để lại trên da thịt anh. Hắn ta đang chơi đùa với anh. Hắn để Cáo chứng kiến tất cả những điều ấy. Hắn tự để lộ sơ hở của mình, để Jacob phải lao theo lưỡi kiếm của hắn; hắn vẽ những đường vạch bằng máu của chính Jacob trên da anh, như thể hắn muốn phác họa cái chết, trước khi tô kín bức tranh bằng màu máu đỏ thắm. Và chiếc bình đầy lên với nỗi sợ

hãi màu trắng, thêm tuổi thọ cho yêu râu xanh.

Cáo thường xuyên chứng kiến Jacob chiến đấu, nhưng chưa bao giờ trước một đối thủ như thế này. Dần dà cô nhận ra anh ngang tài ngang sức với Troisclerq - và anh muốn giết hắn. Chưa bao giờ Cáo trông thấy nỗi khát khao mãnh liệt như thế trên khuôn mặt Jacob.

Những lưỡi kiếm mắc vào những váy áo lụa là, chém qua những sợi xích vàng và da thịt của người chết. Hai người đàn ông thở những hơi khó nhọc. Tiếng hổn hển của họ và sự câm lặng của những người đã chết... Cáo chắc rằng cô sẽ còn nghe được cả hai âm thanh ấy cho đến cuối đời. Trong trường hợp cô vẫn còn một cuộc đời để sống. Cô tuyệt vọng vùng vẫy tự thoát ra, máu đang chảy dọc cánh tay cô, và cô thét lên khi lưỡi kiếm của Troisclerq suýt chém đứt cổ Jacob. Sợ hãi khủng khiếp. Cô nhắm nghiền mắt lại, cố không chết ngạt vì sợ, nhưng tiếng thét tiếp đó không phải của Jacob.

Troisclerq bịt bàn tay trên đầu gối bị chém. "Thật bẩn thỉu," Cáo nghe hắn hổn hển. "Ngươi học thứ đó ở đâu ra?"

"Trong một thế giới khác," Jacob đáp trả.

Troisclerq đâm dao vào ngực Jacob, nhưng anh đã chém vào đầu gối bên kia của hắn, và khi Troisclerq đổ gục xuống, Jacob cắm lưỡi gươm vào sườn tên yêu râu xanh ngập đến tận chuôi. Troisclerq phun máu lên ngực, quằn quại trên sàn nhà.

Jacob quỳ xuống cạnh hắn, lôi chiếc chìa khóa yêu râu xanh ra khỏi túi hắn.

Mọi thứ kết thúc rồi, Cáo.

Troisclerq vươn bàn tay dính đầy máu ra nắm lấy cánh tay Jacob.

"Chúng ta sẽ gặp lại," hắn thì thầm.

Bàn tay hắn vẫn nắm chặt trong khi đôi mắt đã trống rỗng như những nạn nhân của hắn. Jacob gỡ những ngón tay cứng đờ quanh cánh tay anh. Rồi anh choáng váng đứng thẳng dậy, đánh rơi thanh

kiếm. Máu dính trên lưỡi kiếm có màu đen.

Tay anh run rẩy khi anh dùng chiếc chìa khóa mở xích quấn quanh cổ và cánh tay Cáo. Rồi anh kề chiếc bình vào miệng cô.

"Uống đi!" anh thì thầm. "Quên hắn ta và uống đi. Uống càng nhiều càng tốt. Mọi việc sẽ ổn cả thôi."

48
QUÁ MUỘN

Ngôi nhà của một yêu râu xanh. Đương nhiên rồi. Ít nhất thì bây giờ những lời lảm nhảm của Louis cũng có nghĩa. Trắng như sữa. Chẳng lẽ bấy nhiêu còn chưa đủ rõ sao? Nerron nguyền rủa sự ngu xuẩn của chính mình, khi gã trông thấy những bức tường lá héo úa và con hươu đang đứng lạc lõng trước ngôi nhà tối đen như mực. Nó chạy thoát trước khi bị lũ chó săn tóm được.

Tên yêu râu xanh nằm trong căn Phòng Đỏ của hắn, xung quanh là chín phụ nữ. Họ nằm bên cạnh kẻ sát nhân như thể đang ngủ. Lelou ói mửa trong hành lang. Bao tử của lão Bọ nhạy cảm khi gặp phải xác chết. Nhưng ngay cả Eaumbre cũng bối rối dán mắt vào một hàng những xác chết xinh đẹp, trước khi đi tìm phòng chứa kho báu của tên yêu râu xanh. Ít nhất thì những nam nhân ngư cũng để những thiếu nữ họ bắt sống sót, dù một số nạn nhân thà chọn cái chết còn hơn sống tù ngục cả đời trong ao.

Đen như một mảnh trời đêm lồng trong vàng. Ngươi là một thằng ngu, Nerron. Louis đã nói cho gã biết tất cả những gì gã muốn biết. Dù quả tim được cất giấu ở bất cứ đâu trong cái nơi chốn tối tăm này, Nerron dám đặt cược bằng cả thủ cấp và bàn tay rằng Reckless đã tìm ra nó. Và hắn cũng chắc rằng vết máu dưới tiền sảnh không phải là

máu đối thủ của gã.

Trên sân bọn họ tìm thấy những dấu vết bị bôi xóa, nhưng thật không dễ dàng để mai danh ẩn tích khi người ta phải mang theo một người bị thương. Điều đó buộc người ta phải di chuyển chậm lại.

Bọn họ sẽ nhanh chóng bắt kịp nhóm người kia thôi.

49
HAI CHIẾC CỐC

Ngôi nhà mà Cáo tìm thấy trong một rừng thông cách Champlitte không quá hai dặm, không có mùi quế lẫn mùi đường thắng chảy. Cũng không có bánh gừng dính trên tường, nhưng người ta chẳng cần đến bộ váy lông để đánh hơi ra được mùi phép thuật hắc ám bao bọc xung quanh ngôi nhà như một thứ mùi xấu xa. Jacob cần một phù thủy như Alma, nhưng Donnersmarck sắp chết đến nơi, và những mụ ăn thịt người có thể chữa lành ngay cả những vết thương nghiêm trọng nhất. Tốt hơn hết là người ta không nên hỏi thành phần có trong thuốc của họ.

Người phụ nữ mở cửa cho Jacob rất trẻ trung và xinh đẹp. Phần lớn những phù thủy hắc ám đều mang hình dạng như thế, kể cả khi họ đã hàng trăm năm tuổi. Họ đặt Donnersmarck lên chiếc bàn trong bếp để bà ta có thể kiểm tra vết thương của ông. Những móng tay của bà

ta dài và sắc đến nỗi Jacob cảm thấy biết ơn rằng ông bạn anh đã bất tỉnh. Donnersmarck đã trả một cái giá quá đắt khi giúp đỡ họ, và Jacob không chỉ lo lắng về vết thương mà tay người hầu lốt hươu đã gây ra cho ông. Mụ phù thủy đã khẳng định nỗi lo sợ của anh. Khi Jacob mô tả cho mụ ta kẻ đã tấn công bạn anh, mụ lắc đầu, nở một nụ cười độc địa.

"Ta có thể cứu mạng ông ta," mụ nói, "nhưng ta không thể tránh được việc có thể một ngày nào đó ông ta phải mang một cặp sừng. Các ngươi có thể ở tạm trong chuồng ngựa của ta. Ta cần ít nhất bốn ngày, và các ngươi phải trả hai cốc máu đổi lấy mạng cho ông ta."

"Cẩn thận đấy!" Mụ chặn lời Cáo khi cô định phản đối. "Nếu không ta sẽ đòi thêm bộ váy đang nằm trong túi đeo yên cương của con ngựa quỷ ngoài kia. Ta chắc là nó mang đến cho cô một bộ lông đẹp đẽ."

Mụ phù thủy cắt vào cánh tay Jacob thật chuyên nghiệp đến nỗi hai chiếc cốc đầy lên nhanh chóng. Rồi mụ xua họ ra khỏi nhà. Không một phù thủy hắc ám nào cho phép kẻ khác được chứng kiến khi họ phù phép. Cáo phải dìu Jacob khi họ ra ngoài đi về phía chuồng ngựa. Anh đã mất quá nhiều máu. Họ cột hai con ngựa quỷ vào gốc cây bên ngoài, nhưng Cáo mang chiếc túi đeo trên yên ngựa theo bên mình. Jacob đã tìm thấy bộ váy lông trong phòng của tay người hầu, và đến tận lúc ấy nỗi sợ hãi cuối cùng mới biến mất trên mặt Cáo.

Cô bắt mấy con ma trơi trước khi băng bó cánh tay cho anh trong chuồng ngựa tối mù. Đó là một cái cũi tồi tàn và tuyệt đối không phải là nơi anh muốn đưa cô đến sau khi đã ở trong căn phòng của tên yêu râu xanh, nhưng cánh rừng ngoài kia cũng chẳng phải là nơi thích hợp. Ta sẽ cần một vài ngày. Dĩ nhiên là Jacob muốn trở lại Vena càng nhanh càng tốt và bắt đầu cuộc tìm kiếm gã lai. Con bướm ma trên ngực anh chỉ còn thiếu hai vết đốm nữa thôi, và quả tim chẳng giúp ích gì cho anh chừng nào bọn Goyl còn giữ thủ cấp và bàn tay, nhưng

họ không thể trả ơn Donnersmarck đã giúp đỡ bằng cách để ông lại một mình với mụ phù thủy ăn thịt trẻ con. Cây kim phù thủy đã ngăn cho ông khỏi chết vì mất máu trong nhà của tên yêu râu xanh, nhưng chẳng còn mấy sự sống sót lại trong cơ thể ông. Jacob không hé môi cho Cáo biết về cú cắn thứ tư trong mê cung của yêu râu xanh. Anh như trút được gánh nặng khi lại có cô bên cạnh mình, hít thở và vẫn lành lặn, rằng con bướm ma chẳng là gì ngoài một cơn ác mộng và cái chết là thứ gì đó họ đã bỏ lại sau lưng trong căn Phòng Đỏ của Troisclerq.

Cáo kiệt sức đến nỗi cô ngủ thiếp đi trước khi Jacob kịp giải thích cho cô vì sao anh cởi sợi dây chuyền đeo trên cổ một trong những cô gái đã chết. Có lẽ cô chưa bao giờ chú ý đến điều đó. Cô đã quá lo lắng rằng Troisclerq có thể phá hủy bộ váy lông.

Jacob nằm cạnh cô trong đống rơm bẩn thỉu, nhưng anh không tài nào chợp mắt. Anh lắng nghe nhịp thở của cô. Thỉnh thoảng một con rắn vua trườn vào trong chuồng, loại rắn chỉ có ở Lothringen. Nụ hoa lily đen trên đầu nó đáng giá cả trăm đồng vàng, nhưng Jacob chẳng buồn nhìn lấy một lần. Anh không muốn nghĩ đến những báu vật, cây nỏ thần hay cả việc có lẽ anh sắp phải chết. Cáo ngủ rất say. Khuôn mặt cô trông thật bình yên, như thể cô đã bỏ lại tất cả những nỗi khiếp sợ trong ngôi nhà của tên yêu râu xanh. Cô lại mặc quần áo đàn ông mà cô đã mặc trong chuyến đi đến Albion. Cô bỏ chiếc váy của tên yêu râu xanh lại bên cạnh những người chị em đã chết của mình. Jacob không thể hướng ánh mắt của mình khỏi khuôn mặt đang say ngủ của cô. Cuối cùng những hình ảnh đã ám ảnh anh suốt từ Vena cũng bị xóa sạch. Thật kỳ diệu là cô không bị thương tích gì, một phép màu sẽ trôi vào quên lãng. Không đảo tiên, không nước suối sơn ca, chỉ có một chiếc giường bằng rơm bẩn thỉu và hơi thở đều đặn của cô, nhưng không gì có thể làm anh thấy hạnh phúc hơn thế.

Jacob đã dành hàng năm trời tìm kiếm chiếc đồng hồ cát có thể làm ngưng đọng thời gian cho nữ hoàng, anh chẳng bao giờ có thể hiểu nổi tại sao nó lại được xếp vào hàng những báu vật được khao khát nhất trong thế giới sau gương. Anh không nhớ nổi có khoảnh khắc nào anh muốn làm ngưng đọng lại mãi mãi không. Tương lai luôn mang đến nhiều hứa hẹn hơn, và thậm chí một ngày đẹp trời nhất cũng sẽ tàn lụi chỉ sau vài khắc ngắn ngủi. Vậy mà giờ anh nằm đây, trong chuồng ngựa của một mụ phù thủy ăn thịt trẻ con, với cánh tay bị dao cắt và cái chết trên lồng ngực, và mơ ước về chiếc đồng hồ cát ấy. Anh xua một con ma trơi đến đậu trên trán Cáo đi - ma trơi thường mang đến ác mộng - và gạt mớ tóc đang rủ trên khuôn mặt say ngủ của cô.

Cái chạm nhẹ của anh làm cô thức giấc. Cô đưa tay ra sờ lên vết cắt mà lưỡi dao của Troisclerq đã để lại trên má trái anh.

"Em rất tiếc," cô thì thầm.

Cứ như thể việc anh đã mù quáng và không bảo vệ cô trước Troisclerq là lỗi của cô. Jacob đặt ngón tay lên môi cô, lắc đầu. Anh không biết mình phải chuộc lỗi thế nào cho tất cả những nỗi sợ hãi và kinh hoàng mà cô sẽ không bao giờ quên. Sự thật rằng cả hai đều là con mồi của Troisclerq, và rằng chính họ đã mang đến cho Troisclerq cái chết mà có lẽ hắn ta đã trông ngóng sau từng ấy sự sống bị đánh cắp, cũng chẳng an ủi anh được mấy. Con người ta có thể trốn tránh cái chết lâu như thế ư? Có thể có nhiều sự sống đến thế sao? Điều đó thật khó tin trong một đêm như thế này.

"Em nghe mụ phù thủy nói rồi đấy," anh nói nhỏ. "Chúng ta phải ở đây vài ngày. Vì vậy hãy ngủ thêm đi! Đây không phải là nơi tốt nhất, nhưng tất cả đều tốt hơn nơi chúng ta vừa thoát khỏi, đúng không?"

Cáo không trả lời. Ánh mắt cô lướt xuống ngực anh, nơi con bướm ma ẩn mình dưới lần áo sơ mi. Cô không quên cái chết. Jacob lấy sợi

dây chuyền trong ba lô ra, anh đã lấy nó từ cổ của cô cháu gái Ramee. Cáo sờ quả tim đen với vẻ mặt không thể tin nổi.

"Một mũi tên bắn trúng hai con nhạn," Jacob thì thầm với cô. "Một lúc nào đó anh sẽ kể cho em nghe toàn bộ câu chuyện. Nhưng giờ thì nghỉ ngơi đi."

Cô trông tái nhợt. Anh cảm thấy như mình có thể nhìn thấu qua da cô.

Bên ngoài một con ngựa quỷ hí lên.

Cáo ngồi dậy.

Không gian yên lặng trở lại, nhưng là một sự yên lặng mang điềm gở.

Cô lao đến cửa chuồng nhanh hơn anh. Mắt anh không thể nhìn ra bất cứ thứ gì giữa những hàng thông tối đen, nhưng Cáo với lấy chiếc túi treo yên ngựa có bộ váy lông bên trong.

"Có ai đó ngoài kia."

"Để anh xem."

Cô chỉ lắc đầu. Jacob quan sát rừng cây trong khi cô khoác lên người bộ váy lông. Hai con ngựa vẫn không yên. Có lẽ chúng đánh hơi được mùi mụ phù thủy.

Không phải, Jacob.

Đó là một đêm không trăng, và anh không để ý cáo cái đã lao ra ngoài. Cửa sổ ngôi nhà mụ phù thủy vẫn sáng đèn. Một con chó đang sủa đâu đó.

Tại sao người lại để cô ấy đi, Jacob? Cô ấy quá yếu đuối! Anh như vẫn còn thấy ngay trước mắt mình chiếc bình chứa nỗi sợ hãi của cô dâng đầy lên đến tận miệng. Lại có tiếng chó sủa. Tay anh lần tìm khẩu súng. Anh sẽ theo chân cô khi bộ lông cáo cọ vào chân anh lần nữa.

“Bọn chúng ở đằng kia, bên trái giữa những hàng cây. Gã lai và năm tên khác nữa.” Cáo đẩy Jacob lùi khỏi cửa chuồng. Anh nghĩ anh vẫn có thể cảm thấy bộ lông trên bàn tay cô. “Anh có thể ngửi thấy mùi nam nhân ngư từ cách xa hàng dặm. Và bọn chúng có hai con chó săn.”

Chết tiệt. Gã Goyl đến đây bằng cách nào? Dường như Jacob không tài nào rũ bỏ được gã, như một cái bóng. Jacob sờ lên cánh tay băng bó. Đó là tay trái - cánh tay bên phía quả tim, như cách những phù thủy vẫn gọi. Đáng buồn thay đó cũng là tay thuận khi anh bắn súng và đánh nhau. Chưa kể anh mới bị mất máu, và cuộc chiến với Troisclerq vẫn còn ngấm trong xương cốt anh. Gã lai sẽ dễ dàng tước mất quả tim trong tay anh như trong tay một đứa trẻ.

“Có lẽ mụ phù thủy sẽ giúp chúng ta,” Cáo thì thầm.

“Hẳn rồi. Nhưng anh không thể chịu đựng nổi nếu mất thêm hai cốc máu nữa. Mà em đã quên nam nhân ngư rồi sao?” Mọi phép thuật của phù thủy đều vô dụng đối với họ như ngọn đuốc ném xuống ao.

“Em có thể thử xua chúng đi.”

“Không.”

Cô hiểu anh quá rõ đủ để biết rằng “Không” là kết luận cuối cùng.

Jacob nhìn ra mấy con ngựa quỷ. Kể cả nếu họ trốn thoát thành công - nhưng còn Donnersmarck thì sao?

Chết tiệt. Quả ít thời gian ở một nơi sai lầm.

Anh lấy quả tim đen ra khỏi túi. Cáo bước lùi lại khi anh đeo sợi dây chuyền lên cổ cô. Jacob gói hòn đá trong một mảnh vải, để nó không thể chạm vào cô.

“Cởi sợi dây chuyền ra khi em ngủ, và chú ý không bao giờ để hòn đá lên tim!” anh thì thầm với cô. “Mảnh vải chỉ bảo vệ được làn da em. Anh sẽ cố đánh lạc hướng bọn chúng cho em trong ít nhất một giờ.”

“Không!” Cô muốn tháo sợi dây chuyền ra, nhưng Jacob chụp lấy tay cô.

“Sẽ không có chuyện gì xảy ra cho anh đâu. Anh sẽ tự đầu hàng trước khi mọi việc trở nên quá nguy hiểm!”

“Rồi sau đó? Gã Goyl đã một lần cố giết anh đấy!”

“Không đâu, khi anh là cơ hội duy nhất cho gã tìm được quả tim! Em không được để bị bắt. Đến gặp lão Valiant. Hãy để lão lùn mặc cả với gã Goyl. Có một tháp canh bị bỏ không ở Thành Phố Chết, anh sẽ nói với gã Goyl em đang chờ ở đó…”

Cô tựa đầu vào vai anh.

“Mọi việc sẽ ổn thôi!” anh thì thầm với cô.

“Đến khi nào?” cô thì thầm. “Hãy cùng nhau cố gắng. Làm ơn! Khi bọn chúng nổ súng, chúng ta đã kịp leo lên lưng ngựa rồi!”

“Còn Donnersmarck?” Jacob phủi một con ma trơi bám trên tóc cô. Một chiếc đồng hồ cát. Một ngày nào đó anh sẽ tìm một cái. Nhưng khoảnh khắc này đã tan biến.

“Đi lối cổng sau.” Anh rút súng ra. “Bức tường đã mục cả rồi, em nhất định sẽ tìm được một lỗ hở.”

Cáo quay người đi, nhưng một lần nữa Jacob kéo cô lại.

Anh quàng cánh tay ôm lấy cô, vùi mặt mình trong tóc cô. Nhịp trái tim cô hòa nhịp trái tim anh.

Bên ngoài có gì đó động đậy giữa những hàng cây.

“Chạy đi!” Jacob thì thầm.

Bộ lông đỏ, chỉ một phút trước còn là làn da tái nhợt.

Cô đã đi, trước khi anh quay người lại lần nữa.

50
MỘT CUỘC MẶC CẢ

Đúng, cáo cái đã phát hiện ra bọn họ. Nhưng cái chuồng mà nó biến mất vào trong đó chỉ có duy nhất một cửa, và Louis sẽ gặp bất cứ thứ gì từ trong đó đi ra. Hắn ngáp nhiều ngang với thở, nhưng đôi mắt trông đã lại sáng rõ được năm phần, và hắn không phải là một tay súng tồi.

"Tôi có nên thả chúng ra không?" Tay huấn luyện chó khó lòng giữ nổi mấy con thú đang thè lưỡi thở hổn hển.

"Không. Chưa phải lúc." Cảnh tượng bầy chó xé xác cáo ra thành nhiều mảnh làm Nerron buồn nôn. Chẳng còn lâu nữa và gã sẽ sớm nôn ọe như Lelou thôi.

Vừa nhắc đã đến...

"Ngươi chắc là hắn ta ở bên trong chứ?" Lão Bọ căng thẳng nhìn

chằm chằm vào chuồng như thể muốn dùng mắt khoét một cái lỗ trên mấy bức tường mục. Lão rất tự hào về khẩu súng mà lão mới đeo ở thắt lưng gần đây.

"Đúng. Hắn đứng ngay sau cánh cửa."

Reckless nghĩ bóng tối đã bao che cho anh, nhưng quên mất rằng anh đang đối phó với một Goyl.

"Tốt nhất là ta nên bắn vỡ sọ hắn." Louis giương khẩu súng săn lên. "Hay là chúng ta cần bắt sống hắn?" Đam mê đi săn của dòng họ hắn. Hắn hào hứng đến nỗi quên cả ngáp. Người ta vẫn còn tin vào những câu chuyện về gián điệp Albion.

"Không. Cứ việc bắn chết hẳn," Nerron đáp. Rốt cuộc thì gã không muốn Louis nghĩ rằng gã yếu mềm hơn hẳn. Reckless sẽ không ngu đến nỗi nhào ra trước nòng súng của Louis. Nerron chắc chắn là anh ta đã có quả tim. Anh ta lại một lần nữa nhanh hơn. 2-1 nghiêng về phía anh ta, Nerron.

Lelou lo lắng liếm môi. Khẩu súng giắt ở thắt lưng không giúp lão trở thành một chiến binh. Eaumbre đứng cùng Râu Sữa trước nhà mụ phù thủy. Sau những sự kiện xảy ra ở Vena, Louis ngày càng đối xử khắc nghiệt với nam nhân ngư, nhưng Eaumbre chỉ cam chịu những sỉ nhục ấy và hành động như thể hắn ta chưa bao giờ từ bỏ công việc của một vệ sĩ.

Khi Nerron ra dấu, hắn ta đạp cửa nhà mụ phù thủy. Đúng vậy, hắn ta có thể rất có ích, mặc dù chẳng bao giờ biết chắc hắn ta đứng về phe nào. Có lẽ chỉ đứng về phe của chính hắn ta. Mụ phù thủy ăn thịt trẻ con bay sượt qua hắn ta và đáp xuống mái nhà với một tiếng kêu trầm đục. Những phù thủy hắc ám thích biến hình thành chim ác là, trong khi phù thủy lương thiện thích chim nhạn hơn. Chắc hẳn là Reckless đã quan sát thấy tất cả, nhưng không có gì động đậy sau cửa chuồng cả.

“Một điều chắc chắn là,” Louis lẩm bẩm, “khi nào chúng ta tìm ra cây nỏ thần, ta sẽ là người bắn phát đầu tiên.”

“À vâng? Thế thái tử định bắn ai?”

Louis ném cho Nerron một cái nhìn lạnh lùng. “Đương nhiên là một gã Goyl. Và với phát bắn thứ hai ta sẽ xóa sổ cả quân đội Albion.”

Eaumbre ngừng lại trước mặt Nerron. “Chỉ có một người đàn ông bị thương. Ông ta đang ngủ một giấc ngủ bị phù phép. Tôi có nên mang ông ta đến đây để những kẻ khác phải ra khỏi chuồng không?”

“Không. Đằng nào thì tôi cũng bắt hắn ra.” Nerron rút khẩu súng ngắn ổ quay ra và kiểm tra đạn. Vui vẻ một chút cũng chẳng hại gì.

Eaumbre im lặng bước đến bên gã. Rõ ràng là cái giếng không làm giảm hứng đi săn của hắn chút nào.

“Ta cũng đi cùng.” Louis ngáp.

Lelou cùng đám trứng cóc chết tiệt của lão! Thật may là người ta không phải giải thích với lão Bọ rằng thái tử mất mạng thì Asene Lelou cũng chẳng còn mạng mà giữ. “Tốt hơn là hãy để gã Goyl làm điều đó, thưa thái tử!” lão thế thọt. “Ai sẽ bắn tên gián điệp đây, nếu hắn thoát khỏi tay gã Goyl và nam nhân ngư?”

Louis lại ngáp. “Được thôi.” Hắn chĩa khẩu súng săn về phía cửa chuồng. “Ngươi còn chờ gì nữa, Goyl?”

Nerron những muốn cho hắn ta một liều nọc độc thằn lằn, thứ mà những thủ lĩnh bộ tộc mã não đen vẫn dùng để biến da người trần thành thứ chất nhầy nhụa mờ đục. Cây nỏ thần, Nerron. Nó đáng giá tất cả. Gã đã có thể cảm nhận cánh cung gỗ của nó giữa những ngón tay. Mọi tay săn kho báu sẽ phải mất ngủ nhiều đêm vì ghen tị. Khuôn mặt xấu xí của gã sẽ tô điểm cho mọi trang nhất các báo, các vua chúa sẽ phải cầu xin sự phục vụ của hắn. Chỉ có bộ tộc mã não đen muốn gã phải chết nếu Kami’en lên ngôi vua Lothringen và Albion. Họ sẽ nguyền rủa cái ngày mà họ đã thả một thằng bé con lai năm tuổi

về nhà thay vì dìm chết nó dưới hồ.

Nerron để tay huấn luyện chó và gã người hầu lại với Louis. Bọn họ ngu ngốc và ồn ào, không xứng tầm với đối thủ này. Nhưng gã giao cho Râu Sữa nhiệm vụ thả mấy con ngựa quỷ ra và xua chúng vào rừng. Sẽ thật hổ thẹn nếu Reckless trốn thoát trên lưng ngựa.

Nerron đứng dưới bóng cây cho đến lúc khuất khỏi tầm nhìn từ cửa chuồng. Reckless không có con mắt nhìn xuyên qua bóng tối, và không có làn da đen như đêm, nhưng cáo cái ở bên cạnh anh ta có giác quan sắc bén như của một Goyl.

Gã đi vài bước nhanh nhẹn băng qua sân. Tựa lưng vào thành chuồng... Reckless không còn đứng sau cánh cửa nữa. Nerron chỉ có thể thấy được bấy nhiêu.

Mèo vờn chuột.

Gã đẩy cửa chuồng.

Một chiếc xe cút kít. Một đống rơm. Củi khô phù thủy dùng làm chổi cưỡi. Đặc biệt là cáo cái có thể ở bất cứ đâu trong này. Reckless sẽ bắn lén gã chăng? Có thể. Dù anh ta là người có nguyên tắc hơn Nerron. Theo những gì người ta kể, anh ta có những quan điểm lỗi thời về danh dự và lối cư xử chuẩn mực, dù có lẽ anh ta chẳng bao giờ thừa nhận.

Bọn họ đâu rồi?

Trong một thoáng Nerron lo rằng bọn họ đã dùng phép thuật nào đó để trốn thoát - nhưng trong lãnh thổ của một phù thủy hắc ám không phép thuật nào ứng nghiệm trừ phép thuật của chính bà ta. Hy vọng Lelou sẽ lo liệu giữ cho Louis không ngủ gục trước cửa chuồng.

Nam nhân ngư do dự đứng ở lối vào, Gì vậy? Đột nhiên hắn sợ bóng tối sao? Đi lùng sục đi, đồ ngu!

Nerron đâm thanh kiếm vào đống củi khô.

“Ta thấy là ngươi rất giỏi chơi trốn tìm!” Giọng gã nghe như đá granit mài nhẵn. Cái giếng ẩm ướt vẫn còn ngấm trong tận xương tủy gã. “Ta chỉ cần trái tim thôi. Rồi ta sẽ thả ngươi và con cáo cái đi.” Bản thân gã sẽ giữ lời hứa, nhưng về phần Louis dĩ nhiên gã không thể đảm bảo.

Một Follet lao vụt qua trước mặt gã, lũ chuột sột soạt trong đống rơm. Một nơi hẻo lánh, nhưng trong thế giới loài cáo cái chuồng bẩn thỉu của một mụ phù thủy ăn thịt trẻ con cũng có thể trở nên lãng mạn.

Đây rồi. Gã nghe tiếng ai đó thở. Giờ thì người bắt được bắn ta rồi, Nerron. Tất cả những phiền phức chỉ vì gã đã tin vào bầy sói.

Một tiếng động làm gã xoay người lại, nhưng đó chỉ là nam nhân ngư giẫm phải bẫy chuột của mụ phù thủy. Đồ da vảy đần độn! Hắn rên rỉ và chửi thề trong lúc rút ủng ra khỏi cái bẫy sắt. Tiếng ồn làm Nerron sao nhãng trong một phần nghìn giây, nhưng như vậy là quá đủ. Nerron nghe tiếng “cách” của búa súng trước khi kịp quay người lại.

Reckless chỉ đứng cách gã vài bước chân và đang chĩa súng vào tim Nerron. Anh ta trốn ở đâu chứ? Giữa những đống rơm? Eaumbre bước những bước khập khiễng về phía gã.

“Tôi sẽ không làm thế.” Bàn tay trái của Reckless ướt đẫm. Máu chảy nhỏ giọt từ ống tay áo anh ta.

“Đó là giá phải trả cho ông bạn bị thương của ngươi? Quý tộc làm sao.” Nerron vẫy nam nhân ngư lùi lại. “Mụ phù thủy cắt rõ sâu nhỉ.”

Reckless nhún vai. “Đừng lo. Ta vẫn bóp cò được.”

“Đúng vậy, nhưng bao lâu? Ngươi sẽ chết trước khi kịp thoát ra khỏi cửa.” Nerron liếc nhanh ra phía sau, nhưng chẳng thấy con cáo cái đâu cả. “Thôi nào. Quả tim ở đâu?”

Reckless mỉm cười.

Ồ Nerron, ngươi là một thằng ngu.

51
CHẠY

Sợ hãi. Sợ hãi chất chồng. Bình yên quá ngắn ngủi giữa những nỗi sợ hãi.

Cô đã quá mệt mỏi đến độ bộ lông không còn mang đến cho cô cảm giác thoải mái nữa. Cáo uống nỗi sợ hãi của mình đến say khướt, nhưng cô vẫn cảm thấy nó hiện diện. Như một cơn địa chấn nhỏ sâu thẳm bên trong cô.

Những nơi chốn, chúng như nấm mốc bám trên tim cô... ngôi nhà tồi tàn mang mùi biển. Căn Phòng Đỏ. Chúng không dễ dàng bị bỏ lại đằng sau. Dù cáo cái có chạy nhanh đến thế nào. Thứ duy nhất bảo vệ cô khỏi những thứ ấy chính là Jacob.

Cáo muốn được ngủ bên cạnh anh. Chỉ cần ở bên anh và cảm nhận hơi ấm anh xua tan đi ký ức về căn phòng màu đỏ. Và ngôi nhà mặn mùi muối biển.

Nhưng cô phải chạy.

Cô đang mang mạng sống của anh trên cổ.

Chưa bao giờ có thứ gì nặng hơn thế.

52
XẢO QUYỆT VÀ NGỐC NGHẾCH

"Lẽ ra ngươi nên thả lũ chó ra! Từ khi chúng còn là chó con phụ thân ta đã nhốt chung mấy con cáo cái vào chuồng, để chúng quen với mùi cáo! Ngươi nên chứng kiến những gì chúng làm với lũ cáo!" Vẫn là những tiếng quát mắng giận dữ ấy, mỗi lần họ dừng nghỉ chân. Quả táo của Bạch Tuyết làm tính khí Louis ngày càng khó đoán, hay là do trứng cóc? Nếu không vì Lelou, Hoàng Tử Bé hẳn đã giết Reckless ngay khi Nerron dẫn anh ra khỏi chuồng ngựa. Đức vua tương lai của Lothringen thật sự ngu ngốc y như vẻ ngoài của hắn. Không, Nerron. Ngu hơn nhiều.

"Cáo là loài khôn ngoan hơn cả chó." Nam nhân ngư ngồi trên cỏ và đang kiểm tra bàn chân bị thương của mình. Hắn đã thoa thuốc mỡ tìm thấy trong nhà mụ phù thủy lên chỗ bị thương, nhưng làn da đầy vảy xung quanh vết thương vẫn trắng nhợt như một cây nấm.

"Các ngươi đối đãi với tên thối tha ấy như nâng trứng mỏng!" Louis nóng nảy chém thanh kiếm của hắn vào ngọn lửa, những tia lửa bắn ra làm cháy xém da Nerron. "Hắn đã dắt mũi chúng ta đi vòng

quanh nhiều tuần nay! Ngươi đã quên tất cả những gì ngươi học được khi làm vệ sĩ cho cha ta rồi hả?" hắn quát tháo Eaumbre. "Ông để các ngươi đối xử thô bạo với tù nhân, những kẻ tự cho rằng mình thông thái hơn ông ấy, khác hẳn thế này!"

Eaumbre kéo ủng ra khỏi bàn chân bị thương.

"Mang hắn đến đây!" Louis ra lệnh.

Nam nhân ngư lặng lẽ đứng dậy, nhưng Nerron đã bước ra chắn đường.

"Anh ta là tù nhân của tôi!"

"Vậy sao? Từ khi nào thế?" Louis đứng dậy. Hắn hơi lắc lư, nhưng nét kiêu ngạo trên gương mặt quả đúng là của con cháu hoàng tộc. Mỗi đêm Eaumbre trói Reckless vào một trong bốn bánh xe ngựa. Nerron thích tưởng tượng ra cảnh thay Reckless bằng Louis và đưa cho lũ ngựa chiếc roi da. Nam nhân ngư đẩy gã qua một bên và khập khiễng bước về phía cỗ xe ngựa.

Reckless trông vẫn tái nhợt từ lúc bị mụ phù thủy lấy máu, và tên yêu râu xanh đã rạch một vài họa tiết máu me trên da thịt mềm của anh, nhưng anh vẫn mang vẻ mặt không biết sợ như trêu ngươi ấy, vẻ mặt khi anh đối diện với bầy sói.

Anh thậm chí còn đưa bàn tay bị trói cho Nerron. "Nam nhân ngư siết dây thừng chặt quá đến nỗi mấy ngón tay ta tê dại hết cả. Các người cởi trói cho ta chứ? Ta không định chạy trốn đâu."

"Nhưng tại sao ngươi lại không trốn chứ?" Louis dùng ống tay áo nhung quệt mỡ dính trên miệng. Một mình hắn ta đã ăn gần hai con thỏ mà tay huấn luyện chó săn được. "Ngươi biết phụ thân ta làm gì với những gián điệp Albion chứ?"

Reckless ném cho Nerron một tia nhìn châm biếm. Xem nào, một gián điệp ư?, ánh mắt anh dò hỏi. Ngươi nợ ta, gã Goyl.

"Ồ đúng vậy... Nhưng đó chỉ là nghề tay trái," anh nói lớn. "Thật

ra tôi là một thợ săn kho báu như gã Goyl đây, và trong chuyến đi săn này tôi e rằng chúng ta phải bắt tay nhau thôi. Các người có thủ cấp và bàn tay. Tôi có quả tim. Và nếu bấy nhiêu vẫn chưa đủ chứng minh sự thiết yếu của tôi, hãy hỏi những người lùn liệu họ có biết xác của Guismund ở đâu không."

Ồ, con chó xảo quyệt.

Mất một vài giây Louis mới hiểu những gì Reckless nói. Hắn lắc lư đến độ suýt vấp vào ngọn lửa khi loạng choạng bước đến chỗ anh. Cho đến giờ Lelou cho hắn ăn trứng cóc ba lần mỗi ngày (Nam nhân ngư thường xuyên ra ngoài hàng giờ đồng hồ để tìm chúng), nhưng tác dụng dần mất đi vào buổi tối. Ngoài ra hơi thở của thái tử lại có mùi bột tiên nhí.

"Ngươi rõ ràng đã quên ngươi đang nói chuyện với ai!" Louis cố hết sức ra vẻ nguy hiểm.

Reckless cúi người. "Thái tử Louis xứ Lothringen. Tôi đã từng làm việc cho phụ thân ngài, có lẽ ngài không nhớ ra tôi. Hồi đó ông ấy cần thuốc giải độc cho một loại tình dược. Cô chị họ của ngài là thủ phạm, còn ngài là nạn nhân. Không phải cô ta đã biến ngài thành một con ếch sao?"

"Câu chuyện bị những kẻ thù của phụ thân ta loan truyền." Louis nổi giận suýt nuốt cả lưỡi. "Ta đã phản đối việc để gã bạn của ngươi lại với mụ phù thủy! Ngươi lẽ ra đã phải gọi con cáo cái trở về nếu nam nhân ngư lần lượt cắt từng ngón tay một của hắn!"

"Thái tử!" Nerron không chắc giọng Lelou nghe có vẻ giận dữ hay bị ấn tượng.

Louis phớt lờ lão. "Gọi cô ta trở về!" Hắn thở hổn hển. "Ngay bây giờ! Hoặc là ta sẽ ra lệnh cho nam nhân ngư cắt từng ngón tay của ngươi! Cha ta thường bắt đầu từ ngón cái."

Hắn gật đầu ra hiệu cho nam nhân ngư. Người ta không thể đọc

được trên gương mặt đầy vảy Eaumbre nghĩ gì về mệnh lệnh ấy, nhưng hắn ta đã rút dao ra.

"Gọi trở về? Tôi làm thế nào được?" Reckless hỏi. "Cáo chắc chắn đã đi trước chúng ta hàng dặm. Chân loài cáo nhanh hơn cỗ xe ngựa vàng của ngài nhiều. Cô ấy đang chờ tôi ở Thành Phố Chết. Hãy hỏi gã Goyl. Tôi chắc chắn là cây nỏ thần ở đó, và tôi lấy quả tim đặt cược rằng không có tôi và gã Goyl, ngài sẽ không sống sót nổi quá ba bước trong đống đổ nát đó."

Mặt Louis trắng bệch như sữa đông.

"Quên ngón tay đi!" hắn quát nam nhân ngư. "Cắt cổ hắn!"

Eaumbre do dự. Dù vậy cuối cùng hắn cũng kề dao lên cổ Reckless.

Đủ rồi. Nerron tóm lấy Louis và lôi hắn theo gã.

"Ngài không nghe gì sao?" gã rít lên. "Hắn ta không chỉ có quả tim! Hắn ta còn có cả xác của Guismund nữa. Ngài nghĩ chúng ta sẽ dùng thủ cấp và bàn tay thế nào nếu không có cái xác? Giết hắn đi, nhưng hãy tìm cách giải thích với phụ thân ngài tại sao chúng ta không tìm ra cây nỏ thần!"

Louis trừng trừng nhìn Nerron đầy căm ghét, như thể hắn sắp sửa cắt phăng ngón tay gã. Không dễ dàng thế với một Goyl đâu, Hoàng Tử Bé. "Hắn sỉ nhục ta! Ta muốn thấy hắn chết. Ngay lập tức!"

Nam nhân ngư đang nhìn bọn họ, dao vẫn kề trên cổ Reckless. Trong những lúc hiểm nghèo bà mẹ của Nerron hay cầu nguyện một nữ vương bí ẩn nào đó, sống trên ngọn núi đồng và mặc váy áo làm bằng đá khổng tước. Nerron sẽ rất vui mừng được cầu xin bà ban cho bộ não của thái tử điện hạ một tia lý trí, nhưng sự cứu rỗi đang hấp tấp lao đến bên cạnh Louis trong hình dạng của Lelou.

"Thái tử!" lão thì thầm với một nụ cười xoa dịu. "Thần e rằng gã Goyl nói đúng. Ngay cả phụ thân người thỉnh thoảng cũng phải bắt tay với kẻ thù. Ngài vẫn có thể giết Reckless sau mà!"

Louis nhăn trán (thật xúc động làm sao cái cách da con người ta tạo thành nếp nhăn khi họ cố sức suy nghĩ) và ném cho tên tù nhân của bọn họ một cái nhìn tăm tối.

"Được thôi, tạm hãy để hắn được sống!" hắn ra lệnh cho nam nhân ngư. "Nhưng siết dây thừng thật chặt vào."

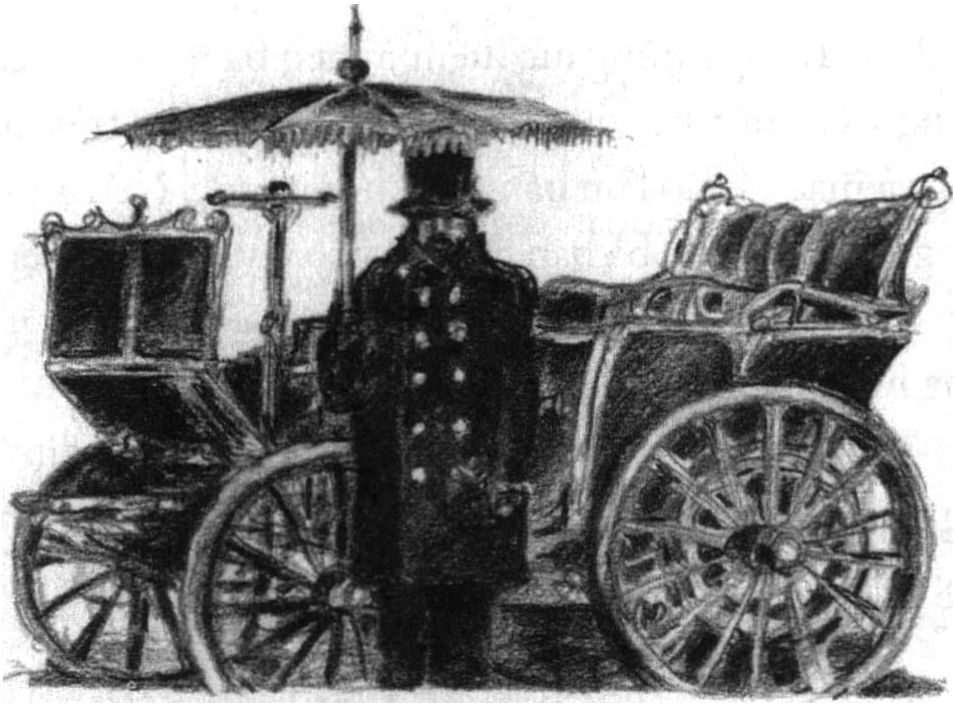

53
MỘT CÁCH NÀO ĐÓ

Cáo cái không đếm xuể cô cần bao nhiêu ngày để đến được dãy núi nơi Thành Phố Chết tọa lạc. Quá nhiều ngày.

Chỉ khi lẻn đi một vài giờ để chợp mắt trong lo lắng, Cáo mới trút bỏ bộ lông. Hình dạng con người gợi lại những ký ức, nhưng cô cũng bắt gặp mình nhớ cảm giác cơn gió vuốt ve trên làn da. Cô thậm chí còn nhớ cả trái tim dễ bị tổn thương của mình. Thú, người - cáo cái, phụ nữ. Cô không còn chắc mình là ai nhiều hơn. Hoặc muốn trở thành ai nhiều hơn.

Cô đánh điện cho lão Valiant từ một trạm xe lửa. Người đàn ông lớn tuổi ở trạm điện tín ngờ vực quan sát cô, như thể ông ta có thể

thấy bộ lông cáo dưới lớp quần áo cô ăn cắp được. Lão lùn đề nghị gặp nhau ở một ngôi làng trên núi không xa Thành Phố Chết là mấy. Từ quảng trường chợ người ta có thể thấy được đống đổ nát: những tòa tháp và những mái vòm sụp đổ, những bức tường trắng bệch đổ dọc sườn núi như những khúc xương bị tẩy trắng. Mây đen treo trên những con đường chết. Chúng phủ bóng xuống cả thung lũng, và Cáo cảm nhận cái bóng lạnh lẽo của những đám mây ấy khi cô dừng lại trước cửa nhà nghỉ nơi hẹn gặp Valiant.

Cặp sừng dê treo phía trên cửa dùng để xua đuổi những hồn ma mà người dân vẫn khiếp sợ trong vùng này: toggelis, ma sáp, phù thủy núi... họ bị đổ cho mọi tội lỗi vì những con dê chết hoặc những đứa trẻ ốm yếu, dù phần lớn bọn họ không độc ác bằng phân nửa những gì người ta đồn đại, nhưng trong vùng núi này nỗi sợ hãi cứ lớn lên như cỏ dại.

Ánh mắt tay chủ quán trọ nhìn cô khi cô bước vào quầy bar tối tăm cũng bẩn thỉu như chiếc tạp dề của ông ta, cô mừng vì lão Valiant không để cô chờ quá lâu.

"Cô trông như chết rồi ấy!" lão nhận xét trong lúc kéo chiếc ghế mà chủ quán trọ đã chuẩn bị sẵn cho những vị khách lùn. "Ta hy vọng là bộ dạng của Jacob còn tệ hơn! Ta có nên cho cô xem những bức điện mà con chó dối trá ấy gửi cho ta không? 'Cho tới giờ không có manh mối gì... sẽ cập nhật tin tức cho ông... chuyến đi săn này có thể kéo dài nhiều năm...' Cô biết gì không? Theo như ta được biết thì người Goyl có thể đang kéo lê hắn ta tới đây bằng một sợi dây thừng đấy!"

Mệt mỏi. Cô thật sự rất mệt mỏi.

Chủ quán trọ mang trà cô đã gọi lên, và mang cho đứa trẻ bàn kế bên một cốc sữa. Cáo cảm thấy đôi tay mình bắt đầu run rẩy khi trông thấy thứ chất lỏng màu trắng ấy.

"Cái gì, quỷ tha ma bắt..."

Valiant chụp lấy cánh tay cô và sửng sốt quan sát cổ tay trầy xước của cô. Cô sẽ mang những vết sẹo do dây xích của Troisclerq gây ra đến cuối đời. Nước mắt ứa ra, nhưng Cáo lau chúng đi. Những giọt nước mắt cũng vô dụng như nỗi lo lắng cô dành cho anh. Mi sẽ cứu được anh ấy. Một cách nào đó. Nhưng cách nào?

Valiant đưa cho cô chiếc khăn tay thêu những chữ cái đầu tên của lão.

"Đừng nói là cô đang lo lắng cho Jacob nhé!" Lão lùn lắc đầu khinh bỉ. "Gã Goyl sẽ không đụng đến một sợi tóc của anh ta đâu! Jacob không thể bị giết. Ta biết ta đang nói gì mà. Ta đã từng một lần đào mộ cho anh ta."

Ký ức ấy không làm cô dễ chịu hơn. Jacob đã nhiều lần thoát chết trong gang tấc. Nhưng không phải lần này, một giọng nói thì thầm với cô.

Yên lặng nào.

Cậu bé bàn kế bên đang uống sữa. Cáo muốn hướng ánh mắt đi chỗ khác, nhưng cô tự buộc mình phải nhìn. Hay giờ đây cô bắt đầu muốn trốn tránh cả bướm ma và hoa?

Cơn gió thổi bung một cánh cửa sổ, mang theo mưa đá rải trên những mặt bàn gỗ. Tay chủ quán trọ đóng cửa sổ lại với ánh mắt lo lắng, và bắt đầu tán chuyện với một nông dân về những trận lở đất và những con cừu chết đuối - và về một gã điên sống chui rúc trong Thành Phố Chết sáng nay đã đến nông trại của ông ta và tuyên bố về ngày tận thế. Người ta gọi họ là những nhà thuyết giáo, những đàn ông và phụ nữ đã trở nên điên loạn giữa đống đổ nát ấy và tin rằng thành phố bị bỏ hoang che giấu cánh cửa dẫn lên thiên đàng. Cáo đã gặp một người trong số bọn họ ở lối vào làng. Họ trang trí quần áo với thiếc và những mảnh thủy tinh, biến chúng thành một loại áo giáp kỳ quái.

Người nông dân ném cho Valiant một ánh nhìn tăm tối.

"Cô thấy không?" lão lùn thì thầm trong lúc đáp trả ánh mắt ấy bằng một nụ cười răng bọc vàng. "Họ đổ lỗi cho hầm mỏ đã gây ra thời tiết xấu. Nếu những gã ngu chăn dê ấy biết được họ đã đến gần sự thật đến thế nào. Từ khi bọn ta tìm ra hầm mộ, không chỉ có thời tiết trở nên điên loạn thôi đâu. Trong hầm mỏ thường xuyên xảy ra tai nạn. Bọn thuyết giáo nhảy xổ ra ở khắp nơi và lảm nhảm về ngày tận thế, nông dân nhốt gia súc trong chuồng và quả quyết rằng Thành Phố Chết đang sống lại."

Cáo xoa xoa cổ tay trầy xước. "Ông mang cái xác đi đâu rồi?"

Valiant giơ tay lên ngăn lại. Bé tí như tay trẻ con và đủ mạnh để bẻ cong sắt. "Không nhanh thế đâu! Đối với ta Jacob như một người anh em, nhưng chúng ta phải thương lượng lại. Giá phải tăng lên vì tên ngốc ấy đã để mình bị tóm."

"Như một người anh em? Ông sẽ bán cả Jacob để đổi lấy một cái móng tay bạc của người lùn!" Cáo rít lên qua mặt bàn. "Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu bỗng nhiên ông nhập bọn với gã Goyl chỉ vì gã chia phần cho ông nhiều hơn!"

Ý nghĩ ấy hô biến thành một nụ cười hài lòng trên khuôn mặt lão lùn. Lão coi mọi dẫn chứng về tính xảo quyệt của lão như một lời khen ngợi.

"Chúng ta nên thảo luận tất cả những điều này ở một nơi kín đáo hơn, lão hạ giọng. "Tài xế của ta đang đợi bên ngoài. Tài xế...," lão nháy mắt đầy ngụ ý với Cáo, "một từ tuyệt diệu, không phải sao? Nghe hiện đại hơn 'xà ích' nhiều."

Khi họ bước ra đường, cơn gió suýt thổi bay cái mũ cao trông nực cười trên đầu lão lùn. Những ngôi nhà co rúm trong bóng của dãy núi đổ xuống, tường nhà thẫm lại vì mưa. Người tài xế đang lo lắng lau sạch nước mưa trên lớp sơn xanh lá thẫm của chiếc xe hơi khổng lồ

đậu trước cửa nhà nghỉ, dĩ nhiên là một người trần. Cỗ xe không ngựa đậu trên đường làng trông còn kỳ quái hơn cả cỗ xe Cáo đã thấy ở Vena.

"Ấn tượng, phải không?" lão Valiant nói trong lúc tài xế vội chạy lại chỗ họ, dù cầm trên tay. "Ta là con người của tương lai! Dù ta vẫn hơi thất vọng về vận tốc một chút, nhưng những ánh mắt mà ta thu hoạch được còn hơn cả bù đắp cho việc ấy."

Người tài xế che dù cho Cáo, dù cơn gió suýt thổi bay nó khỏi tay ông ta, và giúp lão lùn leo lên bậc lên xuống cao ngất ngưởng.

"Dù lý do cho thời tiết kiểu này là gì," lão Valiant thì thầm với Cáo đang rùng mình khi cô ngồi xuống bên cạnh lão trên ghế bọc da nâu, "khí lạnh giúp việc giữ một ông vua không đầu không bị thối rữa dễ dàng hơn nhiều."

54
CÙNG HỘI CÙNG PHƯỜNG

Gã lai đến mỗi tối, ngay khi gã có phiên gác và mọi người Gala đều đã say giấc. Gã mang thức ăn cho Jacob, thỉnh thoảng thậm chí còn có cả một chút rượu thừa mà hoàng tử bỏ lại.

Làm sao người vượt qua được mê cung? Làm sao lão Chanute sống sót trong bang động của người Troll? Người đã bao giờ tìm được một ngọn nến mà ảnh sáng của nó có thể gọi Người Sắt đến chưa?

Trong đêm đầu tiên Jacob chỉ im lặng hoặc bịa bừa ra một câu trả lời nào đó. Đêm tiếp theo anh cảm thấy thật nhàm chán, vì vậy sau mỗi câu trả lời anh lại hỏi ngược lại một câu: Làm sao ngươi tìm ra được bàn tay? Làm sao ngươi biết ngươi có thể tóm ta và cái thủ cấp ở đâu? Ở đâu có loại kỳ nhông ngươi dùng da làm áo khoác chống đạn?

Cùng hội cùng phường.

Gã lai lục túi anh, và khi gã Goyl chà xát chiếc khăn tay vàng

giữa những ngón tay đá, lần đầu tiên Jacob mừng vì nó không hoạt động tốt nữa. Nerron. Một cái tên bình thường như bao Goyl khác. Nó có nghĩa là "màu đen" trong ngôn ngữ của bọn chúng. Ai đã đặt cái tên ấy cho gã? Là mẹ gã, để chối bỏ những vân đá khổng tước trên da hắn, hay những người thuộc bộ tộc cẩm thạch đen, những kẻ thường dìm chết con lai của mình? Nerron cũng chăm chú quan sát cả tấm danh thiếp của Earlking, nhưng khi nó nằm trong tay gã, chỉ có một cái tên được in trên đó.

Nerron giơ cao chiếc bút mực Jacob luôn mang theo bên mình, vì nó dễ sử dụng hơn nhiều so với lông chim hoặc những loại bút máy lỗi thời mà người ta dùng ở thế giới sau gương.

"Người ta làm gì với thứ này?"

"Mực ước." Jacob nhét mấy miếng thịt mà gã Goyl mang đến vào miệng. Nam nhân ngư đã nới lỏng dây trói, bất chấp mệnh lệnh của Louis. Lão Bọ có vẻ là người duy nhất trung thành tuyệt đối với hoàng tử. Dù vậy, tốt hơn hết là không nên đánh giá thấp Louis. Khuôn mặt hắn cũng xảo quyệt y như cha mình, dù chắc chắn hắn chỉ thông minh bằng phân nửa.

"Mực ước?" Gã lai nhét chiếc bút vào túi. "Chưa bao giờ nghe nói đến."

"Tất cả những điều ngươi viết ra bằng thứ mực ấy, một ngày nào đó sẽ trở thành sự thật." Một lời nói dối không tồi. Đâu đó ở phía Đông có lẽ có một chiếc lông ngỗng có thể làm được điều đó.

"Một ngày nào đó?"

Jacob nhún vai và chùi sạch mỡ dính trên mấy ngón tay bị trói. "Tùy theo điều ước là gì. Một, hai tuần…"

Cho đến lúc ấy, hy vọng là bọn họ không phải chung đường nữa. Họ đã đi được bốn ngày. Mụ phù thủy giờ này hẳn đã phải trị thương xong cho Donnersmarck, trong trường hợp mụ ta không giết ông hoặc

biến ông thành một con côn trùng, nhưng chắc chắn ông sẽ mất mạng nếu anh mang ông theo mà không đợi mụ phù thủy làm phép xong.

Ban đêm họ nghỉ lại trong hang. Gã Goyl luôn tìm ra được một cái hang và Jacob rất biết ơn vì điều đó. Không khí buổi đêm vẫn lạnh cóng dù đã có chiếc chăn mà gã lại mang đến cho anh. Cánh tay anh vẫn đau đớn vì lưỡi dao của mụ phù thủy, và những vết cắt do thanh gươm của Troisclerq gây ra đốt cháy da thịt anh. Nhưng thứ duy nhất cướp đi giấc ngủ của anh chính là việc anh không biết rõ Cáo có được an toàn không. Gương mặt kiệt sức của cô vẫn hiển hiện trước mắt anh. Ngươi đòi hỏi ở cô ấy quá nhiều, Jacob. Quá nhiều. Nỗi sợ hãi là món quà anh thường xuyên dành tặng cô, họ đã cùng nhau trải nghiệm và cùng nhau chinh phục, nhưng luôn luôn đi cùng nỗi sợ. Trong chuồng ngựa của mụ phù thủy họ đã quên đi tất cả. Anh chỉ muốn bảo vệ cô. Nhưng cũng như rất nhiều lần trước đây, cô mới chính là người phải giúp anh.

"Ngươi không ước gì cuộc chiến này chỉ có hai chúng ta sao?" Gã Goyl hạ giọng, dù ba kẻ kia có vẻ đã ngủ say. "Không có hoàng tử, không có lão Bọ, không có nam nhân ngư, không luôn cả Cáo... chỉ có ta và ngươi, chiến đấu với nhau.

"Tên hoàng tử có thể có ích đấy."

"Để làm gì?"

"Hắn có dòng máu của Guismund. Có lẽ một người phải có dòng máu của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy chảy trong huyết quản mới mở được cánh cổng sắt vào lâu đài. Rốt cuộc thì lâu đài ấy đang chờ đợi những đứa con của Guismund..."

"Đúng vậy, ta đã từng nghĩ tới điều đó." Gã lai ngước nhìn lên mấy con dơi nhúc nhích dưới trần hang. "Nhưng ta ghét ý nghĩ phải dắt theo gã quý tộc ngu ngốc ấy cho đến phút cuối. Không. Phải có một cách khác."

Jacob nhắm mắt lại. Gương mặt của gã Goyl làm anh nhớ đến làn da ngọc thạch của em trai anh, và điều đó làm anh mệt mỏi. Ngay cả cái hang mà họ đang ở trông cũng giống cái hang mà Will và anh đã cãi nhau trong đó.

Cơn đau lại đột ngột cựa mình trong lồng ngực anh, phải khó khăn lắm anh mới kìm được tiếng thét đang chực trào ra khỏi miệng.

Chết tiệt.

Anh áp bàn tay bị trói lên ngực. Sẽ qua thôi. Sẽ qua thôi. Bao nhiêu lần rồi? Nhớ lại đi, Jacob! Năm. Đây là lần thứ năm. Chỉ còn một lần nữa. Quả tim anh chẳng còn lại mấy.

"Chuyện gì vậy?" Gã lai lo lắng nhìn khuôn mặt rúm ró lại vì đau của anh. "Louis đã đưa thứ gì cho ngươi uống sao?"

Jacob có thể đã bật cười, nếu anh còn đủ hơi để cười. Không phải là một nghi ngờ không có cơ sở. Gia đình hoàng tộc Lothringen có truyền thống hạ độc kẻ thù từ lâu đời.

Gã lai kéo tay anh ra khỏi ngực và xé toạc áo anh. Giờ đây con bướm ma đã đen sì như cẩm thạch trên da Nerron, và viền đỏ viền đôi cánh có những đốm hình đầu lâu của nó trông như máu tươi.

Nerron bước lùi lại, như thể hắn sợ bị lây bệnh.

Jacob kiệt sức tựa người vào vách hang. Cơn đau đã dịu bớt, nhưng chắc hẳn trông anh có vẻ thảm hại lắm. Có phải đây là những gì Hồng Tiên đã vẽ ra trong đầu, khi cô ta thì thầm tên của người chị gái vào tai anh? Có phải cô ta đã tưởng tượng ra cảnh này, khi anh hôn cô ta? Rằng anh sẽ quằn quại như một con thú bị thương, trả giá cho nỗi đau của cô ta bằng cơn đau đớn tột cùng. Chỉ có điều cô ta không thể chết vì trái tim đã tan vỡ.

Cô ta không có tim, Jacob.

Nerron đổ rượu mà gã đã mang đến cho Jacob ra ngoài, rồi rót một thứ chất lỏng màu nâu vào đầy cốc. "Uống chầm chậm thôi," gã

hướng dẫn Jacob trước khi ấn chiếc cốc vào đôi tay đang bị trói của anh. "Ta không chắc là dạ dày của ngươi có thể chịu được rượu của người Goyl không."

Nó có vị như nham thạch pha đường.

Gã lai đóng nút bần trở lại vào chai. "Ta phải cẩn thận để Louis không tìm ra cái chai. Hắn sẽ tự giết mình với cái này, và cha hắn sẽ xử trảm ta. Là Hắc Tiên, ta cho là vậy? Ta đã tự hỏi, làm sao ngươi có thể đánh cắp em trai mình về ngay trước mũi cô ta." Gã nhét cái chai trở lại vào chiếc túi-giấu-đồ. "Mũi tên thứ ba... Ngươi muốn giành lấy cây nỏ cho chính mình. Sẽ ra sao nếu câu chuyện chỉ là một chuyện thần thoại?"

"Ta đã thử tất cả những thứ khác." Jacob cố nuốt một ngụm rượu Goyl nữa. Nó ấm hơn bất cứ tấm chăn nào.

"Quả táo? Giếng nước?"

"Phải"

"Máu của ác ma trong chai thì sao? Đến từ phương Bắc. Khá nguy hiểm, nhưng."

"Không tác dụng."

Gã lai lắc đầu. "Mẹ ngươi không dạy ngươi phải tránh xa các nàng tiên ra ư?"

"Mẹ ta chả biết gì về tiên." Jacob phớt lờ vẻ tò mò trong đôi mắt ánh vàng. Anh làm sao thế? Anh sắp kể chuyện đời mình cho gã Goyl nghe sao? Chỉ một lần cắn nữa thôi. Có lẽ anh sẽ chết trước khi gặp lại Cáo. Anh luôn nghĩ rằng cô sẽ là người ở bên cạnh anh khi anh qua đời. Không phải Will, không phải nàng tiên. Luôn luôn là Cáo.

Nerron đứng dậy. "Ta hy vọng ngươi không quá ngốc để tin rằng ta sắp dâng cho ngươi cây nỏ thần theo phong cách quý tộc nhé."

Jacob kéo áo che con bướm ma lại. "Ngươi vẫn chưa tìm ra nó."

Gã Goyl mỉm cười.

Ta sẽ tìm ra nó, ánh mắt của gã bảo thế. Trước khi ngươi tìm ra. Và ngươi sẽ phải chết.

"Ngươi sẽ đi tìm gì? Nếu ngươi không phải chạy đua với cái chết?"

Đúng rồi, ngươi sẽ tìm gì, Jacob? Anh tự ngạc nhiên với câu trả lời của chính mình.

"Một chiếc đồng hồ cát."

Gã lai xoa xoa làn da nứt nẻ. "Nếu vậy thì ta sẽ không trở thành đối thủ cạnh tranh của ngươi. Giây phút nào đáng giá giữ lại đến thế?"

Gã sờ lên vách đá, chìm đắm trong suy nghĩ, như thể đang tìm kiếm trong ký ức một khoảnh khắc mà gã cho là đáng giá.

"Ngươi muốn tìm gì nhất?" Lồng ngực Jacob vẫn tê dại vì đau.

Gã Goyl im lặng nhìn anh.

"Một cánh cửa," cuối cùng gã nói. "Đi vào một thế giới khác."

Jacob cố nén một nụ cười.

"Thật sao? Thế giới này có gì không tốt sao? Và tại sao một thế giới khác lại tốt đẹp hơn?"

Gã lai nhún vai và chăm chú nhìn làn da có vân của mình. "Lỗi của mẹ ta. Bà kể cho ta quá nhiều chuyện. Thế giới trong những câu chuyện ấy đều tốt đẹp hơn ở đây."

Phía sau họ, Louis bắt đầu ngáy. Tính khí hắn ngày càng thất thường và nóng nảy. Một trong những tác dụng phụ của trứng cóc, Jacob nghe Alma bảo thế. Chứng hoang tưởng là một tác dụng phụ khác. Cả hai đều là những nét tính cách thường thấy ở một hoàng tử.

"Ta không đòi hỏi gì nhiều!" Nerron nói. "Chỉ cần không có bọn hoàng tử thì thế giới đã tốt đẹp hơn rồi. Và không có cả những thủ lĩnh cẩm thạch đen. Ta cũng có thể không cần đến bọn quỷ lùn... ở đó cũng nên có cả những hang động sâu không người ở..."

Gã quay người đi. “Mỗi người đều có giấc mơ của riêng mình, đúng không?”

55
KẾ HOẠCH KHÔNG PHẢI THẾ

"Cung điện có thể xuất hiện ở đâu trong mớ hỗn độn này chứ?" Louis giật ống nhòm trên tay Nerron và hướng về phía đống đổ nát của Thành Phố Chết. Thật khó nhìn thấy gì dưới những đám mây dày đặc bao phủ những ngọn núi.

"Cung điện nằm phía trên thành phố." Lelou phủi mưa đá bám trên mớ tóc mỏng. "Ở cuối con đường, nơi có những chuồng nhốt rồng." Đương nhiên rồi. Lão Bọ chắc hẳn có thể vẽ ra một tấm bản đồ chính xác của Thành Phố Chết.

Tay huấn luyện chó dẫn theo Reckless. Hắn trói ngoặt tay anh ra sau lưng và thêm một dây thòng lọng trong qua cổ theo lệnh của hoàng tử. Louis vẫn rất cay cú về việc tù nhân của bọn họ dám nghi ngờ tài săn kho báu của hắn.

“Nhốt hắn trong xe ngựa!” hắn ra lệnh, dụi dụi đôi mắt đỏ ngầu.

Tay huấn luyện chó nhanh nhẩu tuân lệnh hơn Eaumbre. Hắn tận dụng mọi cơ hội để đối xử với tù nhân tàn tệ hơn với cả lũ chó của mình. Một cú đá ngẫu nhiên, một cú huých cùi chỏ vào sườn, hoặc cú đẩy bằng báng súng. Bây giờ thì hắn đang thô bạo xô Reckless vào xe ngựa, đến nỗi mặt anh đập mạnh vào thành xe ngựa tóe máu. Louis thích thú ra mặt được chứng kiến cảnh tượng ấy.

“Thế này là sao?” Nerron quát. “Hắn còn sống thì chúng ta mới được lợi. Ta phải tiếp tục giải thích đến khi nào đây?”

Trứng cóc làm răng của hoàng tử có màu xanh lè.

“Ngươi không phải giải thích gì với ta hết, Goyl,” hắn rít lên. “Ta chán ngấy những lời giải thích của ngươi rồi.”

Nerron cảm giác một họng súng trên lưng. Xét theo độ cao thì chính Lelou đang áp nòng súng vào lưng gã.

“Ta đã bảo phụ thân ta hàng trăm lần rồi! Tất cả bọn người Goyl phải bị nướng trong lửa cho tới lúc da chúng vỡ vụn ra. Nhưng rất tiếc là ông già lại sợ các ngươi!” Louis mím môi khinh bỉ. “Lelou báo với ta đêm nào ngươi cũng đến chỗ Reckless. Có lẽ ngươi đang mờ ám đánh bạn với hắn, nhưng ngươi không lừa được ta đâu. Kế hoạch của các ngươi là gì? Các ngươi định chia chác 50-50 và cùng nhau bán cây nỏ thần cho Albion đúng không?”

Tên huấn luyện chó bẻ ngoặt tay Nerron ra sau lưng, còn Râu Sữa chĩa súng về phía nam nhân ngư. Hắn là kẻ hữu dũng vô mưu, nhưng là một tay thiện xạ đáng ngạc nhiên.

Louis nhìn Nerron bằng ánh mắt ngạo nghễ về thân thế cao quý của mình, hàm chứa trong đó cả sự ngoan cố của một tên nhóc mười bảy tuổi tự cho mình là bất tử. Một sự kết hợp nguy hiểm.

“Ta sẽ tìm ra cây nỏ cho phụ thân, hắn tuyên bố trong lúc tay huấn luyện chó trói Nerron thật chặt như muốn dùng dây thừng cắt

làn da đá của gã thành trăm mảnh, "và Albion cuối cùng sẽ phải ngưng tự tung tự tác như thể chúng làm chủ cả thế giới này. Nhưng trước hết phải xử lý bọn Goyl đã."

Ồ, mọi việc sẽ trở nên hết sức đơn giản nếu gã giết quách Louis và Lelou đi khi còn ở Vena. Mối ác cảm với việc giết người đang trở thành chướng ngại vật cho ngươi, Nerron.

"Kẻ nào đã nghĩ ra trò này?" Cơn thịnh nộ có vị như máu trên lưỡi gã. "Lelou?"

Lão Bọ đỏ mặt tâng bốc. "Ồ không, không. Đây hoàn toàn là kế hoạch của thái tử." Lão tặng Louis một nụ cười lo lắng. "Thái tử không thật kinh nghiệm trong việc săn kho báu, nhưng ngài đã đúng khi chỉ ra rằng chúng ta đang đi tìm món vũ khí của tổ tiên ngài để lại. Ta chỉ gợi ý rằng chúng ta không giết ngươi và Reckless vội, cuối cùng…"

"… bọn ta vẫn phải khai thác tất cả những gì các ngươi biết." Tay huấn luyện chó nhe hàm răng vàng khè như răng lũ chó của hắn. "Về lâu đài bị che giấu… về cây nỏ thần. Và tất cả những thứ… Thái tử nghĩ ta nên lãnh nhiệm vụ này." Lão nở một nụ cười tận tụy với Louis và vụng về nhún gối chào. "Thật ra nam nhân ngư là một chuyên gia trong vụ này," lão nói thêm, "nhưng hoàng tử đã đúng khi cho rằng những kẻ da vảy cũng không đáng tin như những kẻ mang làn da đá."

"Đúng, đúng, tốt thôi. Tại sao ngươi kể lể với gã tất cả những điều ấy?" Louis nhét một nhúm bột tiên nhí vào mũi. Nguồn dự trữ trong túi treo yên ngựa của hắn dường như không bao giờ cạn. "Trước tiên chúng ta lấy quả tim từ con cáo cái. Nhốt gã Goyl vào xe ngựa cùng với Reckless."

Ba người phải hiệp sức mới trói được nam nhân ngư. Bọn họ trói hắn vào bánh xe như đã làm với Reckless trước đây. Tay huấn luyện chó lôi Nerron đến chỗ xe ngựa.

"Thái tử nói đúng, Goyl!" hắn thì thầm với gã trước khi đóng cánh

cửa lại sau lưng. “Tất cả các người phải bị nướng lên. Khi ngài lên ngôi, đó sẽ là một thời đại tốt đẹp.”

“Mang ngựa lại đây!” Nerron nghe Louis líu lưỡi ra lệnh.

Reckless nằm trên một băng ghế, khuôn mặt sưng tấy vì cú va đập vào thành xe ngựa.

“Kế hoạch không phải thế, đúng không?” anh hỏi.

56
CƠN THỊNH NỘ CỦA NGƯỜI KHỔNG LỒ

Họ đã đến nơi. Cáo bước lùi khỏi hàng rào mà những người nông dân dựng lên quanh vùng đất của mình để giữ cho bầy gia súc không đi lạc giữa đống đổ nát bị yểm bùa. Cơn gió thổi tới từ những con đường chết chóc tạt vào mặt cô mưa băng đá. Trong đêm tối tất cả những thứ xung quanh cô đều viết lên một từ: Thảm họa.

Đám đàn ông đang đi lên tháp canh bị bỏ hoang chính là những người Cáo đã thấy sau cửa chuồng ngựa của mụ phù thủy, dù vậy chỉ đến khi họ đến gần hơn, Cáo mới nhận ra gã Goyl không đi cùng bọn họ. Jacob cũng không.

"Bình tĩnh!" lão Valiant thì thầm với cô. "Điều đó không có nghĩa gì cả. Không gì cả."

Nhưng Cáo vẫn cảm thấy như có ai đó rèn chiếc vòng kim cô siết quanh trái tim cô.

Anh ấy không đi cùng bọn họ.

Bọn chúng đã giết anh ấy.

Không, Cáo.

Có bốn tên cả thảy. Tất cả đều được trang bị vũ khí. Nam nhân ngư cũng vắng mặt, nhưng bọn chúng mang lũ chó săn theo, và Cáo mừng là cô đang không mang bộ lông. Một tên còn rất trẻ, một tên khác không cao lớn hơn Valiant là mấy. Cáo nhận ra Louis xứ Lothringen từ những bức chân dung vẽ hắn ta đứng cạnh cha mình. Dù vậy trong ảnh trông hắn dễ coi hơn. Cáo ngửi thấy mùi bột tiên nhí và trứng cóc khi hắn dừng ngựa cách cô vài bước.

"Ngươi là Cáo."

Một câu nửa như hỏi, nửa như khẳng định. Giọng Louis nghe khó chịu y như khuôn mặt hắn. "Lão lùn là chi viện duy nhất mà cô tìm được sao?"

Gã đàn ông dẫn theo mấy con chó phát ra một tràng cười như sủa.

Lão Valiant nở một nụ cười độ lượng với Louis. Đối với mọi người lùn, những lời miệt thị về tầm vóc của họ vừa là lời nguyền rủa và cũng là lời cầu phúc. "Evenaugh Valiant. Tôi hân hạnh được tiếp chuyện với ai đây?"

Louis đung đưa trên yên ngựa khi hắn hất tấm áo choàng ra sau, để lộ chuôi kiếm khảm đá quý.

"Louis Philippe Charles Roland, thái tử xứ Lothringen."

"Thật ấn tượng!" lão Valiant đáp lại. "Nhưng người lùn chúng tôi là những người dân chủ. Tôi hy vọng ngài sẽ không lấy làm phiền. Ngoài ra, lão lướt mắt qua hoàng tử, tìm kiếm, "thật ra chúng tôi đã

dàn xếp đến đây gặp một Goyl."

Lũ chó săn đang quan sát Cáo. Chúng không dễ bị đánh lừa bởi vẻ ngoài của cô như con người.

"Jacob đâu?" Cô đã hứa sẽ để yên cho lão lùn nói chuyện, nhưng cô không thể chịu đựng nổi phải chờ đợi.

Hoàng tử chằm chằm nhìn Cáo bằng ánh mắt nửa kinh tởm, nửa thèm muốn, ánh mắt mà tất cả những người có khả năng thay đổi hình dạng đã quá quen thuộc.

"Ngươi để quả tim ở đâu?" hắn quát cô. "Ta đoán ngươi giấu nó dưới lớp quần áo như giấu bộ lông ấy."

Lũ chó nhe răng ra và Louis gật đầu ra hiệu cho tay huấn luyện chó.

Lão Valiant quay lại phía tháp canh và huýt sáo một tiếng chói tai.

Hai hình thù khổng lồ xuất hiện từ bóng đen phía sau tháp. Mưa đá dính đầy quần áo của những gã khổng lồ con, bọn chúng trừng trừng nhìn Louis không chút thiện cảm. Không ở đâu có nhiều người khổng lồ sinh sống hơn ở Lothringen, và không ở đâu họ bị đuổi cùng giết tận như ở Lothringen. Vua Gù sở hữu một bộ sưu tập những thủ cấp của người khổng lồ, và rất thích thú trưng bày chúng trong những dịp quốc lễ.

"Phải, ta đã được cảnh báo trước," lão Valiant nói, trong lúc Louis ra sức ghìm cương con ngựa đang lồng lên. "Ta đã có niềm hân hạnh đáng ngờ được bắt tay làm ăn với cha ngài. Làm sao ta có thể tin con trai ông ta chứ?"

Gã khổng lồ cao lớn hơn thở phì phò phản đối, và một con ngựa bắt đầu lồng lên.

Tay huấn luyện chó là người nổ súng. Có lẽ hắn lo lắng cho bầy chó săn điên cuồng sủa gã khổng lồ con đang nặng nề cất bước về phía

chúng. Viên đạn trúng ngay giữa cái trán to bè của gã khổng lồ. Thân hình to oạch của gã ngã xuống chôn vùi cả tay bắn súng lẫn bầy chó của hắn ta.

Gã khổng lồ còn lại rú lên giận dữ.

Gã giật mạnh hoàng tử ra khỏi yên cương, lắc hẳn như lắc một con búp bê giẻ rách, nắm đấm tay kia quơ quào khắp xung quanh. Gã giết chết tên đầy tớ có khuôn mặt búng ra sữa chỉ bằng một cú đánh. Cáo nghe thấy tiếng cổ gãy. Lão Valiant chỉ vừa kịp nhảy tránh sang một bên, còn Cáo bước lùi lại giữa những con ngựa đang lồng lên, tìm chỗ nấp trước gã khổng lồ cuồng nộ. Trong cơn thịnh nộ gã giã nát thứ vũ khí đã bắn chết người anh em của mình, cho đến khi kim loại chỉ còn như đám lá úa vàng dính dưới chân. Rồi gã quỳ xuống bên cạnh thân hình khổng lồ đã bị rút cạn sự sống và nức nở lau máu trên vầng trán.

"Người khổng lồ báo thù," không phải là không có lý do mà trở thành câu người ta hay dùng để ví von.

Louis nằm trên mặt đất bị giẫm nát, hầu như không cử động, giống như tên đầy tớ có khuôn mặt búng ra sữa. Chỉ có lão Bọ bò bằng cả tứ chi về phía chủ nhân, kinh hãi nhìn chằm chằm vào khuôn mặt trắng bệch như sáp. Phía sau hắn lão Valiant đang rên rỉ bò dậy, nguyền rủa tất cả đám khổng lồ con.

Hoàng tử mang hai chiếc túi-giấu-đồ ở thắt lưng. Cáo giật phắt chúng trước khi lão Bọ kịp lấy lại. Cô chĩa súng vào đầu lão.

"Tù nhân của các người đâu?"

Louis cựa quậy. Lão Bọ thở hắt ra nhẹ nhõm, sờ những ngón tay khẳng khiu như chân nhện lên khuôn mặt chủ nhân. "Trong xe ngựa," lão lắp bắp. Đôi mắt lão ầng ậng nước. Cáo không rõ đó là những giọt nước mắt sợ hãi hay giận dữ.

Cô bắt lấy một con ngựa, mặc kệ lão Valiant gọi.

Cô dễ dàng lần ra dấu vết. Một đàn bò cũng không để lại dấu rõ ràng hơn thế, nhưng những đám mây đen trôi lơ lửng trên dãy núi khiến mắt cô khó nhận ra được cỗ xe ngựa đang đậu dưới hàng thông. Nam nhân ngư bị trói vào một bánh xe. Tốt. Thứ mùi trên làn da vảy của hắn làm Cáo nhớ đến những hang động ẩm ướt nơi cô cùng Jacob đi tìm những cô gái bị kéo xuống dưới đó. Khi trông thấy cô, hắn giận dữ giật giật sợi dây thừng, nhưng cô chỉ đi lướt qua hắn.

Tay cô run rẩy mở tung cửa xe ngựa. Hầu như không thể nhìn ra gã lại. Chỉ có đôi mắt hắn lấp lánh như đồng xu trong bóng đêm. Mặt Jacob loang lổ máu, nhưng ngoài ra anh có vẻ không bị thương tích gì. Cáo cắt dây trói cho anh. Anh loạng choạng leo ra khỏi xe ngựa. Trước đây Cáo đã từng thấy anh kiệt sức như thế một lần.

"Còn bao lâu nữa?"

Anh xoa xoa gương mặt đầy thương tích và cố nặn ra một nụ cười. "Anh thật sự rất vui được thấy em. Lão Valiant đâu?"

"Còn bao lâu nữa, Jacob? Trả lời em đi!"

Những ngón tay anh lạnh ngắt khi anh cầm lấy tay cô. Chỉ vì đêm nay là một đêm lạnh, Cáo, chỉ thế thôi. Dù vậy cô nghĩ đã thấy bóng Thần Chết lởn vởn trên khuôn mặt anh.

"Còn một lần cắn nữa."

Một lần duy nhất.

Hít thở đi, Cáo.

Cô lôi hai chiếc túi-giấu-đồ vừa lấy được của Louis ra khỏi túi xách. Cô cũng đưa Jacob cả chiếc túi da mà cô đựng quả tim mang theo bên mình. Lần này nụ cười của anh trông không quá mệt mỏi.

"Trông em kiệt sức lắm." Jacob đưa tay vuốt mặt cô. "Thật tốt nếu mọi việc sớm kết thúc, phải không? Cách này hay cách khác."

Anh nhét chiếc túi vào túi áo khoác và cúi người vào trong xe

ngựa.

"Tiếp tục tìm kiếm đi," Cáo nghe anh nói. "Có một cánh cửa. Không có bộ tộc mã não đen ở phía bên kia, không có quỷ lùn, nhưng có vài hoàng tử. Dù vậy chỉ một số ít trong họ đội vương miện."

"Thả ta ra!" gã Goyl khào khào đáp trả. "Thử một lần xem ai là kẻ giỏi nhất!"

Jacob bước lùi lại.

"Khi khác nhé," anh nói. "Lần này ta không thể thua được."

"Ngươi lẽ ra đã thua từ lâu nếu Cáo không cứu ngươi!" Nghe như gã sắp ngạt thở vì giận dữ.

"Đúng vậy," Jacob đáp trả. "Chuyện ấy chả có gì mới cả.

Rồi anh đóng cửa xe ngựa lại.

57
ĐẦU. TAY. TIM

Gã khổng lồ con đắp đá phủ lên xác người anh em của gã. Dưới chân của kẻ đã chết, gã xếp xác của những người khác như đồ cúng tế: tên đầy tớ giúp việc nhà bếp, tay huấn luyện chó và hai con chó săn. Hai kẻ sống sót qua cơn thịnh nộ của gã khổng lồ đang nằm trước tháp canh, bị trói và nhét giẻ vào mồm: Louis và lão Bọ. Lão Valiant đang bước lên bước xuống trước mặt họ, trông lão không vui tí nào.

"Chú mày nhìn đi!" lão gọi Jacob. "Lần này chú mày lại lôi ta vào mớ bòng bong gì đây? Thái tử Lothringen! May là hắn ta vẫn còn sống, nhưng Vua Gù không phải là kẻ thích hợp để chúng ta mặc cả bán chiếc nỏ thần. Không lẽ biến nữ hoàng thành kẻ thù vẫn chưa đủ với chú mày sao?"

Jacob cảm thấy vòng tay Cáo một lần nữa ôm siết anh thật chặt trước khi cổ tuột xuống ngựa. Hơi ấm của cô như một lời hứa khi anh nhảy khỏi yên ngựa.

Mọi sự sẽ tốt đẹp.

Anh lờ đi những lời chửi rủa của lão Valiant và bước đến chỗ hàng rào bao quanh khu thành cổ đổ nát. Thành Phố Chết. Không có nơi nào từng khiến anh muốn nhìn rõ đến vậy. Thậm chí chính lão Chanute cũng tránh xa nơi này. Jacob nghĩ anh nghe thấy những giọng nói, một tiếng hát, bị cắt ngang bởi những tiếng thét khào khào. Có lẽ những kẻ điên loạn sống giữa đống đổ nát đã dự cảm đêm nay sẽ là một đêm đặc biệt. Có lẽ chỉ cần chạm vào những bức tường không thôi cũng đủ khiến người ta trở nên điên loạn như thế. Jacob đưa mắt tìm một lối đi dẫn lên núi giữa những con đường chết chóc. Từng có cả ngàn cư dân sinh sống trong thành phố. Anh thấy những bậc thang và những cây cầu, những nhà thờ đổ sập, ma trơi viền quanh cửa sổ trống không của những ngôi nhà và những tòa tháp, chim sẻ dịch hạch làm tổ trên tường những tòa lâu đài đã sụp đổ, loài chim duy nhất có thể sống tốt ở những nơi thế này. Nếu cung điện của Guismund thật sự xuất hiện, hẳn phải mất một quãng đường rất dài để đến đó, và Jacob cảm thấy sự sống đang trôi tuột qua anh qua từng hơi thở.

"Ta nghe nói gã Goyl vẫn còn sống?" Lão Valiant bước đến bên cạnh anh. "Tại sao chú mày không bắn quách gã đi? Cạnh tranh thì có lợi cho mặc cả à?"

"Tôi không bắn nhanh tay được như ông, không nhớ sao?" Jacob nhìn lên tòa tháp canh.

Cáo đang đứng chờ cạnh cánh cửa.

"Ông có cho mang cái xác đến không?"

"Có chứ." Lão Valiant thở dài thảm thương. "Ta hy vọng là chú mày đã hình dung ra việc này khó thế nào! Ta phải hối lộ cho đám khổng lồ con canh gác trong hầm mộ bột tiên nhí đủ dùng cho cả năm, rồi phải thuê hai tên khác để khiêng cỗ quan tài ra. Ta còn phải diễn một màn thật đạt trước Hội Đồng Người Lùn để thuyết phục họ rằng

ta cũng rất giận dữ vì cái xác không cánh mà bay y như họ, bỏ bê hết những công việc kinh doanh khác để đến đây! Ta muốn có cây nỏ thần! Và ta muốn kiếm một gia tài từ cây nỏ ấy! Ta đang lên kế hoạch một mình đến Albion ngay khi chú mày có được chiếc nỏ, rốt cuộc thì Wilfred "Hải Cẩu" có thể là khách hàng thích hợp nhất của chúng ta, chú mày thấy ta nói có đúng không?"

"Hẳn rồi," Jacob trả lời.

Anh chỉ mừng vì lão Valiant không hề biết chút gì về lời anh hứa với Robert Dunbar. Trong trường hợp chiếc nỏ thần thật sự cứu mạng anh, anh sẽ phải cẩn thận để lão lùn không bắn chết anh.

Bên trong tháp canh trống không, ngoại trừ vài cây thương gỉ sét và xác một con dê đã chết giữa những bức tường. Xác của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy nằm trong một chiếc quan tài gỗ tuềnh toàng mà người lùn dùng chôn cất các công nhân mỏ xấu số.

Cáo giúp Jacob nâng nắp quan tài lên.

Trong cỗ quan tài đơn sơ chiếc áo choàng của cái xác không đầu trông càng có giá trị hơn.

Cáo nhìn anh.

Một chuyến đi săn dài đằng đẵng. Nhưng cùng nhau, anh và cô đã đến được đây. Như họ đã hứa với nhau trong lâu đài của lão Valiant. Từ hơn sáu năm nay mối quan hệ kề vai sát cánh của cả hai không chỉ định hình nên cuộc sống của anh, mà còn cả của cô nữa. Trong suốt quãng thời gian ấy hiếm có kỷ niệm nào mà Cáo không cùng anh trải qua. Chiếc bóng thứ hai của anh... nhưng giờ đây cô có ý nghĩa còn hơn cả thế. Không gì chỉ cho anh thấy rõ điều ấy hơn một tháng vừa qua. Cô là một phần của anh, một phần không thể tách rời. Đầu, tay và tim.

"Chú mày còn chờ gì nữa?" Lão Valiant nôn nóng nhón chân trên

đôi ủng được đặt đóng riêng cho lão. Chúng không chỉ có gót cao, mà phần đế cũng giúp lão trông cao hơn. Những thợ đóng giày cho người lùn rất tài tình trong việc thêm vài centimet chiều cao cho khách hàng của họ.

Trước tiên Jacob lôi chiếc túi đựng bàn tay ra khỏi túi xách. Cũng giống như với cái thủ cấp, anh hầu như không có cảm giác gì khi chạm vào làn da chết ấy, và trong một thoáng anh lo rằng phép thuật của Guismund sau hàng trăm năm đã mất đi tác dụng. Ngươi sẽ sớm biết thôi, Jacob. Những móng tay vẫn còn dính chút vàng, nhưng chúng không lên mốc như vẫn thường thấy ở những phù thủy khác. Có lẽ Guismund đã tìm được một cách để tránh tác dụng phụ này. Thường xuyên uống máu phù thủy có thể dẫn đến hậu quả khủng khiếp. Nó tấn công não và gây ra chứng ảo giác nặng. Tất cả phù thủy đến một thời điểm nào đó đều sẽ phát điên. Nếu những tài liệu trong kho lưu trữ ở Vena là đúng, thì từ nhiều năm trước khi chết ông ta đã không còn tin tưởng những kỵ sĩ trung thành nhất của mình, xử tử không biết bao nhiêu bằng hữu và kẻ thù bằng cách bỏ đói họ trong những chiếc lồng bằng vàng treo trên tường lâu đài.

Bàn tay ở phía Nam.

Jacob cúi người trên xác chết. Bàn tay cứng đờ và lạnh ngắt, nhưng nó khớp vào phần cánh tay bị cụt như thể anh đang lắp ráp một con búp bê quỷ ám.

Cơn gió thổi qua cửa sổ tòa tháp ẩm và lạnh như tuyết, làm ngọn lửa trong chiếc lồng đèn Cáo đang giơ cao trên cỗ quan tài cháy lập lòe.

Jacob mở chiếc túi da đựng sợi dây chuyền cùng quả tim ra, kéo chiếc áo choàng của cái xác cho đến khi lỗ trống viền vàng trên ngực lộ ra. Quả tim màu đen mà cô cháu gái của Ramee đeo trên chiếc cổ trắng ngần. Một làn hơi ấm nhẹ nhàng lan trên tay anh khi anh tháo

món trang sức ra khỏi sợi dây chuyền. Gần như một lời chào mừng của quả tim dành cho anh.

Quả tim ở phía Đông.

Nó khớp với lỗ trống viền vàng như thể một quả tim đá đã từng đập trong ngực Guismund lúc sinh thời. Có lẽ sự thật đúng là như vậy.

Gã Goyl để thủ cấp trong chiếc túi-giấu-đồ mà Jacob đã mang theo bên mình.

Thủ cấp ở phía Tây.

Khuôn mặt cứng đờ và không có sự sống như bàn tay khi Jacob lôi cái đầu trong túi ra, nhưng ngay khi anh gắn nó vào cổ, đôi môi dát vàng liền mở ra.

Hơi thở khò khè thoát ra từ cái miệng hé mở nghe như tiếng một kẻ sắp chết đang trút hơi thở cuối cùng. Làn da hồng hào của cái xác đổi màu xám ngoét, và khuôn mặt bắt đầu vỡ vụn ra, như thể được nặn từ cát vàng. Cái cổ, đôi bàn tay, rồi cả cái xác vỡ vụn. Thậm chí cả chiếc áo choàng cũng mục rữa ra trước mắt họ, cho đến lúc chiếc quan tài chẳng còn lại gì ngoài đám tro bụi xám xịt bẩn thỉu trộn lẫn bụi vàng.

"Cái quỷ gì vậy…"

Lão Valiant nhìn trừng trừng xuống cỗ quan tài, sửng sốt, nhưng Jacob thở phào nhẹ nhõm. Phép thuật của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy vẫn còn tác dụng. Và anh đã tìm ra cho mình một miền đất mới, như chim sổ lồng.

Cáo đã đứng cạnh cửa sổ và nhìn ra khu thành đổ nát.

Trên nền Thành Phố Chết một cái bóng hiện ra từ trong đêm tối. Nó dần dần thành hình, chậm rãi, vì những thứ đang được nhào nặn ra từ đó rất khổng lồ. Những tòa tháp, tường răng cưa, những bức tường. Ban đầu chúng trong suốt như thủy tinh lấm bẩn, rồi chúng dần biến thành đá, lờ mờ xám như đám bụi trong quan tài.

Lâu đài như một đóa cúc gai bằng đá mọc lên giữa đêm, nó không được xây nên để làm người ta phải xuýt xoa về vẻ đẹp của mình, mà khiến người ta phải kinh sợ. Từ đằng xa người ta đã có thể nhận ra những cái chuồng treo trên những bức tường viền đá răng cưa mà Guismund dùng để nhốt những bằng hữu, kẻ thù và bỏ mặc họ cho đến khi chết đói. Jacob trông thấy cánh cổng sắt phía dưới. Nếu những câu chuyện được truyền miệng từ thời Kẻ Tàn Sát Phù Thủy là đúng, cánh cổng sẽ thức dậy với sức mạnh của tử thần ngay khi một kẻ thù tìm cách xâm nhập. Một thợ săn kho báu đang tìm cách cuỗm chiếc nỏ thần của Guismund chắc chắn không được xem là bằng hữu.

Trước hết tìm cách đến chỗ cánh cổng đã, Jacob.

Bên ngoài gã khổng lồ con vẫn tiếp tục chất đá lên thi thể người anh em của gã. Đá chất càng cao thì tầm quan trọng của kẻ đã khuất đối với gã càng lớn. Mỗi bằng hữu hay người thân khi đến thăm mộ một người khổng lồ đều đặt một hòn đá lên đó, vì thế ngôi mộ đôi khi có kích thước của một ngọn đồi nhỏ.

Hoàng tử vẫn bất tỉnh nhân sự. Gã khổng lồ con đã quật hắn túi bụi, nhưng hắn vẫn sống sót. Jacob không chắc liệu đây là tin lành hay tin dữ. Hình dung Louis ngồi trên ngai vàng nhất định không phải là một ý nghĩ có thể khiến người ta an lòng.

“Phụ thân của ngài sẽ để các ngươi làm mồi cho chó!” Lelou the thé chửi bởi. “Ngài sẽ moi tim ngươi ra dùng điểm tâm…”

“…và lột da ông cuốn thuốc lá. Ta biết mà.” Jacob rút dao ra và cúi xuống Louis.

Lelou nhìn anh khiếp đảm không nói nên lời như thể lão đã nuốt phải lưỡi.

“Phải, thật tiếc là hắn không thể đến cùng chúng ta,” Jacob nói trong lúc cắt vài lọn tóc vàng nhạt của Louis. “Ta chắc chắn cánh cổng sắt sẽ chào đón hắn nồng hậu hơn ta.”

“Chú mày làm thế để làm gì?” lão Valiant hỏi. “Chú mày muốn bán lọn tóc cho mấy cô ả đang buồn khổ ngắm ảnh của hắn và mơ mộng trở thành hoàng hậu Lothringen hả?”

Jacob không trả lời câu hỏi. Anh sẽ không thể biết ơn Alma hơn thế này vì đã dạy anh những thứ mà phù thủy không bao giờ tiết lộ cho người phàm. Một lần nọ bà nhổ một sợi tóc của anh và quấn nó quanh ngón tay gầy guộc. “Sợi tóc cho ta biết về con nhiều hơn cả máu của con đấy,” bà nói. “Mỗi một sợi tóc đều tiết lộ con là ai và con từ đâu tới. Nhưng người phàm các cháu để nó vương lại khắp trong lược và bàn chải mà không nhận ra rằng, chỉ cần một nhúm tóc nhỏ cũng cho phép một kẻ lạ mặt nhét vào túi hắn một phần rất mạnh của con. Đối với một phù thủy, chỉ cần một sợi tóc của con sót lại trên sàn tiệm cắt tóc cũng đủ để hô biến ra phiên bản thứ hai của con chỉ trong vòng vài giờ.”

Anh không đủ khả năng để làm điều ấy. Nhưng có lẽ cánh cổng của Guismund sẽ cho rằng anh là một hậu duệ xa nhiều đời. Cũng đáng để thử một lần.

“Ngươi không có quyền!” Giọng lão Lelou run lên vì giận dữ. “Thợ săn kho báu ư? Bọn bây là một lũ kẻ cắp bẩn thỉu! Cây nỏ thần thuộc về những người thừa kế của Guismund!”

Jacob đứng dậy.

“Phải, nhưng tại sao những đứa con của ông ta không bao giờ đến lấy nó? Ông nghĩ sao, Lelou?” Anh nhét nhúm tóc của Louis vào chiếc túi-giấu-đồ rỗng. “Có lẽ họ chưa bao giờ vào trong hầm mộ của ông ta. Ông chỉ có thể giải thích điều đó rằng Kẻ Tàn Sát Phù Thủy là một người cha kinh khủng và cuối đời còn bị loạn óc? Có phải ông ta, như một số người nói, đã giết mẹ của họ và vì vậy họ đã chối bỏ ông ta? Hay là họ quá bận rộn gây chiến với nhau?”

Arsene Lelou mím đôi môi trắng bệch. Nhưng, như mong đợi, ông

ta không thể bỏ qua cơ hội thể hiện sự thông thái của mình.

"Họ nghĩ cha mình muốn giết tất cả bọn họ!" lão nói giọng mũi. "Vì vậy mà họ không bao giờ vào hầm mộ. Vì vậy mà họ không bao giờ đi tìm cây nỏ thần. Họ chắc chắn rằng Guismund sẽ tìm ra cách giết bọn họ."

Lão Valiant khụt khịt mũi đầy ngờ vực. "Tại sao ông ta phải làm thế chứ. Ông ta cần một người thừa kế."

Lelou chỉ đảo mắt chế nhạo. "Kẻ Tàn Sát Phù Thủy bị loạn óc. Ông ta không muốn ai ngồi lên ngai vàng của mình cả, kể cả các con của mình. Ông ta muốn thế giới này được sinh ra và bị diệt vong cùng với ông ta!"

Cáo bước đến bên cạnh Jacob.

"Chúng ta đi tiếp thôi!" cô nói nhỏ.

Phải, họ nên đi tiếp, nhưng Jacob vẫn còn nghĩ ngợi về những điều Lelou đã nói. Có lẽ mang theo tóc của Louis không phải là ý hay. Anh kéo Cáo đi.

Sau lưng họ lão Lelou đang dẫn ra tất cả những câu chuyện kinh dị viết về tòa lâu đài và Thành Phố Chết. Jacob đã nghe qua tất cả những câu chuyện ấy.

Anh lấy sợi dây chuyền trong túi ra, cháu gái của Ramee và trước đó có lẽ là con gái của Guismund đã từng đeo nó.

"Anh sẽ kiếm cho em một chiếc mặt dây chuyền," anh nói trong lúc đeo nó lên cổ cô. "Chiếc mặt đẹp nhất mà anh có thể tìm thấy trong cung điện của Guismund. Nhưng hãy để anh đi một mình. Làm ơn! Trong đó rất nguy hiểm. Anh sẽ quay ra với chiếc nỏ thần. Anh hứa."

Cáo đặt bàn tay lên ngực anh, nơi in dấu con bướm ma, thay cho câu trả lời. "Còn gì có thể tệ hơn nhà của tên yêu râu xanh?" cô hỏi. "Hay tệ hơn việc phải ở lại đây chờ anh?"

Valiant ra dấu cho gã khổng lồ con đạp ngã hàng rào để mở một lối vào.

Lão lùn đưa cho Jacob hai cây nến.

“Không dễ tìm được chúng đâu,” lão nói. “Nợ nần của chú mày ngày càng chồng chất. Ta sẽ chờ các người ở đây. Hầm mộ là quá đủ với ta rồi, nhưng đừng có nảy ra ý nghĩ ngu ngốc nào nữa đấy! Ta sẽ tìm ra các người nếu các người cố lừa ta, và tin ta đi, ta có thể trở nên khó chơi hơn Vua Gù nhiều.”

“Tôi sẽ ghi nhớ,” Jacob nói. Rồi theo Cáo đi qua hàng rào đã bị đạp đổ.

58
LỢI THẾ

Máu trắng nhợt nhỏ giọt từ ngón tay của nam nhân ngư khi hắn cắt dây trói cho Nerron. Hắn đã tự tróc hết vảy trên cánh tay để thoát thân. Vài mẩu thịt màu xanh ô liu của hắn vẫn còn dính trên bánh xe ngựa, vậy mà mặt hắn không hề biến sắc.

Dĩ nhiên là họ đã bị tước hết vũ khí.

Bị lừa bởi một tên hoàng tử ngu hơn bất kỳ con ngựa nào người từng cưỡi, Neron.

Họ đã trông thấy lâu đài từ đằng xa. Lão lùn đã mang cái xác của Guismund đi. Nerron phát điên vì giận dữ khi chĩa ống nhòm về phía tháp canh, nơi đáng lẽ đang diễn ra cuộc trao đổi. Một đống đá chất cao, trông có lẽ là mộ của gã khổng lồ con, phía trước là một vài cái

xác. Gã không thể nhận ra đó là ai, nhưng gã khổng lồ con đang lom khom phía trên thì không lẫn vào đâu được. Hắn là một gã khổng lồ khá tráng kiện. Chuyện gì đã xảy ra chỗ tay đao phủ của Vua Gù?

"Thấy Louis không?" Nerron mừng vì nỗi căm ghét trong giọng nam nhân ngư không nhắm vào gã.

Gã lắc đầu.

"Ta muốn nghe tiếng cổ hắn gãy răng rắc...," Eaumbre thì thầm. "Hoặc bóp cổ cho đến khi bộ mặt ngu ngốc của hắn xanh lè như màu bầu trời."

Có những nam nhân ngư bỏ ra hàng năm trời chỉ để săn lùng một kẻ đã từng sỉ nhục hoặc lừa đảo họ. Eaumbre đã rất kiên nhẫn với Louis. Nhưng Nerron chẳng quan tâm tên hoàng tử còn sống hay đã chết. Tất cả những gì làm gã hứng thú là liệu Reckless có nằm trong số những xác chết không. Dù vậy không đáng phải chiến đấu với một gã khổng lồ chỉ để biết được điều đó.

Gã nhét ống nhòm trở lại vào thắt lưng.

Eaumbre quan sát đống đổ nát và tòa lâu đài trông giống như một vương miện bằng đá đặt trên núi. "Kẻ Tàn Sát Phù Thủy sở hữu không chỉ cây nỏ thần mà còn nhiều báu vật khác, đúng không?"

"Có lẽ."

Eaumbre sờ cánh tay đầy thương tích. "Nếu Louis ở đó, hắn thuộc về ta," hắn thì thầm.

"Còn nếu không?"

Nam nhân ngư nhe răng ra. "Hy vọng ta sẽ tìm thấy thật nhiều vàng để được an ủi phần nào."

59
THÀNH PHỐ CHẾT

Những mặt tiền mưa nắng dãi dầu. Những cây cột gãy đổ. Những cổng vào có mái vòm. Những cầu thang chẳng dẫn đến đâu. Ngay cả bộ xương còn sót lại của Thành Phố Chết cũng cho thấy nó đã từng là một thành phố tráng lệ đến dường nào. Họ lần theo những con đường dốc đứng uốn lượn qua những ngôi nhà đổ sập. Bầu không khí yên lặng giữa những ngôi nhà tối tăm như một đêm không trăng. Thoạt đầu Jacob ngỡ bộ mặt đầu tiên mà anh thấy là vật trang trí, di sản của một thợ điêu khắc đá tài hoa. Nhưng chúng nhìn trừng trừng khắp nơi từ những bức tường nhợt màu như hóa thạch. Đàn ông, đàn bà, trẻ con.

Những câu chuyện là có thật. Guismund đã mang cả Thành Phố Chết theo mình. Ông ta muốn thế gian này đứng yên sau khi ông ta

chết! Ông ta muốn nó được sinh ra và bị diệt vong cùng với mình! Lão Bọ thông thái.

Kẻ Tàn Sát Phù Thủy nhốt thần dân của mình trong những tảng đá xây nhà của họ. Cái gì đã giết chết họ? Hơi thở cuối cùng của ông ta? Ông ta đã chết vì lời nguyền do chính mình thốt ra? Jacob nghĩ anh nghe được giọng nói của họ trong cơn gió thổi qua những phố xá trống vắng. Ngọn gió rên rỉ và thở than, thổi những chiếc lá khô bay lượn, làm những viên đá bạc màu mưa nắng rơi khỏi mấy bức tường bị tẩy rửa trắng hếu như xương người qua hàng thế kỷ. Ánh sáng của bầy ma trơi lốm đốm trên những bức tường, chim sẻ dịch hạch ráo riết mổ giữa những viên đá lát đường vỡ nát. Ngoài ra thì những đường phố bị bỏ hoang hoàn toàn tĩnh lặng với những đường viền trang trí từ mặt người chết.

Họ đang tìm đường băng qua đống gạch vụn của một tòa tháp đã sập khi một người đàn ông nhảy ra từ sau tàn tích của một tượng đài. Jacob hất tay hắn ra trước khi hắn kịp đâm lưỡi hái gỉ sét vào lưng Cáo. Quần áo của hắn gắn đầy những mảnh thủy tinh và kim loại. Một nhà thuyết giáo. Đôi mắt của hắn trống rỗng như của những kẻ đã chết treo trên tường. Sáu kẻ khác đang đợi dưới cổng vòm đá cẩm thạch bạc phếch vì mưa gió, được xây dựng để ăn mừng chiến thắng của Guismund trước quân Albion và Lothringen. Chúng chiến đấu ngoan cường như thể đang bảo vệ một thành phố còn sống, nhưng may thay vũ khí của chúng đã cũ kỹ, và chúng cũng không được ăn uống đầy đủ cho lắm. Jacob giết được ba tên và Cáo bắn tên kế tiếp trước khi hắn kịp đẩy Jacob vào những bức tường bị yểm bùa. Những kẻ còn lại chạy trốn, nhưng một tên trong số đó dừng lại sau vài bước và thét lên một lời nguyền bằng thổ ngữ người ta vẫn dùng trong vùng núi này. Hắn không ngừng la hét cho đến khi Cáo bắn một phát cảnh cáo xuống phía trước chân hắn. Lời nguyền chỉ là một trò mê tín dị đoan, được sinh ra từ nỗi sợ hãi tuyệt vọng trước phép thuật thứ thiệt,

nhưng tiếng thét thu hút thêm nhiều những hình thù rách mướp nữa. Bọn chúng trồi lên từ khắp nơi giữa đống đổ nát. Một số tên chỉ đứng đó và chằm chằm nhìn theo họ hoặc ném đá vào họ. Những tên khác nhảy ra ngáng đường họ với những ba chỉa và xẻng gỉ sét ăn cắp của một người nông dân nào đó.

Phải giết thêm bốn tên nữa thì những kẻ khác mới chịu để họ yên, nhưng Jacob chắc rằng nhiều tên khác đang chờ họ trước cung điện. Những kỵ sĩ thời hiện đại của Guismund... Jacob tự hỏi liệu có phải bùa phép đang lẩn quất trong khu thành đổ nát nói với họ phải bảo vệ nó, hay nỗi sợ hãi trước sự hữu hạn của đời người đã mang họ đến vùng đất chết này - và niềm hy vọng tìm thấy ở đây cánh cửa giúp người ta thoát khỏi kết cục không thể tránh khỏi: cái chết.

Cũng chẳng khác mấy với niềm hy vọng đã mang người đến đây, Jacob.

Họ chậm rãi tiến đến gần cung điện. Luôn luôn là những đống đổ nát cản đường họ, những cây cầu đã gãy... những bậc thang vỡ nát... Jacob tưởng như anh lại lạc vào mê cung một lần nữa. Nhưng lần này có Cáo bên cạnh anh, và ngay cả nỗi sợ phải chết cũng không thể sánh bằng nỗi lo sợ cho an nguy của cô khi anh ở trong mê cung của tên yêu râu xanh.

Đống đổ nát vây quanh họ cứ cao lên mãi đến tận bầu trời đêm. Trong vài đống đổ nát là những bức tường được xây dựng như hàng rào bằng đá. Chuồng rồng. Chúng nằm ngay phía dưới cung điện. Con đường ngày càng dốc, và Jacob cảm nhận cuộc chiến nho nhỏ với đám thuyết giáo đã làm anh kiệt sức đến thế nào. Ngươi sắp chết rồi, Jacob. Nhưng những lời ấy dường như chẳng còn ý nghĩa gì nữa, như thể anh đã nghĩ về chúng quá thường xuyên.

Một cái chuồng rồng khác. Thay vì những khuôn mặt, trên tường giờ đây là những cái mõm khổng lồ, cổ có ngạnh, những đôi cánh và

đuôi có gai. Người ta kể rằng Guismund đã bắt hàng trăm con rồng để dùng trong những cuộc chiến. Thay vì cho chúng ăn đá, món mà chúng thường ăn, ông ta nuôi chúng bằng thịt nông dân và quân lính phe địch, phù thủy, người Troll, người lùn. Những thứ thức ăn ấy làm chúng phát điên, như bò bị cho ăn thịt.

Một chuồng cuối cùng. Con đường phía trước đó bị đục khoét bởi những móng vuốt khổng lồ. Những bậc thang phía cuối con đường vẫn rộng rãi hơn những bậc thang dẫn xuống hầm mộ của Guismund. Chúng hướng thẳng lên trên và cao đến nỗi cả một đạo quân có thể dàn trận trên đó. Hàng trăm bậc thang dẫn lên cánh cổng sắt, phía sau đó là hàng trăm cách để chết. Jacob không còn nhớ đã đọc được câu này ở đâu. Anh quá kiệt sức đến nỗi không thể nhớ ra anh đã đến được đây bằng cách nào. Ngực anh đau theo mỗi bước chân lên bậc thang, nhưng Cáo đi sát bên cạnh anh.

Những bậc thang dẫn đến một khu đất phủ đầy tuyết, mây sà xuống thấp đến nỗi những tháp canh của lâu đài biến mất trong sương mù. Trên những bức tường xám treo lủng lẳng những cái chuồng bằng vàng, sau song sắt những cái chuồng ấy người ta vẫn còn thấy những gì còn sót lại của những tù nhân bị Guismund giam cầm. Cả tòa lâu đài trông như chỉ vừa mới bị yểm bùa hôm qua chứ không phải từ hàng trăm năm trước.

Cánh cổng sắt nổi bật lên như một con dấu giữa những bức tường. Sắt lấp lánh như áo giáp của nhà vua. Jacob chẳng tìm thấy cái khóa hay cái then nào, chỉ có một chuỗi đầu lâu và huy hiệu mà họ đã nhìn thấy trong hầm mộ.

Những thi thể rách mướp nằm trước cánh cổng trông mới hơn những nắm xương tàn buồn bã trong lồng. Một vài cái xác có bàn tay chảy thành than hoặc cánh tay bỏng đến tận cùi chỏ. Một số xác khác có những vết cắn rất khủng khiếp. Những nhà truyền giáo tin rằng cuối

cùng họ đã mở được cánh cổng vào thiên đàng cho mình, nhưng đâu ngờ đã gõ phải cửa của một phù thủy.

Jacob cảm nhận thứ bóng tối tương tự anh đã gặp trong hầm mộ, như một nắm tay thủ sẵn phía sau cánh cổng. Và tất cả những gì họ có bên mình là một nhúm tóc của tên hoàng tử và mọi điều anh đã học được trong mười hai năm săn lùng kho báu ở thế giới này. Cáo lôi một cái xác ra khỏi đường đi. Và người có cô ấy, Jacob.

Cánh cổng bắt đầu nóng đỏ lên ngay khi Cáo đến gần, như kim loại trong lò nung của thợ rèn.

Jacob lôi chiếc túi đựng nhúm tóc của Louis ra khỏi túi. Niềm hy vọng duy nhất của anh để cánh cổng cho họ đi qua như những người bằng hữu. Một hy vọng quá mong manh, Jacob. Tấm danh thiếp của Earlking dính trên túi.

Cậu không cần tóc của hoàng tử đâu.

Cáo nhìn qua vai Jacob. Màu mực xanh viết tiếp.

Cậu phải nhanh chân lên, bạn của tôi.
Lẽ ra cậu phải bắn chết gã Goyl.
Chiếc nỏ thần đã ở rất gần rồi.

Bạn. Từ ấy chưa bao giờ nghe giả tạo hơn thế. Jacob nhìn lên cánh cổng sắt. Hồng Tiên cũng đã từng rất sẵn lòng giúp đỡ anh như thế. Anh ném tấm danh thiếp đi và lôi nhúm tóc của hoàng tử ra khỏi túi.

Một nhà thuyết giáo khác lại hiện ra trên những bậc thang. Cáo chĩa súng về phía hắn, nhưng hắn vẫn tiếp tục đi cho đến khi thấy những cái xác. Chiếc áo khoác bẩn thỉu của hắn gắn đầy kim loại và thủy tinh, trông như một áo giáp thực thụ. Cánh cổng đến thiên đường.

Cáo đánh ngã hắn trong lúc hắn đứng đó sửng sốt nhìn những xác chết. Jacob và Cáo đã ở đây quá lâu. Chỉ vài giờ nữa thôi là họ sẽ bắt đầu đính thủy tinh và thiếc lên quần áo mình.

Jacob bước một bước đến gần cánh cổng. Nó cao đến nỗi một người khổng lồ có thể vác anh trên vai mà đi qua đó. Hầu hết những lâu đài trong thời Guismund đều có những cánh cổng có kích thước của người khổng lồ. Một vài người trong số họ phục vụ cho Guismund.

Jacob cho tay vào chiếc túi có chứa tóc của hoàng tử. Ngón tay anh sẽ bám mùi nước hoa của Louis. Không phải là một ý nghĩ dễ chịu. Anh siết chặt lọn tóc vàng tro. Louis chỉ là một hậu duệ xa xôi của Guismund, vậy nên tóc của hắn sẽ chỉ có tác dụng như một mật khẩu được thì thầm khe khẽ, nhưng đó là hy vọng duy nhất của họ để không bị xem là kẻ thù.

Jaco sẽ không ngạc nhiên nếu da ngón tay anh bị cánh cổng nung chảy ra. Có những huyền thoại kể về những con quái vật biến hình từ sắt của cánh cổng, và những xác chết xung quanh Jacob trông có vẻ như họ đã từng gặp chúng. Nhưng ngay khi anh vươn tay ra, kim loại liền vỡ tung như lớp vỏ của trái cây chín nhũn. Cánh cổng chia làm hai cánh, trên mỗi cánh mọc ra một nắm đấm cửa như nụ hoa bằng sắt.

Chúng uốn thành hình đầu sói, và trong khi răng nanh tiếp tục mọc ra từ những chiếc mõm nhọn hoắt, Jacob cảm nhận làn gió vẫn thổi trên kim loại nóng đỏ cho đến khi cả cánh cổng lại lấp lánh màu xám lạnh.

Cậu không cần tóc của hoàng tử đâu.

Earlking có ý gì khi nói thế? Một lời dối trá nhằm giết anh như những người đàn ông rách mướp nằm kia? Gì cũng được...

Anh và Cáo nhìn nhau.

Niềm đam mê đi săn. Có phải đó là tất cả những gì đã buộc họ lại với nhau?

Cô mỉm cười với anh. Không sợ hãi. Vậy mà Jacob như vẫn còn thấy nỗi sợ hãi màu trắng mà anh đã đưa cô uống trong căn phòng của tên yêu râu xanh. Trong những tháng vừa qua cả hai người bọn họ đều đã học được, đâu là giới hạn buộc họ phải biết sợ.

Anh đặt cả hai tay lên hình đầu sói. Anh nghĩ mình phải vận hết chút sức lực còn sót lại để mở cánh cổng sắt nặng nề, nhưng chúng mở ra mà không gặp chút trở ngại nào, với một tiếng thở dài nghe như tiếng thở khò khè phát ra từ cái miệng mạ vàng của thủ cấp Guismund.

Một làn khí lạnh giá thổi về phía họ, và bóng tối đen đặc đang chờ sau cánh cửa làm Jacob chẳng còn trông thấy gì chỉ sau một vài bước. Nhưng Cáo nắm lấy cánh tay anh cho đến lúc mắt anh quen dần với bóng tối. Cái sảnh mà họ mới bước vào trống trơn, ngoại trừ mấy cây cột chống đỡ một mái nhà lẩn khuất đâu đó phía trên họ. Tiếng bước chân họ vọng lại giữa những bức tường cao vút như tiếng vỗ cánh của một chú chim lạc đàn.

Cáo nhìn quanh tìm kiếm khi tiếng khóc của một đứa trẻ vang lên trong bầu không khí im lặng. Lẫn trong tiếng khóc là tiếng thét của một phụ nữ, tiếng tranh cãi của những người đàn ông.

"Đứng yên!" Jacob thì thầm với Cáo.

Những giọng nói nhỏ dần như thể họ đang đi khỏi đó, nhưng vẫn còn nghe được loáng thoáng trong vài giờ đồng hồ trước khi chúng biến mất hẳn. Tiếng bước chân của những người chết. Một bùa phép của những phù thủy hắc ám. Mỗi bước chân của họ làm sống lại quá khứ: những lời đã được thốt ra, thì thầm hay la thét trong lâu đài này. Và không chỉ có lời nói. Nỗi đau, cơn giận dữ, nỗi thất vọng, sự điên loạn. Mỗi cảm xúc đều có hình dáng. Bóng tối bao bọc quanh Jacob và Cáo được dệt nên từ những sợi chỉ mang điềm gở. Họ phải giữ im lặng, hoặc họ sẽ chết ngạt trong đó.

Trong bóng tối, ba hành lang hiện ra trước mắt Jacob. Theo như anh thấy thì chúng trông giống hệt nhau. Anh lỗi trong túi ra hai cây nến màu vàng nhạt mà lão Valiant đã đưa anh. Cáo và anh đã từng sử dụng loại nến này ở những nơi khác, khi họ phải chia nhau ra mỗi người một hướng. Nếu một trong hai cây nến tắt, cây kia cũng sẽ tắt theo. Cáo lấy trong túi ra mấy que diêm. Rồi cô cầm lấy cây nến đang cháy trên tay anh mà không nói lời nào. Những giọng nói lại vang to hơn khi tiếng bước chân họ vọng lại trên những phiến đá lát sàn. Guismund giết hầu hết những phù thủy mà ông ta đã uống máu và ăn cắp phép thuật trong chính hầm ngục của tòa lâu đài này. Tiếng la thét của những người phụ nữ lớn đến nỗi rõ ràng Cáo khó lòng đi tiếp được. Cô quay lại nhìn Jacob lần cuối, trước khi ánh sáng phát ra từ cây nến của cô biến mất trong một hành lang. Cô chọn cái chính giữa.

Trái hay phải đây, Jacob? Anh rẽ trái.

60
LÀN DA THẬT SỰ

Vết gươm chém trên da một trong những nhà thuyết giáo trông hãy còn mới. Nerron bắn chết hắn trước khi những ngón tay bẩn thỉu kịp dây bệnh điên lên da gã. Nam nhân ngư đã bị một tên chạm phải, nhưng điều đó có vẻ chẳng làm hắn ta lo lắng gì. Có lẽ hắn tự cho rằng mình miễn dịch với bệnh điên của con người. Eaumbre đã sớm nhận ra những dấu chân mà họ đang lần theo không phải của Louis, nhưng hắn không quay lại. Tòa lâu đài mọc trên đống đổ nát trông thật hấp dẫn khó cưỡng.

Tòa lâu đài làm Nerron nhớ đến những pháo đài bộ tộc da đá mặt trăng xây dựng cách đây rất lâu để chống lại bộ tộc da đá mã não. Ngày nay Kamien dùng chúng làm nhà ngục, vì chúng nằm rất sâu dưới lòng đất.

Những kẻ điên loạn rách nát là mối nguy hiểm duy nhất mà họ gặp phải trên những con phố hoang vắng, nam nhân ngư bắn hạ bọn

họ dễ dàng như hạ những chú chim bồ câu bằng đất sét. Có vẻ như bùa phép của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy cũng bị mưa gió bào mòn suốt nhiều thế kỷ qua như chính thành phố mà ông ta cai trị. Những khuôn mặt hóa đá nhìn xuống bọn họ từ những bức tường khiến Eaumbre sợ hãi, trong khi Nerron vẫn tỉnh như không - chúng chỉ minh chứng cho việc đám người thịt mềm giống loại người như hắn như thế nào.

Khi đến được chân cầu thang dẫn lên tòa lâu đài, bọn họ tìm thấy dấu chân của Reckless và Cáo như những vết cháy sém trên bậc thang phủ đầy tuyết. Tuyết rơi ngày một dày, Nerron cảm giác những bông tuyết đóng băng nhỏ xíu chỉ như muỗi đốt trên da. Gã ghét trời lạnh giá, và trong một thoáng gã thèm thuồng đến phát ốm cảm giác ấm áp khi ở trong dạ con ấm áp của Mẹ Đất. Ngược lại nam nhân ngư lặng lẽ vốc tuyết xoa lên làn da khô khốc trước khi bắt đầu leo lên những bậc thang.

Khung cảnh đang chờ họ ở cuối bậc thang chứng tỏ rằng những câu chuyện về tòa lâu đài bị che giấu và cánh cổng sắt của nó không chỉ là sản phẩm tưởng tượng của một nhà thơ nào đó. Những xác chết cháy đen và bị cắn nát là thật, nhưng Nerron không thể tìm ra xác Reckless lẫn xác Cáo trong đó.

Bọn chúng đâu rồi? Những dấu vết trên khu đất phủ đầy tuyết chỉ có thể đưa đến một câu trả lời: đối thủ của gã đã vào bên trong tòa lâu đài.

Chết tiệt. Hắn làm thế nào chứ?

Sắt bắt đầu nóng đỏ lên ngay khi Nerron tiến gần đến cánh cổng. Eaumbre kéo gã lại khi kim loại đang dần thành hình một cái mõm. Mõm, móng vuốt. Cả cánh cổng đang sống dậy. Những cái cổ có gai đang uốn cong, những bàn chân đầy vảy, đỏ như nham thạch, những móng vuốt mọc ra từ sắt.

Nam nhân ngư vấp phải những xác chết khi đang bước lùi lại.

Nhưng Guismund không mong đợi một gã thợ săn kho báu với làn da đá. Trong thời đại của ông ta, sự hiện diện của người Goyl trên mặt đất chẳng gì khác hơn một câu chuyện cổ tích bí ẩn.

Nerron mặc một chiếc áo làm từ da kỳ nhông để bảo vệ mình chống lại móng vuốt, loại áo đã giúp Kamien và Hentzau thoát chết trong Đám Cưới Đẫm Máu. Cây rựa ngọc thạch được một gã Goyl thợ rèn đặc biệt gọt giũa dùng cho cánh cổng sắt chém qua những cổ và móng vuốt như thể cánh cổng của Guismund chỉ sinh ra những quái vật làm từ sáp. Nerron chặt chém và đâm chọc cho đến khi quần áo gã cứng ngắc vì sắt đang nguội đi. Reckless không có trong đám xác chết, vậy nên phải có một con đường vào được bên trong! Nerron bổ đôi một cái đầu sói trước khi gã bị nó nhai mất sọ, chặt phăng những bàn chân đang giương ra cả tá móng vuốt nhọn hoắt. Không có Reckless trong đám xác chết. Phải có một đường vào!

Cánh tay gã đã trở nên nặng nề khi rốt cuộc nam nhân ngư cũng đến giúp hắn. Sức nóng của sắt làm bỏng rát da gã, nhưng gã vẫn chiến đấu ngoan cường. Họ nhanh chóng bị ngập đến gối trong đống kim loại vỡ vụn. Tiếng thở hổn hển vang lên trong tai bọn họ. Không có Reckless trong đám xác chết, Nerron! Chết tiệt, phải có đường vào chứ. Và đúng như vậy: đột nhiên sắt chỉ còn là sắt và cánh cổng uốn thành hình một diềm trang trí toàn những đầu lâu. Huy hiệu của Guismund xuất hiện trên bề mặt kim loại vẫn còn nóng đỏ, một khe hở khó nhìn thấy hiện ra.

Ngay cả làn da đá của Nerron cũng đau đớn khi chạm vào sắt nóng. Đau đến độ gã tưởng như xương cốt mình đang tan chảy ra. Nhưng người Goyl xem nhẹ đau đớn hơn đám người phàm, và cuối cùng Nerron cũng xoay xở để nhét ngón tay gã vào khe hở. Gã vật lộn mở khe hở ra đủ rộng để có thể lách vào. Nam nhân ngư bốc mùi cá cháy sau khi đã qua được bên kia cánh cổng cùng với gã, sau lưng họ

cánh cổng đóng lại với một tiếng động như tiếng chuông trầm đục.

Khí lạnh chào đón họ khiến nam nhân ngư phát ra một tiếng thở phào nhẹ nhõm, ngay cả Nerron cũng biết ơn vì sự xoa dịu nó mang đến cho làn da bỏng rát của gã. Gã đánh hơi thấy bùa phép của phù thủy trong bóng tối vây quanh họ, như bộ lông của một con hắc miêu. Eaumbre nhìn gã sợ hãi khi hắn ta nghe thấy những giọng nói, nhưng Nerron chỉ mỉm cười. Bùa phép-bước chân. Gã biết một tay thợ săn kho báu đã phát điên trong một tòa lâu đài bị yểm bùa, nhưng không có dấu vết nào rõ ràng hơn. Một khi những giọng nói thức dậy, người ta có thể nghe thấy chúng trong nhiều giờ. Người ta chỉ đơn giản là phải đi theo chúng.

"Ngươi ở lại đây canh chừng cửa!" gã nói với nam nhân ngư. Có lẽ Reckless đang trên đường quay ra cùng với chiếc nó. Nhưng Eaumbre lắc đầu.

"Không, cảm ơn!" hắn thì thẩm. "Ta làm gác cổng đủ lâu rồi. Tất cả những gì ta tìm thấy sẽ thuộc về ta, đúng không?"

"Miễn đó không phải là cây nỏ thần."

Khuôn mặt vảy dãn ra thành một nụ cười khinh miệt.

"Phải rồi. Ta quên mất điều đó. Một chiếc nỏ thần không phải là thứ ngươi cần," Nerron lẩm bẩm. "Nhưng chắc chắn ngươi sẽ tìm thấy ở đây những kho báu mà ngươi có thể đem dâng tặng những cô gái. Ta chắc là đủ cho cả tá cô nàng."

Tia nhìn của sáu con mắt trở nên lạnh lùng. "Chúng ta chỉ yêu duy nhất một người mà thôi. Cả đời."

"Hẳn rồi. Chỉ có điều họ không định sống cả đời dưới sự bảo vệ của các ngươi." Nerron bước đến hành lang đầu tiên và nghe ngóng. Không có gì. Nhưng ở cả hai hành lang còn lại vang vọng tiếng những kẻ đã chết. Rõ ràng là Reckless và Cáo đã chia nhau ra. Người ta không nên phí thời gian khi cái chết đang giăng tổ trên ngực.

Nam nhân ngư không nói lời nào biến mất vào trong hành lang đầu tiên. Nerron chọn cho mình đường bên trái.

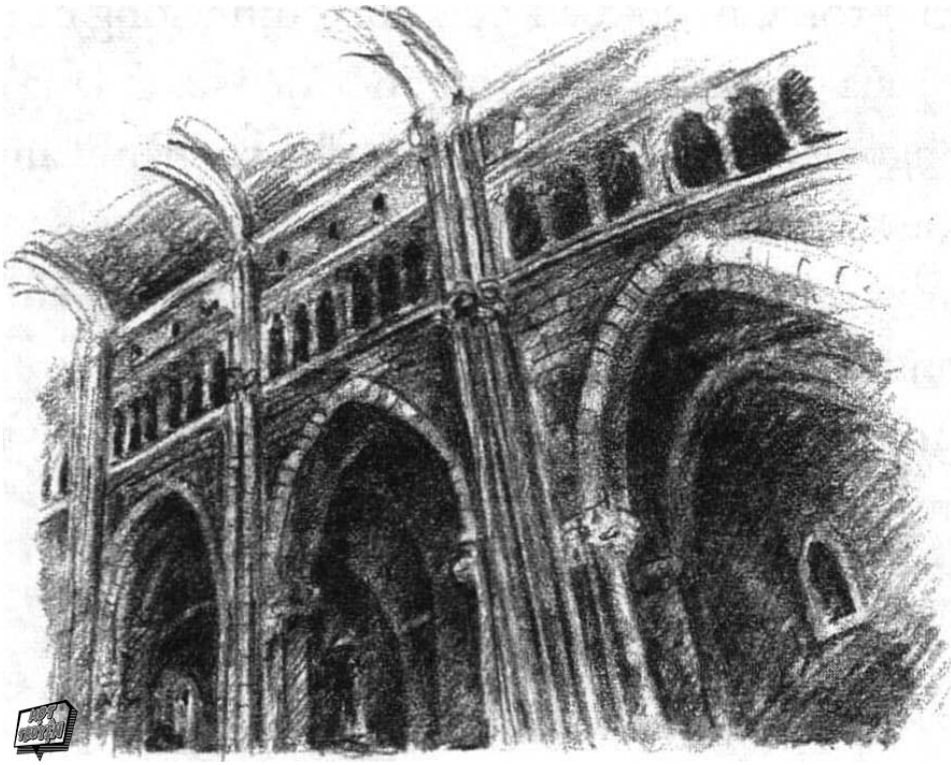

61
VỀ ĐÍCH

Jacob đã từng rất nhiều lần ở trong những lâu đài bị yểm bùa. Mỗi cánh cửa có thể là một hiểm họa, và những cái bẫy chờ sẵn cuối mỗi hành lang. Những cầu thang biến mất. Những bức tường mở ra. Nhưng không phải ở đây. Những cánh cửa, đại sảnh, sân vườn rộng mở. Anh nghe tiếng cung điện của Guismund hít thở như đang ở trong cổ họng của một con vật, quá khứ lên men trong cơ quan nội tạng bằng đá của nó như một liều thuốc độc khó tiêu hóa.

Tiếng ngựa cào cào móng guốc trong những cái chuồng trống

trơn. Tiếng vũ khí leng keng trong những sân vườn bỏ hoang, những ngôi sao vẫn ẩn mình trong mây đen bao phủ phía trên. Giọng trẻ con vang khắp những căn phòng không người ở. Những con chó vô hình sủa anh. Và lúc nào cũng có những tiếng thét vang dội khắp các lối đi và đại sảnh tăm tối. Những tiếng thét sợ hãi. Những tiếng thét đau đớn... Jacob cảm thấy sự điên loạn của Guismund như bụi bẩn bám trên da anh.

Anh tìm thấy những căn phòng chất đầy kho báu đến tận trần, các phòng chứa vũ khí với áo giáp và những thanh kiếm quý mà chỉ bán đi một thanh trong số đó cũng đủ để sửa sang lâu đài của lão Valiant, nhưng Jacob chẳng buồn nhìn chúng lấy một lần. Cây nỏ thần ở đâu?

Anh tự hỏi có phải lẽ ra anh nên chọn một hành lang khác hay không, và cứ nhìn mãi cây nến trong tay mình, nhưng ngọn lửa vẫn cháy đều đặn. Có lẽ Cáo cũng không gặp may hơn anh.

Cậu phải nhanh chân lên, bạn của tôi.

Lẽ ra cậu phải bắn chết gã Goyl.

Anh đã phải quay người lại cả tá lần vì nghe thấy tiếng bước chân sau lưng mình, nhưng tất cả những gì đang bám theo anh chỉ là những hồn ma mà anh đã đánh thức. Có lẽ đó là phép thuật của Guismund: khiến họ đi lang thang trong cung điện của ông ta cho đến khi lạc lối trong quá khứ và trở thành một trong những bóng ma mà giọng nói đã theo ám họ.

Một cánh cửa nữa.

Rộng mở như những cánh cửa khác.

Đại sảnh sau cánh cửa có vẻ như đã từng là đại sảnh để yết kiến đức vua. Những viên gạch lát sàn in hàng trăm dấu ủng, tro của những bó đuốc đã tàn lụi từ lâu dính trên vữa trát tường bị gió mưa tàn phá. Jacob có thể cảm nhận được cơn thịnh nộ như làn khói cay sè, nỗi thất

vọng, sự căm ghét. Những giọng nói đang thì thầm, bị kìm nén bởi nỗi sợ hãi.

Đi tiếp đi, Jacob.

Trên cánh cửa ở cuối đại sảnh đính huy hiệu của Guismund.

Anh bước qua cánh cửa - và hít một hơi thật sâu.

Anh đã đến đích.

Đại sảnh đặt ngai vàng của Guismund cũng làm quá khứ sống dậy, nhưng không phải bằng những giọng nói. Jacob chỉ nghe thấy tiếng bước chân của chính mình vang vọng trong thinh lặng, nhưng cũng như trong hầm mộ, ở đây thế giới đã mất của Guismund bị đánh thức bằng những bức họa trên tường và trần nhà. Những màu sắc hiện lên trong ánh sáng của một bầy ma trơi. Những chiến trường, cung điện, người khổng lồ, những con rồng, một đạo quân người lùn, một hạm đội đang chìm xuống đáy biển sâu, thành phố đổ nát ngoài kia đầy ắp người. Những tuyệt tác được vẽ trên tường đẹp đến nỗi làm Jacob trong phút chốc quên mất vì sao mình đến đây. Đặc biệt bức vẽ trên bức tường bên trái khiến anh phải ngừng lại. Một toán kỵ sĩ đang phi nước đại qua một cổng vòm bằng bạc, gươm cầm trên tay. Họ mặc đồng phục trắng như những kỵ sĩ của Guismund, phù hiệu thêu trên đó là một thanh kiếm màu đỏ, phía trên thanh kiếm là một chữ thập đỏ... Anh đã trông thấy huy hiệu này ở đâu rồi? Brothers of the Sword, Jacob. Một giáo phái của những kỵ sĩ trong thế giới của anh, đã biến mất hơn tám trăm năm trước, sau khi chiếm được những vùng rộng lớn ở Bắc Âu... Jacob nhìn lên cổng vòm. Những bông hoa bằng sắt phủ đầy trên cổng.

Jacob luôn tự hỏi liệu có phải chỉ có một chiếc gương.

Rõ ràng câu trả lời là Không.

Anh nhìn quanh tìm kiếm. Chính giữa đại sảnh đặt một ngai vàng. Một cầu thang hẹp dẫn lên chiếc ghế bằng đá. Tay vịn và lưng ghế bọc

đệm bằng vàng, một bức tượng chân dung của Guismund trừng trừng nhìn xuống Jacob với đôi mắt trống rỗng. Nhưng ánh mắt anh đang tìm kiếm một cái gương. Nó kia rồi, ở phía cuối đại sảnh. Nó rất khổng lồ, gần gấp đôi tấm gương trong phòng của cha anh. Kính trên tấm gương cũng có màu đen, nhưng những bông hoa trên khung gương không phải hoa hồng, mà là hoa lily, giống như trên cổng vòm trong bức tranh tường.

Một bộ xương đứng bên cạnh, với chiếc đồng hồ vàng trên bàn tay xương xẩu. Vào thời của Guismund ở thế giới này vẫn chưa có đồng hồ chạy bằng máy. Nhưng ở thế giới bên kia gương đã có.

Jacob! Chỉ có cơn đau trong lồng ngực mới nhắc nhớ anh vì sao anh ở đây. Anh xoay lưng lại tấm gương rồi bước về phía ngai vàng.

Bức tượng đang ngồi trên đó mặc một chiếc áo choàng của phù thủy làm từ lông mèo, nhưng nó cho thấy Guismund không chỉ là một vị vua, ông ta còn là một chiến binh. Chiếc mũ ôm lấy khuôn mặt ông ta có hình dạng như cái mõm đang há ra của một con chó sói. Bên dưới lớp áo khoác là một áo giáp bằng lưới sắt dài ngang gối và chiếc áo choàng rộng không tay màu trắng thêu thanh gươm đỏ bên trên. Jacob đã rất nhiều lần trông thấy vòng tròn bạc bao xung quanh thanh kiếm mà không liên tưởng đến gì khác. Giờ đây anh thấy nó chẳng khác gì khung một tấm gương. Guismund ngồi bệ vệ như bá chủ của thế giới này. Sau khi ông ta đã đến đây từ một thế giới khác.

Dưới chân những bậc thang là một chiếc ghế đẩu. Trên lớp nệm bọc vàng là cây nỏ thần.

Jacob thổi tắt nến.

Những viên gạch lát sàn dưới chân anh biến thành một bức tranh bằng đá màu hình tròn với huy hiệu của Guismund. Chiếc ghế đẩu đứng ngay vị trí phía trên đầu con sói đội vương miện.

Jacob chỉ còn cách chiếc ghế đẩu vài bước thì con bướm ma cắn

phát cuối cùng.

Anh khuỵu gối. Không thấy gì, không nghe gì, cũng chẳng cảm thấy gì ngoài cơn đau. Nó như axit ăn mòn chữ cái cuối cùng trong trí nhớ anh và Hắc Tiên đã lấy lại tên nàng. Rồi con bướm ma hiện ra từ trên da anh. Nó lột cái xác đầy lông lá từ da thịt anh như từ một chiếc kén máu me và bắt đầu vỗ cánh. Jacob nghe tiếng thét vì đau đớn của chính mình vang vọng khắp đại sảnh, anh oằn người trên huy hiệu của Guismund trong lúc con bướm ma vỗ cánh bay lên trở về với nữ chủ nhân của nó, mang theo tên của nàng ta và cả mạng sống của anh nữa. Tất cả những gì nó để lại là dấu ấn trên da thịt sống của anh, anh nằm đó và chờ tim mình ngưng đập. Nó đập nhanh và vấp váp, như thể muốn bám lấy chút sự sống còn sót lại trong cơ thể anh.

Đứng dậy, Jacob. Nhưng anh không biết phải làm sao. Anh chỉ muốn cơn đau này kết thúc, chuyến đi săn này mau chóng qua đi. Và Cáo lại ở bên cạnh anh.

Đứng dậy, Jacob. Vì cô ấy.

Anh cảm thấy những viên đá lạnh ngắt xuyên qua lớp áo anh đang mặc và trên làn da đã tê dại vì đau đớn.

Đứng dậy nào.

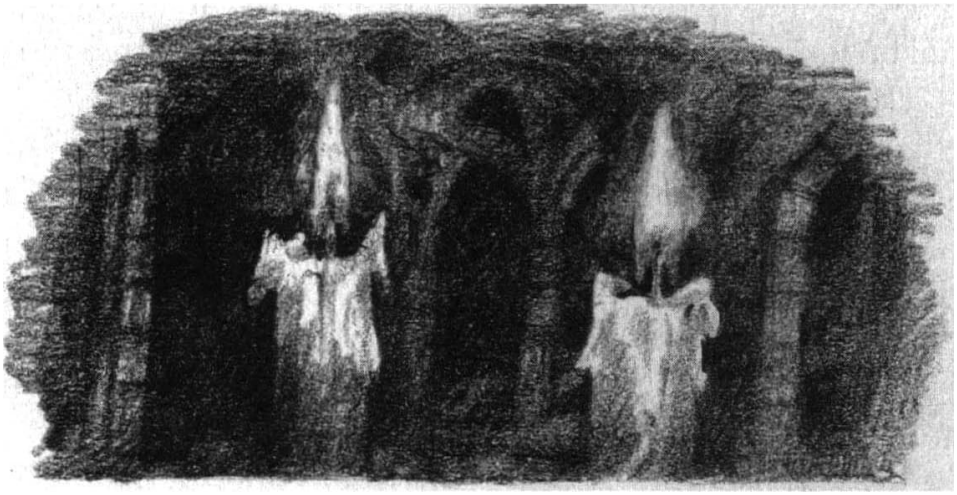

62
TÀN LỤI

Những giọng nói thật kinh khủng. Chúng cãi nhau. Gào thét. Khóc lóc. Chúng chờ đợi sau mỗi cánh cửa, và Cáo đi lạc từ căn phòng này sang căn phòng khác, từ đại sảnh này đến đại sảnh khác, tìm thấy vàng và bạc, chiến lợi phẩm chất thành đống nhiều không đếm xuể từ những thành phố bị cướp bóc, những rương đầy quần áo đắt tiền, những chiếc đĩa vàng trên mặt bàn trống trơn trong một thoáng gợi cô nhớ đến phòng ăn của tên yêu râu xanh, những chiếc giường với màn trưởng đỏ màu máu, những đồ nội thất khảm đá quý... Ánh sáng trên cây nến của cô kéo chúng ra khỏi bóng tối như những hình ảnh không thực, và tất cả những vẻ tráng lệ này thì thầm nói lên sự điên loạn của Guismund. Toàn bộ lâu đài là một bóng ma. Tất cả những giọng nói, những nỗi khát khao tội lỗi... Tất cả những sự sống bị bóp chết, dù không muốn phải chết.

Ánh nến rung rinh soi sáng một thư phòng. Những quyển sách.

Những tấm bản đồ. Một quả địa cầu. Trên sàn nhà trải bộ lông đen của một con sư tử, bức tranh thảm treo tường cho thấy nó có thể bay được.

Ngọn nến tắt ngấm.

Cáo cảm thấy tim mình đập nhanh hơn.

Anh ấy đã tìm ra nó.

Jacob đã tìm ra chiếc nỏ thần.

Cô biến hình. Cáo cái có thể chạy đến chỗ anh nhanh hơn.

Jacob sẽ sống.

Mọi sự đều tốt đẹp.

63
CÁI BẪY

Đứng dậy nào, Jacob. Cơn đau bắt đầu dịu đi, nhưng trái tim anh vẫn còn loạn nhịp, như thể mỗi nhịp tim đều có thể là nhịp đập cuối cùng.

Không sao, Jacob. Chỉ vài bước nữa thôi.

Cầm lấy chiếc nỏ. Cáo sẽ nhanh chóng xuất hiện thôi.

Anh thực sự đã tự xoay xở để đứng dậy.

Điều gì sẽ xảy ra nếu Cáo không tìm được anh đúng lúc? Người có muốn tự đâm mũi tên vào ngực mình không, Jacob? Ý tưởng thật khôi hài.

Khi nhìn gần bức tượng ngự trên ngai vàng sống động như thật, như thể Guismund đã tạo ra nó bằng xương bằng thịt. Đôi mắt chết

chóc nhìn chằm chằm như xuyên qua Jacob, khi anh bước về phía chiếc ghế đẩu. Thiên đường. Chân anh bước đi cũng vấp váp như nhịp đập trái tim anh.

"Ngươi thật không dễ chết nhỉ." Gã lai bước ra từ cái bóng không một tiếng động, y như lúc gã ở trong ngôi mộ.

Ngươi để lỗ tai ở đâu vậy, Jacob? Một trong những sai lầm cũ rích nhất trên thế giới này: quên mất sự cẩn trọng khi kho báu đã trong tầm tay. Anh sẽ chết như một kẻ mới vào nghề.

Gã lai săm soi những bức tranh trên tường khi tiến về phía anh. Jacob sờ khẩu súng của mình, nhưng cái chết làm anh trở nên chậm chạp, và gã Goyl đã chĩa súng vào anh trước khi anh kịp rút vũ khí từ thắt lưng của mình ra.

"Đừng ép ta phải rút ngắn vài phút cuối cùng của đời ngươi," Nerron lên tiếng, trong lúc nhắm bắn vào đầu Jacob. "Ai mà biết được? Có lẽ ngươi sẽ còn đến một giờ. Làm cách nào ngươi mở được cánh cửa? Cánh cửa sắt chết tiệt ấy làm bỏng đôi tay ta."

"Ta cũng không biết vì sao." Chiếc nỏ đã ở rất gần, đến mức anh chỉ cần vươn tay ra là lấy được, nhưng Jacob biết gã Goyl sẽ nổ súng. Anh đã học được cách đọc ý nghĩ trên gương mặt có vân ấy. Nó gợi anh nhớ đến em trai mình. "Ai đã thả ngươi ra?"

"Nam nhân ngư. Ta đã có cảm giác sẽ hữu ích nếu để hắn sống, mặc dù ta đã muốn vặn cái cổ đầy vảy của hắn cả tá lần trong những tuần vừa rồi." Nerron nhìn quanh tìm kiếm. "Cáo đâu rồi?"

Rút súng ra, Jacob. Ít nhất cũng thử xem nào. Người mất gì chứ?

Nhưng có lẽ chỉ đơn giản là trong anh không còn nhiều sự sống nữa.

Nerron đứng yên trước mặt anh.

"Cô ta rất xinh đẹp, và ta ít nói như thế về phụ nữ người trần. Ngươi nghĩ thế nào, cô ấy sẽ để ta làm cô ấy thoải mái chứ? Cuối cùng

cô ấy cũng đi cùng với tên yêu râu xanh đấy thôi."

Đúng, Jacob rất muốn bắn chết gã.

"Ta chắc chắn tất cả các tờ báo ngày mai sẽ đều đăng cáo phó cho Jacob vĩ đại." Nerron tiến về phía chiếc nỏ, súng vẫn chĩa vào đầu Jacob. "Có lẽ họ sẽ đến chỗ ta, để nghe ta kể ngươi đã trút hơi thở cuối cùng như thế nào. Ta hứa ta sẽ miêu tả nó thật cảm động."

Jacob sờ vào dấu bướm ma rướm máu trên áo anh. Gần lắm rồi. Tay anh run rẩy. "Ngươi sẽ bán nó cho ai?"

"Ta chắc chắn ngươi sẽ rất bất ngờ." Nerron cầm lấy cái nỏ.

Rắc.

Tiếng tích vang lên ngay khi gã Goyl cầm món vũ khí từ chiếc ghế đẩu, nhưng gã không chú ý đến nó. Gã vẫn chưa nhận ra cho đến khi gã tiến tới rìa của vòng tròn và đụng phải bức tường vô hình. Tiếng chửi thề mà gã thốt ra có thể khiến ngay cả một người lùn cũng phải đỏ mặt xấu hổ. Gã cố gắng bước ra khỏi rìa bức tranh đá nhiều màu, nhưng dĩ nhiên những viên đá không để gã thoát.

Anh chẳng cảm thấy được an ủi chút nào khi thấy gã Goyl có mắt như mù, nhưng có lẽ anh có thể tự biện hộ rằng nỗi sợ hãi cái chết cũng không làm người ta thông minh lên được.

Ngay từ đầu đó đã là một cái bẫy. Họ đã mắc bẫy ngay từ khi đọc những dòng chữ trong hầm mộ, và cái xác họ tìm thấy trong hầm mộ là của một kẻ khác chứ không phải của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy. Đáng lẽ những móng tay phải làm người nghi ngờ rồi chứ, Jacob! Không có dấu vết của sự phân hủy? Trí thông minh của người đi đâu rồi?

Anh nhìn lên bức tượng trên ngai vàng. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy đang ngồi trước mặt họ, và cái bẫy ông ta dựng lên cuối cùng đã sập xuống sau gần tám trăm năm.

Gã lai nện mạnh chiếc ghế đẩu vào bức tường vô hình bao xung quanh đến nỗi chiếc ghế vỡ tan tành.

“Chết tiệt! Cái gì sẽ giúp chúng ta thoát ra?”

Jacob khuỵu gối xuống. “Không gì cả,” anh nói. “Ông ta nghĩ rằng chúng ta là những hậu duệ. Đó chính là vấn đề.”

Anh rút chiếc túi có chứa nhúm tóc của Louis ra khỏi túi và ném nó ra xa, dù đã quá muộn. “Cái bẫy dành cho họ, nhưng họ đã thông minh hơn chúng ta nhiều. Đó là một ma thuật thời gian.”

Những phù thủy thường dùng đồng hồ cát, nhưng Guismund lại sử dụng chiếc đồng hồ được ông ta đem từ thế giới khác về. Ngươi đã từng nhìn thấy nó rồi, Jacob! Trí thông minh của người đi đâu rồi? Một vòng tròn ma thuật và một cái đồng hồ. Không cần thêm gì nữa.

“Ma thuật thời gian…” Gã Goyl cào lên bức tường vô hình. Nghe như tiếng cào trên mặt kính. “Chưa từng nghe qua. Nó có tác dụng thế nào?”

“Mỗi phút chúng ta ở trong này bằng một năm ở bên ngoài. Anh sẽ trở thành một lão già.

Phù thủy đặc biệt thích dùng cách này để giết kẻ thù mà họ căm ghét, nhưng Kẻ Tàn Sát Phù Thủy không hề có ý định trả thù. Đáng lẽ ngươi phải thấy điều này khi còn ở trong hầm mộ, Jacob!

“Khi một người nhốt con cháu của mình trong vòng tròn này,” giọng anh trở nên khàn đục hơn, “ông ta sẽ chiếm được tất cả những năm tuổi thọ của họ cho riêng mình. Ông ta đơn giản chỉ muốn lấy lại cuộc sống mà ông ta đã ban cho họ… càng nhiều, càng tốt. Rốt cuộc thì ông ta không muốn hồi sinh thành một ông lão già nua. Vì thế ông ta cố bắt hết cùng lúc cả ba đứa con.”

“Hồi sinh?” Gã lai nhìn chằm chằm bức tượng chân dung Guismund trên ngai vàng như không tin vào mắt mình.

“Đúng vậy. Đó không phải là một bức tượng. Nó là xác của ông ta. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy muốn trở về từ cõi chết, kể cả khi ông ta phải giết con mình.”

Tích tắc. Tiếng đồng hồ chạy phá tan sự yên tĩnh và Jacob cảm thấy da thịt mình đang thối rữa.

"Có lẽ nó vẫn có tác dụng với Louis," anh nói. "Chúng ta chẳng đem lại lợi ích gì cho ông ấy, nhưng nó vẫn sẽ giết chết chúng ta."

Và Cáo sẽ không thể làm gì để giúp họ thoát ra. Chỉ có Guismund mới có thể phá vỡ vòng tròn. Jacob không biết mình mong muốn điều gì: Cáo tìm thấy họ khi họ vẫn còn sống, hay tốt hơn là tìm thấy khi mọi chuyện đã xong.

"Ngươi có nghe ta nói không, Kẻ Tàn Sát Phù Thủy?" Nerron thét lên với xác chết ngồi trên ngai vàng. "Ngươi bắt nhầm người rồi! Thả chúng ta ra! Con cái của ngươi không ngu ngốc như bọn ta, vả lại bọn họ cũng đã chết hết như ngươi rồi!"

Mỗi phút bằng một năm.

Gã lai khuỵu xuống trên đầu gối. Gã cũng bắt đầu khó thở như Jacob, nhưng phép thuật hầu như không ảnh hưởng đến bề ngoài của gã. Làn da của Goyl khó bị lão hóa.

"Hãy thừa nhận đi!" Gã hổn hển. "Hãy thừa nhận đi. Ta đã chiến thắng!"

Jacob nhắm mắt lại. Không, anh không muốn Cáo tìm thấy anh trong tình cảnh thế này. Anh muốn cô không bao giờ tìm thấy anh và tất cả những điều này chưa bao giờ xảy ra. Nhưng mọi việc đã bắt đầu từ đâu? Bắt đầu từ ngày anh đi xuyên qua tấm gương. Giá mà anh chưa từng làm điều đó, giá mà anh chưa từng tìm thấy cô, giá mà cáo cái đã chết khi mắc bẫy.

Anh giơ bàn tay lên. Trông như tay một lão già.

Anh không muốn Cáo tìm thấy anh trong tình cảnh thế này.

64
SỰ SỐNG VÀ CÁI CHẾT

Cáo không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Cảnh tượng trước mắt cô thật hãi hùng. Jacob nằm trên sàn, bên cạnh anh là gã Goyl. Cô đã thay đổi hình dạng khi chạy về phía họ. Cô chỉ nhìn thấy chiếc nỏ đang nằm giữa họ khi tiến đến gần.

Jacob.

Cô vấp phải một bức tường vô hình khi muốn đến gần anh. Lớp không khí bao quanh anh được làm bằng thủy tinh, và Cáo nhìn thấy bức tranh khảm đá màu đã nhốt anh và gã Goyl trong một vòng tròn bằng đá. Một vòng tròn ma thuật, nhưng nó đã làm gì họ? Gã lai trông

không có gì khác, ngay cả khi gã thở yếu ớt như một kẻ sắp chết. Khuôn mặt của Jacob thì ngược lại, hốc hác đến mức Cáo không thể nhận ra. Da anh trông như một cuộn giấy da, tóc anh trắng như tuyết. Anh không nhúc nhích khi cô gọi tên anh, nhưng cơ thể xanh xao của anh khẽ run lên khi một tiếng tích tắc cắt ngang qua bầu không khí yên lặng.

Ma thuật đánh cắp thời gian. Con người như những chiếc lá úa lìa cành.

Cáo tuyệt vọng nhìn quanh.

Tiếng tích tắc vang lên từ cuối đại sảnh.

Chiếc đồng hồ cát của phù thủy lặng lẽ đánh cắp thời gian từ nạn nhân của nó, nhưng việc lấy đi mạng sống của Jacob bằng một chiếc đồng hồ chạy kim kêu tích tắc rất thích hợp với tính tàn bạo của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy. Cáo nghe thấy những chiếc kim vẫn tiếp tục quay khi cô tiến về phía chiếc đồng hồ.

Mặt đồng hồ bằng vàng, được giữ trong đôi bàn tay xương xẩu. Cáo cố quay ngược kim đồng hồ, nhưng chúng không nhúc nhích, cuối cùng cô bỏ cuộc vì sợ không thể lấy lại cho Jacob những năm tháng đã mất nếu làm vỡ chiếc đồng hồ. Cô cầu khẩn đến cả cáo cái và tất cả những gì mang đến cho cô sức mạnh, nhưng kim đồng hồ vẫn tiếp tục quay.

Làm ơn!

Cáo nâng vỏ ngoài của chiếc đồng hồ ra khỏi đôi bàn tay xương xẩu, nhưng cô vẫn không thể mở nó với con dao của mình. Tấm gương treo gần cái đồng hồ cho cô thấy nỗi tuyệt vọng trên khuôn mặt mình. Tấm gương rất lớn phản chiếu gần như toàn bộ đại sảnh trên nền thủy tinh đen.

Trong một khoảnh khắc Cáo không hiểu mình đã nhìn thấy gì trong gương.

Hình dáng ngồi trên ngai vàng đang chuyển động. Đôi bàn tay mang găng vịn vào tay ghế, và cái miệng thở ra phì phò. Guismund quay đầu lại. Cáo giấu mình vào phía sau một cái cột trước khi ông ta có thể nhìn thấy cô. Khuôn mặt dưới chiếc mũ hầu như không thể nhận ra, nhưng cô nhớ đến bức chân dung mạ vàng mà cô đã nhìn thấy trước cửa hầm mộ. Vậy cái xác nằm trong quan tài là ai? Một bản sao Guismund đã tạo ra bằng phép thuật. Một cái xác không hồn được đặt trong cỗ quan tài thế chỗ cho ông ta, bị tưới đẫm ma thuật hắc ám để người ta nhầm lẫn đó là xác của ông ta?

Kẻ Tàn Sát Phù Thủy lảo đảo đứng dậy, nhưng chiếc đồng hồ Cáo giữ trong tay không ngừng kêu tích tắc. Tốt, Cáo. Điều này có nghĩa chiếc đồng hồ vẫn đang tìm sự sống để đánh cắp.

Guismund nhìn quanh. Ông ta giữ thăng bằng trên ngai vàng và lần mò tìm thanh kiếm đặt tựa vào đó. Đôi tay ông ta đang run rẩy. Tất nhiên rồi. Mạng sống ông ta đang đánh cắp là từ một người sắp chết... Cáo ước mình có thanh gươm của Jacob trong lúc rút con dao của mình ra. Một con dao chống lại một thanh kiếm dài. Không. Cô nhét con dao trở lại vào thắt lưng và rút khẩu súng ra. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy không phải là yêu râu xanh, cũng không phải là gã Thợ may đến từ Rừng Đen. Ông ta là một con người.

Ông ta loạng choạng bước xuống các bậc thang phía trước ngai vàng. Mỗi nhịp tim của ông ta là một nhịp thở của Jacob. Chiếc áo lông mèo kéo lê phía sau, và ông ta cầm thanh kiếm trong tay.

Chỉ có ông ta mới phá vỡ được vòng tròn thôi, Cáo. Và sau đó cô phải giết ông ta. Và hy vọng Jacob có thể lấy lại mạng sống đã bị Kẻ Tàn Sát Phù Thủy đánh cắp. Cô thu mình vào phía sau cột khi ông ta nhìn xung quanh lần nữa. Cô ước gì mình có bộ lông cáo lúc này. Chưa được. Ở trong lốt cáo, cô không thể giết Guismund.

Những bước chân của ông ta lảo đảo như của người bị mộng du.

Ông ta đứng lại ở bậc thang cuối cùng và nhìn chằm chằm vào những người đàn ông đang bị nhốt trong vòng tròn ma thuật của ông ta. Chỉ có hai người đàn ông. Những kẻ lạ mặt. Cáo nghĩ cô ngửi thấy sự thất vọng của ông ta. Cơ thể ông ta ắt hẳn đói khát nhiều mạng sống hơn nữa.

Ông ta tìm kiếm xung quanh.

Không, họ không ở đây.

Ông ta đang cảm thấy điều gì? Có phải cơn điên loạn đã chừa chỗ cho nỗi khát khao được nhìn thấy con cái của ông, kể cả khi ông đã từng muốn giết họ? Có phải đó là mục đích khác khi ông ta đặt cái bẫy, để kéo họ về phía ông, kể cả khi họ đến không phải vì tình yêu mà vì đam mê quyền lực? Dù gì đi nữa ông ta cũng chắc hẳn hiểu cảm giác đó rõ hơn các con của mình.

Kẻ Tàn Sát Phù Thủy tháo chiếc mũ xuống. Ông ta vẫn di chuyển một cách chậm chạp và đau đớn, như thể cơ thể đã chết của ông ta không muốn sống dậy. Mái tóc của ông ta hiện ra bên dưới chiếc mũ có màu xám, khuôn mặt nhăn nhúm và trắng bệch. Guismund. Guismond... Ở Lothringen người ta gọi tên ông theo nhiều cách khác nhau. Nhưng cho dù ở đâu biệt danh của ông ta cũng là: Kẻ Tàn Bạo, Kẻ Tham Lam. Và dĩ nhiên, người ta cũng gọi ông là Vĩ Đại nữa.

Ông ta quên mất vòng tròn. Ông ta ngã nhào vào nó, đưa bàn tay nhăn nhúm sờ soạng bức tường vô hình... và nhớ lại.

Hãy làm gì đó đi! Nạn nhân của người đã quá yếu để có thể chạy thoát, và chắc bắn người muốn lấy lại chiếc nỏ.

Những từ ngữ phát ra từ miệng ông ta không thành tiếng. Ngôn ngữ phù thủy.

Vòng tròn ma thuật bị phá vỡ cùng với tiếng thủy tinh vỡ chói tai. Guismund vẫn giữ thanh kiếm trên tay khi đi về phía Jacob và gã Goyl. Tiếng động duy nhất mà Cáo nghe thấy phát ra từ chiếc áo giáp bằng

lưới sắt. Hơi thở khó nhọc của Guismund. Và tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ. Nhưng Jacob vẫn không nhúc nhích. Anh nằm bất động. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh ấy đã chết?

Không đâu, Cảo. Chiếc đồng hồ vẫn tích tắc.

Cô để nó xuống sàn phía sau cây cột trước khi bước ra khỏi chỗ núp. Guismund vừa cúi người cầm lấy chiếc nỏ.

Cáo bắn vào cánh tay đang cầm kiếm của ông ta. Đúng vậy, ông ta vẫn chỉ là một con người. Tiếng thét phát ra từ đôi môi tái mét nghe như những tiếng thét vang vọng lại qua khắp các lối đi trong lâu đài. Không sống, không chết. Một người đàn ông muốn giết con cái của mình để không bị lạc lối trong bóng tối của chính mình. Kẻ Tàn Sát Phù Thủy quay lại phía cô và nhìn chằm chằm vào thứ vũ khí đã làm ông ta bị thương.

Viên đạn kế tiếp dính vào chiếc áo giáp bằng lưới sắt.

Ngươi phải nhắm tốt hơn, Cáo à!

Môi ông ta mấp máy trong lúc nâng thanh kiếm bằng cánh tay không bị thương. Cô biến hình trước khi lời nguyền ám vào cô. Lời nguyền chỉ có thể sượt qua bộ lông cáo như tuyết sượt qua làn da. Cô lao về phía ông ta. Nhanh lên, Cáo. Quá nhanh đối với cơ thể vẫn thuộc về cõi chết nhiều hơn thuộc về sự sống. Guismund chĩa kiếm về phía cô, nhưng ông ta không còn sức lực nữa, và Cáo phải cám ơn Hắc Tiên về cái chết mà cô ta đã gieo trên ngực Jacob. Cáo cắm hàm răng vào lớp thịt đã bốc mùi thối rữa. Cô nhảy lùi lại khi Guismund khuỵu gối xuống, và biến hình trở lại. Cáo và người luôn là một. Không có một trong hai thì phần kia không là gì cả.

Kẻ Tàn Sát Phù Thủy đưa tay xoa lên mặt. Da ông ta bắt đầu héo úa. Ông ta tiếp tục chĩa kiếm về phía cô, nhưng đòn tấn công quá yếu ớt đến nỗi cô có thể đỡ nó chỉ với một con dao, và trước khi ông ta kịp buông ra lời nguyền kế tiếp, Cáo đã đâm lưỡi dao vào chiếc cổ không

được bảo vệ của ông ta. Máu từ vết thương chảy ra biến thành bụi ngay cả khi nó vẫn còn nhỏ giọt trên chiếc áo thụng trắng của ông ta, và đôi bàn tay đang nắm lấy áo khoác của cô khô quắt đi trước khi những ngón tay kịp nắm lại.

Cáo bước lùi ra xa cái xác. Khuôn mặt cứng đờ như thể nó được khắc từ gỗ, và đôi mắt nhìn vô hồn như làm từ thủy tinh. Chỉ là một lão già, không hơn không kém. Nhưng cô tin mình cảm nhận được ông ta vẫn còn hiện diện trong những bức tường bao quanh cô và trong bóng tối đang bao trùm căn phòng. Cô muốn chạy trốn khỏi đây.

Cô thả rơi con dao và lắng nghe.

Chiếc đồng hồ đã đứng yên. Và Jacob đã cử động. Tóc của anh đã dần đen lại, và gương mặt trở lại là gương mặt mà cô yêu, nhưng đứng bên cạnh anh là gã lại đang cầm cây nỏ trong tay.

Không.

Cáo rút súng ra, nhưng cô đã dùng hết đạn cho Kẻ Tàn Sát Phù Thủy.

Gã lai mỉm cười, "Đừng bao giờ tin vào một con cáo. Không biết bao lần ta đã nghe mẹ ta bảo thế. Chúng rất xảo quyệt, và cũng như con, chúng không hề sợ lòng đất, Nerron. Bà sẽ nói gì khi biết một con cáo đã giúp ta cứu lấy làn da đá của mình?"

"Đưa trả ta cái nỏ!" Cáo rút con dao ra. Trên lưỡi dao còn vương bụi từ máu của Guismund. "Ngươi đáng ra đã chết nếu không có ta!"

"Thì sao?"

Một cánh tay đầy vảy túm lấy cổ cô.

"Người ta nói rằng những người biến hình có thể làm phép thuật," nam nhân ngư thì thầm với cô. "Chứng minh cho ta thấy đi, Cáo!"

Hắn đang mang một tá dây chuyền vàng trên cổ, mặc một chiếc áo choàng làm từ lông kỳ lân và những chiếc nhẫn kim cương trên các

ngón tay cá. Cáo cố thoát thân, nhưng nam nhân ngư quá khỏe.

Jacob cố ngồi dậy. Máu của anh làm dấu bướm ma hằn rõ lên áo.

Phát cắn cuối cùng.

Quá trễ rồi, Cáo. Em đã ở đâu?

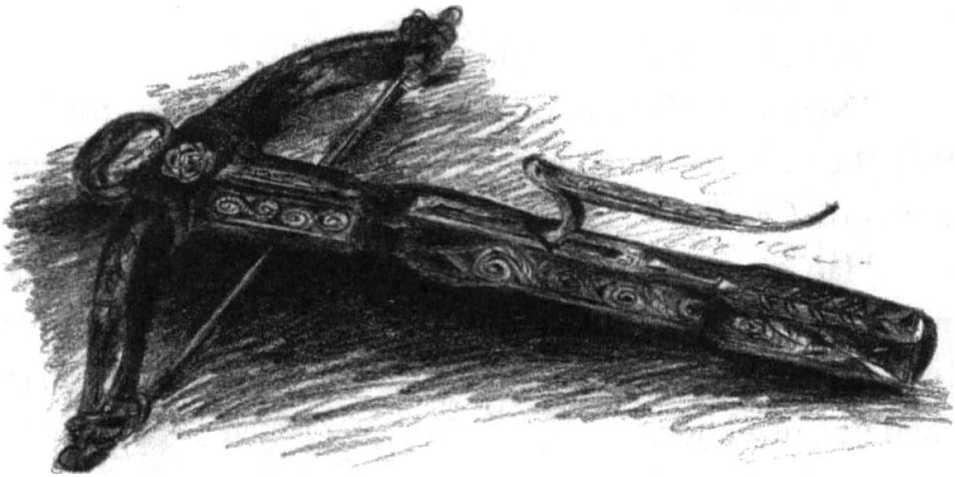

65
PHÁT BẮN THỨ BA

Cáo... Jacob nghe thấy tiếng cô, cảm thấy đôi bàn tay cô. Nhưng trong cơ thể anh sự sống và cái chết đang chiến đấu với nhau, và cái chết đang thắng thế. Nó đang lan rộng trong anh, dù da của anh trông không còn giống da của một ông lão nữa. Cái giá của Hắc Tiên vẫn chưa được trả xong.

Đi thôi. Tất cả đã qua rồi.

"Không!" Cáo lay vai anh. "Jacob."

Anh mở mắt ra.

Gã lai đứng cách anh chỉ vài bước chân. "Kẻ Tàn Sát Phù Thủy như một người cha đáng mến..." Gã vuốt ve cánh cung mạ vàng. "Vớ vẩn. Ta đã chẳng bao giờ tin vào câu chuyện về phát bắn thứ ba."

Mũi tên nằm sẵn trong nó cũng đen sì như làn da của gã. Gã gật đầu ra hiệu cho nam nhân ngư. "Mang cô ta tránh ra." Cáo cố rút con dao ra, nhưng nam nhân ngư đã tước nó trên tay cô, và Jacob quá yếu

ớt để nhấc tay lên bảo vệ cô. Anh cảm thấy sự sống đang rời bỏ anh qua từng hơi thở. Cáo sẽ thế nào đây? Đó là tất cả những gì anh có thể nghĩ đến trong khi gương mặt của gã lai đang mờ đi trước mắt anh. Bọn chúng sẽ làm gì cô? Liệu nam nhân ngư sẽ kéo cô ấy xuống một ao hồ nào đó, hay gã Goyl sẽ bắn cô? Không, cô sẽ chạy thoát. Bằng một cách nào đó...

"Ngươi hãy nhìn cánh cung đi. Đúng như ta đã nghĩ. Làm bằng gỗ cây trăn. Ngươi có biết thế nghĩa là gì không?" Jacob nghe tiếng gã lai như vẳng lại từ nơi rất xa. "Không. Các ngươi đã quên họ. Nhưng những người Goyl nhớ rất rõ. Họ sống sâu dưới lòng đất, sâu hơn cả người Goyl bọn ta, trong những lâu đài bằng bạc. Yêu tinh gỗ trăn. Bất tử... ranh ma... và là những bậc thầy chế tạo các loại vũ khí ma thuật. Tiên đã hủy diệt hầu hết những món vũ khí ấy, nhưng đâu đó ở Katalonien vẫn còn một thanh kiếm do họ chế tạo. Loại phép thuật này luôn là thế: món vũ khí sẽ mang cái chết đến cho kẻ thù của chủ nhân nó, và mang sự sống đến cho những người thân của họ. Ta đã nghĩ ngay ra rằng chiếc nỏ là một trong những món vũ khí do yêu tinh gỗ trăn chế tạo, từ lần đầu tiên nghe câu chuyện về phát bắn thứ ba." Gã Goyl vuốt ve phần gỗ ánh đỏ. "Ai mà biết được... Có lẽ Guismund thật sự muốn giết con trai mình. Lúc đó ông ta thực sự đã mất trí, rốt cuộc thì ông ta đã uống máu phù thủy trong nhiều năm. Nhưng chiếc nó đã không cho phép điều đó."

Gã bước sang bên cạnh Jacob.

"Bằng cách nào anh ta mở được cánh cửa?" gã hỏi Cáo. "Rất dễ dàng, đúng không? Nó để anh ta qua một cách dễ dàng."

Cáo không trả lời.

Gã lai giương cung ra.

"Chính bản thân hắn là lời giải thích cho ta. Ma thuật thời gian chỉ giúp người ta hồi sinh khi bắt được một người có cùng dòng máu. Ta

đương nhiên không được xem là có cùng dòng máu với Guismund, nhưng ông ta đã sống lại. Điều đó có nghĩa là…"

Jacob hầu như không còn nghe những gì gã Goyl nói. Tim anh đập quá mạnh, hơi thở anh khó nhọc… những nỗ lực cuối cùng của cơ thể anh để níu giữ sự sống.

"Vì lẽ đó mà cánh cửa để anh ta đi qua. Vì lẽ đó mà anh ta nhanh hơn ta!" Giọng khàn khàn của Nerron vang rất to, như thể gã muốn tự thuyết phục mình rằng gã chính là chủ nhân hợp pháp của chiếc nỏ. Gã bắt gặp mình đang cố tin vào điều đó, và những lời kế tiếp lại nghe ra vẻ nhạo báng và lạnh lẽo như thường lệ.

"Vâng, ai mà ngờ được chứ," gã nói, "Jacob Reckless mang dòng máu của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy trong huyết quản." Jacob sẽ cười thật to nếu anh còn đủ sức để cười. "Vớ vẩn…" Anh gần như không thốt nổi nên lời.

"Thật sao?" Nerron bước lùi lại và giơ cao chiếc nỏ.

"Hãy để cho tôi bắn! Làm ơn!" Tiếng kêu tuyệt vọng của Cáo cắt ngang những âm thanh trong đầu Jacob.

"Không." Nerron nhắm bắn. "Làm sao chúng ta chứng minh được việc này không phải vì tình yêu?"

Tiếng thét của Cáo đã bị bàn tay của nam nhân ngư chặn lại.

Và gã Goyl bắn.

Hắn ta nhắm rất chuẩn. Mũi tên ghim chính xác vào ngực của Jacob, nơi máu của anh hằn rõ dấu bướm ma trên áo. Cơn đau làm tim anh ngừng đập. Chết. Người chết rồi, Jacob. Nhưng anh nghe thấy tiếng tim mình. Mạnh mẽ và không loạn nhịp. Đã rất lâu rồi nó không đập đều đặn như thế.

Anh mở mắt và nắm tay quanh mũi tên đang cắm vào ngực mình. Mỗi nhịp tim đập đều nhói đau, nhưng nó vẫn đập. Và vết thương không chảy máu.

Anh siết các ngón tay chặt hơn quanh mũi tên. Ngực anh như không còn cảm giác, và anh xoay xở rút mũi tên ra chỉ với một cú giật mạnh. Cơn đau bằng một nửa so với khi bị bướm ma cắn, và đầu mũi tên vẫn sạch bóng như thể anh rút nó ra từ gỗ chứ không phải từ da thịt anh.

Gã lai bước về phía anh và giật lấy mũi tên trên tay anh.

"Thả cô ta ra," gã nói với nam nhân ngư.

Cáo run rẩy quỳ xuống bên cạnh Jacob. Vì giận dữ, vì sợ hãi, và kiệt sức. Anh muốn mang cô đi khỏi nơi này, thật xa khỏi căn phòng của tên yêu râu xanh và những tòa lâu đài bị phù phép.

Cáo sửng sốt nhìn anh khi anh đứng dậy. Làn da trên trái tim anh vẫn nguyên vẹn. Cả vết thương do bướm ma để lại cũng lành hẳn. Anh thấy mình trẻ lại như cái ngày anh cùng lão Chanute lần đầu tiên đi săn báu vật.

Gã lai nhìn anh dò xét với một nụ cười nhạo báng. "Đây ắt hẳn sẽ là một câu chuyện hay cho nhiều tờ báo: Jacob Reckless mang trong huyết quản dòng máu của Kẻ Tàn Sát Phù Thủy."

Hắn ta kéo chiếc túi-giấu-đồ trùm lên cây nỏ và nhét luôn cả mũi tên vào đó.

Jacob liếc nhìn tấm gương. Có lẽ gã lai nói đúng. Thậm chí kể cả khi nó không hẳn đúng như gã nghĩ.

"Ngươi vẫn giữ ý định bán chiếc nỏ cho Vua Gù hay Louis đã phá hỏng cơ hội của cha hắn?"

Nói tiếp đi, Jacob. Hãy kéo dài thời gian.

Anh đã hứa với Dunbar.

Cáo nhìn anh.

Hai chọi hai.

"Ngươi ra giá thế nào? Một lâu đài? Một huân chương? Một tước

hiệu?" Jacob liếc nhìn tấm gương một lần nữa. Cáo cũng nhận ra hành động của anh.

Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh tính toán sai? Đáng để thử một lần.

"Chúng ta có thể nói thế này..." Gã lai nhét chiếc túi-giấu-đồ vào túi. "Ngươi đã nhận được cái ngươi muốn. Ta sẽ nhận được cái ta muốn."

"Ngươi nghĩ sao nếu ta trả cho ngươi giá cao hơn? Cao hơn tất cả những gì Wilfred xứ Albion hay những lãnh chúa ở phía Đông có thể trả?"

"Đó có thể là gì chứ? Ta có cả một tòa lâu đài chất đầy báu vật."

"Báu vật!" Jacob nhún vai đầy khinh miệt. "Chớ có lừa ta. Cũng như ta, ngươi rất ít quan tâm đến chúng."

Nerron dán mắt vào Jacob. Người Goyl quả quyết rằng chúng có thể đọc được ý nghĩ trên khuôn mặt của người trần như đọc một quyển sách. "Vậy cái ngươi nhắc đến là gì?"

"Thứ mà những nhà thuyết giáo luôn nhắc đến."

Cái miệng mỏng của gã nở ra một nụ cười nhạo báng. "Cánh cửa dẫn đến thiên đường..."

"Ta sẽ không gọi nó là thiên đường." Jacob cảm thấy sự sống vừa được giành lại của anh như một thứ thuốc phiện. Anh đã lừa được Thần Chết, tại sao không lừa cả gã lai chứ? "Ta nghĩ ngươi nói đúng về dòng máu," anh nói. "Nhưng nó không liên quan đến vấn đề họ hàng. Chỉ là Guismund và ta đến từ cùng một nơi."

Nam nhân ngư phát ra một tiếng càu nhàu thiếu kiên nhẫn. Hắn chắc chắn đã vẽ ra trong đầu ngoại hình của cô gái mà hắn sẽ đặt kho báu của Guismund dưới chân nàng trong một hang động ẩm ướt nào đó. Hắn sẽ đọc từng mong ước trong mắt cô, nhưng sẽ không bao giờ thả cô đi.

“Họ sẽ nhanh chóng đến đây thôi!” Eaumbre thì thầm. “Những người lùn… quân đội của Vua Gù… những thợ săn kho báu tự cao tự đại…. Tất cả bọn họ sẽ đến, nhưng chúng ta vẫn còn kịp thời gian để vơ vét đấy!”

“Vậy sao ngươi còn đứng đó?” gã lại đáp trả. “Lấy thứ ngươi muốn và biến đi. Tất cả đều thuộc về ngươi!”

Nam nhân ngư nhìn Jacob dò xét bằng sáu con mắt dường như biết chính xác Cáo và anh đã săn được bao nhiêu đồng loại của hắn, và đã lấy mất bao nhiêu chiến lợi phẩm của bọn họ.

“Nếu ta là ngươi, ta sẽ không tin bọn họ đâu,” nam nhân ngư thì thầm với Nerron. Rồi hắn quay lưng đi và biến mất qua cánh cửa dẫn vào đại sảnh yết kiến nhà vua mà không nhìn lại lấy một lần.

Nerron giữ im lặng cho tới khi tiếng chân của nam nhân ngư đi xa hẳn. Gã quan sát các bức tranh xung quanh họ. Ánh mắt gã dừng lại ở cổng vòm bằng bạc nơi các kỵ sĩ của Guismund đang cưỡi ngựa tràn qua, và trong một khoảnh khắc Jacob nhìn thấy nỗi khao khát của một đứa trẻ trên khuôn mặt có vân. Nó khiến Jacob cảm thấy tiếc vì không thể cho gã Goyl thứ gã mong mỏi. Nhưng Dunbar nói đúng. Một số vật không bao giờ nên được tìm thấy, và khi ai tìm thấy chúng, người đó phải tìm ra chỗ giấu mới tốt hơn chỗ cũ.

Jacob bước qua xác của Guismund. Sức sống mới mà anh đang cảm thấy trong huyết quản đến từ đâu? Có phải một phần của nó thuộc về Kẻ Tàn Sát Phù Thủy? Đó không phải là một ý nghĩ dễ chịu.

“Ta chắc là ngươi cũng biết tất cả rõ như ta,” Jacob nói khi anh tiến về phía chiếc gương. “Những câu chuyện về nguồn gốc của Guismund. Rằng ông ta là con lai của một vị vua, con của một phù thủy, con trai của một tên quỷ tóc vàng… Nhưng không ai từng khám phá ra rằng, ông ta chỉ đơn giản là đến từ một thế giới khác.”

Jacob dừng lại trước tấm gương.

“Chính là nó,” anh nói. “Cánh cửa mà ngươi tìm kiếm.”

Khuôn mặt Nerron như hòa vào với mặt gương đen sẫm khi gã bước tới bên cạnh anh. Jacob thấy gã Goyl muốn tin lời anh đến thế nào. Anh đã học được cách đọc ý nghĩ trên khuôn mặt có vân.

“Chứng minh cho hắn thấy đi, Cáo,” anh nói.

Tất nhiên cô biết anh định làm gì. Không khó để đoán ra điều đó. Nhưng Cáo bước lùi ra xa khỏi tấm gương.

“Không. Anh làm đi.” Nỗi sợ hãi trong giọng cô không phải là giả vờ, và trong một khoảnh khắc, Jacob đã sợ rằng cô sẽ không đi theo anh. Nhưng Cáo cũng đã hứa với Dunbar, giống như anh.

Ánh mắt của Nerron bắt gặp ánh mắt anh qua mặt gương đen.

Kẻ giỏi nhất….

Jacob sẽ không phiền lòng trao lại danh hiệu ấy cho gã. Đáng tiếc là gã lai cũng muốn chiếc nỏ.

“Hãy làm đi,” Nerron nói. “Hãy chứng minh cho ta thấy.” Gã không nhận ra Cáo đang tiến gần đến gã. Tất cả trong mắt gã bây giờ là chiếc gương.

Jacob ấn tay lên mặt gương.

66
MỘT CHỚP MẮT

Một chớp mắt. Jacob biến mất và gã lai quên mất gã là Mai ai và đã ở đâu. Và gã đang mang cái gì trong túi. Chỉ trong một chớp mắt. Nhưng thế là quá đủ cho Cáo. Còn hơn cả đủ.

Cáo đã đứng trước gương, trước khi gã kịp tóm lấy cô. Cô cầm chiếc túi trên tay. Tiếng thét giận dữ của gã chát chúa trong tại cô khi cô ấn tay lên mặt gương.

Và rồi tất cả đều biến mất.

Gã Goyl.

Lâu đài bị phù phép.

Cả thế giới của cô.

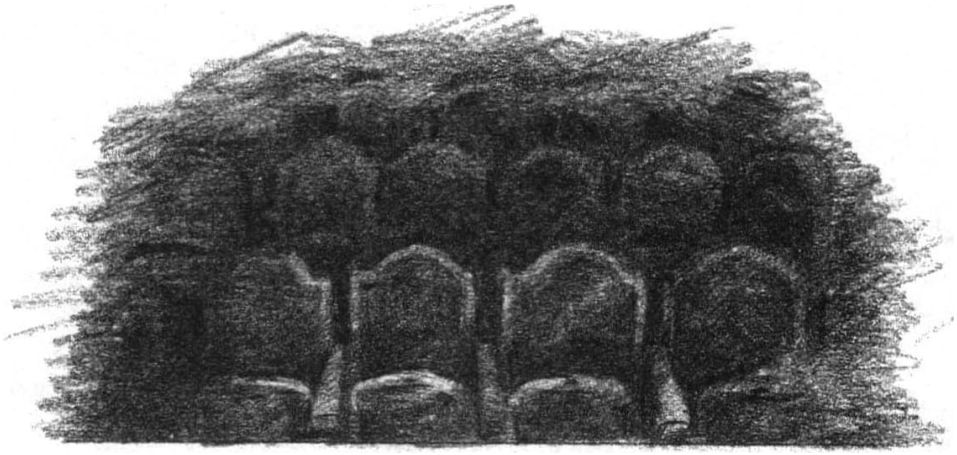

67
PHÍA BÊN KIA

Cáo quay người lại và Jacob cầm lấy tay cô. Anh nhớ lại cảm giác khi lần đầu tiên vừa rời khỏi thế giới của mình và đột ngột rơi tòm vào một thế giới khác. Cảm giác chóng mặt. Tự hỏi rằng liệu mình đang mơ hay đang tỉnh. Anh tiếc rằng mình không thể cho cô nhiều thời gian hơn.

Jacob kéo cô lùi xa khỏi tấm gương và giơ báng súng đập vỡ lớp thủy tinh đen. Anh tiếp tục đập cho đến khi trên cái khung bạc không còn gì ngoài vài mảnh vỡ sắc nhọn. Cáo rùng mình trước từng cú giáng xuống của Jacob, như thể anh đang đập vỡ thế giới của cô, và ôm chặt lấy chiếc túi đang đựng chiếc nỏ như thể phải giữ chặt vật duy nhất còn kết nối cô với thế giới của mình. Jacob ngạc nhiên vì ma thuật của chiếc túi vẫn còn tác dụng.

"Chúng ta đang ở đâu?" Cáo thì thầm.

Đúng rồi, ở đâu?

Mọi thứ xung quanh họ tối đến mức Jacob không thể nhìn thấy bàn tay giơ lên trước mặt. Anh vấp phải một sợi dây cáp, và khi anh

cố tìm chỗ bám để đứng dậy, tay anh chạm phải một lớp nhung cứng.

"Kto tu jest?"[*]

Chiếc đèn pha trên đầu họ vụt sáng chói lòa khiến Cáo phải đưa tay che mắt lại. Những mảnh gương vỡ kêu lạo xạo dưới chân cô khi cô bước lùi lại và mắc vào một tấm màn đen. Jacob nắm lấy tay cô kéo cô về phía anh.

Một sân khấu. Một chiếc bàn, một ngọn đèn, hai chiếc ghế, và giữa chúng là tấm gương. Một đạo cụ sân khấu. Không còn gì khác. Làm cách nào mà tấm gương đến được đây? Đã nhiều năm nay nó bị giấu giữa những đạo cụ sân khấu bám bụi... Có ai đã từng sử dụng nó kể từ khi Guismund cùng các hiệp sĩ của ông ta đi qua nó hay chưa, hay nó vẫn giữ bí mật của mình cho đến tận bây giờ? Làm thế nào Kẻ Tàn Sát Phù Thủy sở hữu được nó? Quá nhiều câu hỏi. Những câu hỏi Jacob đã đặt ra không biết bao nhiêu lần về chiếc gương kia. Chúng đến từ đâu? Có bao nhiêu chiếc gương như thế? Và ai đã tạo ra chúng? Anh tìm kiếm những câu trả lời trong suốt một thời gian dài, nhưng tất cả manh mối mà anh có chỉ là một mảnh giấy anh tìm thấy trong một quyển sách của cha.

Hai chiếc đèn pha khác vụt sáng lên. Những dãy ghế màu đỏ ẩn trong bóng tối. Đó là một nhà hát lớn.

"Rozbiliscie Lustro!"[*] Người đàn ông vấp phải họ, đứng như trời trồng khi nhìn thấy dấu bướm ma còn rướm máu trên áo của Jacob.

Jacob cho tay vào túi trong lúc tặng cho người đàn ông nụ cười thân thiện nhất của anh.

"Przykro mi. Zaplace za nie"[*] Tiếng Ba Lan của anh chỉ có bấy nhiêu. Nếu những gì anh nghe được đúng là tiếng Ba Lan. Jacob đã từng làm ăn với một tay mua bán đồ cổ đến từ Warschau, nhưng đã từ rất lâu rồi.

Thật may mắn, anh vẫn còn một đồng tiền to bằng phân nửa

đồng Taler[*], nhưng người đàn ông nhìn nó chằm chằm đầy nghi ngờ như thể Jacob trả cho ông tiền giả dùng trên sân khấu.

Rời khỏi đây thôi, Jacob!

Anh nắm tay Cáo kéo cô đi lên bậc thang của sân khấu. Anh vẫn có cảm giác như vừa được hồi sinh.

Những phòng hóa trang. Lại thêm một cầu thang nữa. Một sảnh nghỉ tối mờ và một hàng cửa kính. Anh tìm thấy một cánh cửa không bị khóa. Làn không khí ùa vào họ mang mùi vị và âm thanh từ thế giới của anh.

Cáo không tin nổi vào mắt mình khi nhìn những con đường bốn làn xe trải ra trước mắt họ. Những ngọn đèn đường sáng hơn nhiều so với trong thế giới của cô. Một chiếc ô tô chạy vụt qua. Những cột đèn giao thông nhuộm đỏ nhựa đường, và ở phía bên kia đường một tòa nhà cao tầng đang vươn mình trên bầu trời buổi đêm.

Jacob cầm chiếc túi-giấu-đồ trên tay Cáo và kéo cô lại gần.

“Chúng ta sẽ nhanh chóng quay lại thôi,” anh nói nhỏ với cô. “Anh hứa. Anh chỉ muốn ghé qua gặp Will một chút và tìm một chỗ tốt để giấu chiếc nỏ.”

Cô gật đầu và vòng tay ôm lấy anh.

Tất cả đã kết thúc.

Và mọi sự đều tốt đẹp.

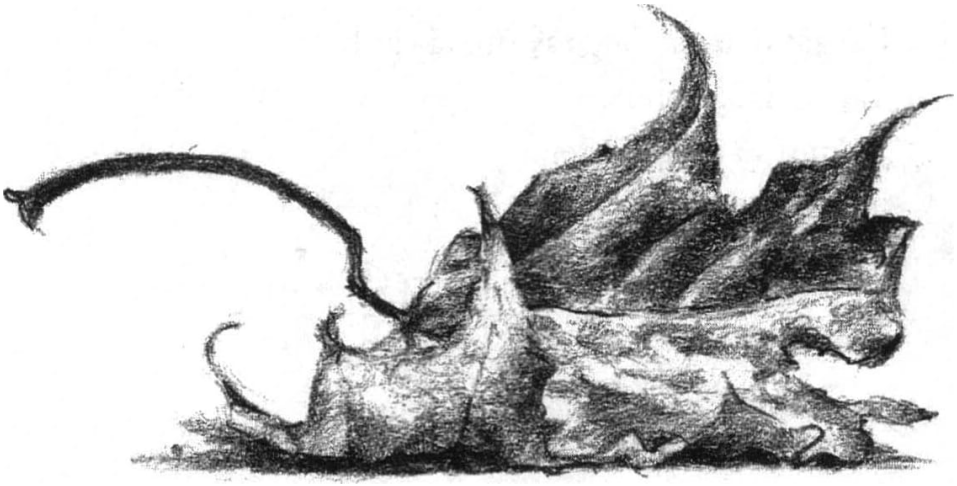

68
HỒNG TIÊN

Jacob vẫn còn sống.

Dấu bướm ma đã biến mất và anh vẫn còn sống.

Bằng cách nào?

Hồng Tiên thét lên thịnh nộ trên mặt hồ nước nơi đã sinh ra nàng.

Không gì có thể phá vỡ lời nguyền quyền lực nhất của tiên. Nó mang cái chết đến cho bất cứ kẻ phàm trần nào. Họ sẽ bị xóa sổ như thể chưa từng tồn tại trên đời. Không điều gì khác có thể mang đến cho nàng sự bình yên. Hồng Tiên muốn kỷ niệm duy nhất khi nàng nhớ về anh là kỷ niệm về cái chết của anh.

Nhưng anh vẫn sống.

Hồ nước chuyển sang màu đen như bầu trời về đêm, và mặt nước cho cô thấy thứ vũ khí đã phá vỡ lời nguyền của chị gái nàng. Dễ dàng như bẻ gãy một nhánh cây mục.

Hồng Tiên bước lùi lại.

Gỗ cây trăn.

Dây cung làm bằng thủy tinh dẻo.

Hoa văn khắc trên cánh cung mạ vàng.

Không.

Bọn chúng đã biến mất. Từ lâu, rất lâu rồi.

Tất cả.

Bị tống khứ vào những cái cây mà tên chúng được đặt theo đó. Không một tên nào có thể thoát ra.

Hồng Tiên muốn quay mặt đi, nhưng một cái gì đó trồi lên mặt nước giữa những bông hoa lily. Nàng quỳ xuống bên bờ hồ và vươn tay về phía nó.

Đó là một tấm danh thiếp.

Một chiếc lá héo úa dính trên tấm danh thiếp trắng. Hồng Tiên hoảng hốt rụt tay lại.

Từ trước đến nay mùa đông chỉ tràn đến trên hòn đảo của nàng một lần duy nhất.

Không.

Bọn chúng đã biến mất.

Tất cả.

Sau khi cứu thoát và đưa em trai trở về thế giới thực, thợ săn báu vật lừng danh Jacob Reckless tiếp tục dấn bước trong thế giới sau gương thấm đẫm mùi vị phiêu lưu.

Nơi này giờ đây bắt đầu hiện đại hóa, những nhà máy hầm mỏ mọc lên cuồn cuộn tỏa khói ô nhiễm như viết vào bầu trời một tương lai đen tối không chỉ cho cư dân xứ sở thần tiên, mà cả chính cho Jacob. Anh còn mang dấu bướm ma rủa nguyền chết chóc của Hắc Tiên in trên ngực. Mọi phép mầu từng hiệu nghiệm trong dĩ vãng đã vô dụng. Hy vọng duy nhất của Jacob là tìm cho ra chiếc nỏ thần bị phép thuật giấu kín.

Một chìa khóa rùng rợn, thợ săn kho báu quả cảm, đối thủ kỳ tài da đá khổng tước, câu chuyện cổ tích tăm tối và nên thơ đang tiếp diễn... Với bạn đồng hành biến hình yêu thương nhất là Cáo, liệu Jacob có mở được cửa tòa lâu đài đã tan trong thinh không từ 800 năm trước?

"Tác phẩm của Cornelia Funke dẫn người đọc vào một thế giới hoang đường và hậu hiện đại, tràn ngập những sinh linh kỳ diệu và đáng sợ, ám chỉ các truyện cổ tích của anh em nhà Grimm... Câu chuyện được viết theo phong cách nhanh đặc trưng của Funke, gay cấn không ngừng gia tăng qua từng trang sách."

- AMAZON.DE

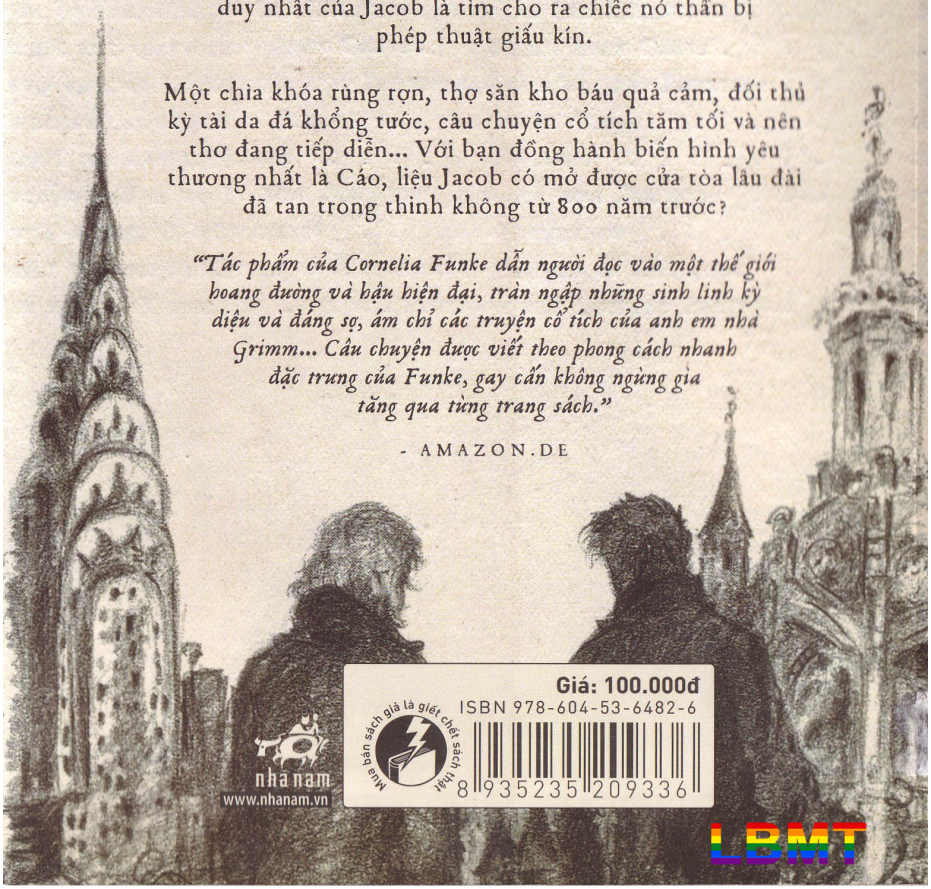

Giá: 100.000đ
ISBN 978-604-53-6482-6
8 935235 209336
nhã nam
www.nhanam.vn

Chú Thích

[*]Nguyên bản: Däumling - nhân vật có hình dạng nhỏ bằng ngón tay cái trong truyện cổ Grimm. (Các chú thích trong sách đều của người dịch)

[*]Sultan: Hoàng đế Thổ Nhĩ Kỳ.

[*]Có lẽ bắt nguồn từ chữ Rumpelstilzchen, nhân vật người lùn trong truyện cổ Grimm.

[*]Nhân vật trong truyện cổ Ireland, người nhỏ bé có râu, vận áo khoác và mũ xanh màu cỏ, làm nghề đóng và sửa chữa giày, nếu bị con người bắt, một Leprachaun có thể cho người đó ba điều ước để đổi lấy tự do.

[*]FirDarrig là nhân vật trong thần thoại Ireland, tên gọi bắt nguồn từ tiếng Ireland "fear dearg", có nghĩa là "người đàn ông đỏ", vì nhân vật này mặc áo choàng và đội mũ đỏ. FirDarrig thường được miêu tả là mập mạp, da sậm màu và nhiều lông, mũi dài và có đuôi. Cùng với Leprachaun, FirDarrig được cho là có lưng gù, hay đùa cợt, cười nhạo và sỉ nhục người khác, là những bóng ma nghịch ngợm.

[*]Habetrot là nhân vật trong truyện cổ châu Âu, một phụ nữ với khung cửi dệt vải. Người ta tin rằng người nào không may giẫm phải ngôi mộ của một đứa trẻ chết lúc mới sinh ra hoặc chưa được rửa tội, sẽ mắc phải một căn bệnh gây khó thở, tay chân run rẩy và da sẽ bốc cháy nếu chạm phải sắt nóng. Cách duy nhất để chữa khỏi căn bệnh này là cho người bệnh mặc một chiếc áo vải được dệt bởi một Habetrot

[*]Gryphon, hay Griffin, là sinh vật huyền thoại, với thân, đuôi, hai chân sau giống sư tử, đầu và cánh đại bàng, với móng vuốt đại bàng ở hai chân trước. Gryphon là biểu tượng của quyền lực và sự vĩ đại, được cho là vua của muôn loài.

[*]Gnom: một giống người lùn xấu xí và hung dữ.

[*]Follet đồng nghĩa với Gnom.

[*]Selkie-Nixen: nhân vật có mình người đuôi cá trong truyền thuyết, thường được hình dung là những nàng tiên cá xinh đẹp.

[*]Galionsfigure: tượng thần hộ mệnh treo ở mũi thuyền cổ.

[*]Rapunzel là tên của một công chúa hay còn gọi là công chúa tóc mây trong truyện cổ tích Đức - mái tóc cô có thể dài ra theo ý muốn.

[*]Tiếng Pháp, nghĩa là tiểu thư.

[*] Sinh vật có hình dạng nhỏ bé trong truyện cổ tích, được cho là thích chơi trò gây gỗ với con người.

[*]Tiền vàng hoặc bạc được sử dụng ở Đức từ thế kỷ 14 đến thế kỷ 19.

[*]Đứa trẻ được cho là được các bà tiên mang đến thay thế cho đứa con thật sự mà cặp vợ chồng sinh ra.

[*]Một loại đá quý màu xanh nước biển.

[*]Tiếng Ba Lan, nghĩa là "Ai đó?"

[*]Tiếng Ba Lan: "Chiếc gương vỡ rồi!"

[*]Tiếng Ba Lan: "Tôi xin lỗi. Tôi sẽ đền tiền."

[*]Taler: đồng tiền của Đức được dùng từ năm 1907.